

Tạp San



TINH TÂN

Thông Tin & Nghiên Cứu & Phổ Truyền Giáo Lý Phật Giáo Hòa Hảo
Phát hành bởi Ban Trị Sự Trung Ương Hải Ngoại Giáo Hội PGHH



Số **24**

Kỷ Niệm Năm Thứ 75 Ngày Khai Đạo

PHẬT GIÁO HÒA HẢO

2014

Đạo Pháp và Dân Tộc

Tập San Tinh Tấn

Cơ quan Thông tin, Liên lạc
Phổ truyền giáo lý Phật Giáo Hòa Hào

Thực hiện bởi:

**GIÁO HỘI PHẬT GIÁO HÒA HẢO
BAN TRỊ SỰ TRUNG ƯƠNG HẢI NGOẠI**

Chủ Nhiệm:

Nguyễn Văn Tạo

Chủ Bút:

Nguyễn Văn Hiệp

Với sự cộng tác của quý đồng đạo và thân hữu:

Nguyễn Đăng Vinh, Trần Bá Phải, Mã Xái, Nguyễn Thanh Giàu,
Nguyễn Văn Tạo, Trạch Thiện, Hàn Sinh, Trần Phú Hữu, Trương Văn
Thạo, Nhật Giải, Lê Ngọc Anh, Nguyễn Văn Mậu, Tâm Long, Phan
Kim Chi, Châu Giang, Trần Quốc Sĩ, Nguyễn Trung Hiếu, Nhúc Lê,
Hoàng Sơn Long, Phan Thanh Nhân, Nguyễn Phúc Lạc, Huỳnh Chi,
Hồng Trần, Huỳnh Long Giang, Bửu Hòa, Nguyễn Thanh Phương

Tôn Chỉ: ***Phụng Sự Đạo Pháp & Giáo Hội***

Chủ Trương: ***Thông Tin - Liên Lạc - Phổ Truyền Giáo Lý***

Lập Trường: ***Quốc Gia Dân Tộc***

Hình Bìa: Lễ Đài trong ngày Đại lễ 18/5 năm 2014 tại Thành phố
San Jose, Hoa Kỳ.

Mọi thư từ, bài vở, tin tức,.. xin vui lòng liên lạc:

Tập San Tinh Tấn

Tinh Tấn Magazine

4141 11th Ave.

Sacramento, CA 95817

Hoặc email: tapsantinhtan@yahoo.com

Mục Lục

Lá Thư Tòa Soạn	Ban Biên Tập	003
Diễn Từ và Bản Tường trình của Cụ Hội Trưởng TU/HN.	Nguyễn Trung Hiếu	005
Diễn văn nhậm chức của Tân HT	Nguyễn Văn Tạo	021
Tường trình Đại Hội Đạo	BTS/TUHN	024
Tường trình Đại Lễ 18/5	BTS/TUHN	038
Diễn văn Khai mạc Đại Lễ	Nguyễn Văn Mậu	046
Diễn văn Chào mừng Đại Lễ	Nguyễn Văn Tạo	048
Ý nghĩa ngày Đại Lễ 18/5	Huỳnh Văn Liêm	052
Bài nói chuyện của TBT/DXĐ	Lê Ngọc Thanh	059
Bài phát biểu của TTK/HĐĐT	Thái Văn Hòa	064
Văn Thư & Quyết Định	BTS/TUHN	070
Tin tức & Sinh hoạt PGHH	TS/Tinh Tấn	072
Tản mạn về ngày Đại Hội	Nhật Giải	104
Nhớ ngày Đại Lễ 18/5	Cao Văn Chon	108
Đức Huỳnh Giáo Chủ đàn sanh	Phan Thanh Nhàn	112
Tìm hiểu về Long Hoa Đại Hội	Nguyễn Văn Hiệp	137
Chữ Nhân trong Giáo lý PGHH	Nguyễn Hoài Ân	152
Ý nghĩa Vô Vi	Mai Thanh Tuấn	159
Đức Thầy đi khuyến nông	Huỳnh Chi	176
Luận giải: Trên bước đường tu	Nguyễn Phúc Lạc	194
Tịnh độ Vãng sanh (Phần I)	Đàm Liên Tịnh Giả	202
THO: Trắng Đạo	Giang Châu	221
THO: Chiều nào qua Thánh Địa	Dur Thị Diễm Buồn	223
THO: Mong ngày tái ngộ	Nguyễn Hoài Ân	225
THO: Phật Giáo Hòa Hảo	Bửu Hòa	227
Công tác điều viếng	Kiều Lê	228
Tường trình về Quỹ Đền Ông	TB.Phạm Lệ Chi	231
Tường trình về Quỹ Điều Hành	TB.Phạm Lệ Chi	232
Tường trình về Quỹ Ts Tinh Tấn	TB.Phạm Lệ Chi	233
Phân Ưu.	BTS.TU& BTS.ĐP	234
Thư tín	Tập san Tinh Tấn	235

Mọi bài vở, thư từ, tin tức...Xin vui lòng liên lạc:
TẬP SAN TINH TÂN theo địa chỉ:

TINH TAN Magazine
4141 11th Avenue
Sacramento, CA 95817
USA.

Hoặc email: tapsantinhtan@yahoo.com

Để cho việc phát hành Tập San Tinh Tân được liên tục, không bị gián đoạn vì thiếu ngân quỹ, yêu cầu Quý đồng đạo, Quý Ban Trị Sự và Ban Đại Diện địa phương vui lòng tài trợ ấn phí (chí phí trung bình là \$150.00 USD đối với mỗi Ban Trị Sự địa phương cho mỗi số báo phát hành).

Xin chọn 1 trong 2 cách viết Check hay Money Order ngay phía sau hàng chữ **Pay to order of** là:

PGHH

hoặc bằng tiếng Anh:

HOA HAO BUDDHIST CONGREGATION

Phần *Memo* chi phiếu, xin ghi: **Quý Tập San Tinh Tân.**

Mọi chi phiếu gửi về Thủ Bồn BTS/TUHN xin theo địa chỉ sau đây:

PGHH

1263 CARDINAL ST.

TRACY, CA 95376

USA

Chân thành cảm ơn chư Quý vị.





Lá thư Tòa soạn

Kính thưa Quý đồng đạo
và Quý độc giả kính mến,

Một lần nữa, mùa Đại Lễ
18/5 lại trở về với hàng triệu
tín đồ PGHH khắp nơi trên
thế giới. Vào ngày này cách

nay 75 năm (ngày 18/5 năm Kỷ Mão), trước sân nhà
Đức Ông (bây giờ gọi là Tổ Đình), Đức Huỳnh Giáo
Chủ đã cho thiết lập một bàn Hương án đơn giản (trên
đó gồm ba chung nước, một chén bông, một lư hương
và một cặp đèn), để Ngài làm lễ Cáo Hoàng Thiên
chính thức nhận lấy trách nhiệm mở Đạo cứu Đời.

Đồng thời, ngày 18 tháng 5 năm Kỷ Mão không
phải một ngẫu nhiên mà là do "lý Thiên Đình hoạch
định" hay "ngày 18 tháng 5 năm Kỷ Mão, Ta hóa hiện
ra đời cứu độ chúng sanh" như lời tỏ bày của Đức
Thầy trong bài "Thay Lời Tựa" hoặc trong bài "Dặn dò
bồn đạo":

***"Tháng năm, mười tám rõ ràng,
Cùng xóm cuối làng ai cũng cười reo."***

Do vậy, từ ấy đến nay ngày 18 tháng 5 đã trở thành
ngày lịch sử, ngày thiêng liêng của nền đạo PGHH mà
bất cứ ai hễ là tín đồ cũng đều ghi tâm, khắc cốt.

Ngày 18 tháng 5 quả là ngày trẻ lại của những tuổi
già không dĩ vãng, là ngày trưởng thành của đợt sóng
trẻ thiếu tương lai. Chân lý của ngày 18 tháng 5 mãi
mãi chói chan trong lịch sử cách mạng và tôn giáo.
Đồng thời, ngày 18 tháng 5 còn là ngày của tình
thương và ánh sáng.

Thật vậy, nhờ tình thương của Đức Giáo Chủ,
chúng ta mới san bằng được tất cả mọi bất đồng dị biệt,

mới kết hợp được con người với con người, mới giải quyết được trọn vẹn những oán thù kết nối và đưa nhân loại đến kỷ nguyên hòa bình vĩnh cửu.

Nhờ có ánh sáng trí tuệ của Đức Giáo Chủ, chúng ta mới nhận chân được sự giả tạm của kiếp người, mới không để cho tuồng đời lợi dụng, danh lợi chuộc mua và nhất là Tham Sân Si không làm xáo trộn được cái tâm đạo vô vi, bất biến của người tín đồ PGHH.

Hôm nay, hòa với niềm vui chung trong mùa Đại Lễ và cũng để đánh dấu giai đoạn đau thương của người tín đồ PGHH phải tạm dung nơi xứ người, xót xa hướng về Thánh Địa Hòa Hảo trong ngày Đại Lễ thiêng liêng này, Tập San Tinh Tấn số 24 xin dành phần lớn Tin tức, hình ảnh có liên quan đến ngày Đại Hội Đạo Thường Niên 2014 và Đại Lễ 18/5 do Ban Trị Sự Trung Ương Hải Ngoại và các BTS khắp Tiểu bang Hoa Kỳ cũng như Canada đứng ra tổ chức tại Thành phố San Jose, như để phần nào "đền nghĩa Đạo, đáp ơn Thầy" trong muôn một.

Trong không khí hân hoan, tung bừng của mùa Lễ Đạo, chúng tôi chân thành kính chúc chư Quý đồng đạo, quý thân hữu và gia quyến Thân tâm thường An lạc, Bồ đề tâm Kiên cố, Đạo quả sớm Viên thành.

Nguyện cầu hồng ân Tam Bảo và oai linh Tổ Thầy gia hộ cho đất nước Việt Nam thoát khỏi họa xâm lăng của bọn Tàu Cộng; cho đồng bào, đồng đạo sớm thoát con pháp nạn để mọi người được tự do tín ngưỡng thật sự, sớm được phục hồi quyền làm người và nhất là được tự do hành đạo./.

Trân trọng kính chào chư Quý vị.

Ban Biên Tập Tập San Tinh Tấn



GIÁO HỘI PHẬT GIÁO HÒA HẢO
BAN TRỊ SỰ TRUNG ƯƠNG HẢI NGOẠI
4141 11th Ave., Sacramento, CA.95817
Phone (602) 790-6156 or (916) 731-8331
E-mail: btstuhn.ghpgh@gmail.com

**Tường-Trình Thành-Quả Hoạt-Động
và Diễn-Từ Mãn-Nhiệm
của Ban Trị-Sự Trung-Ương Hải-Ngoại
Giáo-Hội Phật-Giáo Hòa-Hảo
Nhiệm-Kỳ IV (2011 – 2014)**



Kính gửi:

- Quý vị Cố-Vấn và Trị-Sự-Viên BTS\TUHN,
- Quý Ban Trị-Sự, Ban Đại-Diện Giáo-Hội các cấp,
- Quý Đồng-Đạo PGHH hải-ngoại.

Kính thưa Chư Quý Liệt Vị,

Hôm nay, chúng ta có cơ-duyên may-mắn, tựu-hội về đây tham-dự Đại-Hội Đạo để bầu-cử Tân Hội-Trưởng BTS\TUHN nhiệm-kỳ V (2014 – 2017), và mừng Ngày Khai-sáng nền Đạo thiêng-liêng trong khung-cảnh trang-trọng, không-khí thanh-thoát an-bình, niềm vui rạng-rỡ. Thay mặt BTS\TUHN, chúng tôi hân-hoan chào mừng toàn thể chư Liệt vị, và trân-trọng chúc mừng Quý vị hiện-diện đã vượt qua những khó-khăn để cùng về đây họp mặt khá đông đủ. Chúng tôi cũng không quên cảm ơn Ban Tổ-Chức và Ban Trị-Sự PGHH Bắc California đã không quản-ngại những khó-khăn về nhân-sự, phương-tiện, nhận lãnh trọng-trách tổ-chức, chuẩn-bị chu-đáo mọi việc để chúng ta có được buổi Đại-Hội Đạo hôm nay cũng như Đại-Lễ ngày mai trong khung-cảnh trang-trọng, rực-rỡ, đầy đủ tiện-nghi và tốt đẹp.

Kính thưa Chư Quý Vị,

Trước khi bắt đầu tường-trình thành quả hoạt-động của BTS\TUHN trong 3 năm qua, chúng tôi mạn phép gởi lời chân thành cảm ơn đến Quý vị Cố-Vấn, Quý vị Niên Lão, Quý Ban Trị-Sự, Ban Đại-Diện Giáo-Hội các cấp, cùng toàn thể Quý Đồng-Đạo hải-ngoại đã cho chúng tôi có cơ-hội đóng góp vào vai-trò lãnh-đạo trong nhiệm-kỳ qua. Đối với chúng tôi, đây là cơ-duyên may-mắn để phục-vụ cho Đoàn-thể, để bảo-tồn và phát-huy Giáo-Hội PGHH.

Sau đây, chúng tôi trân-trọng tường-trình thành quả hoạt-động trong nhiệm-kỳ IV (2011 – 2014) dựa vào chương-trình ứng-cử đã được trình-bày trước Đại-Hội ngày 18-6-2011 tại Santa Ana, CA.

1/- Thực-hiện Website cho Giáo-Hội, trong đó có từng phòng riêng cho các BTS và BDD địa-phương

Đây là dự-án được thực-hiện đầu tiên của BTS/TUHN Nhiệm-Kỳ IV. Sau hơn 6 tháng, một Website mang tên www.phatgiaohoahao.net đã được hình thành và ra mắt công chúng trên mạng lưới toàn cầu, nhờ sự cộng-tác, tiếp tay của Ông Chánh Thư-Ký nên Website được coi như hoàn-chỉnh trong năm đầu tiên của nhiệm-kỳ IV.

Hiện nay, Website đang có 17 tiết mục bao gồm Audio, Video, Hình ảnh, sách đọc, tài-liệu tham-khảo, bài viết, thông-báo... có liên-quan đến việc phổ-truyền Giáo-lý PGHH cùng những tin-tức Sinh-hoạt của các BTS và BDD/ĐP trực thuộc hệ-thống Giáo-Hội PGHH tại hải-ngoại... và đang được cập-nhật liên-tục.

2/- Công-tác Phổ-Thông Giáo-Lý

Đây là dự-án rất quan-trọng, đó là việc gây quỹ và tái bản quyền SGTVTB 2004, thành-lập **Ban Điều-Chỉnh Kỹ-thuật và Ấn-Tổng (BĐCKTAT)**, và hoàn thành công tác ấn-tổng trước khi nhiệm-kỳ IV chấm dứt. Dự-án này là trọng-tâm trong nhiệm-kỳ này, nên chúng tôi rất quan-tâm và trực-tiếp theo dõi để cho công-tác này được hoàn-thành một cách tốt đẹp.

a) BTSTUHN ra Thông-Báo số 17 ngày 04/9/2012 để vận-động gây quỹ Ấn-Tổng Sám Giảng Thi Văn Toàn-Bộ của Đức Huỳnh Giáo-Chủ. Thủ-Bổn BTS/TUHN sẽ có bài tường-trình chi-tiết về các Quỹ tài-chánh của Giáo-Hội, nên xin miễn ghi lại đây. Xin lưu-ý, trong đó BTS PGHH Miền Nam California (Santa Ana) và BTS PGHH Richmond (VA) đã không trực-tiếp tham-gia vận-động gây Quỹ Ấn-Tổng.

b) BTSTUHN ra Quyết-Định số 18 ngày 04/9/2012 để thành lập **Ban Điều-Chỉnh Kỹ-thuật và Ấn-Tổng (BĐCKTAT)** với thời hạn công-tác 6 tháng

để góp nhặt các đề-nghị sửa-chữa, đúc-kết, nghiên-cứu và điều-chỉnh các lỗi kỹ-thuật còn tồn-động (lỗi chánh tả) từ **ấn bản năm 2004** (SGTVTB 2004) về nội-dung. Về hình-thức, ấn bản mới sẽ được trình-bày hoàn-hảo hơn cho dễ tìm kiếm các câu Thi (Thơ) hay Đoạn Văn.

c) BĐCKTAT được xem như hoàn tất công-tác vào sau phiên họp lần chót thứ 18 ngày 23/3/2013 và BTSTUHN đã ra Thông-Báo số 26 ngày 16/5/2013 để Cảm tạ và Hoàn tất công-tác của BĐCKTAT.

d) Căn-cứ theo Quyết-Định của Đại-Hội Đạo tại Toronto ngày 29-6-2013, BTS/TUHN đã ra Thông-Báo số 29 ngày 08/7/2013 để kính trình đến quý đồng-đạo, các Ban Trị-Sự và Ban Đại-Diện địa-phương (đính kèm theo Thông-Báo này) Bản Đối Chiếu Dự Thảo ấn bản 2013 (căn cứ trên ấn bản 2004) với ấn bản 1965 kèm theo Đính-chánh và ấn bản 1966 để Xin Góp Ý lần cuối. Hạn chót để BTS/TUHN nhận được góp ý là **ngày Thứ Hai 09-9-2013**. Sau ngày này, BTS/TUHN đã đúc-kết tất cả góp ý nhận được và kết quả là tuyệt đại đa số đồng ý với Dự Thảo ấn bản 2013.

e) Theo sự ủy-thác của BĐCKTAT (Biên-bản số 18 ngày 23/3/2013) và của Đại-Hội Đạo tại Toronto ngày 29/6/2013, trách-nhiệm tìm kiếm, thương-lượng với nhà in và Ấn-Tổng giao cho BTS/TUHN đảm-trách.

f) Ngày 09/11/2013, trong phiên họp của Ban Thường-Vụ BTSTUHN, Ban Thường-Vụ BTSTUHN quyết-định không làm CD để gửi đến các Ban Trị-Sự và Ban Đại-Diện địa-phương để xin góp ý thêm lần nữa (vì không đủ thời gian để gửi đi in), và tiến tới giai-đoạn in ấn theo như quyết-định của Ban ĐCKT&ÂT trong Biên-bản Báo-cáo tổng-kết và

Đại-Hội Đạo giao-phó: “vì nhu cầu cấp thiết cho quý BTS/BĐD địa phương đã hết SGTVTB tồn kho, việc tham khảo ý kiến (một lần nữa) lại đòi hỏi thời gian, việc in ấn cũng tốn rất nhiều thời gian, và nhiệm kỳ IV lại sắp mãn hạn, do đó BTS/TU/HN sẽ in đợt này với số lượng tối thiểu để phân phối và thông báo thay đổi cho lần in kế tiếp... Vì in lần đầu, do đó Ban Thường Vụ đồng thuận in thành nhiều đợt để tránh tình trạng lỗi lầm có thể xảy ra từ nhà in; do đó chỉ in 1,000 quyển cho đợt đầu.” (chiếu theo Biên bản phiên họp của Ban Thường-Vụ BTSTUHN ngày 09/11/2013).

g) Ngày 03/12/2013, BTSTUHN đã gửi “Portable Document Format file” đến nhà in và được nhà in cho biết đến đầu tháng 3/2014 sẽ hoàn thành việc ấn loát. Xin nhắc lại, ngày 04/5/2013, trong dịp đi dự Lễ Khánh Thành Hội Quán BTS PGHH Stockton, chúng tôi gồm có Nguyễn-Trung-Hiếu, Nguyễn-Văn-Mậu, Vương-Học-Thiêm, và Lưu-Phước-Thiện đã đến gặp chủ nhà in để thương-lượng về giá cả và mọi chi-tiết cho việc ấn-loát quyển SGTVTB ấn bản 2013 (theo như Bản Báo-cáo Tổng kết của Ban ĐCKT&ÁT giao phó), kết quả rất tốt và thuận lợi. Tuy nhiên, việc ấn loát đã bị nhà in làm trễ đến 2 tháng sau, tức là Đ/đ Mậu đã đến nhà in nhận tổng số **840 quyển** vào ngày 03/5 và 06/5/2014 và hoàn toàn không cho BTSTUHN hay biết.

h) Ngày 07/5/2014, chúng tôi gọi đến nhà in và được cho biết như trên và Đ/đ Mậu còn cho nhà in biết là phải giữ số lượng còn lại là **160 quyển** tại chỗ, không được gửi cho ai nữa cả. Theo sự thỏa-thuận trước đây của chúng tôi với nhà in, sau khi hoàn tất việc ấn loát, nhà in sẽ thông báo cho BTSTUHN biết để nhờ Đ/đ Mậu hay Đ/đ Thiêm đến nhà in để kiểm-tra

chất lượng (quality control) chẳng hạn như in trên loại giấy như đưa ra làm mẫu trước đây hay không? có thiếu trang nào hay không khi đóng thành sách?... Công việc này chỉ cần 1 đến 2 giờ là xong, sau đó nhà in sẽ dựa vào Danh-sách số lượng phân-phối đến các Ban Trị-Sự và Ban Đại-Diện địa-phương và các đồng-đạo đóng góp trực-tiếp về BTSTUHN để gửi đi (bởi vì nhà in đã có hợp đồng với UPS nên cước phí gửi sẽ được giảm thiểu).

i) Ngày 08/5/2014 chúng tôi nhận được Thông Báo của Ông Trần Phú Hữu với tư cách Trưởng-Ban PTGL/TƯ cho biết những lý do không hợp lý để giữ lại, đi ngược lại quyết-định của chính Ban ĐCKT&ÂT trước đây (xin xem Báo-cáo tổng kết, hay Biên-bản phiên họp số 18 của Ban ĐCKT&ÂT), đi ngược lại Quyết-Định chung của Đại-Hội Đạo ngày 29/6/2013 và Quyết-Định của Ban Thường-Vụ BTSTUHN ngày 09/11/2013. Chúng tôi đã kêu gọi Quý Ông Trần Phú Hữu, đặc biệt là Đồng đạo Nguyễn Văn Mậu đặc trách việc Ấn Tổng, **hãy đem hoàn lại số lượng 740 quyển cho nhà in để nhà in gửi đi** (chỉ giữ 100 quyển được phân-phối cho BTS PGHH Bắc California mà thôi). Nên nhớ, Quý vị đã giữ tại Hội Quán San José đã hơn 6 tuần lễ rồi, trong khi các Ban Trị-Sự và Ban Đại-Diện địa-phương thì có nhu-cầu cung-cấp đến các đồng-đạo tại địa-phương sở tại. Nhưng yêu-cầu này đã không được Ô. Mậu và Ban PTGL/TƯ thi-hành.

j) Ngày 04/6/2014, Ban PTGL/TƯ ra Thông Báo về việc **Điều chỉnh quyển SGTVTB ấn bản 2013**, trong đó Ban PTGL/TƯ nói rằng “có 530 chữ khác biệt so với ấn bản 1965 và 1966, cần trung cầu ý kiến để lấy quyết-định chung từ Đại Hội Đạo”. Chúng tôi

xin nhắc lại cho các Ông trong Ban PTGL nhớ là ấn bản 2013 dựa trên ấn bản 2004, và ấn bản 2004 đã được hiệu-đính dựa trên ấn bản 1965 trước đây bởi Ban Hiệu-Đính. Dĩ nhiên, khi các Ông đối chiếu ấn bản 2013 với ấn bản 1965, 1966 là phải có nhiều chữ khác biệt vì đã được hiệu-đính 2 lần rồi! Xét kỹ ra, những chữ khác biệt này đã được sự đồng-thuận trước đây trong 18 Biên-bản tổng kết của BĐCKTÁT. Chúng tôi xin đưa ra vài chữ để chứng-minh: “hềm vì” (ấn bản 1965, 1966) được Ban ĐCKTÁT đổi thành “hiềm vì” (ấn bản 2013 trang 29 dòng 19) trong Biên-bản số 4 (ngày 01/12/2012); “Ai liễu Đạo” (ấn bản 1965, 1966) được Ban ĐCKTÁT đổi thành “Ai liễu-đạo” (ấn bản 2013 trang 30 dòng 25) trong Biên-bản số 3 (ngày 24/11/2012), “lão đưa đò” (ấn bản 1965, 1966) được Ban ĐCKTÁT đổi thành “Lão Đưa Đò” (ấn bản 2013 trang 49 dòng 22, vì đây là danh từ riêng ám chỉ Đức Thầy giả ra “Lão Đưa Đò”) trong Biên-bản số 4 (ngày 01/12/2012), v.v... Theo Biên-bản số 4, Ban ĐCKTÁT đồng thuận đổi tất cả danh từ riêng ám chỉ Đức Thầy viết chữ thường thành chữ hoa như: Ta, Đây, Này, Mỗ, Khùng, Diên, v.v... Ngoài ra, một vài chữ thêm vào hay những chữ sai trong ấn bản 2013 bắt nguồn từ ấn bản 2004 đã không được tìm thấy bởi Ban ĐCKTÁT mà Quý Ông nêu ra như: “Ngày 10-1-1947” (ấn bản 1965, 1966), trong khi cả 2 ấn bản 2004 và 2013 lại in là “Ngày 16-1-1947”. và nguyên mục 4 của Bản Thông Báo đã nêu ra. Nhìn chung, danh sách 530 chữ khác biệt mà các Ông đưa ra là đã được sự đồng thuận Ban ĐCKTÁT trong ấn bản 2013, chúng tôi chỉ in ra những gì đã được Ban ĐCKTÁT đồng thuận, và những sai sót còn tồn đọng trong ấn bản 2013, đó chẳng qua là do sự nối tiếp in sai

từ ấn bản 2004 mà Ban ĐCKTÁT đã bỏ sót (hay đã không thấy).

Trong Thông báo của Ban PTGL/TU' gửi đến các Ban Trị-Sự và Ban Đại-Diện địa-phương ngày 07/5/2014 qua email, quý Ông có cho biết rằng: ***“Chúng tôi sẽ gửi đến Quý BTS & BDD mỗi nơi một vài quyển SG trong ngày gần đây”***. Nhưng đến nay đã 45 ngày, không biết các BTS & BDD/ĐP có nhận được chưa? Hôm nay, nhân ngày Đại-Hội Đạo, có sự hiện-diện của nhiều Trị-Sự-Viên các cấp và đồng-đạo khắp nơi, chúng tôi đề-nghị với Ban PTGL/TU' và ông Mậu nên đem quyển SGTVTB ấn bản 2013 phân-phối đến tất cả Đồng-đạo hiện-diện để mỗi Đ/đ có dịp xem qua và góp ý trong ngày Đại-Hội. Xin cảm ơn quý Ông.

Kính thưa Chư Quý Đồng-đạo,

Khi đưa ra đề-án tái-bản quyển SGTVTB của Đức Huỳnh Giáo-Chủ, chúng tôi có tâm-nguyện là làm sao cho được hoàn-chỉnh một cách tốt đẹp nhất. Về mặt nội-dung, cố-gắng tìm kiếm tất cả các lỗi chánh-tả còn tồn-động mà chưa được phát-hiện ra trước đây để điều-chỉnh cho chính-xác. Về mặt hình-thức thì sẽ được trình-bày với những kỹ-thuật hiện đại sao cho dễ đọc, dễ nhìn, dễ-dàng tìm kiếm các câu Thơ (Thi) hay Đoạn Văn, từ trang mấy, bài gì? Dĩ nhiên, công-tác này phải được hoàn thành trong thời-gian có giới-hạn, bởi vì nhu-cầu cung cấp cho các BTS và BDD/ĐP. Vì công-tác phải được tiến-hành nhanh chóng như vậy, nên có một vài đồng-đạo đã hiểu lầm rằng: Chúng tôi tự ý in ấn một mình, chụp mũ nào là độc tài, sửa Sám Giảng, v.v... Xin xem lại tiến-trình mà chúng tôi vừa trình-bày ở trên trước khi trả lời. Chúng tôi xin hỏi

những vị này, chúng tôi in sửa Sấm Giảng như vậy là được lợi-ích gì cho bản thân chúng tôi đây? Quý Ông hãy suy-nghĩ kỹ lại xem coi có hợp lý không? – Điều đó cho thấy sự chụp mũ như vậy là hoàn toàn sai với sự thật và đi ngược lại nguyện-vọng của chúng tôi như đã nói trên! Chúng tôi cảm thấy rất đau lòng khi nghe những lời bịa-đặt như vậy. Chúng tôi xin kêu gọi những ai đã bịa-đặt, chụp mũ chúng tôi sửa Sấm Giảng để gây hoang-mang trong đoàn-thể thì nên hồi-tâm suy-nghĩ lại, đừng nói oan cho người mà tạo nghiệp bất lành cho chính mình.

Bây giờ, chúng tôi xin tiếp tục trình-bày phần kế tiếp.

3/- Công tác ấn-hành Tập-San Tinh-Tấn

Tiếp theo thông-lệ của BTSTUHN tiền nhiệm, mỗi năm chúng tôi đã phát hành 2 số TSTT gửi đến các đồng đạo và Ban Trị-Sự và Ban Đại-Diện địa-phương với những tin-tức, thông-báo và bài vở qua nhiều đề mục khác nhau, rất phong-phú. Tất cả đã được phát hành 6 số trong 3 năm qua. Nhân dịp này, chúng tôi xin cảm ơn các tác giả đã đóng góp bài vở và quý Đồng-đạo và các Ban Trị-Sự và Ban Đại-Diện địa-phương đã ủng-hộ tài-chánh để cho công-tác được hoàn thành tốt đẹp.

4/- Tham-gia Hội-Đồng Liên-Tôn Việt-Nam tại Hoa-Kỳ:

Tiếp tục đề cử Đ/đ Nguyễn Thành Long và Đ/đ Nguyễn Thanh Giàu đại-diện Giáo-Hội PGHH tại hải ngoại tham gia vào Hội Đồng Liên Tôn Việt-Nam tại California, Hoa-kỳ.

5/- Xin can thiệp cho cô Nguyễn-Thu-Trâm:

Ngày 21/07/2011, BTS/TUHN gửi Văn Thư yêu cầu Cao Ủy Tị Nạn Liên Hiệp Quốc, Văn Phòng đặt ở Thụy-Sĩ, xin can thiệp cho cô Nguyễn-Thu-Trâm vì tranh đấu cho Tự-do Tôn-giáo PGHH mà phải lánh nạn ở Thái-Lan, được định-cư nơi Đệ tam Quốc-gia để tránh sự truy-lùng gắt-gao của nhà cầm quyền VN. Hiện tại, cô Thu-Trâm đã được Cao Ủy Tị Nạn Liên Hiệp Quốc chấp-thuận cho qui chế tỵ nạn.

6/- Mở một Phòng Họp trên Hệ thống Paltalk

Một phòng họp mang tên “Phòng Họp PGHH” được BTS/TUHN mở trên hệ thống Paltalk dùng làm nơi hội họp cho Ban Thường-Vụ, Ban Điều-Chỉnh Kỹ-Thuật và Ấn-Tổng, và tiếp xúc với một số Trị Sự viên, gồm những vị đã từng biết cách vào Paltalk và có Nickname để liên lạc.

7/- Hoàn tất công tác ấn-tổng bộ sách Chú-Giải SGTVTB của Ông Thiện-Tâm.

In xong Quyển Hạ 2/2 vào đầu tháng 4/2013 và đã phân-phối đến các Ban Trị-Sự và Ban Đại-Diện địa-phương. Đây là công-tác được khởi xướng từ BTSTUHN tiên nhiệm, và chúng tôi chỉ tiếp-tục phát hành từ Quyển Trung cho đến hết. Nhân dịp này, chúng tôi xin cảm tạ công-đức của các Đ/đ Nguyễn-Văn-Hiệp đã ra công đánh máy, Đ/đ Văn-Thế-Vĩnh ra sức hiệu-đính, và Đ/đ Nguyễn-Văn-Mậu lo vận-động tài-chánh, in ấn và phân-phối. Đ/đ Nguyễn-Văn-Mậu sẽ có bản tường-trình đầy đủ hơn về công-tác này.

8/- Công-tác từ-thiện xã-hội:

a) Phát động việc Gây quỹ cứu trợ nạn lụt miền Tây 2011 đến các BTS & BDD PGHH địa phương và đồng đạo khắp nơi. Tổng số gia đình nạn nhân bão lụt được cứu trợ là 394. (Mọi chi thu liên quan đến công-tác này

đều có giấy tờ chứng-minh do Bà Thủ Bồn lưu giữ).

b) Phát động việc gây quỹ Cứu trợ nạn nhân siêu bão Haiyan ở Phi-Luật-Tân năm 2013. Tất cả số tiền quyên góp được đã gửi ngày 05, 06 và 19-12-2013 (theo chương-trình Gov. of Canada “Matching Fund”) đến Canadian Red Cross đang trực-tiếp làm công-tác cứu-trợ nạn-nhân siêu bão Haiyan ở Phi-Luật-Tân. (Mọi chi thu liên quan đến công-tác này đều có giấy tờ chứng-minh do Bà Thủ Bồn lưu giữ).

c) Tiếp xúc và trợ giúp một số đồng đạo bên nhà đang bị giam cầm hay bị bắt bớ hoặc đàn áp trái phép (qua gia đình hoặc thân nhân). Chúng tôi được cử trực-tiếp làm công-tác này.

9/- Phát động Chương trình “Đền Ôn Đáp Nghĩa”.

Nhằm tỏ lòng thành kính tri ân những vị có công và đã hy-sinh vì Đạo, BTS/TUHN/GHPGHH có liên lạc, tổ chức thăm viếng và tặng quà mỗi năm 2 lần: 1)- trong vòng tháng 5 âm lịch để cùng tưởng nhớ ngày Đại Lễ 18/5; 2)- cuối năm âm lịch để chúc mừng năm mới đến thân nhân và tưởng niệm đến người quá cố.

Hiện nay, khoảng 30 gia đình có đồng đạo “Tử vì Đạo pháp” đã được một phái đoàn (gồm một số đồng đạo PGHH thiện nguyện trong nước) đều đặn đến thăm viếng hàng năm. Ngoài ra, chương trình “Đền Ôn Đáp Nghĩa” cũng đã gửi quà đến các đồng đạo đã và đang bị tù đầy (tù nhân lương tâm PGHH) vì tranh đấu cho quyền tự do hành đạo PGHH. Rất mong được sự đóng góp của quý đồng-đạo khắp nơi để chương-trình được tiếp tục duy trì và để có những món quà xứng đáng hơn.

10/- Tân Ban Trị-Sự PGHH Stockton, CA

Vì nhu-cầu giáo-sự, Tân Ban Trị-Sự PGHH

Stockton, CA đã được thiết-lập vào ngày 5-5-2013 và ra mắt tại địa-chỉ Hội Quán: 2965 Saxton Drive, Stockton, CA 95212, dưới sự lãnh-đạo của Tân Hội-Trưởng Lê-Kiến-Trúc. Đích thân Đ/đ Hội-Trưởng BTSTUHN đã tham-dự Lễ ra mắt này. Thành thật chúc mừng Tân Ban Trị-Sự PGHH Stockton, CA.

11/- Nâng cấp Ban Đại-Diện PGHH Florida thành Ban Trị-Sự PGHH Florida

Vì sự tham-gia sinh-hoạt giáo-lý và niệ-m Phật của các Đ/đ tại tiểu bang Florida mỗi lần một đông hơn, tổ-chức có nề-nếp hơn trong mỗi định-kỳ sinh-hoạt, và do thỉnh cầu nâng cấp của Tân BTS PGHH tiểu bang Florida, nên BTSTUHN đã chuẩn-nhận nâng cấp BDD PGHH Florida trở thành BTS PGHH tiểu bang Florida kể từ ngày 03/4/2014. Thành thật chúc mừng Tân BTS PGHH tiểu bang Florida.

12/- Hợp thức hóa Giấy Phép hoạt-động cho Giáo-Hội.

Chúng tôi phải xin giấy phép mới hoàn toàn vì giấy phép dùng cho BTSTUHN tiền nhiệm đã hết hiệu lực kể từ năm 2010, công việc này đòi hỏi khá nhiều thời gian để cung cấp các giấy tờ cần thiết, cũng như đóng chi phí khá nặng cho đơn xin. Giấy phép mới cho Giáo-Hội Phật-Giáo Hòa-Hảo (Hoa Hao Buddhist Congregation Inc.) có hiệu lực kể từ ngày 06-12-2012 và là một tổ-chức tôn-giáo bất-vụ-lợi (Non-Profit Religious Organization) với giấy phép của Chính-Phủ Liên-Bang Hoa-Kỳ. Nhân dịp này, chúng tôi xin tuyên-dương công-đức của Đồng-đạo Ô.B. Lưu-Phước-Thiện đã đóng góp cho chi phí giấy tờ, cũng như thời giờ để sửa-soạn hồ-sơ.

13/- Vận-động với Chánh-Phủ và Quốc-Hội Hoa-Kỳ và Canada về Tự-do Tôn-giáo và tù nhân lương-tâm PGHH:

- Ngày 13/10/2011, BTS/TU'HN tham dự buổi họp của Ủy Ban Bảo vệ Nhân quyền với Quốc Hội Hoa Kỳ. Nhân dịp này, BTS/TU'HN/GH PGHH đệ trình Danh sách những tín đồ PGHH đang bị nhà cầm quyền Việt-Nam giam giữ và yêu cầu Chánh phủ Hoa-Kỳ can thiệp để những tù nhân Tôn-giáo này sớm được Tự-do và tiếp tục hành đạo.

- Ngày 21/01/2012, BTS/TU'HN đã tiếp xúc trực-tiếp với Ông Jason Kenney (Bộ-Trưởng Công-Dân-Vụ, Di-Trú và Đa-Văn-Hóa Canada) để trình-bày về thảm-họa đàn-áp các tín-đồ PGHH vì họ vận-động đòi-hỏi quyền tự-do hành đạo PGHH, là những nạn-nhận bị chính quyền CSVN tuyên án tù từ 3 năm đến 11 năm. Trong dịp này, BTS/TU'HN cũng đã đệ trình lên Chính-Phủ Canada danh-sách các tù-nhân lương-tâm PGHH với nhiều chi-tiết, trường hợp hai đồng-đạo Nguyễn-Văn-Lía và Trần-Hoài-Ấn vừa bị tuyên án 5 năm và 3 năm tù, và đặc-biệt hơn nữa là bản án 11 năm của đồng-đạo Mai-Thị-Dung, hiện đang bị bệnh rất nặng trong tù. Ngoài ra, trong Văn Thư gửi CP Canada (và Bộ Ngoại-Giao Canada, ngày 04-7-2011), BTS/TU'HN thỉnh cầu Chính-Phủ Canada gây áp-lực, đòi hỏi Chính-Phủ VN trả tự-do lập tức, vô điều-kiện cho 3 đồng-đạo trên.

- Ngày 05/3/2012, BTS/TU'HN tham gia chiến dịch ký Thỉnh Nguyên Thư gửi cho Tòa Bạch Ốc (do đài SBTN đề xướng), kêu gọi Chánh-Phủ Hoa-Kỳ can thiệp về Tự-do Dân-chủ và Nhân quyền cho Việt-Nam. Ngoài ra, BTS cũng đã liên-lạc với Ban tổ-chức (qua Tiên sĩ Nguyễn Đình Thắng) ngay từ lúc đầu để ghi tên

đại-diện Giáo-Hội PGHH vào Danh sách 100 người hội kiến với đại-diện của Tổng-Thống Obama tại Tòa Bạch Ốc, và với Quốc-Hội Hoa-Kỳ ngày sau đó (06/3/2012).

- Ngày 10/4/2013, BTS/TUHN họp với US Committee on Religious Freedom for Vietnam (USCIRF).

- Ngày 11/4/2013, BTS/TUHN điều trần trước Hội-Đồng Nhân Quyền của Ủy-Ban Đối Ngoại của Hạ Viện Hoa-Kỳ.

- Ngày 05/2/2014, BTSTUHN cử Đại-Diện PGHH “Truyền-Thống” quốc nội tham-dự phiên điều trần kiểm-điểm định-kỳ phổ-quát (Universal Periodic Review) về việc thực-thi Nhân Quyền của Việt-Nam do Ủy-Ban Nhân Quyền của Liên-Hiệp-Quốc tổ-chức tại Geneva, Thụy-Sĩ.

- Ngày 11/4/2014, BTS/TUHN tham gia trực-tiếp buổi Điều Trần Tự-Do Tôn-Giáo về những vi-phạm quyền tự-do hành đạo Phật-Giáo Hòa-Hảo tại VN trước Quốc-Hội và Chính-Phủ Canada.

Những thành-quả đạt được trong công-tác vận-động về Tự-do Tôn-giáo và tù nhân lương-tâm PGHH: Có 6 thành-quả đáng kể như sau:

(1). Tháng 10/2011 – Đ/đ Nguyễn-Văn-Lúa (VN) được trao giải “Tự-Do Tôn-Giáo Nguyễn-Kim-Điền” tại Boston, Hoa Kỳ (do Phong-Trào Giáo Dân VN Hải-Ngoại trao tặng);

(2). Tháng 5/2012 – Đ/đ Mai-Thị-Dung (VN) được trao giải “Dân Quyền” tại Chùa Bát Nhã, Nam California, Hoa Kỳ (do Phong-Trào Yểm-Trợ Tự-Do Tôn-Giáo và Nhân Quyền VN trao tặng);

(3). Tháng 10/2012 – Tu sĩ Võ Văn Thanh-Liêm

(VN) được trao giải “Tự-Do Tôn-Giáo Nguyễn-Kim-Điền” tại Cộng-Hòa Liên Bang Đức;

(4). Tháng 5/2013 – Đ/đ Trương-Kim-Long (VN) được trao giải “Dân Quyền” tại Chùa Bát Nhã, Nam California, Hoa Kỳ;

(5). Tháng 6/2013 – Thủ-Tướng Canada gửi Văn Thư Chúc Mừng và Công Nhân Phật-Giáo Hòa-Hảo là 1 trong 5 tôn-giáo lớn ở VN nhân dịp tổ chức Đại Lễ 18/5 tại Toronto, Canada.

(6). Tháng 4/2014 – Thủ-Tướng Canada gửi Văn Thư Chúc Mừng và Cảm Tạ việc tham-gia trực-tiếp buổi Điều Trần Tự-Do Tôn-Giáo về những vi-phạm quyền tự-do hành đạo Phật-Giáo Hòa-Hảo tại Việt-Nam trước Quốc-Hội và Chính-Phủ Canada.

Kính thưa Chư Quý vị,

Khi được Đại-Hội tín-nhiệm và nhận lãnh trọng-trách ủy-thác, chúng tôi có tâm-nguyện cố-gắng hoàn-tất tối-đa những đề-án đã được Đại-Hội giao-phó. Hôm nay nhiệm-kỳ đã hết, tâm-nguyện đã thành, chúng tôi rất hân-hoan, thơ-thối được trở lại tâm-trạng an lạc của người tín-đồ bình-thường, thanh-thản, vui câu đạo-hạnh mà bấy lâu nay, vì bận-rộn việc giáo-sự, đã phải tạm gát qua một bên.

Nhân dịp này, chúng tôi xin chân-thành cảm tạ Quý vị Cố-Vấn, Quý vị Trưởng-Ban, Quý BTS và BDD thành-viên, Quý Đồng-đạo khắp nơi đã hợp-tác, hỗ-trợ, giúp-đỡ chúng tôi trong suốt thời-gian đảm-nhận trách-nhiệm điều-hành giáo-sự nhiệm-kỳ IV. Chúng tôi cũng xin cảm ơn những vị bất-đồng chánh-kiến, quan-điểm, đường lối điều-hành giáo-sự của BTSTUHN, không cùng hợp-tác, thẳng-thắn góp ý

chỉ-giáo, cả đến việc chỉ-trích, nhục-mạ, phỉ-báng mà nhờ đó chúng tôi có dịp quán-chiếu chân-lý “nhân vô thập toàn” (trong đó có chúng tôi) và chiêm-nghiệm tâm-lý đời sống thường tình qua ý-niệm “tôn ti trật tự” của người cùng Đạo.

Thay mặt Toàn-thể Trị-Sự-Viên Ban Thường-Vụ, Quý vị Phụ-Tá Đặc-Trách và Quý Ban Chuyên-môn của Ban Trị-Sự Trung-Ương Hải-Ngoại Giáo-Hội PGHH Nhiệm-Kỳ IV, chúng tôi xin trân-trọng tuyên-bố mẫn-nhiệm kể từ giờ phút này, ngày hôm nay 14 tháng 6 năm 2014.

Trân-trọng kính chào và chúc Đại-Hội thành-công tốt đẹp để chúng ta sớm có được một Ban Trị-Sự Trung-Ương nhiệm-kỳ V với thành-phần lãnh-đạo, chức-sắc có đầy đủ tài-năng đức-độ, đầy đủ kiến-thức giáo-lý và giáo-sử, đường-lối và lập-trường quốc-gia dân-tộc vững-chắc, có đầy đủ uy-tín, thời giờ để phục-vụ cho Đạo, xứng-đáng đại-diện cho Giáo-Hội PGHH ở Hải-Ngoại để điều-hành giáo-sự trong sứ-mạng bảo-vệ và phát-huy Đạo-Pháp.

Xin Ôn Trên Thầy Tổ gia-hộ cho Toàn-thể chư Quý Vị luôn được thân tâm an lạc, đạo-tâm kiên-cố, đạo-quả sớm viên thành.

Trân-trọng!

Nguyễn-Trung-Hiếu

Đại-Hội Đạo San Jose 14/6/2014

Diễn văn Nhậm chức của Đồng đạo Nguyễn Văn Tạo Tân Hội Trưởng BTS.TU'HN/GH/PGHH



Kính thưa:

- Quý Niên Lão, Niên Trưởng,
- Quý Trị Sự Viên Ban Trị Sự GH/PGHH/HN các cấp,
- Cùng toàn thể Quý đồng đạo PGHH.

Thưa Quý đồng đạo,

Lời nói đầu tiên của tôi là xin chân thành cảm tạ sự tín nhiệm của tất cả Quý đồng đạo đã dành cho tôi qua cuộc bỏ phiếu vừa qua. Dĩ nhiên, đây

chỉ là bước thử thách đầu tiên nhưng vô cùng quan trọng.

Trong thời gian tới, và suốt nhiệm kỳ V của GH PGHH/HN, tôi còn mong mỗi được sự chỉ dẫn, nhắc nhở, khuyến khích và hợp tác chân thành của tất cả Quý Trị Sự Viên cũng như Quý đồng đạo khắp nơi để cùng nhau đoàn kết xây dựng và phát huy Giáo Hội, đồng thời phát triển Giáo Sự một cách vững chắc, nhịp nhàng.

Tất cả những ý kiến phê bình xây dựng tôi sẽ lắng nghe. Xin Quý Trị Sự Viên cũng như đồng đạo đừng ngần ngại đóng góp.

Như tôi đã trình bày khi ứng cử, tôi sẽ nhân đây chi tiết hóa phần nào chủ trương và đường lối sinh hoạt của cá nhân tôi cũng như của Giáo Hội mà tôi trực tiếp điều hành. Cũng cần minh thị rằng, vì chỉ mới nhận vai trò này nên tôi cần thời gian thảo luận với Trị

Sự Viên các Ban, Ngành đề thống nhất ý chí và phương thức sao cho phù hợp và hữu hiệu. Do đó, tạm thời tôi chỉ đại lược những hình thức sinh hoạt đại cương. Sau khi ổn định thành phần nhân sự cho cơ cấu GH mới, tôi sẽ cùng đồng đạo trong GH họp và sẽ có những chi tiết thực tiễn hơn và sẽ công khai đến Quý đồng đạo.

Thưa Quý đồng đạo,

Lập trường của tôi là luôn luôn hài hòa, tôn trọng mọi người - dù thân hay sơ - và tôn trọng tinh thần dân chủ tự do. Tuyệt đối chấp hành nghiêm chỉnh Hiến Chương, Điều Lệ và Nội Quy của Giáo Hội cũng như triệt để tuân hành tôn chỉ của Phật Giáo Hòa Hảo: Chống Độc tài dưới bất cứ hình thức nào.

Từ căn bản, lập trường đó, tôi sẽ khai triển như sau:

A. Về Đối Nội:

1/- Tôn trọng quyền tự quyết và sinh hoạt của các Ban Trị Sự hay Ban Đại Diện địa phương, BTS/TU sẽ không can thiệp, hướng dẫn hoặc chỉ thị trong mọi tình huống nếu không được yêu cầu. Nói cách khác, BTS TU chỉ là cơ quan trung gian liên lạc và phối hợp sinh hoạt của tất cả Ban Trị Sự, Ban Đại Diện địa phương mà không trực tiếp quyết định mọi sinh hoạt của họ;

2/- Tất cả Ban, Ngành và cá nhân chịu trách nhiệm sẽ thi hành công tác của mình theo Điều Lệ và Nội Quy mà không cần sự phê chuẩn hay chuẩn nhận của Hội Trưởng GHTU. Nói rõ hơn, ví dụ, Trưởng ban PTGL của GH PGHH có toàn quyền phổ biến hay phổ thông Sám Giảng và Giáo lý PGHH tùy theo nhu cầu, điều kiện thực tế, miễn sao không đi ngược chủ trương và đường lối của Đạo và GH;

3/- Tuyệt đối không chấp nhận sự bài xích, chống

đổi hay đánh phá những tổ chức, cá nhân không cùng khuynh hướng với mình. Vì lẽ, mỗi tự thể đều có những dị biệt về nhận thức, hoàn cảnh địa dư, môi trường sinh hoạt,... Nên phương thức hoạt động cũng không thể đồng nhất. Do vậy sự tôn trọng và tương kính rất cần thiết;

4/- Tìm mọi cách liên lạc, tương trợ và giúp đỡ những đồng đạo bên quê nhà đang bị nhà cầm quyền đàn áp, giam cầm. Giúp tạo điều kiện cho tiếng nói của họ được thế giới biết đến hầu can thiệp hữu hiệu.

B. Về Đối Ngoại:

1/- Liên kết, sinh hoạt với các Tôn giáo, Đoàn thể bạn trong tinh thần bình đẳng, tương trợ và tương kính.

Đặc biệt tiếp tục duy trì sự sinh hoạt tốt đẹp trong Hội Đồng Liên Tôn;



2/- Cố gắng phát triển ngoại giao với các Hội Đoàn và Chính Giới, Quốc Hội Hoa Kỳ cũng như các quốc gia tự do để nắm rõ tình hình hầu khi cần thì lên tiếng chính thức đòi hỏi những quyền lợi chính đáng cho nhân dân Việt Nam nói chung, và cho

tín đồ PGHH quốc nội nói riêng;

Kính thưa Quý vị,

Đại khái hôm nay tôi chỉ trình bày bấy nhiêu. Như đã nói, sau khi nhân sự BTS.TUHN/GH/PGHH đã bỏ tước, chúng tôi sẽ có những phiên họp để bàn thảo chương trình hành động cụ thể và chi tiết.

Một lần nữa xin trân trọng cảm ơn Quý Trị Sự Viên cùng Quý đồng đạo. Kính chúc tất cả thân tâm thường an lạc, đạo quả viên dung. Xin kính chào.



GIÁO HỘI PHẬT GIÁO HÒA HẢO
BAN TRỊ SỰ TRUNG ƯƠNG HẢI NGOẠI
4141 11th Ave., Sacramento, CA.95817
Phone (602) 790-6156 or (916) 731-8331
E-mail: btstuhn.ghpghh@gmail.com

BẢN TƯỜNG TRÌNH
về Đại Hội Đạo Thường Niên
tổ chức tại San Jose, CA.
ngày 14/06/2014.

Vào lúc 8 giờ sáng Thứ Bảy (ngày 14/06/2014) vừa qua, Ban Trị Sự TUHN/GH/PGHH phối hợp với BTS.PGHH Bắc California đã long trọng tổ chức Đại Hội Đạo thường niên tại Hội Quán PGHH San Jose, tọa lạc tại số 3540 McKee Rd, San Jose, CA.95127 với sự tham dự của khoảng 80 đồng đạo PGHH từ các tiểu bang Hoa Kỳ và Canada về tham dự.



Quang cảnh ngày Đại Hội Đạo tại San Jose.



Trước hết, đồng đạo Lưu Phước Thiện, Chánh Thư Ký BTS.PGHH Bắc California, thay mặt Ban Tổ Chức ngỏ lời Chào mừng Đại Hội, thông qua Chương trình Nghị sự và tiến hành Nghi thức khai mạc gồm Chào Quốc kỳ, Đạo kỳ, phút Mặc niệm...



Đ/d Trần Phú Hữu, HT/BTS/PGHH Washington DC.

Tiếp theo, quý đồng đạo có tên sau đây được mời vào bàn Chủ Tọa (theo sự biểu quyết của ngày tiền Đại Hội):

- 1.- Đ/đạo Hồ Thanh Thủy đến từ Atlanta, Georgia;
- 2.- Đ/đạo Trần Phú Hữu đến từ Washington D.C.;
- 3.- Đ/đạo Trần Văn Banh đến từ Washington State;
- 4.- Đ/đạo Nguyễn Trung Hiếu đến từ Toronto, Canada;+
- 5.- Đ/đạo Bác sĩ Huỳnh Thêm, San Jose, Bắc

California.

Đồng thời, quý đồng đạo trong Thư Ký Đoàn và Kiểm Soát Đoàn cũng được mời vào vị trí gồm:

A)- Thư Ký Đoàn:

- 1.- Đ/đạo Lưu Phước Thiện, San Jose (CA);
- 2.- Đ/đạo Nguyễn Tấn Hòa, Dallas (TX);
- 3.- Đ/đạo Nguyễn Thanh Phương, Sacramento (CA).

B)- Kiểm Soát Đoàn:

- 1.- Đ/đạo Nguyễn Tấn Tước, Washington State;
- 2.- Đ/đạo Huỳnh Văn Liêm, Sacramento (CA);
- 3.- Đ/đạo Lý Ngọc Bửu, Houston (TX).

Về thành phần tham dự, ngoài Ban Trị Sự Trung Ương do Đ/đạo Hội Trưởng Nguyễn Trung Hiếu hướng dẫn, số còn lại do chính Trưởng phái đoàn địa phương tự giới thiệu, được ghi nhận như sau:

- 1.- Đ/đạo Trần Phú Hữu, Hội Trưởng BTS Washington DC và Vùng phụ cận;
- 2.- Đ/đạo Huỳnh Văn Liêm, Hội Trưởng BTS Sacramento, CA;
- 3.- Đ/đạo Nguyễn Tấn Tước, Hội Trưởng BTS Washington State;
- 4.- Đ/đạo Lê Kiến Trúc, Hội Trưởng BTS Stockton, CA;
- 5.- Đ/đạo Nguyễn Văn Tạo, Hội Trưởng BTS Arizona;
- 6.- Đ/đạo Lý Ngọc Bửu, Đại diện BTS Houston, TX;
- 7.- Đ/đạo Nguyễn Trung Hiếu, kiêm nhiệm Hội Trưởng BTS Toronto, Canada;
- 8.- Đ/đạo Huỳnh Văn Hiệp, Hội Trưởng BTS Richmond, VA;
- 9.- Đ/đạo Nguyễn Văn Bi, Hội Trưởng BTS

Florida;

10.- Đ/đạo Nguyễn Tấn Hòa, Hội Trưởng BTS Dallas, TX;

11.- Đ/đạo Vương Học Thiêm, Hội Trưởng BTS San Jose, CA;

12.- Đ/đạo Nguyễn Thanh Giàu, Hội Trưởng miền Nam California;

Kế tiếp là phần hành lễ trước ngôi Tam Bảo và bàn thờ Cửu Huyền Thất Tổ theo Nghi thức PGHH do Đ/đạo Nguyễn Văn Mậu điều khiển rất trang nghiêm và theo đúng qui điều.



Đ/d Nguyễn Thanh Giàu, MC cho ngày Đại Hội.

Để chương trình được diễn tiến tốt đẹp, Đ/đạo Nguyễn Thanh Giàu được Đại Hội Đạo biểu quyết làm Điều Hợp Viên (MC) cho ngày Đại Hội.

Mở đầu chương trình là Tường trình về thành quả của BTS Trung Ương trong 3 năm qua do Đ/đạo Hội Trưởng Nguyễn Trung Hiếu trình bày (chi tiết đang được phổ biến trên Tập san Tinh Tấn số 24).

Tiếp đó là bài Diễn từ mãn nhiệm cũng do Đ/đạo Hiếu tuyên đọc nhằm công bố chấm dứt nhiệm kỳ IV (2011-2014) của BTS Trung Ương Hải Ngoại, sẵn sàng bàn giao chức vụ cho vị Tân Hội Trưởng sắp được bầu lên thay thế.

Liên tục là phần Tường trình về Tài Chánh do Bà Thủ Bồn Phạm Lệ Chi cung cấp chi tiết và do MC trình bày trước Đại Hội. (chi tiết cũng sẽ được phổ biến trên Ts Tinh Tấn số 24)



Đ/đ Trần Văn Banh, P.HT/BTS Washington State.



Đ/đ Lê Kiến Trúc, HT/BTS/PGHH Stockton và Đ/đ Võ Minh Xuân, TSV/PGHH Washington State.



***Đ/d Lý Ngọc Bửu, Đại diện BTS/PGHH
Houston (TX)***



***Đ/d Huỳnh Văn Hiệp, Hội Trưởng BTS/PGHH
Richmond, VA.***



***Đ/d Nguyễn Tấn Hòa, HT/BTS/PGHH
Dallas, TX.***



Đ/d Nguyễn Văn Tạo, HT/BTS/PGHH Arizona.



***Đ/đ Nguyễn Tân Trúc,
Hội Trưởng/BTS/PGHH
Washington State***



***Đ/đ Niên lão
Hồ Thanh Thủy đến từ
Atlanta, GA.***



***Đ/đ Bác sĩ Huỳnh Thêm, Cố vấn BTS/PGHH Bắc
California đang phát biểu ý kiến***

Kế tiếp, đại diện 12 BTS đã lên diễn đàn đọc những bài Tham Luận hoặc trình bày những Ý Kiến đóng góp nhằm xây dựng cho Giáo Hội ngày càng phát triển toàn diện.

Đặc biệt, vấn đề quyền Sấm Giảng TVTB của ĐHGK ấn bản 2013 đã được Đại Hội đưa ra và thảo luận vô cùng sôi nổi. Cuối cùng, ĐHĐ quyết định Ấn bản 2013 chỉ được "Lưu hành Nội bộ" sau khi được Đ/đạo Nguyễn Văn Mậu tình nguyện sửa chữa theo những đề nghị của Ban PTGL. Đồng thời, tân BTS Trung Ương sẽ phải nhanh chóng phát hành Ấn bản mới để kịp thời phổ biến đến các địa phương.

Sau khi dùng cơm trưa và giải lao (từ 11:00-12:00), Đại Hội Đạo tiếp tục Chương trình nghị sự, bắt đầu là:



***Đ/đ Tôn Ngọc Quang,
đại diện BTS/PGHH
Toronto, CANADA***



***Đ/đ Vương Học Thiêm
Hội Trưởng/BTS/PGHH
miền Bắc California.***



Đ/đ Nguyễn Văn Bi, HT/BTS/PGHH Florida



***Đ/đ Lê Ngọc Anh, cựu Chánh Thư Ký
BTS/TUHN/GH/PGHH - Ứng Cử Viên chức vụ
Hội Trưởng BTS/TUHN nhiệm kỳ V (2014-2017)***

- Tổ chức Bầu cử Hội Trưởng BTS/TUHN/GH/PGHH nhiệm kỳ V (2014-2017).

Trước hết, MC Nguyễn Thanh Giàu thông qua Thể thức Bầu cử và công việc được tiến hành như sau:

- Ban Tổ chức Bầu cử: Gồm có Chủ Tọa Đoàn, Kiểm Soát Đoàn và Thư Ký Đoàn (đã được chỉ định trong ngày tiền Đại Hội và sẵn sàng làm nhiệm vụ).

- 12 BTS hiện diện được Kiểm Soát Đoàn công nhận là đầy đủ tư cách Cử Tri Đoàn nên mỗi BTS đều được cấp 2 phiếu bầu trong lần Bầu cử này.

- Giới thiệu Ứng Cử Viên: Có 2 Ứng Cử Viên chính thức được Ban TC Bầu cử công bố "Hợp lệ"; đó là:

1.- Đ/đạo Nguyễn Văn Tạo, Hội Trưởng BTS Arizona.

2.- Đ/đạo Lê Ngọc Anh, Cựu Chánh Thư Ký BTS.TUHN/GH/PGHH.

- Hai UCV đã lần lượt trình bày sơ lược Tiểu sử và quá trình hoạt động giáo sự của mình.

- Có nhiều câu hỏi được đặt ra từ Cử Tri Đoàn và đồng đạo đã được hai Ứng Cử Viên giải đáp thỏa đáng. Đồng thời, Đ/đạo Tạo còn hứa trước ĐHD là sẽ từ nhiệm tất cả các chức vụ bên ngoài nếu được đắc cử vào chức vụ Hội Trưởng BTS.TUHN/GH/PGHH.

- Thư Ký Đoàn nhận phiếu bầu từ BTC và phân phối đầy đủ đến các Đại diện của 12 BTS.

- Kiểm Soát Đoàn công bố: Tổng số có 12 phiếu (mỗi phiếu được tính bằng 2 phiếu Cử Tri Đoàn).

- Chủ Tọa Đoàn tuyên bố cuộc bầu cử bắt đầu.

- Sau 10 phút để Cử Tri Đoàn chọn lựa UCV và bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu (đặt trước mặt BTC Bầu cử), Chủ Tọa Đoàn tuyên bố chấm dứt việc bỏ phiếu và thủ tục kiểm phiếu bắt đầu.

- Thư Ký Đoàn mở phiếu bầu, xưng danh Ứng Cử Viên, sau đó chuyển từng phiếu này qua Kiểm Soát Đoàn và Chủ Tọa Đoàn để minh chứng.

- Kết quả: - Đ/đạo Nguyễn Văn Tạo được 7/12 phiếu bầu.

- Đ/đạo Lê Ngọc Anh được 5/12 phiếu bầu.

- Sau 15 phút chờ đợi nhưng không có bất cứ sự khiếu nại nào, Chủ Tọa Đoàn thay mặt Ban Tổ Chức Bầu cử công bố: Đồng đạo Nguyễn Văn Tạo chính thức đắc cử vào chức vụ Hội Trưởng BTS.TUHN/GH/PGHH nhiệm kỳ V (2014-2017).

- Sau khoảng 2 giờ nghỉ giải lao và để Tân Hội Trưởng mời một số đồng đạo tham gia vào BTS mới, ĐHD tiếp tục trở lại với phần trình diện thành phần BTS.TUHN/GH/PGHH nhiệm kỳ V do Tân Hội Trưởng giới thiệu như sau: (những Ban, Ngành khác sẽ được bổ sung nhân sự bằng Quyết Định sau)

- Đ/đạo Nguyễn Văn Tạo: Hội Trưởng;

- Đ/đạo Trần Phú Hữu: Phó HT Nội vụ;

- Đ/đạo Vương Học Thiêm: Phó HT Ngoại vụ;

- Đ/đạo Nguyễn Thanh Giàu: Phụ tá HT, Đặc trách liên lạc Hội Đồng Liên Tôn Việt Nam tại Hoa Kỳ;

- Đ/đạo Đỗ Tiến Nhã: Phụ tá HT, Đặc trách liên lạc BTS.PGHH Liên Bang Úc châu (có liên lạc và được sự chấp thuận qua điện thoại viễn liên);

- Đ/đạo Nguyễn Văn Hiệp: Chánh Thư ký;

- Đ/đạo Lưu Phước Thiện: Phó Thư ký;

- Đ/đạo Phạm Lê Chi: Thủ Bồn;

- Đ/đạo Nguyễn Văn Mậu: TB Phổ Thông Giáo Lý;

- Đ/đạo Võ Minh Xuân: TB Kiểm Soát;

- Đ/đạo Huỳnh Văn Liêm: TB Tổ Chức.

Ngay sau đó, Tân Hội Trưởng và Trị Sự Viên BTS

Trung Ương dâng hương đánh lễ và tuyên thệ trước ngôi Tam Bảo, bàn thờ Cửu Huyền Thất Tổ nguyện sẽ làm tròn trách nhiệm được Đại Hội Đạo giao phó.



Cựu HT Nguyễn Trung Hiếu đang bàn giao con dấu cho Tân Hội Trưởng Nguyễn Văn Tạo.

Tiếp theo, Cựu Hội Trưởng Nguyễn Trung Hiếu bàn giao con dấu của Giáo Hội và toàn bộ sổ sách Tài Chánh cho Tân Hội Trưởng Nguyễn Văn Tạo trước sự chứng kiến của mọi người và được ĐHD hoan nghinh nhiệt liệt.

Chương trình còn lại của ĐHD được tiếp tục bằng những tiết mục như sau:

- Phác họa chương trình làm việc cho nhiệm kỳ 2014-2017 của BTS.TUHN với sự đóng góp của các BTS địa phương và quý đồng đạo hiện diện.

- Ban PTGL sẽ căn cứ vào Ấn bản 1965 và phần đính chánh của Ấn bản này để thực hiện Ấn bản 2014 và Ấn tổng càng sớm càng tốt.

- Đại diện BTS.PGHH Houston (TX) nhận tổ chức

ĐHĐ và Đại Lễ 18/5 vào năm tới (2015). Tuy nhiên, ĐHĐ đề nghị BTS.PGHH Houston phải có Văn Thư chính thức để thông báo cho mọi người đều được biết.

- Để chuẩn bị cho ngày Đại Lễ 18/5 sẽ diễn ra ngày mai (15/06/2014), ĐHĐ đồng ý: Đồng đạo Nguyễn Thanh Giàu làm Xướng Ngôn Viên (MC), Đ/đạo Trần Hoài Nghĩa tuyên đọc bài "Sứ Mạng của Đức Thầy" và Đ/đạo Huỳnh Văn Liêm phụ trách bài "Ý nghĩa ngày Đại Lễ 18/5".

- Sau cùng, ĐHĐ đồng ý giải quyết sự việc liên quan đến BTS.PGHH Houston (do Đ/đ Sara Huỳnh trình bày và yêu cầu trước ĐHĐ) bằng cách đích thân Đ/đ Tân Hội Trưởng Nguyễn Văn Tạo sẽ đến tận Houston gặp gỡ các đương sự để giải quyết trực tiếp.

Nhìn chung, vì là năm bầu cử chức vụ Hội Trưởng và nhất là những vấn đề có liên quan đến quyển SGTVTB ấn bản 2013 vừa được in xong 1.000 quyển nên có rất nhiều sự việc cần thảo luận đôi khi đi đến tranh luận sôi nổi.

Tuy nhiên, nhờ sự chứng giám và gia hộ của Tổ Thầy nên mọi việc lúc đầu tưởng chừng rắc rối, khó khăn...nhưng cuối cùng cũng được giải quyết một cách tốt đẹp, hài hòa trong tinh thần Hòa Hảo. Mọi người cùng nắm chặt tay nhau, kết thành một vòng tròn lớn, thể hiện sự đoàn kết và ***“thương yêu lẫn nhau như con một cha”*** như lời Đức Tôn Sư từng răn dạy.

Đại Hội Đạo năm 2014 chấm dứt lúc 5 giờ chiều cùng ngày, trong bầu không khí vui tươi, cởi mở và phấn khởi sau buổi cơm chay thân mật, đây Đạo vị do BTC khoản đãi./.

Chánh Thư Ký

Nguyễn Văn Hiệp

Tường trình từ San Jose, ngày 14-6-2014.



GIÁO HỘI PHẬT GIÁO HÒA HẢO
BAN TRỊ SỰ TRUNG ƯƠNG HẢI NGOẠI
4141 11th Ave., Sacramento, CA.95817
Phone (602) 790-6156 or (916) 731-8331
E-mail: btstuhn.ghpggh@gmail.com

BẢN TIN

Đại Lễ 18/5 ngày Đức Huỳnh Giáo Chủ Khai sáng nền Đạo Phật Giáo Hòa Hảo

Vào lúc 11 giờ sáng Chủ Nhật ngày 15/06/2014, tại Trung Tâm Sinh Hoạt Cộng Đồng Berryessa, số 3050 Berryessa Road, San Jose, CA.95123, BTS Trung Ương Hải Ngoại GH/PGHH phối hợp với BTS.PGHH Bắc California đã long trọng tổ chức Đại Lễ 18/5 kỷ niệm lần thứ 75 ngày Đức Huỳnh Giáo Chủ khai sáng nền Đạo Phật Giáo Hòa Hảo với sự tham dự của khoảng 300 người, gồm đại diện các Cơ quan, Đoàn thể địa phương và tín đồ PGHH từ các Tiểu bang Hoa Kỳ và Canada.



Hai vị Tân và Cựu Hội Trưởng BTS/TUHN đang cung nghinh chân dung Đức Huỳnh Giáo Chủ

Trước giờ khai mạc Đại lễ, đồng đạo Nguyễn Văn Tạo và đồng đạo Nguyễn Trung Hiếu (hai vị Tân và Cựu Hội Trưởng BTS. GH/PGHH Trung Ương Hải Ngoại) cùng trên 100 tín đồ PGHH đã cung nghinh chân dung Đức Huỳnh Giáo Chủ từ bên ngoài vào Hội Trường trước sự chứng kiến với lòng tôn kính của mọi người.

Sau khi chân dung Đức Huỳnh Giáo Chủ được trân trọng an vị trên Lễ đài, chương trình Đại Lễ chính thức



bắt đầu với Nghi thức chào Quốc Kỳ Việt-Mỹ, Đạo Kỳ PGHH và phút Mặc niệm.

Tiếp theo, MC Nguyễn Thanh Giàu, Hội Trưởng BTS.PGHH miền Nam California, thay mặt Ban Tổ chức, thông qua Chương trình và Giới thiệu thành phần tham dự. Trong hàng quan khách, người ta nhận thấy có:

- Ông Lê Ngọc Thanh, Tổng Bí Thư Dân Chủ Xã Hội Đảng;
- Giáo sư Nguyễn Tấn Thuận, Hội Trưởng Hội Ái Hữu An Giang và phái đoàn;
- Ông Nguyễn Ngọc Thụy, Chủ Tịch Ủy Ban Điều Hành Quỹ Tương Tế Cảnh Sát Quốc Gia và Thân Hữu và phái đoàn;
- Ông Đinh Văn Hạp, Đại diện Hội Ái Hữu Lực Lượng CSQG Bắc California;
- Ông Thái Văn Hòa, Tổng Thư Ký Hội Đồng Liên Kết Đấu Tranh Dân Chủ Nhân Quyền cho Việt Nam và phái đoàn;

- Nhà thơ Vĩnh Liêm đến từ Arizona;
- Nhà văn Chu Tấn;
- Ông Trần Nghĩa Sĩ, Việt Nam nhật báo;
- Đài Truyền Hình VietToday, v v

Bên cạnh đông đảo tín đồ PGHH trong vùng Thung Lũng Hoa Vàng, còn có 12 phái đoàn của các BTS.PGHH từ xa về tham dự, được ghi nhận như sau:

- Phái đoàn Washington D.C.;
- Phái đoàn Richmond (VA);
- Phái đoàn Florida;
- Phái đoàn Dallas (TX);
- Phái đoàn Houston (TX);
- Phái đoàn Arizona;
- Phái đoàn Nam California;
- Phái đoàn Bắc California;
- Phái đoàn Sacramento (CA);
- Phái đoàn Stockton (CA);
- Phái đoàn Washington State;
- Phái đoàn Toronto, Canada.

Ngoài ra, còn phái đoàn Đạo tràng Tịnh Độ Oakland (khoảng trên 30 người) do đồng đạo Phương Kiêu hướng dẫn.



Đồng đạo Nguyễn Văn Mậu (hình trên), Trưởng ban Tổ chức liên tục chương trình qua bài Diễn văn Khai mạc. Nội dung diễn văn là ngỏ lời hân hoan Chào mừng và cảm ơn Quý quan khách, quý đồng đạo PGHH từ khắp nơi về tham dự ngày Đại Lễ hôm nay. Đồng thời, Đ/Đ Mậu còn nói rõ nguyên do vì sao người tín đồ PGHH phải tổ chức ngày Đại lễ 18/5 hàng năm và cuối cùng tuyên bố khai mạc Đại Lễ.

Sau đó, chương trình Đại Lễ tiếp tục với phần hành lễ theo Nghi thức Tôn giáo PGHH do các Trị Sự Viên Trung Ương cùng các vị Hội Trưởng BTS địa phương thực hiện vô cùng trang nghiêm và kính cẩn.



***Đ/đ Trần Hoài Nghĩa đang tuyên đọc bài
"Sứ mạng của Đức Thầy"***

Như thường lệ, bài "Sứ Mạng của Đức Thầy" do chính tay Ngài viết ngày 18/5 năm Nhâm Ngũ (1942) tại Bạc Liêu không thể thiếu trong ngày Đại Lễ này. Năm nay, bài này do Đ/đ Trần Hoài Nghĩa tuyên đọc bằng chất giọng rõ ràng, chân xác, khiến mọi người cùng lắng tâm theo dõi từng câu, từng lời vàng ngọc của Đức Thầy.

Tiếp theo, Đ/Đ Huỳnh Văn Liêm trình bày về "Ý nghĩa ngày Đại lễ 18/5". Theo Đ/Đ Liêm cho biết: Xã hội miền Nam Việt Nam dưới thời Pháp thuộc là một xã-hội vô cùng bất-công, tòi-tệ trong đó nông-dân là thành-phần chịu nhiều bạc-đãi thiệt-thời nhứt. Trong cuộc sống tối-tăm nghèo khổ, bị áp-bức bởi quyền-lực ngoại-bang và cường-hào ác-bá, lớp nông-dân đa-số này không có cơ-hội và phương-tiện để thăng-tiến, cũng không có khả-năng tự giải thoát ra khỏi tình-trạng bế-tắc mà ông cha họ đã trải qua, bây-giờ chính bản thân họ đang chịu đựng, và sau này con cái họ cũng sẽ tiếp-tục chịu đựng. Tất-nhiên cũng nung-nấu trong lòng họ một ước-vọng vượt thoát mà chính họ cũng không biết làm cách nào để thực-hiện.



*Đ/đ Huỳnh Văn Liêm đang trình bày
"Ý nghĩa ngày Đại Lễ 18/5"*

Trong tình-trạng bế-tắc bi đát đó, PGHH đã xuất-hiện như một ánh sáng nhiệm-mầu ở cuối đường hầm, một sinh-lộ huyền-diệu dìu-dắt họ ra khỏi tối-tăm tắc nghẽn. Trải qua 75 năm từ ngày ĐHGK khai sáng đến nay, PGHH đã gặp biết bao truân chuyên, khổ

nạn...nhưng nhờ khối tín đồ trung kiên, quyết tâm sắt đá "giữ Đạo chờ Thầy" và nhất là Giáo lý quá siêu mầu nên nền Đạo ngày càng phát khai rực rỡ. Đặc biệt, nơi nào mà nhân-loại chúng-sinh còn đắm chìm trong trầm-luân khổ hải thì nơi đó mãi mãi vẫn còn PGHH.

Đây chính là Ý nghĩa của ngày 18/5, ngày mà hàng triệu tín đồ PGHH từ khắp mọi nơi trên thế giới đang hân hoan đón chào với niềm tin mãnh liệt nhất.



***Thành phần Tân Ban Trị Sự/TUHN/GH/PGHH
nhiệm kỳ V (2014-2017) đang trình diện trước
Đồng đạo và Quan khách.***

Điều đặc biệt trong ngày Đại Lễ hôm nay, Đ/Đ Nguyễn Văn Tạo, Tân Hội Trưởng BTS Trung Ương HN đã giới thiệu thành phần BTS nhiệm kỳ V (2014-2017) trước Hội Trưởng và sau đó đọc bài Diễn văn chào mừng Đại Lễ, trong đó có phần cuối đáng ghi nhận như sau:

"Đứng trước hiện tình nguy vong của ĐẤT NƯỚC và DÂN TỘC VIỆT NAM, chúng tôi nguyện sẽ sát cánh cùng toàn dân Việt Nam đòi hỏi và thực hiện

những điều sau:



***Đ/d Tân Hội Trưởng Nguyễn Văn Tạo đang đọc
diễn văn Chào mừng Đại Lễ 18/5.***

1/- Yêu cầu nhà cầm quyền CSVN tức thời trả tự do vô điều kiện cho những người bất đồng chính kiến, những người vận động cho TỰ DO DÂN CHỦ, những nhà hoạt động tôn giáo, những người yêu nước chống ngoại xâm Trung Quốc,...

2/- Sẵn sàng liên kết và phối hợp với các Đoàn thể, Tôn giáo bạn để vận động các chính giới và chính phủ các quốc gia trong khối tự do để áp lực đưng quyền CSVN thực hiện điều 1 vừa nói trên;

3/- Sẽ tìm mọi biện pháp hỗ trợ những tổ chức, cá nhân yêu nước quốc nội hầu giúp họ hoàn thành trách nhiệm một công dân Việt Nam trong công cuộc mang lại sự Độc Lập, Tự Do và toàn vẹn lãnh thổ."

Tiếp theo Diễn văn của ông Tân Hội Trưởng là phần phụng ngâm Sấm Giảng và Thi Văn Giáo Lý của Đức Thầy qua bài "Dặn dò bốn đạo" do 3 nữ đ/d địa phương đảm trách. Bằng giọng ngâm mượt mà, trong

trẻ và truyền cảm, quý cô đã được người nghe tán thưởng nhiệt liệt.



Các đồng đạo Kim Mỹ, Kim Chi và Cầm Hồng đang phụng ngâm bài "Dặn dò bốn đạo" của Đức Thầy.

Kế tiếp là bài nói chuyện của ông Lê Ngọc Thanh, Tổng Bí Thư Việt Nam Dân Chủ Xã Hội Đảng và bài phát biểu cảm tưởng của thân hữu, Ông Thái Văn Hòa, Tổng Thư Ký Hội Đồng Liên Kết Đầu Tranh Dân Chủ và Nhân Quyền cho Việt Nam cũng đã được ủng hộ bằng nhiều tràng pháo tay vang dội. (Nguyên văn hai bài này sẽ được phổ biến trên Ts Tinh Tấn số 24).

Sau cùng, đ/đ Trưởng ban Tổ chức tuyên bố bế mạc buổi Đại Lễ (lúc 1 giờ trưa cùng ngày) và kính mời Quý vị Quan khách cùng quý đồng đạo dùng bữa cơm chay thân mật nhằm tỏ lòng biết ơn sâu xa đến tất cả mọi người đã dành thời giờ quý báu tham dự Đại Lễ hôm nay./.

Hoa Kỳ, ngày 19/6/2014
Chánh Thư Ký
Nguyễn Văn Hiệp

**Diễn văn Khai mạc Đại Lễ 18/5
- Giáp Ngọ 2014 -
của Đồng đạo Nguyễn Văn Mậu
Trưởng Ban Tổ Chức**



Kính thưa: - Ô. Cựu Hội Trưởng và Quý vị Cố vấn BTS/TUHN/GH/PGHH.

- Quý Trị Sự Viên, quý BTS và BDD địa phương.

- Quý vị Đại diện, Lãnh đạo Tinh thần các Tôn giáo.

- Quý vị Đại diện quý Hội đoàn, Đoàn thể, quý Cơ quan Truyền thông Báo chí.

- Quý đồng đạo PGHH

thân mến.

Thật là một vinh hạnh cho BTS/GH/PGHH Bắc Cali chúng tôi, được sự ủy thác của Quý BTS & BDD từ Đại Hội Đạo Toronto năm 2013, qua sự chuẩn thuận của BTS/TUHN cho chúng tôi được tổ chức Đại Hội Đạo và Đại Lễ 18/5, kỷ niệm năm thứ 75 ngày Đức Huỳnh Giáo Chủ khai sáng đạo PGHH.

Kính thưa Quý vị,

Ngày của 75 năm về trước, đó chính là ngày không thể nào xê dịch được:

"Tháng năm mười tám rở ràng,

Cùng xóm cuối làng ai cũng cười reo."

Một ngày mà mọi người dân ở miền Tây Nam nước Việt (nhất là tại làng Hòa Hảo và các vùng lân cận) đều vui mừng hớn hở vì họ vừa tiếp nhận được nguồn mưa pháp rưới vào mảnh đất tâm linh của họ mà lâu nay đã khao khát tín ngưỡng, khao khát một

đáng lãnh đạo tinh thần chân chính.

Vị lãnh đạo ấy không ai khác hơn là Đức Huỳnh Giáo Chủ. Ngài đã mang ánh đuốc Từ Bi của nhà Phật, khai mở cho khối quần chúng, biến lớp nông dân thụ động, hiền hòa, chất phác, an phận thành lớp người tích cực, hăng say tiến bước trên đường tu tập và yêu nước.

Chẳng mấy chốc, khối quần chúng ấy trở thành những tín đồ ngoan hiền lên đến trên 2 triệu và từ ấy đến nay đã nhân lên gấp bội. Dù đã trải qua bao nỗi thăng trầm và nghịch cảnh của thời cuộc, của đất nước, nhưng họ vẫn kiên trì hành đạo "Một đời một đạo đến ngày chung thân". Nhứt tâm giữ Đạo chờ Thầy.

Và cũng từ ngày 18/5 năm Kỷ Mão (1939) ấy đến nay, người tín đồ PGHH dù bất cứ ở nơi nào cũng đều hoan hỉ tổ chức mừng Đại Lễ 18/5. Ngày trọng đại đã ăn sâu vào tâm khảm của họ, như huyết quản chảy trong châu thân.

Hòa vào tinh thần cao cả đó, hôm nay tại Hội trường này, chúng ta hân hoan tổ chức Đại Lễ 18/5, kỷ niệm năm thứ 75 ngày Đức Huỳnh Giáo Chủ khai sáng nền đạo PGHH một cách trang trọng.

Nhân danh Ban Tổ Chức, tôi long trọng tuyên bố Khai mạc buổi Đại Lễ này.

Trân trọng kính chào.

Nam mô A Di Đà Phật.





GIÁO HỘI PHẬT GIÁO HÒA HẢO
BAN TRỊ SỰ TRUNG ƯƠNG HẢI NGOẠI
4141 11th Ave., Sacramento, CA.95817
Phone (602) 790-6156 or (916) 731-8331
E-mail: btstuhn.ghpghh@gmail.com

**Diễn văn chào mừng Đại Lễ của
Ông Hội Trưởng BTS Trung Ương Hải Ngoại
Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hảo**

Kính thưa:

- Quý Quan khách,
- Quý đại diện các Hiệp Hội, Tổ Chức, Hội Đoàn,
- Quý Chủ nhiệm, cộng tác viên các Cơ quan Truyền thông, Báo chí,
- Quý Trị Sự Viên BTS GH PGHH HN các cấp,
- Cùng toàn thể Quý đồng đạo PGHH.

Thưa Quý liệt vị,

Nhân danh Hội Trưởng BTS Trung Ương Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hảo hải ngoại, chúng tôi xin nhiệt liệt chào đón và hân hoan tỏ lòng tri ân Quý liệt vị đã dành thời giờ quý báu đến đây tham dự Đại Lễ ngày ĐỨC HUỲNH GIÁO CHỦ khai sáng nền Đạo PHẬT GIÁO HOÀ HẢO lần thứ 75 (18 tháng 5, 1939 - 18 tháng 5, 2014).

Chúng tôi cũng nhân đây xin thay mặt BTS.TUHN/GH/PGHH tán dương công đức của quý TSV và đồng đạo PGHH Bắc Cali đã chu toàn Đại Hội Đạo và Đại Lễ 18/5 một cách hoàn mãn. Đặc biệt, vô cùng cảm kích và tán dương nhiệt tâm của quý Trị Sự Viên và đồng đạo ở các địa phương xa xôi khắp các tiểu bang Hoa Kỳ và Canada cũng quyết tâm về San Jose, CA để tham dự Đại Hội Đạo và Đại Lễ năm nay.

Kính thưa Quý liệt vị,

Như Quý vị đã nghe mấy phút trước đây, trong bài **SỨ MẠNG CỦA ĐỨC THẦY**, do một đồng đạo của chúng tôi vừa tuyên đọc, **ĐỨC HUỲNH GIÁO CHỦ** đã " Vì thời cơ đã đến, lý Thiên định hoạch định" mà Ngài xuất hiện và chính thức mở Đạo cứu đời. Đó là ngày 18 tháng 5 năm Kỷ Mão (1939). Đây không phải là sự ngẫu nhiên mà chính là **THIÊN ĐỊNH**, khẳng định như trong Kinh Pháp Hoa đã nói: "Phật vì đại sự nhân duyên mà xuất hiện thế gian."

Có thể nói không ngoa rằng hầu hết quý vị quan khách và đồng đạo hiện diện hôm nay đã từng tham dự Đại Lễ Khai Đạo của PGHH trước đây, và hẳn nhiên, quý vị cũng đã từng nghe đồng đạo của chúng tôi nói đến sự ra đời của PGHH cùng vĩ nghiệp của Đức Giáo Chủ. Tôi sẽ không lặp lại mà chỉ xin trình bày đại lược về quá trình PGHH và phương hướng của GH PGHH HN trong sinh hoạt sắp đến.

Chắc hẳn quý vị đã thừa hiểu Đạo PGHH là một Tông phái đạo Phật, theo đúng giáo lý chân truyền của Đức Thích Ca Mâu Ni, nhưng áp dụng vào thực tế của người tại gia cư sĩ. Cho nên, phương thức của tín đồ PGHH là **HỌC PHẬT TU NHÂN**, đặt **TÚ AN** làm phương châm để tiến đến mục đích rốt ráo là viên thành Phật đạo, giải thoát sinh tử luân hồi.

Thoạt nghe đến **HỌC PHẬT TU NHÂN**, ắt hẳn sẽ có người không khỏi thắc mắc: Vì sao **HỌC PHẬT** không **TU PHẬT** mà lại **TU NHÂN** ? Xin thưa: Một vị Hòa Thượng nổi tiếng trong Tông phái đạo Phật đã có một lời khá ngắn, gọn mà súc tích, giải thích rất chính xác rằng: "Dục tu Tiên đạo, tiên tu Nhân đạo, Nhân đạo bất tu, Tiên đạo viễn hỷ". Nói cách khác, muốn đạt đến giai tầng nào trong các quả vị Tiên, Thánh hay cao

nhất là Phật thì hành giả nhất định phải tròn vẹn phận làm NGƯỜI. Do đó phải SỬA MÌNH trước nhất, tức là phải TU NHÂN.

Ngoài ra, Đức Huỳnh Giáo Chủ cũng có dạy "Muốn làm tròn nhân đạo phải giữ vẹn TỨ ÂN".

Thực ra, TỨ ÂN theo PGHH không có gì mới mẻ hay khác biệt với TỨ ÂN theo Phật giáo, có chăng chỉ là thứ tự thay đổi và tên gọi khác nhau cho phù hợp tình thế, nhân duyên.

PGHH ra đời trong bối cảnh nước nhà đang nghiêng ngả, bị xâm lăng và thống trị bởi ngoại bang, bên cạnh những hiểm họa về ý thức hệ và sự bành trướng của chủ nghĩa Cộng sản vô thần,... người dân Việt Nam cần đặt trách nhiệm cứu quốc làm trọng. Cho nên, ÂN ĐẤT NƯỚC đã được thay thế ÂN QUỐC VƯƠNG THUYẾT THỔ và nâng lên hàng thứ hai trong giáo thuyết PGHH.

Đức Huỳnh Giáo Chủ đã từng dạy: "Bờ cõi vững lặng thân ta mới yên, quốc gia mạnh giàu mình ta mới ấm." Cho nên, suốt 75 năm qua người tín đồ PGHH luôn luôn dâng hiến và phụng sự cho Quốc gia Dân tộc, mong muốn đem lại sự toàn vẹn lãnh thổ của tổ tiên Việt Nam đã dày công khai phá, giữ gìn và bằng mọi cách đem lại sự ĐỘC LẬP, TỰ DO, DÂN CHỦ cho toàn dân Việt Nam dù phải hy sinh xương máu.

Lịch sử cận đại đã chứng minh điều đó. Qua các nhà cầm quyền Việt Nam từ Quốc Gia đến Cộng Sản, dù bị chèn ép, đày đọa, ngăn cấm hay nhục hình, người tín đồ PGHH luôn đặt ĐẤT NƯỚC làm trọng, quyết hy sinh để bảo vệ và sẵn sàng tha thứ cho những ai ngược đãi mình.

Những năm gần đây, nhà cầm quyền CSVN đã tỏ ra nhu nhược, ương hèn trước sự hung hãn xâm lăng

của Trung Quốc. Trong khi đó, một số trí thức, nhân sĩ và ngay cả cựu đảng viên Đảng CSVN đã chính thức lên tiếng phản đối sự lệ thuộc và khiếp nhược của Đảng và nhà cầm quyền VN hiện tại. Từ đó, họ đã bị bắt bớ, giam cầm, hành hung và quản thúc chỉ vì họ yêu nước và không muốn ĐẤT NƯỚC và nhân dân VN bị thống trị bởi ngoại bang và cường quyền nhu nhược.

Đồng cảnh ngộ và nhất là đã thấm nhuần giáo lý PGHH do ĐỨC HUỲNH GIÁO CHỦ giáo hóa, tất cả tín đồ PGHH hải ngoại cũng như quốc nội, trong đó tất nhiên có TSV/BTS.TUHN/GH/PGHH chúng tôi, đứng trước hiện tình nguy vong của ĐẤT NƯỚC VÀ DÂN TỘC VIỆT NAM, nguyện sẽ sát cánh cùng toàn dân Việt Nam đòi hỏi và thực hiện những điều sau:

1/- Yêu cầu nhà cầm quyền CSVN tức thời trả tự do vô điều kiện cho những người bất đồng chính kiến, những người vận động cho TỰ DO DÂN CHỦ, những nhà hoạt động Tôn giáo, những người yêu nước chống ngoại xâm Trung Quốc...;

2/- Sẵn sàng liên kết và phối hợp với các Đoàn thể, Tôn giáo bạn để vận động các chính giới và chính phủ các quốc gia trong khối Tự do để áp lực đưng quyền CSVN thực hiện điều 1 vừa nói trên;

3/- Sẽ tìm mọi biện pháp hỗ trợ những tổ chức, cá nhân yêu nước quốc nội hầu giúp họ hoàn thành trách nhiệm một công dân Việt Nam trong công cuộc mang lại sự Độc Lập, Tự Do và toàn vẹn lãnh thổ.

Trước khi dứt lời, chúng tôi một lần nữa xin cảm tạ sự tham dự và quan tâm của quý vị. Xin nguyện cầu Hồng Ân Tam Bảo luôn gia hộ cho quý vị cùng quý quyền được mọi điều hạnh phúc, an lành.

Trân trọng kính chào.

Ý nghĩa ngày Đại Lễ 18/5



HUỲNH VĂN LIÊM

Kính thưa quý vị
Quan khách,

Kính thưa Quý vị
trong BTS. GH/ PGHH/
Trung Ương, các BTS,
BĐĐ địa phương và chư
quý đồng đạo kính mến.

Cách đây 2565 năm,
Đức Khổng-Tử đã khổ
công chu-du thiên-hạ, chịu

bao nỗi đắng cay để đem cái “Đạo của Thánh-hiền”
dạy con người nhằm ổn-định trật-tự xã-hội giúp việc trị
nước an dân.

Cũng vậy, Đức Phật Thích-Ca 2557 năm trước đã
dũng-cảm rời bỏ cung vàng điện ngọc, vợ đẹp con
xinh, dấn thân đi tìm chân-lý và bôn-ba hoằng-hóa
suốt 49 năm liền sau khi đắc-đạo, đem Chánh-pháp
cứu-độ chúng-sanh.

Ngoài ra, chúng ta còn được biết Đức Chúa Jésus
Christ 2014 năm trước đây đã rao truyền Kinh Thánh
và chịu hy-sinh trên Thập-tự-giá để chuộc tội cho
thế-gian, cứu rỗi nhân-loài. Và cũng chính vì lý-do
cao-cả đó mà Đức Huỳnh Giáo-Chủ, 75 năm trước đây
đã khai-sáng nền Đạo Phật-Giáo Hòa-Hảo để dìu dắt
chúng sanh ra khỏi sông mê, bể khổ.

Vậy thì bối-cảnh lịch-sử Việt-Nam vào thời điểm
đó như thế nào mà đã đưa đến sự hình thành và xuất
hiện của Phật Giáo Hòa Hảo?

Kính thưa quý vị,

Cố Cư-sĩ Nguyễn-Long Thành-Nam, trong tác-phẩm “Phật-Giáo Hòa-Hảo Trong Dòng Lịch-Sử Dân-Tộc” đã phân-tích và nhận-định như sau:

“Việt-Nam dưới ách thống trị của thực dân Pháp, vừa là một quốc gia mất chủ quyền độc lập, lại vừa là một xã hội phân hóa bất công, đồng thời còn là một xã hội đang chuyển hướng văn hóa trong sự giao tiếp của nền văn minh truyền thống phương Đông với nền văn minh duy lý, kỹ thuật mới nhập từ phương Tây. Đây là một xã hội bị đè nén dưới sức nặng của bộ máy cai trị thuộc địa. Nhưng cánh cửa đã hé mở đón nhận những luồng gió mới thổi đến từ một chân trời mới, hai yếu tố nội tại khách quan này kích động mạnh mẽ bùng nổ của một cuộc cách mạng đáp ứng nguyện vọng vươn lên đòi thay đổi, không những chỉ thay đổi thân phận, mà còn thay đổi cả lịch sử, thay đổi cả hướng đi tương lai. Đây là cuộc cách mạng dân tộc khởi ách ngoại bang thống trị, và cũng là cuộc cách mạng giải phóng con người khỏi tình trạng bất công xã hội.”

Quả thật vậy, xã-hội ở miền Nam Việt Nam trong thời Pháp-thuộc là một xã-hội vô cùng bất-công, tòi-tệ trong đó nông-dân là thành-phần chịu nhiều bạc-đãi thiệt-thòi nhất. Trong cuộc sống tòi-tăm nghèo khổ, bị áp-bức bởi quyền-lực ngoại-bang và cường-hào ác-bá, lớp nông-dân đa-số này không có cơ-hội và phương-tiện để thăng-tiến, cũng không có khả-năng tự giải thoát ra khỏi tình-trạng bế-tắc mà ông cha họ đã trải qua, bây-giờ chính bản thân họ đang chịu đựng, và sau này con cái họ cũng sẽ tiếp-tục chịu đựng. Tất-nhiên cũng nung-nấu trong lòng họ một ước-vọng vượt thoát mà chính họ cũng không biết làm cách nào

để thực-hiện.

Trong tình-trạng bế-tắc bi đát đó, PGHH đã xuất-hiện như một ánh sáng nhiệm-mầu ở cuối đường hầm, một sinh-lộ huyền-diệu dìu-dắt họ ra khỏi tối-tăm tấp nghẽn. Qua những lời truyền dạy của Đức Huỳnh Giáo-Chủ và kinh giảng PGHH, người nông-dân nhận thấy rằng từ nay chân trời của họ không còn phủ kín nữa, họ biết đường nào mà đi, biết cách nào mà làm để tự cứu mình và để vươn lên trong xã-hội. Niềm tin tôn-giáo đã tạo cho họ sức mạnh tinh-thần, ý-nghĩa cuộc sống, an lạc thân tâm. Họ cũng biết rằng sau cuộc sống thế-gian hiện-tại, họ còn có triển-vọng giải thoát về cõi Niết-Bàn hay được vãng sanh về Tây phương Tịnh-Độ mà họ từng nghe nói đến nhưng chỉ hiểu một cách mơ-hồ.

Thật là dễ-dàng giản-dị. Không phải ly gia cát ái, không phải thí phát quy-y, vẫn sống và sinh-hoạt bình-thường, nếp sống bình-thường của người Cư-sĩ tại-gia, chủ-yếu “Học Phật Tu Nhân” (học những điều Phật đã dạy, làm những điều Phật đã làm), lấy Giáo-lý Tứ Ân làm căn-bản mà hành-sử để trở thành người hiền-đức; đó là:

- 1.- Ân Tổ tiên Cha mẹ;
- 2.- Ân Đất nước;
- 3.- Ân Tam Bảo;
- 4.- Ân Đồng bào và Nhân loại.

Và kết quả chắc-chắn là họ sẽ có tờ giấy Thông-hành đến dự Long Hoa Đại Hội:

***“Tu thân thiện tín phải chuyên cần,
Lục tự Di-Đà giữ Tứ Ân.”***

Giữ vẹn Tứ Ân tức là làm tròn bổn-phận con người, hoàn-thành bước Tu Nhân, căn-nghiệp diệt trừ để chuẩn-bị bước vào giai-đoạn cuối của cuộc hành-trình

vào đất Phật;

“Tứ Ân đã trả, chẳng còn tội cần.”

Tuy trên bình-diện giáo-lý, PGHH không phải là một tôn-giáo mới, nhưng sự ra đời của PGHH vào ngày 18 tháng 5 năm Kỷ-Mão (1939) đã tạo ra một “Niềm Tin Mới” hay một “Ánh Sáng Tín Ngưỡng Mới” với bản-sắc đặc-thù dân-tộc, thực-tiền, dễ hiểu, dễ hành. Điều này giải-thích tại sao PGHH đã được hưởng-ứng nồng-nhiệt khi ra đời. Chỉ mới vài năm sau khi Đức Huỳnh Giáo-Chủ khai-sáng, PGHH đã có đến hai triệu tín-đồ thuần-thành, và càng ngày càng có thêm nhiều người mộ-đạo quy-y.

Đặc biệt, không phải chỉ có người dân chất-phác hiền-lương khốn-khở tin tưởng, mà cả đến giới trí-thức Tây học cũng quy-ngưỡng. Bằng-chứng là trong hàng cao-đồ chức-sắc kê-cận Đức Thầy có những vị Kỹ-sư, Bác-sĩ, Luật-sư, Giáo-sư, Học-giả...(như Kỹ sư Lưu Trọng Tư ờng, Bác sĩ Trần Văn Tâm, Luật sư Mai Văn Dậu, Giáo sư Nguyễn Văn Hậu, Thi sĩ Việt Châu Nguyễn Xuân Thiếp, Học giả Vũ Ờng Kim Phan Bá Cầm hay Giáo sư Dật sĩ Trần Văn Nhật) chứng tỏ nền Đạo PGHH, tuy mang tính-chất dân-tộc thực-tiền, giản-dị trong nghi-thức tu tập để giải-thoát thân tâm, nhưng lại hàm chứa cả một triết-thuyết cao sâu, bác-ái đại-dòng khiến giới này thực tâm ngưỡng phục.

“Hòa-Hảo” không phải là một danh-xưng của một tôn-giáo tân-lập mà là một nhân-sinh-quan, một đường lối sống hòa-hợp tốt đẹp giữa người và người, giữa dân-tộc và dân-tộc, giữa quốc-gia và quốc-gia, nói cách khác, giữa chúng-sanh nhân-loại không phân-biệt

màu da, chủng-tộc, tôn-giáo, tư-tưởng, quyền-lợi, chánh-kiến,...Nếu theo đúng được như vậy thì quả là đại-phúc cho thế-giới, vì sẽ không bao giờ còn có chiến-tranh, giết chóc, đàn-áp, khủng-bố, vi-phạm nhân-quyền.

Sau khi CS cưỡng-chiếm Miền Nam năm 1975, dù Giáo Hội bị bách-hại, triệt-hạ, chiếu-cổ tận-tình, nhưng tín-đồ PGHH vẫn kiên-trì giữ Đạo chờ Thầy, âm-thầm tu-hiền cúng lạy, bí-mật cất giấu Kinh giảng. Không riêng tín-đồ, mà rất đông đồng-bào ngoại-đạo cũng tìm đến với PGHH để học hỏi và tu-tập. Nhiều bậc thức-giả bên ngoài phát tâm nghiên-cứu giáo-lý cũng như tôn-vinh Đức Huỳnh-Giáo-Chủ là Đại Bồ-Tát, Phật hóa-hiện khiến PGHH càng được quảng-bá sâu rộng hơn, đúng như tâm nguyện của Ngài:

***"Ước mơ Thế giới lân Hòa Hảo,
Nhà Phật con Tiên hé miệng cười."***

Hoặc là:

***"Mãng chờ trông bá tánh thanh thời,
Khấp bốn biển lân dân Hòa Hảo."***

Tuy vậy, phải mất hơn nửa thế-kỷ, ánh Đạo mâu-nhiệm ngời sáng của Ngài mới chiếu rọi rạng-rỡ khắp nơi như ngày hôm nay. Sở-dĩ được như vậy là vì trong quá-trình lịch-sử lập đạo và truyền đạo, PGHH đã chịu quá nhiều truân chuyên, trải qua bao sóng gió, vượt lăm giai-đoạn hiểm-nguy để tồn-tại.

Ngay từ buổi đầu khai mở Đạo, vì hoảng sợ trước sự hưởng-ứng nhiệt-liệt của dân-chúng, thực-dân Pháp vội tìm hết cách để ngăn chặn. Họ dùng biện-pháp biệt-cư và lưu-cư Đức Thầy từ nơi này đến nơi khác để tách rời bôn-đạo cũng như để Ngài không còn cơ-hội

truyền-bá giáo-lý mà chúng cho là có hại cho công-cuộc xâm-lãng và thống-trị của chúng. Tuy nhiên, Đức Thầy vẫn ung dung truyền Đạo:

"Càng đi càng biết nhiều nơi,

Càng đem chơn lý tuyệt vời phổ thông."

Khi còn ở Tô Đình, trong lúc bàn luận đạo lý với Hương quản Diệp và Biện Đài cùng một số tín đồ khác, Đức Thầy có nói: "Độ này các ông sợ lắm phải không? Thời kỳ Thầy chuyển pháp độ đời, dầu cho thế lực Thực dân Pháp và bọn tay sai có ác độc đến đâu, cũng không thể nào làm hại Đạo được. Chừng nào hào quang trên mặt trăng không còn chiếu xuống đất, thì Đạo Thầy mới mất. Bằng ánh sáng mặt trăng còn chiếu thì Đạo Thầy vẫn còn cứu đời và lan rộng mãi mãi." Đức Thầy còn nói thêm: "Tất cả uy quyền hay thế lực đàn áp, chỉ là vun phân tưới nước cho Đạo tốt thêm, các ông cứ an tâm hành Đạo, đừng lo sợ chi hết."

Do đó, mặc dù thời Đệ-nhứt Cộng-Hòa có thể coi là giai-đoạn đoàn-kết Quốc-gia, xây dựng đất nước tốt đẹp nhưt thì lại vì tị-hiền tôn-giáo, PGHH đã bị chánh-quyền đương-thời lấn-áp đối xử vô cùng tệ-bạc nhưng PGHH vẫn không hề suy suyển.

Sau đó, đến biến-cố đau thương 30-4-1975, như mọi người đều biết, đây là thời-kỳ đen tối nhưt của PGHH, có lúc tưởng chừng như bị hoàn-toàn tê-liệt, xóa bỏ trong đời sống tâm-linh dân-tộc. Nhưng rồi vô-thần không thể thắng hữu thần, bạo-lực không diệt nổi đức tin. Vì vậy, dù có hung-bạo sát-máu đến đâu, CS cũng không ngăn được dân-chúng tìm về với Đạo nói chung, với PGHH nói riêng, đó chính là con đường duy-nhứt giải-thoát họ khỏi mọi khổ đau, xiềng-xích của địa-ngục trần-gian.

Đạo để cứu Đời, không thi-hành được sứ-mạng thiêng-liêng cao-cả đó, Đạo không còn là Đạo, và Đạo cũng không còn lý-do để tồn-tại, như có người lý luận:

*“Đời không Đạo, Đời vô liêm-sĩ,
Đạo không Đời, Đạo biết dạy ai?”*

Tuy vô hình vô ảnh, nhưng Đạo hiện-diện ở khắp mọi nơi, với nguyên sứ-mạng tế thể độ dân. Đạo chính là ngọn hải-đăng hy-vọng giữa đêm tăm-tối mịt-mù, là chiếc phao cấp-cứu huyền-diệu trên biển cả phong-ba bão-táp để kẻ hải-hành nhắm hướng và nắm lấy hầu thoát khỏi nạn tai nguy-ngập. PGHH cũng như các Tôn-giáo bạn chính là những ngọn hải-đăng, những chiếc phao cấp-cứu huyền-diệu đó. Cho nên, không phải chỉ xuất-hiện 75 năm hay một thời-gian hạn-định nào đó, mà nền Đạo PGHH vẫn luôn đồng-hành với các nền Đạo cao-cả khác trên con đường cứu-độ. Nơi nào mà nhân-loại chúng-sinh còn đắm chìm trong trầm-luân khổ hải thì nơi đó mãi mãi vẫn còn PGHH. Đây chính là Ý nghĩa của ngày 18/5, ngày mà hàng triệu tín đồ PGHH từ khắp mọi nơi trên thế giới đã ang hân hoan đón chào với niềm tin mãnh liệt nhất./.

Trân trọng kính chào Quý vị.

Nam mô A Di Đà Phật !



Bài nói chuyện
của Ông Lê Ngọc Thanh
Tổng Bí Thư
Việt Nam Dân Chủ Xã Hội Đảng

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.



Xin kính chào tất cả Quý liệt vị hiện diện nơi đây.
Chúng tôi nhìn thấy sự trang nghiêm trong ngày Đại Lễ với hào quang rực rỡ của ngôi Tam Bảo và nhớ đến hình bóng của các bậc Tiên Nhân các anh hùng Dân tộc, Quan Thượng Đảng Đại Thần Nguyễn Trung Trực đã đóng góp công lao xương máu của mình vào dòng sinh mạng của Dân tộc để giữ từng tấc đất quê hương sông núi Việt Nam.

Kính thưa Quý liệt vị:

Tôi cũng là một tín đồ Đạo PGHH. Nhân danh Tổng Bí Thư VNDCXHĐ, xin cảm ơn Ban Tổ Chức

đã dành chút thời gian để ngỏ lời chào mừng đến Quý liệt vị hiện diện nơi đây:

- Kính thưa Ông Hội Trưởng BTS. GH/ PGHH/ Trung Ương Hải Ngoại.

- Quý vị Lãnh đạo Tinh thần các Tôn Giáo

- Quý vị đại diện các Đoàn thể đấu tranh, các Chánh đảng và Truyền thông Báo chí,

- Quý vị đồng hương, đồng đạo và đảng viên DXĐ các cấp và quý bửu quyền.

- Quý vị hiện diện nơi đây và ở khắp 5 châu cũng như ở Việt Nam.

Với lời CHÚC MỪNG THÂN THIẾT NHẤT của chúng tôi, chúc Quý vị được An khang, nhiều sức khỏe và Vạn sự như ý.

- Xin hân hoan kính chào MỪNG NGÀY ĐẠI LỄ 18/5 năm Kỷ Mão ngày Đức Huỳnh Giáo Chủ khai sáng nền Đạo PGHH vừa tròn 75 tuổi. Tôi xin phát biểu một vài cảm nghĩ với vọng hương tâm linh vào ngày Đại Lễ hôm nay tại nơi đây và các nơi trên thế giới nơi nào có tín đồ PGHH cư ngụ là nơi đó có tổ chức Đại Lễ Kỷ niệm ngày ĐHGK khai đạo.

- Thưa Quý vị,

75 năm qua, con đường Tứ Ân mà ĐHGK đã chỉ dạy để giúp cho loài người trong buổi hoàng hôn của ngày tận thế, đây cũng là một ngọn đuốc soi rọi vào bóng đêm đen, đầy THAM, SÂN, SI của lòng người nhân thế, để thức tỉnh chúng sinh, với căn bản Giáo lý với nền Triết học Đông phương, lấy Thiên Địa Nhân làm nền tảng khai sáng tâm trí con người, ĐHGK đã dẫn dắt chúng sinh đi vào đại lộ trí thức, để hiểu rõ thuật nhập thế và xuất thế, xử thế trong lịch sử của Tôn giáo với bốn chữ TU NHÂN và TỨ AN để gắn chặt con người vào dòng đạo lý dân tộc, trong Đạo có đời

trong Đòi có Đạo trong đời sống xuất thế của đạo PGHH do Đức Thầy khai sáng để hướng dẫn con người đi từ Thiện tới Nhân rõ nét, tu ở Nhân, Tề ở ơn Tổ tiên Cha Mẹ, Bình ở ơn đất nước đồng bào nhân loại.

- Thưa quý vị, Hôm nay trong bầu trời tha phương, với tất cả người tín đồ đồng đạo PGHH - VNDXH luôn giữ vững niềm tin vị Giáo chủ của mình. Buổi lễ hôm nay để ghi lại lời tôn kính ấy, cũng đồng thời để tiếp giữ nhịp cầu nối lại với quê hương dân tộc.

- ĐHGK đã dạy, nhắc nhở các hàng môn sinh đệ tử phải ý thức trách nhiệm, dấn thân, "Bảo vệ đất nước khi bị kẻ xâm lăng giày xéo, rấn nâng đỡ xứ sở quê hương lúc nghiêng nghèo và làm cho trở nên cường thịnh".

- Dạy cho chúng sinh học theo PHẬT ĐẠO hành theo PHẬT PHÁP và Đạo làm người, biết lấy hiếu nghĩa để đền đáp công ơn Tổ tiên Cha mẹ, biết đền ơn Đất Nước.

Thưa quý vị, ĐHGK trên cương vị là một Giáo chủ khai đạo còn là một nhà Cách mạng đã lập ra VNDCXH như một tiếng nói và một hành động chủ đạo để hướng dẫn con người từ Đạo Phật bước vào Đạo Nhân, trong đại cuộc cách mạng Dân Chủ để tạo lẽ sống sinh tồn bền vững cho quê hương và Đạo pháp, qua lời Sấm Giảng bình dị đã đi vào lòng mọi người và đủ mọi thành phần trong xã hội, với tình yêu chúng sinh và tình yêu đất nước sáng ngời trong tâm hồn, với quan niệm đấu tranh cho Tự do Dân chủ, là kim chỉ nam để dẫn dắt chúng ta đi vào lẽ sống Đạo hôm nay, với tư tưởng siêu việt, đem Đạo cứu đời, lấy Đòi giữ Đạo mà Ngài đã hình thành một chủ nghĩa Dân tộc, làm nền tảng chính trị Cách mạng cho Việt Nam Dân Chủ Xã Hội có một chủ trương cơ cấu thực tiễn, lấy

Dân tộc làm gốc, không chấp vá ngoại lai, sự nghiệp cứu nước giữ nước là của toàn dân cho nên Đức Giáo Chủ đã minh định rõ ràng qua bản Tuyên Ngôn ngày 21-9-1946.

Việt Nam DCXHĐ xuất phát từ Giáo lý TỬ ÂN, VN Dân Xã Đảng ra đời như một phương tiện cần thiết và thích nghi cho người tín đồ PGHH đền đáp TỬ ĐẠI TRỌNG ÂN với ý thức trách nhiệm, nghĩa vụ của người con dân nước Việt trong cơn quốc nạn phải dấn thân tranh đấu để xóa bỏ một chế độ độc tài của Đảng CSVN với bọn giặc Bắc phương Trung Quốc để bảo vệ lãnh thổ và biển cả Việt Nam.

Hôm nay, trong không khí trang nghiêm, đượm mùi Đạo pháp của ngày Lễ Kỷ niệm 18-5, nhìn lên Ngôi Tam Bảo khói hương nghi ngút, đã làm cho chúng tôi nhớ đến các đồng đạo và Đảng viên Dân Xã Đảng ty nạn CS ở khắp bốn phương trời cũng như ở Việt Nam và nhớ lại nỗi khổ của Tôn giáo PGHH – DXĐ, với niềm đau của Dân tộc, ngày mà CS Hà Nội cưỡng chiếm miền Nam Việt Nam, cánh cửa Tự do hoàn toàn khép kín lại, CS Hà Nội đưa đến bộ máy độc tài toàn trị cả một Đất nước và Dân tộc, sau ngày 30-4-75, với một cảnh thê lương tang tóc, cướp nhà, cướp đất, tù đày, tham nhũng, buôn dân, bán nước, văn hóa đạo đức suy đồi. Đốt cháy tất cả niềm tin của hầu hết các Tôn giáo không được sinh hoạt từ đó. Còn riêng Đạo PGHH đã bị trừ dập nặng nề nhứt, với ưu tiên là thù địch và phản động là một khắc tinh cần lưu ý và tiêu diệt trên đây được gọi là Giải phóng Độc lập, thống nhứt của CSVN.

Với 39 năm qua, là một thời kỳ Dân tộc và Đạo pháp đi vào tình trạng cực kỳ phức tạp. Chúng ta mới thấy thịnh suy của đất nước, từ đó các Tôn giáo, cho

đến Quân Dân có sức và sẵn sàng vào tù ra khám bất cứ giờ phút nào, đó là thái độ Độc lập thống nhất của CSVN. Với xã hội chỉ còn tồn tại là xích xiềng kẽm kẹp, đói nghèo. Đây là ý nghĩa nhưt quán không gì thay đổi, từ ngày đầu của 30-4-75 cho đến hôm nay.

Tất cả những trang sử bi hùng, của người tín đồ của các Tôn giáo và PGHH – DXĐ và toàn dân. Nhưt định không vì sự tàn bạo của Cộng sản mà ta khuất phục hay lòng nhân mà nổi giáo cho giặc cộng, không vì yên ấm bản thân mà quên nỗi khổ đau của giống nòi mà xóa đi hình ảnh âm thầm của những người sống chết vì Tự do Dân chủ. Nhưng lịch sử thấy rằng, sinh lộ của dân tộc không nằm ở chủ nghĩa cơ hội.

Phải ý thức mình mãi, của người con dân của đất nước.

Thưa quý vị;

Nhân ngày Đại Lễ kỷ niệm hôm nay, chúng tôi hướng về tương lai đầy lo lắng và tin tưởng với tất cả chiến sĩ Dân Xã Đảng đồng đạo PGHH quyết dần thân hy sinh tranh đấu để nhớ ơn Thầy Tổ và đền Ân Cha mẹ, ân Tam Bảo và Ân Đồng bào Nhân loại cho Đạo pháp và Dân tộc được trường tồn.

Chúng tôi với tất cả tấm lòng thâm tạ, xin thấp nén tâm hương nhớ đến các bậc Anh linh, chiến sĩ đã nằm xuống vì đạo vì đời vì Tự do Dân chủ để cho mọi người được sống bình đẳng và thanh bình no ấm.

Tôi xin đại diện cho Việt Nam Dân Chủ Xã Hội Đảng, chân thành cảm tạ và biết ơn sự hiện diện của quý vị trong ngày Lễ Kỷ Niệm ngày mà Đức Huỳnh Giáo Chủ khai sáng Đạo PGHH. Tôi xin tạm ngừng nơi đây./.

Trân trọng kính chào.

BÀI PHÁT BIỂU CẢM TƯỜNG

Của Ông Thái Văn Hòa

- Cựu Hội Trưởng Hội Ái Hữu Lực Lượng Cảnh Sát Quốc Gia Bắc Cali.
- Tổng Thư Ký Hội Đồng Liên Kết Đấu Tranh Dân Chủ và Nhân Quyền cho Việt Nam.



- Kính thưa Quý vị Đại diện các Tôn giáo,
- Kính thưa Ông Hội Trưởng Ban Trị Sự Trung Ương và Quý Ban Trị Sự PGHH các cấp
- Kính thưa Quý vị Đại diện các Hội Đoàn, Tổ chức và Quý Cơ quan Truyền thông Báo chí.
- Kính thưa Quý Tín hữu PGHH và quý Thân hữu.

Kính thưa Quý vị,

*Kể từ ngày chúng tôi có cơ duyên lần đầu đến với PGHH qua Đại Lễ 18 tháng 5 được tổ chức tại trại tỵ nạn Bataan, Phi Luật Tân năm 1986 và vinh hạnh được phát biểu cảm tưởng trong Đại Lễ Khai Sáng Nền Đạo PGHH do Ban Trị Sự Trung Ương và Ban Trị Sự

PGHH Bắc CA tổ chức ngày 15 tháng 6 năm 2003 tại Thành Phố San Jose, Bắc CA, tính đến nay đã 28 năm.

*28 năm là một chuỗi thời gian dài và thế sự đã lắt thẳng trầm, đổi thay. Vì vậy, tình đời, tình người, tình đạo cũng có khi bị nhạt nhòa, biến thái theo thời gian. Nhưng trong lòng chúng tôi vẫn không hề suy suyễn lòng ngưỡng mộ, niềm tôn kính Đức Huỳnh Giáo Chủ, vị Phật sống, đã khai sáng nền đạo PGHH. Và cũng từ tâm ý này, chúng tôi đã gắn bó với quý vị chức sắc trong Ban Trị Sự Bắc CA trong một số công tác như Đại Hội Cám Ôn Anh - Người Thương Binh VNCH Kỳ 3 & 7 Bắc CA và Đêm Thắp Nến Nguyễn Cầu Cho Giáo Xứ Mỹ Yên và các Tôn Giáo bị CS/VN bức hại được tổ chức tại San Jose ngày 18 tháng 10 năm 2013. Ngoài ra, trong tình thân của những người cùng chung chí hướng và lập trường, chúng tôi vẫn thường liên hệ mật thiết với G/S Nguyễn Thanh Giàu, HT Ban Trị Sự PGHH Nam CA, Ông Mai Văn Thu, cố Đại Diện PGHH Dallas, Texas, Ông Nguyễn Hoài Ân, Cố vấn BTS/PGHH Bắc CA để đàm luận việc đời và tìm hiểu thêm về đạo.

Kính thưa Quý Vị,

*Do cơ duyên vẫn còn và nhờ lòng thương mến của Quý Vị, hôm nay chúng tôi lại một lần nữa được vinh hạnh đứng ở vị trí này.

*Từ lòng cảm kích chân thành, chúng tôi xin kính gửi đến Quý Vị Đại Diện các Tôn Giáo, Ông Hội Trưởng Ban Trị Sự Trung Ương PGHH, quý vị trong Ban Trị Sự các cấp cùng quý Quan Khách, Thân Hữu và Tín Hữu PGHH lời chào mừng nồng nhiệt nhất, và xin chân thành cảm ơn BTC đã ưu ái dành cho chúng tôi vinh dự lớn lao này.

Kính thưa Quý Vị,

*Cách đây 75 năm, trong bối cảnh đất nước đang bị Đế Quốc Pháp cai trị, khi chủ nghĩa Cộng Sản đang lợi dụng và khai thác triệt để lòng yêu nước của các tổ chức để tạo ảnh hưởng và thế lực, Đức Huỳnh Giáo Chủ đã khai sáng nền Đạo PGHH tại làng Hòa Hảo, Quận Tân Châu, Tỉnh Châu Đốc, ngày 18 tháng 5 năm Kỷ Mão, 1939.

Sự khai sáng nền Đạo PGHH với vị Giáo Chủ tuổi còn trẻ, chưa tròn 20, là một hiện tượng, một sự kỳ bí, đã làm nức lòng thiên hạ:

"Tháng năm mười tám rõ ràng,
Cùng xóm cuối làng ai cũng cười reo."

Kính thưa Quý vị,

*Từ hiện tượng Đức Huỳnh Giáo Chủ xuất hiện để cứu nhân độ thế, chỉ trong vòng hai năm, nhờ đức độ cao minh, nhờ tài thuyết giảng hùng biện và thẩm tình đạo lý qua pháp môn "Học Phật Tu Nhân", qua hành xử "Tứ Đại Trọng Ân" cùng với hàng ngàn lần đích thân lặn lội khắp thôn xóm để trị bệnh giúp đời, khuyến nông..., Đức Huỳnh Giáo Chủ đã thu phục hàng triệu, triệu tín đồ quy y và thực hành giáo pháp mà Ngài đã truyền đạt.

Kiểm nghiệm kết quả trên, chúng ta có thể nhận định rằng nền Đạo PGHH tuy được khai sáng muộn màng nhưng đã nhanh chóng thấm nhập vào lòng người dân ở các tỉnh Miền Tây Nam Việt và đã được phát triển không ngừng, với 7 triệu tín đồ cho đến năm 1975.

*Kết quả này, có thể nói đã được bắt nguồn từ:

1.- Sự tôn thờ, ngưỡng mộ của dân chúng đối với Đức Huỳnh Giáo Chủ như một vị Bồ Tát qua gương sáng vì dân, vì nước của Ngài:

"Thấy dân thấy nước nghĩ mà đau" nên Ngài đành

"Rút áo cà sa khoác chiến bào" tham gia vào công cuộc đấu tranh cứu dân, cứu nước.

2.- Vì giáo lý PGHH đặt nền tảng theo giáo lý chân truyền của Đức Phật Thích Ca như Đức Huỳnh Giáo Chủ đã nói:

"Ta là kẻ vô hình hữu ảnh,

Ăn xác phàm gìn đạo Thích Ca."

Và vì sự đặc biệt của giáo lý PGHH chú trọng đến Tứ Đại Trọng Ân: Ôn Tổ Tiên Cha Mẹ, Ôn Đất Nước, Ôn Tam Bảo, và Ôn Đồng Bào Nhân Loại, là một giáo pháp phù hợp với quan niệm và nếp suy nghĩ của người dân Việt.

3.- Vì Giáo Lý PGHH chủ xướng sự bình đẳng giữa các chúng sanh và chống độc tài, áp bức, bất công bất cứ dưới hình thức nào và không tranh giành, chủ đoạt quyền bính, ngôi vị. Điều này được minh chứng qua lời chỉ dạy của Đức Huỳnh Giáo Chủ:

"Đền xong nợ nước thù nhà,

Thiên môn trở gót Phật Đà nam mô."

Kính thưa Quý Vị,

Người đời thường nói Giáo Chủ và tín đồ PGHH xem Việt Minh, Cộng Sản là kẻ thù cần phải diệt.

Có người còn nói rằng PGHH thù hận Cộng Sản vì CS đã ám hại Đức Huỳnh Giáo Chủ.

Đối với lập luận trên, chúng tôi xin thưa:

1.- Đức Huỳnh Giáo Chủ và Giáo Lý PGHH chủ trương sự bình đẳng, chống độc tài, áp bức, bất công bất cứ dưới hình thức nào. Do đó, tín đồ PGHH quan niệm rằng đây là cuộc Thánh chiến, cuộc chiến giữa cái Thiện và cái Ác. Họ đấu tranh vì tinh thần Bình Đẳng của Đạo Phật và với thái độ đang hành đạo.

Họ quyết liệt đấu tranh chống CS vì CS là kẻ Ác, lẽ Độc Tài, kẻ Áp Bức...cho dù phải hy sinh tính mạng,

bị bắt bớ tù đày. Vì vậy, họ đấu tranh không phải cho chính họ và cũng không phải để trả thù cho Đức Thầy mà chính vì bốn phận và tuân hành lời huấn dạy của Đấng Tôn Sư.

2.- Đối với tín đồ PGHH, trong thâm tâm của mỗi người, họ đã biết rõ vị Giáo Chủ của họ chỉ vắng mặt vì Thiên Mệnh và Ngài sẽ trở về khi thời cơ đến như Ngài đã tiết lộ:

"Ít lâu Ta cũng trở về,
Khuyên cùng bốn đạo chớ hề lãng xao."

Hoặc:

"Chùng nào Thầy lại gia trung,
Thì trong bốn đạo bóng tùng phủ che."

Sau đây, với tư cách Tổng Thư Ký Hội Đồng Liên Kết Đấu Tranh Dân Chủ Nhân Quyền Cho VN, chúng tôi xin mạn phép có đôi điều tâm tình cùng Quý Vị về hiện tình đất nước.

Kính thưa Quý Vị,

Chúng ta ai cũng biết rằng, nếu đất nước VN vẫn còn bị Đảng CS tiếp tục cai trị thì không sớm thì muộn sẽ bị Hán hóa vì Trung Cộng đã lộ rõ bản chất, ý đồ và hành động xâm chiếm từng bước lãnh thổ, lãnh hải của chúng ta từ nhiều năm qua và gần đây qua sự kiện Giàn Khoan Hải Dương 981.

Chống Trung Cộng là thể hiện truyền thống chống xâm lăng bất khuất của con dân nước Việt qua bao thời đại. Nhưng, xin mọi người hãy cùng nhớ rằng Đảng Cộng Sản và Chính Quyền CS/VN là nguyên do, là kẻ đồng lõa, tán trợ, tiếp tay cho kẻ thù phương Bắc và là một tập đoàn "hèn với giặc, ác với dân".

Vì vậy, vấn đề cần được đặt ra cho chúng ta là muốn có Tự Do, Dân Chủ, Nhân Quyền và bảo vệ được sự vẹn toàn lãnh thổ mà Tiên Nhân chúng ta đã

phải hy sinh máu xương qua bao thời đại để gìn giữ, thì đồng bào trong và ngoài nước phải đoàn kết một lòng và nhất tề vùng lên đánh đổ chế độ độc tài CS.

Chúng tôi tin tưởng rằng với sự trở về của Đức Thầy và qua lời Đức Thầy đã giáo huấn:

"Phải bảo vệ đất nước khi bị kẻ xâm lăng giày đạp. Rán nâng đỡ quê hương xứ sở lúc nghiêng nghèo, và làm cho được trở nên cường thịnh. Rán cứu cấp nước nhà khi bị kẻ ngoài thống trị. Bờ cõi vững lặng, thân ta mới yên, quốc gia mạnh giàu, mình ta mới ấm..." , tín đồ PGHH sẽ cùng đồng hành với các tôn giáo: Công Giáo, Phật Giáo, Cao Đài, Tin Lành và toàn dân khởi động một cuộc cách mạng Dân Tộc trong một tương lai gần để cứu nguy đất nước.

Hoa Tự Do, Hoa Dân Chủ, Hoa Nhân Quyền và mọi quyền thiêng liêng khác sẽ được nở rộ trên quê hương VN yêu dấu một ngày không xa.

Trân trọng kính chào toàn thể Quý Liệt Vị và xin chân thành cảm ơn sự quan tâm theo dõi của Quý Vị, và một lần nữa, xin đa tạ BTC và ước mong được Quý Vị thông cảm những ý lời không được đầy đủ trong phần trình bày của chúng tôi.

Sau cùng, xin cầu chúc Ban Trị Sự Trung Ương PGHH và Ban Trị Sự PGHH các cấp thành công trong mọi lãnh vực hoạt động về Đạo và Đời.

Trân trọng,





GIÁO HỘI PHẬT GIÁO HÒA HẢO
BAN TRỊ SỰ TRUNG ƯƠNG HẢI NGOẠI
4141 11th Ave., Sacramento, CA.95817
Phone (602) 790-6156 or (916) 731-8331
E-mail: btstuhn.ghpghh@gmail.com

Số: 001/BTSTUHN-V/VT

VĂN THƯ

Kính gửi: Đồng đạo Nguyễn Trung Hiếu

- Cựu Hội Trưởng Ban Trị Sự TUHN GH/PGHH.
- Đương kim Hội Trưởng BTS.PGHH Toronto, CANADA.

Đồng kính gửi: Quý đồng đạo trong Ban Cố Vấn và Quý BTS & BDD địa phương.

Trích yếu: V/v Bàn giao Hồ sơ cần thiết cho BTS Nhiệm kỳ V.

Tham chiếu: Biên Bản của Ban Thường Vụ ngày 21/06/2014.

Kính thưa đồng đạo,

Nhằm tiện việc điều hành Giáo Hội và tham chiếu tinh thần nội dung Biên Bản phiên họp của Ban Thường Vụ ngày 21/06/2014, chúng tôi trân trọng yêu cầu đồng đạo vui lòng bàn giao cho Ban Trị Sự TUHN/GH/PGHH nhiệm kỳ V (2014-2017) một số Hồ sơ và công việc cần thiết như sau:

1.- Yêu cầu đồng đạo đóng Account của Giáo Hội (đang trong Ngân hàng ở Canada) và chuyển toàn bộ Sổ sách Chi Thu cũng như số bạc còn lại (Tồn quỹ) về cho Thủ Bôn nhiệm kỳ V, càng sớm càng tốt.

2.- Yêu cầu đồng đạo chuyển giao quyền quản lý của Website www.phatgiaohoahao.net cho đồng đạo Hội Trưởng BTS.TU'NH nhiệm kỳ V, Nguyễn Văn Tạo.

3.- Yêu cầu đồng đạo chuyển giao bản gốc (.doc file) quyển Sám Giảng Thi Văn Toàn Bộ của Đức Huỳnh Giáo Chủ (ấn bản 2013) cho Ban Trị Sự TU'HN/GH/PGHH nhiệm kỳ V để điều chỉnh những chữ còn sai sót trước khi ấn tống, theo sự biểu quyết của Đại Hội Đạo ngày 14/06/2014 tại San Jose.

Chân thành cảm ơn sự hợp tác quý báu của đồng đạo.

Trân trọng kính chào.

Hoa Kỳ, ngày 24 tháng 6 năm 2014

TM. BTS.TU'NH

Hội Trưởng,

(đã ký)

NGUYỄN VĂN TẠO

Mọi bài vở, thư từ, tin tức...Xin vui lòng liên lạc:

TẬP SAN TINH TẤN theo địa chỉ:

TINH TAN Magazine

4141 11th Avenue

Sacramento, CA 95817

USA

Hoặc email: tapsantinhtan@yahoo.com



GIÁO HỘI PHẬT GIÁO HÒA HẢO
BAN TRỊ SỰ TRUNG ƯƠNG HẢI NGOẠI
4141 11th Ave., Sacramento, CA.95817
Phone (602) 790-6156 or (916) 731-8331
E-mail: btstuhn.ghpgh@gmail.com

Số: 002/BTSTUHN-V/QĐ

QUYẾT ĐỊNH

Trích yếu: V/v thành lập Ban Điều Chỉnh Kỹ Thuật và Ấn Tổng quyền SGTVTB ấn bản 2014.

Tham chiếu: - Biên bản Đại Hội Đạo tại San Jose ngày 14-6-2014.

- Biên bản phiên họp của Ban Thường Vụ ngày 21-6-2014.

- Nhu cầu Giáo sự và với sự đồng ý của Quý đồng đạo được bổ nhiệm.

1.- Nay quyết định thành lập **Ban Điều Chỉnh Kỹ Thuật và Ấn Tổng ấn bản 2014** quyền Sấm Giảng Thi Văn Toàn Bộ của Đức Huỳnh Giáo Chủ, với nhiệm vụ điều chỉnh những sai sót còn tồn đọng trong Ấn bản 2013 để hình thành Ấn bản 2014.

Thành phần Ban Điều Chỉnh Kỹ Thuật và Ấn Tổng ấn bản 2014 gồm có:

- Trưởng Ban: Đ/Đ Nguyễn Văn Mậu, TB. Phó Thông Giáo Lý BTS/ TUHN nhiệm kỳ V.

- Phó Trưởng Ban: Đ/Đ Lưu Phước Thiện, Phó Thư Ký BTS/TUHN.

- Thư Ký: Đ/Đ Nguyễn Thanh Phương, Chánh Thư Ký BTS/PGHH Sacramento.

- Thành Viên: Đ/Đ Cao Văn Chơn, San Jose.

2.- Trong quá trình làm việc, yêu cầu Quý Ban nên căn cứ vào quyển Sấm Giảng ấn bản 1965 và Bảng đính chánh kèm theo Ấn bản này để so sánh và quyết định những từ ngữ cần điều chỉnh, hầu sớm hoàn thành Ấn bản 2014 theo đúng nguyện vọng và sự mong đợi của đồng đạo PGHH khắp nơi.

3.- Quý đồng đạo có tên trong Quyết Định này chiếu nhiệm vụ thi hành cho đến khi xong trách nhiệm được giao phó.

4.- Quyết Định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hoa Kỳ, ngày 26 tháng 6 năm 2014.

TM. BTS/TUHN

Hội Trưởng,

(đã ký)

NGUYỄN VĂN TẠO

Bản sao kính gửi:

- Ban Cố vấn và Trị Sự Viên BTS/TUHN
- Quý BTS và BDD địa phương
- "Đề kính tường"
- Hồ sơ/Lưu.





GIÁO HỘI PHẬT GIÁO HÒA HẢO
BAN TRỊ SỰ TRUNG ƯƠNG HẢI NGOẠI

4141 11th Ave., Sacramento, CA.95817

Phone (602) 790-6156 or (916) 731-8331

E-mail: btstuhn.ghpghh@gmail.com

Số: 003/BTSTUHN-V/QĐ

QUYẾT ĐỊNH

- Chiếu Điều Lệ và Nội Quy của Giáo Hội PGHH ban hành ngày 27-12-2003.

- Chiếu Điều Lệ Ứng Cử, Đề Cử & Bầu Cử BTS/TUHN ban hành ngày 15-12- 2010.

- Chiếu Biên bản Đại Hội Đạo ngày 14-06-2014 tại San Jose, CA.

- Chiếu nhu cầu Giáo sự và sự đồng ý của Quý Đồng đạo được mời tham gia vào Tân BTS/TUHN/GH/PGHH.

1.- Nay chính thức bổ nhiệm Quý Đồng đạo có tên dưới đây vào thành phần tân Ban Trị Sự Trung Ương Hải Ngoại Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hảo, nhiệm kỳ V (2014-2017) với các chức vụ như sau:

- Cố vấn: Niên lão Phạm Bình Tây, Cựu Hội Trưởng BTS.PGHH miền Bắc California, đương kim Cố vấn BTS.PGHH miền Bắc California.

- Cố vấn: Niên lão Trần Bá Phái, Cựu Hội Trưởng BTS/TUHN nhiệm kỳ 2002-2003.

- Cố vấn: Niên lão Nguyễn Minh Thiện, Cố vấn BTS/ TUHN từ năm 2004 - 2014.

- Cố vấn: Niên lão Hà Công Tư, đương kim Cố vấn BTS/PGHH Washington DC và Vùng phụ cận.

- Cố vấn: Bà Nguyễn Hòa An, đương kim Cố vấn BTS/PGHH miền Nam California.

- Phụ tá Hội Trưởng Đặc Trách liên lạc Hội Đồng Liên Tôn VN tại Hoa Kỳ: Đ/đ Nguyễn Thanh Giàu, đương kim Hội Trưởng BTS.PGHH miền Nam California.

- Phó Hội Trưởng Nội Vụ: Đ/đ Trần Phú Hữu, Cựu TB Phó Thông Giáo Lý BTS/ TUHN từ 2004-2014, đương kim Hội Trưởng BTS.PGHH Washington DC và Vùng phụ cận.

- Phó Hội Trưởng Ngoại Vụ: Đ/đ Vương Học Thiêm, đương kim Hội Trưởng BTS/ PGHH miền Bắc California.

- Chánh Thư Ký: Đ/đ Nguyễn Văn Hiệp, đương kim Phó Hội Trưởng BTS/PGHH Sacramento.

- Phó Thư Ký 1: Đ/đ Lưu Phước Thiện, đương kim Chánh Thư Ký BTS/PGHH miền Bắc California.

- Phó Thư Ký 2: Đ/đ Nguyễn Thanh Phương, đương kim Chánh Thư Ký BTS/ PGHH Sacramento.

- Thủ Bồn: Bà Phạm Lệ Chi, đương kim Thủ Bồn BTS/PGHH miền Bắc California.

- Trưởng Ban Phó Thông Giáo Lý: Đ/đ Nguyễn Văn Mậu, Cựu Phó Ban PTGL/BTS/ TUHN nhiệm kỳ 2011-2014, đương kim TB.PTGL BTS/PGHH miền Bắc California.

- Phó Ban PTGL: Đ/đ Lưu Văn Kiệm, Cựu Hội Trưởng BTS/PGHH miền Nam California, đương kim Phó Hội Trưởng Nội vụ BTS/PGHH miền Nam California.

- Phó Ban PTGL Đặc Trách Nghiên Cứu: Đ/đ Trương Văn Thạo, Cựu Hội Trưởng BTS/PGHH Dallas (TX), Cựu Thành viên trong Ban Vận Động Thống Nhất.

- Thư Ký Ban PTGL: Đ/đ Cao Văn Chon, San

Jose.

- Trưởng Ban Kiểm Soát: Đ/đ Võ Thành Nhựt, đương kim Phó Hội Trưởng Nội Vụ BTS/PGHH Washington và Vùng phụ cận.

- Trưởng Ban Tổ Chức: Đ/đ Huỳnh văn Liêm, đương kim Hội Trưởng BTS/PGHH Sacramento.

- Trưởng Ban Từ Thiện Xã Hội: Đ/đ Nguyễn Hoàng Vũ, đương kim Hội Trưởng BTS/PGHH Georgia.

- Trưởng Ban Tài chánh: Bà Nguyễn Thị Bạch Nguyệt đương kim Chánh Thư Ký kiêm Thủ Bồn BTS/PGHH Washington và Vùng phụ cận.

2.- Quý Đồng đạo có tên trong Quyết Định này chiếu nhiệm vụ thi hành.

3.- Quyết Định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hoa Kỳ, ngày 1 tháng 7 năm 2014.

TM. BTS/TUHN

Hội Trưởng,

(đã ký)

NGUYỄN VĂN TẠO

Bản sao kính gửi:

- Quý vị Cố vấn và Trị Sự Viên BTS/TUHN

- Quý BTS và BDD địa phương.

"Đề kính tường"

- Hồ sơ/Lưu.

TIN TỨC & SINH HOẠT PGHH

Thủ phủ Sacramento tổ chức Lễ Tưởng Niệm ngày Đức Thầy thọ nạn tại Đốc Vàng lần thứ 67

"Hằng năm cứ đến ngày 25 tháng 2 âm lịch, toàn thể tín đồ PGHH, dù bất cứ nơi nào và trong hoàn cảnh nào cũng đều tổ chức lễ Tưởng niệm ngày Đức Huỳnh Giáo Chủ thọ nạn. Trong tinh thần đó, hôm nay Ban Trị Sự GH/PGHH Sacramento tổ chức lễ tưởng niệm một cách trang trọng trong Hội quán này..."



*Độ̀ng đạo Huỳnh Văn Liệm đang trình bày về
"Ý nghĩa ngày Đức Thầy thọ nạn".*

Đó là lời mở đầu của bài nói chuyện về "Ý nghĩa ngày Đức Thầy thọ nạn" của Độ̀ng đạo Hội Trưởng Huỳnh Văn Liệm trong buổi Đại Lễ được tổ chức vào

lúc 10 giờ 30' sáng ngày Chủ Nhật (30/03/2014) tại Hội Quán BTS.GH/PGHH Sacramento với khoảng trên dưới 100 người tham dự.



Quan khách và đồng đạo tham dự bên trong Hội Quán PGHH.

Trong hàng quan khách và thân hữu hiện diện, chúng tôi nhận thấy có:

- Cựu Thiếu Tướng Nguyễn Văn Chức và phái đoàn.

- Đồng đạo Lê Kiến Trúc, Hội Trưởng BTS.GH/PGHH Stockton và phái đoàn đến từ thành phố Stockton, CA.

- Đồng đạo Kiều Phụng và phái đoàn thuộc Đạo tràng Tịnh Độ, đến từ thành phố Oakland, CA.

- Đồng đạo Bạch Sĩ đến từ thành phố Woodland, CA.

- Gia đình Đồng đạo Thiện đến từ thành phố Fairfield, CA.

- Ông Bà Trần Gia Tường, Hội Trưởng Hội Cao Niên Sacramento.

- Ông Nguyễn Quý Nhượng, Cựu Chủ Tịch Hội HO Sacramento.

- Ông Hồ Bửu, Đài Phát Thanh Tiếng Nước Tôi Sacramento.

- Ông Bà Bác sĩ Nguyễn Huỳnh Anh.

- Nhà văn Sa Giang...

Sau phần Chào cờ Mỹ-Việt, phút Mặc Niệm và Nghi thức theo Tôn Giáo PGHH như thường lệ, mọi người có mặt còn tham dự buổi Lễ Cầu An cho Bá tánh Vạn dân an cư lạc nghiệp, mưa thuận gió hòa và thế giới luôn được hòa bình, tránh cảnh chiến tranh tàn khốc.

Tiếp theo chương trình là bài nói chuyện của Đồng đạo HT Huỳnh Văn Liêm về Ý nghĩa ngày Đức Thầy thọ nạn tại rạch Đốc Vàng hạ từ 67 năm trước. Đồng đạo cho biết Đức Thầy chính là vị Phật lâm phạm độ thế, có đủ Tam thân (Pháp thân, Báo thân và Ứng thân) nên đã biết trước mọi việc sắp xảy ra, vì vậy, không ai có thể ám hại được Ngài.

Sở dĩ Ngài chấp nhận vào tận sào huyệt của bọn Việt Minh để tham dự phiên họp theo lời mời của bọn chúng nhằm dàn xếp việc xô xát đẫm máu giữa VM và Hòa Hảo, đồng thời Ngài nhân cơ hội này mà vắng mặt vì nhận biết thời cơ chưa đến. Tuy nhiên, việc Đức Thầy vắng mặt và sẽ trở về, Ngài đều có thổ lộ cho nhiều người biết trước và nhất là trong các bài Thi Văn Giáo lý của Ngài. Cho nên, hàng triệu tín đồ PGHH đến nay vẫn tin tưởng Đức Thầy còn sống và sẽ trở về với tín đồ của Ngài trong một ngày không xa lắm. Trong phần phát biểu cảm tưởng, chúng tôi thấy có Cựu TT Nguyễn văn Chúc, Ông Trần gia Tường,

Đồng đạo Lê Công Nghệ, Đ/đạo Trì Ngọc Diệp...đã lần lượt lên diễn đàn nói lên cảm nghĩ của mình về ngày Đức Thầy thọ nạn. Hầu hết đều chấp nhận Đức Thầy là vị Phật lâm phạm mở Đạo cứu Đời. Ngài đã:

***"Tăng sĩ quyết chùa am bé cửa,
Tuốt gươm vàng lên ngựa xông pha.
Đền xong nợ nước, thù nhà,
Thiền môn trở gót Phật Đà nam mô."***

Và nhất là không ai có thể ám hại được Ngài và Ngài sẽ trở về để khai mở Long Hoa Đại Hội, cứu vớt chúng sanh trong thời kỳ Hạ Nguồn mặt pháp.



***Đồng đạo Kim Chi đang phụng ngâm bài
"Cho Ô. Cờ tàu Hảo"***

Sau đó là phần ngâm Sấm Giảng và Thi Văn Giáo Lý của Đức Huỳnh Giáo Chủ do các nữ đồng đạo PGHH liên tục phụng ngâm, như các cô Dương Thị Bông, Nghệ sĩ Hoài Hương, Kiều Phương, Kim Chi...khiến cho buổi lễ tăng thêm phần ấm áp và làm cho mọi người gợi nhớ đến những ngày lễ Đạo tại quê nhà trong cảnh thanh bình êm ả trước năm 1975.



Đồng đạo Kiều Phương đang phụng ngâm bài "Tự Thán" của ĐHGK.

Buổi lễ chấm dứt lúc 2 giờ trưa cùng ngày sau bữa cơm chay thân mật và đầy Đạo vị do quý Bà, quý Cô trong Ban Âm Thực khoản đãi./.

(Nguyễn Thanh Phương tường trình từ Sacramento, CA.)

Phật Giáo Hòa Hảo nam California kỷ niệm Ngày Đức Huỳnh Giáo Chủ Vãng Mặt

(VienDongDaily.Com - 30/03/2014)

Thanh Phong/Viễn Đông



Quý niên trưởng PGHH đang cử hành nghi thức tôn giáo trước ngôi Tam Bảo và chân dung Đức Huỳnh Giáo Chủ.

SANTA ANA. Trong những ngày này, tại quê hương Việt Nam và khắp nơi trên thế giới, chỗ nào có tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo cũng đều cử hành lễ kỷ niệm ngày Đức Huỳnh Giáo Chủ Vãng Mặt lần thứ 67. Tại Nam Cali, nơi có số tín đồ PGHH đông nhất tại hải ngoại, buổi lễ được Ban Trị Sự PGHH miền Nam Cali tổ chức long trọng và trang nghiêm tại Hội Quán PGHH, 2114 McFaden Ave, Santa Ana, vào lúc 10 giờ 30 ngày Chủ Nhật 23 tháng 3.

Đến tham dự buổi lễ, ngoài Ban Trị Sự và quý Niên Trưởng cũng như đông đảo tín đồ PGHH, chúng tôi thấy có sự hiện diện của cựu Dân Biểu Solorio, ông Khanh Nguyễn, Đại Sứ Thiện Chí của thành phố Santa Ana, Giáo sư Lưu Trung Khảo và phu nhân, Cựu Đại tá Võ Văn Xét và một vị khách quý đến từ Thụy Sĩ, ngoài ra có một số cơ quan truyền thông.

Ông Trang Văn Mến giới thiệu chương trình và mời ông Ngô Văn Ân, Trưởng Ban Tổ Chức lên đọc diễn văn khai mạc. Sau khi ngỏ lời chào mừng và cảm ơn quan khách, quý niên trưởng, giới truyền thông và đồng đạo PGHH, ông Ngô Văn Ân nói: “Hàng năm vào ngày 25 tháng Hai âm lịch, bất cứ nơi nào có tín đồ PGHH cư ngụ, anh chị em đồng đạo đều tổ chức kỷ niệm ngày Đức Thầy Vắng Mặt.”

“Hôm nay dù xa cách quê hương, ở nơi hải ngoại nhưng với tinh thần thương Thầy, mến Đạo cùng hòa mình với tất cả tín đồ PGHH trên toàn thế giới, Ban Trị Sự Giáo Hội PGHH Miền Nam California thành kính tổ chức kỷ niệm ngày Đức Thầy Vắng Mặt để tưởng nhớ đến công đức vô lượng của Đức Thầy đã dày công khai sáng nền đạo PGHH, hoằng hóa chúng sanh vào ngày 18 tháng 5 năm Kỷ Mão 1939 tại làng Hòa Hảo, Quận Tân Châu, Tỉnh Châu Đốc.”

“Nhu quý vị đã biết, sau ngày khai sáng đạo, chỉ với thời gian vài năm ngắn ngủi, số tín đồ tin theo và quy y với Đức Thầy lên đến gần 2 triệu người, trong khi dân số toàn miền Nam lúc bấy giờ chỉ khoảng 10 triệu người. Điều này đã làm cho Việt Minh cộng sản lo ngại cho nên họ đã âm mưu ám hại Ngài. Sau một phiên họp do chính họ mời Ngài đến vào ngày 25 tháng Hai nhuận năm Đinh Hợi. Từ ngày ấy đến nay Đức Thầy phải vắng mặt, nhưng tâm trạng của toàn thể

tín đồ PGHH lúc nào cũng tưởng nhớ đến Đấng Tôn Sư, lúc nào cũng mong Ngài sớm trở về...”

Sau diễn văn khai mạc, một số Niên Trưởng và ông Hội Trưởng Nguyễn Thanh Giàu ra trước bàn thờ cử hành nghi thức Tôn giáo PGHH. Tuy lễ nghi đơn sơ nhưng trang nghiêm và đầy đủ ý nghĩa.

Giáo sư Nguyễn Thanh Giàu, Hội Trưởng Ban Trị Sự Phật Giáo Hòa Hảo Nam Cali, trình bày ý nghĩa Ngày Đức Huỳnh Giáo Chủ Vắng Mặt. Giáo sư Giàu đã tường trình chi tiết về ngày Đức Huỳnh Giáo Chủ vắng mặt như thế nào, và dẫn chứng nhiều câu Sấm Giảng của Đức Huỳnh Giáo Chủ để trả lời tại sao đến nay tín đồ PGHH vẫn tin rằng Đức Giáo Chủ vẫn còn sống và một ngày nào đó sẽ trở lại cùng bốn đạo.

Niềm tin đó rất mãnh liệt đối với tín đồ PGHH, vì vậy, như chúng ta đã thấy hiện nay tại Việt Nam, Phật Giáo Hòa Hảo đang bị bách hại một cách khốc liệt, nhiều chức sắc PGHH đang bị cầm tù nhưng tín đồ vẫn trung kiên, các ngày Đại Lễ của Đạo, hàng triệu tín đồ vẫn tìm mọi cách về Thánh Địa dự lễ, và tin từ trong nước cho biết, toàn thể tín đồ PGHH truyền thống sẽ đồng loạt Tuyệt Thực từ ngày 24 tháng 3 năm 2014 để phản đối sự đàn áp tôn giáo của nhà cầm quyền CSVN, và đánh động lương tâm nhân loại qua Đại Hội Đồng Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc.

Giáo sư Nguyễn Thanh Giàu kết luận rằng, không có niềm tin nào to lớn, mãnh liệt bằng niềm tin tôn giáo, và ông tin chắc rằng, một ngày không xa, Đức Huỳnh Giáo Chủ sẽ tái xuất hiện, và ngày ấy, những kẻ chống đối, đàn áp các tôn giáo sẽ nhận lãnh hậu quả khôn lường.

Tiếp theo, đồng đạo Hồ Trúc Mai diễn ngâm bài sấm giảng “Từ Giã Bốn Đạo Khắp Nơi” do Đức

Huỳnh Giáo Chủ viết. Trong đó có lời dặn dò: “Rán nghe lời dạy của Thầy, Để chừng đến việc kiểm Thầy không ra”.

Sau tất cả các nghi thức như đã nói, Trưởng Ban Tổ Chức, ông Ngô Văn Ân ngỏ lời cảm tạ và mời mọi người dùng cơm chay thân mật./.

HÌNH ẢNH ĐẠI LỄ 18/5 TỔ CHỨC TẠI HỘI QUÁN BTS/PGHH ATLANTA, GEORGIA.



Quang cảnh Lễ Đài trong ngày Đại Lễ 18/5 năm 2014 do Ban Trị Sự/PGHH Atlanta (GA) tổ chức.



Đồng đạo PGHH Atlanta (GA) chụp hình lưu niệm trước Lễ Đài trong ngày Đại Lễ 18/5



Lễ cung nghinh chân dung Đức Thầy từ Hội Quán PGHH vào Lễ Đài trước khi Đại Lễ 18/5 được cử hành



Đồng đạo đang hành lễ theo Nghi thức PGHH trong ngày Đại Lễ 18/5



Ban nghi lễ đang hành lễ trước Bàn Thông Thiên

ĐẠI LỄ 18/5 TẠI HOUSTON (TX)

Để chuẩn bị cho Đại Lễ 18 tháng 5 lần thứ 75 do Trung Ương tổ chức tại San Jose đúng vào ngày 18 tháng 5 năm Giáp Ngọ, nhằm ngày 15 tháng 6 năm 2014, BTS/GH/PGHH/Houston và vùng phụ cận đã long trọng tổ chức Đại Lễ trước một tuần, nhằm ngày 8 tháng 6 năm 2014.

Buổi lễ được sự hoan hỉ tham dự từ quý vị Lãnh đạo Tinh thần các Tôn giáo, quý Hội đoàn, quý đồng đạo cùng quý thân hữu. Số người tham dự khoảng trên 129 người. Chúng tôi nhận thấy có sự hiện diện của Đại Đức Thích Quảng Chiếu, Ni Sư Thọai Liên, Ni Sư Liên Tĩnh, cùng các Hội Thiện Nguyện và Hội Ái Hữu.....

Bắt đầu 12 giờ trưa, Đ/Đ Lý Ngọc Bửu điều hợp chương trình, đọc chương trình và giới thiệu quan khách tham dự. Sau đó là mọi người đứng lên chào cờ Hoa Kỳ, chào cờ VNCH và Phút Mặc Niệm. Kế tiếp là nghi thức Tôn giáo, mọi người đứng lên, đại diện quý Tôn giáo bạn được mời lên để cùng dâng lời cầu nguyện trong không khí trang nghiêm và thanh tịnh. Bài Sứ Mệnh Đức Thầy do chính tay Đức Huỳnh Giáo Chủ viết, được đồng đạo Phan Văn Thiện cung kính tuyên đọc. Đồng đạo HT Nguyễn Anh Dũng chào mừng quan khách và nói lên Ý nghĩa ngày Đại Lễ 18 tháng 5 năm 1939 đến 18 tháng 5 năm 2014. Thời gian 75 năm trôi qua người tín đồ PGHH đã hưởng được biết bao sự ích lợi từ giáo lý của Đức Huỳnh Giáo Chủ cho việc "Tu" và "Hành" hầu ứng dụng trong đời sống của cõi thế gian đầy dối gian và đau khổ." Cây cho ra hoa, hoa cho ra trái, con tầm nhả tơ, vậy là người tín đồ PGHH, chúng ta đã trả lại những gì cho người, cho đời mà thân làm con người, chúng ta đã bao lần vay mượn, với những món nợ đã chất chồng qua bao đời bao kiếp.

Giáo lý của Đức Huỳnh Giáo Chủ giúp người tín đồ trả nợ, đó là nợ "Tứ Ân" như Ngài đã dạy "Tứ Ân đã trả, chẳng còn tội căn".

Phản đọc Sám Giảng do Đ/Đ Nguyễn Thị Tuyết đọc bài "Dặn dò Bốn đạo".

Đại Đức Thích Quảng Chiếu và Ni Sư Thoại Liên đồng ca ngợi sự lâm phạm của Đức Huỳnh Giáo Chủ một vị Phật Việt Nam, mang giáo lý của Đức Thế Tôn từ Ấn Độ trên 25 thế kỷ, áp dụng một cách vi diệu vào hoàn cảnh của VN trong ý nghĩa siêu màu là "Tùy duyên bất biến".

Buổi lễ được bế mạc vào lúc 1: 20 trưa cùng ngày với phần cơm chay do ban Phụ nữ tận tình nấu nướng, với những món chay rất công phu và được mọi người tán thưởng.

Thay mặt cho BTC và BTS/GH/PGHH/Houston và vùng Phụ cận, thành tâm cầu nguyện cho Đ/Đ Tân Hội Trường Trung Ương, BTS Trung Ương, quý BTS địa phương cùng Đ/Đ khắp nơi luôn được vạn sự cát tường, thân tâm thường an lạc.



Quang cảnh bên ngoài Hội trường



**Chân dung Đức Huỳnh Giáo Chủ
trên Lễ Đài trong ngày Đại Lễ 18/5**



**Bên trong Hội trường
trong giờ hành lễ theo Nghị thức PGHH**



Thành phần Quan khách và Tôn giáo bạn tham dự buổi Đại Lễ 18/5



Đồng đạo PGHH đang tham dự Đại Lễ 18/5 do BTS PGHH Houston tổ chức.

Tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo miền Nam California kính mừng ngày khai Đạo

(VienDongDaily.Com - 06/06/2014)

Thanh Phong/Viễn Đông



*Các vị Niên Trưởng cử hành lễ nghi Tôn giáo trong
ngày Đại Lễ Khai Sáng Nền Đạo PGHH năm 2014
trước chân dung vị Giáo Chủ.*

SANTA ANA - “Tháng Năm Mười Tám rõ ràng -
Cùng xóm cuối làng ai cũng cười reo.” Đó là câu giảng
mà các tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo ai cũng biết, nhằm
nói lên niềm hân hoan, kính cẩn chào mừng ngày Đức
Huỳnh Giáo Chủ khai sáng nền đạo Phật Giáo Hòa
Hảo, mở ra một kỷ nguyên mới trong sinh hoạt Tôn
giáo, Chính trị và Xã hội tại miền Nam Việt Nam và
vẫn còn đang phát triển, ảnh hưởng mạnh mẽ tại quốc
nội cũng như ở hải ngoại.

Tại miền Nam California, mỗi năm vào ngày 18
tháng Năm, tất cả tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo đều tổ

chức long trọng mừng Ngày Khai Sáng Nền Đạo. Năm nay Ban Trị Sự PG Hòa Hảo do giáo sư Nguyễn Thanh Giàu làm Hội Trưởng sẽ tổ chức ngày Đại Lễ vào lúc 10 giờ sáng Chủ Nhật ngày 8 tháng 6 năm 2014 tại Southwest Senior Center, 2201 W. McFadden Ave., Santa Ana, CA 92704.

Việc đầu tiên trong chương trình là các Chức sắc trong Ban Trị Sự và tín đồ long trọng rước chân dung Đức Huỳnh Giáo Chủ vào lễ đài để làm nghi thức khai mạc. Sau đó, đồng đạo Trang Văn Mến trình bày về giai đoạn lịch sử và Ý Nghĩa ngày Đức Huỳnh Giáo Chủ khai sáng nền đạo PG Hòa Hảo.

Tiếp đến là phần lễ nghi Tôn giáo được cử hành trước bàn thờ Tổ Quốc, bàn thờ Tam Bảo, chân dung Đức Huỳnh Giáo Chủ. Sau sẽ là lời phát biểu của một số quan khách và lời cảm tạ của ông Hội Trưởng Ban Trị Sự PG Hòa Hảo Nam California. Kết thúc bằng bữa cơm chay đạo vị và chương trình văn nghệ phong phú.

Thân thế Đức Huỳnh Giáo Chủ

Đức Huỳnh Giáo Chủ sinh trưởng trong một gia đình khá giả, thân sinh của Ngài là Đức Ông Huỳnh Công Bộ, một vị Hương Cả thâm niên, thân mẫu là Đức Bà Lê Thị Nhậm, một người mẹ hiền lành đạo đức. Khi lọt lòng mẹ, Ngài được đặt tên là Huỳnh Phú Sổ, sau này tín đồ gọi là Đức Thầy và ngoài dân gian gọi Ngài là Đức Huỳnh Giáo Chủ. Theo tài liệu ghi chép thì từ lúc sinh ra đến khi lập đạo, Ngài luôn luôn bị đau ốm nên chỉ học hết tiểu học. Vì sức khỏe, thân phụ không muốn Ngài học thêm nữa. Sau một thời gian dài chữa trị đủ phương thuốc Đông lẫn Tây Y cũng không khỏi. Cho đến một hôm tự nhiên có luồng hào quang chiếu rọi khắp châu thân làm Ngài bất tỉnh.

Khi tỉnh lại Ngài hoàn toàn biến đổi trạng thái, quán thông cả vạn vật, chữa lành bệnh nan y cho nhiều người bằng phương pháp dùng lá cây, nước lạnh cho uống.

Khai Sáng Đạo

Vào ngày 18 tháng Năm năm Kỷ Mão 1939, cách nay 75 năm, tại làng Hòa Hảo, Quận Tân Châu Tỉnh Châu Đốc (vùng Đồng Bằng sông Cửu Long), Đức Huỳnh Giáo Chủ chính thức khai sáng nền đạo Phật Giáo Hòa Hảo. Vào thời kỳ đó, Việt Nam đang lâm vào hoàn cảnh chiến tranh lan tràn, đất nước bị thực dân Pháp xâm chiếm, khiến xã hội suy đồi, băng hoại, lòng người ly tán và dân tộc chịu muôn vàn điều linh khổ cực, nhất là người dân sinh sống tại các tỉnh miền Tây Nam phần, chẳng những không được hưởng ánh sáng văn minh, họ còn bị một thiểu số có chức có quyền đàn áp, sách nhiễu, và Việt Minh dùng bạo quyền ức hiếp, đe dọa, quyền bình đẳng của con người bị tước đoạt và mê tín dị đoan lan tràn trong dân gian.

Giữa lúc ấy, Đức Huỳnh Giáo Chủ tuyên bố: “Ta thừa vưng sắc lệnh Thế Tôn, Khắp hạ giới truyền khai đạo pháp” để cứu dân lành khỏi bể khổ trầm luân, đem lại niềm tin và hy vọng cho chúng sanh bằng giáo thuyết Tứ Ân và pháp môn Học Phật Tu Nhân. Với phương pháp này và qua những bài Sám Giảng của Ngài, chỉ trong vòng hai năm, số tín đồ theo Ngài đã lên đến hai triệu người, và hiện nay con số đã lên khoảng 6 triệu. Phật Giáo Hòa Hảo ra đời đã mang lại nhiều thành quả tốt đẹp. Về mặt xã hội, người dân đã ý thức được quyền bình đẳng con người nên cảnh ý quyền cậy thế để hà hiếp dân lành đã giảm thiểu.

Về phương diện tôn giáo: PG Hòa Hảo chủ trương bãi bỏ mê tín dị đoan, do đó những lễ nghi rườm rà,

mê tín trước đây không được áp dụng. Với những lời khuyên dạy qua các bài Sấm Giảng, người tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo đã ý thức bổn phận của mình trong thời Hạ Nguơn mặt pháp mà ăn ở tiết độ, tu thân tích đức để cải hóa bản thân và xã hội. Về phương diện chính trị, PG Hòa Hảo đã khơi dậy tinh thần yêu nước trong toàn thể tín đồ. Ngay từ đầu, Đức Huỳnh Giáo Chủ đã biết rõ tâm địa của Việt Minh cộng sản, Ngài chẳng những không cộng tác mà còn khuyên nhủ tín đồ hãy cảnh giác.

Việc Việt Minh âm mưu ám hại Ngài càng làm cho tín đồ PGHH thấy được bộ mặt thật của Việt Minh (tiền thân của Việt Cộng hiện nay) như thế nào, cho nên người tín đồ PGHH quyết không đội trời chung với Việt Cộng. Vì thế, sau khi chiếm trọn miền Nam Việt Nam, Việt Cộng đã ra tay trả thù PGHH bằng đủ mọi cách, quyết làm cho tôn giáo này không còn hiện hữu tại VN.

Nhưng dù dùng đủ mọi cách đàn áp, bắt bớ, triệt hạ nơi thờ phượng, ngăn cấm tín đồ đi dự lễ, nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam chẳng những không triệt hạ được PGHH mà trái lại càng làm tăng uy tín của PGHH trên trường quốc tế, và người tín đồ PGHH vẫn vững tin rằng vị Giáo Chủ của họ vẫn còn sống và Ngài sẽ tái xuất hiện vào thời cơ thích hợp nhất.

Cố Giáo sư Nguyễn Thành Long, Hội Trưởng Giáo Hội PGHH Trung Ương tại hải ngoại, trong bài phát biểu ngày Khai Sáng Đạo năm 2011 tại Nam Cali đã khẳng định: “Một chế độ bạo ngược hung tàn, trên không thuận lòng Trời, dưới không hợp lòng người, phi nhân vô đạo như Cộng Sản Việt Nam thì làm sao tồn tại được? Chỉ là vấn đề thời gian thôi!”

Đồng đạo Trang Văn Mến, trong lời phát biểu ý

nghĩa của ngày Khai Đạo nói: “ Long trọng mừng ngày Đức Huỳnh Giáo Chủ khai sáng nền đạo PGHH hôm nay, chúng ta tha thiết nguyện cầu xin Ngài sớm trở về đìu dắt tín đồ trong cơn pháp nạn; hộ trì cho mọi người giữ vững niềm tin tôn giáo, đoàn kết một lòng để đáp ứng kịp thời cơ trời chuyển hóa, sẵn sàng tham gia và hỗ trợ đồng bào trong nước đứng lên làm cuộc cách mạng lịch sử thay đổi toàn diện thể chế, phục hồi Tự Do, Dân Chủ, Nhân Quyền, trong đó có tự do Tôn giáo mà đức Tôn Sư đã dạy: “Hễ nước mất thì cơ sở Đạo phải bị lấp vùi; nước còn nền Đạo được phát khai rực rỡ.”

Giáo sư Nguyễn Thanh Giàu và toàn Ban Trị Sự PGHH Nam California rất hân hạnh đón tiếp quý vị đại diện Chính quyền, Dân cử, Cộng đồng và đồng hương cùng các Cơ quan Truyền thông đến tham dự để cùng các tín đồ PGHH Nam Cali mừng ngày Khai Sáng Nền Đạo PGHH năm thứ 75. Xin liên lạc: Ban Trị Sự PGHH qua điện thoại: (714) 557-7563



Đại Lễ Khai-Sáng nền Đạo Phật-Giáo Hòa-Hảo năm thứ 75 tại Toronto, Canada

Ngày 08 tháng 6 năm 2014 tại thành phố Toronto, Canada, Ban Trị-Sự Giáo-Hội Phật-Giáo Hòa-Hảo đã long-trọng tổ-chức ngày Đại Lễ 18/5 âm lịch, kỷ-niệm 75 năm ngày Đức Huỳnh Giáo-Chủ khai sáng nền Đạo Phật-Giáo Hòa-Hảo. Sau đây là bản tường-trình của Ban Trị-Sự Toronto và Các Vùng Phụ Cận:

1. Đại lễ 18-5 bắt đầu lúc 11 giờ sáng tại Armour Heights Community Centre, Toronto do đồng-đạo **Tôn-Ngọc-Quang**, Trưởng-Ban Truyền-Thông BTS Toronto làm Điều-Hợp viên cho buổi lễ. Về quan khách, chúng tôi nhận thấy có Đại Diện của các Tôn-giáo bạn, Hội Đoàn và cơ quan truyền thông báo chí sau đây:

- Tỳ-Khuru Thích-Chân-Tuệ, Chủ-Nhiệm Văn Phòng Phật Học Tịnh-Quang Canada
- Ô.B. Hiền Tài Nguyễn Tấn Phát, Đại Diện Ban Thế Đạo Cao Đài Ontario (Thánh Thất Cao Đài Kitchner) và phái đoàn.
- Ô. Trần Cao Minh, Đại-Diện Hội Cao Niên Mississauga
- Ô. Nguyễn Nghĩa, Đại-Diện Hội Cao Niên North York
- Ô. Nguyễn Hữu Vững, Đại-Diện Liên-Minh Dân-Chủ Việt-Nam Khu Bộ Ontario
- Ô. Trần Cao Minh, Đại-Diện Hội Bảo-Tôn Văn-Hóa Hùng-Vương Mississauga
- Ô. Nguyễn Văn Tiết, Cựu Dân-Biểu VNCH Tỉnh Long-An 1967-1975

- Ô. Nguyễn Đức Miên, Đại Diện Thánh Thất Cao Đài Toronto
- Ô. Đồng Văn Minh, Chủ Tịch Hội Cựu Quân Nhân QL VNCH Ontario và phái đoàn
- Ô. Lê An, Đại-Diện Hội Thân Hữu Quảng-Ngãi
- Ô.B. Lê Minh Tuấn, Đại-Diện Liên-Minh Dân-Chủ Việt-Nam tại Canada
- Ô. Sa Xuân Vũ, Đại Diện Thời Báo và Đài Truyền Hình SBTN Canada.

Số đồng đạo và thân hữu đến dự có khoảng 100 người đến từ Toronto và nhiều thành phố lân cận như là: Mississauga, Kitchener, Waterloo, Ajax, Pickering, Whitby, Oshawa.



Đ/d Tôn-Ngọc-Quang đang giới-thiệu thành phần Quan Khách tham-dự buổi lễ.

2. Sau phần giới thiệu quan khách tham dự, Điều-Hợp viên đã mời quan khách và đồng đạo đứng lên làm lễ

chào:

Quốc Kỳ Canada,

Quốc Kỳ Việt-Nam Cộng-Hòa, và Đạo Kỳ,

Một phút tưởng niệm các tử sĩ đã hy sinh vì quốc gia dân tộc, và tất cả đồng bào kém may-mắn đã bỏ mình trên đường đi tìm tự-do.

Đặc biệt lễ chào Quốc kỳ VNCH và Đạo kỳ đã diễn ra hết sức nghiêm trang và hùng tráng, mọi người đều ca vang đội bài Quốc Ca VNCH.

3. Kế đến là nghi thức hành lễ theo truyền thống của Đạo PGHH do nhiều Đồng đạo mặt áo tràng đã làm lễ dâng hương Cữu Huyền Thất Tổ và Ngôi Tam Bảo.

Sau đó, toàn thể đồng đạo hướng về chân dung Đức Thầy và xá hai xá để kính lễ.



Các Đồng-Đạo đang hành lễ theo truyền-thống PGHH.

Kế tiếp, Ban Tổ-Chức xin phép Quan khách và Đồng-đạo để làm Lễ Cầu Siêu cho Thân phụ của Đ/đ Võ Tuyết Đông. Được biết, Đồng Đạo Niên Lão VÕ-VĂN-TÂN, sanh ngày 25 tháng 3 năm 1915 â.l. tại Vĩnh Long, vừa tạ thế lúc 6 giờ tối ngày 10 tháng 5 năm Giáp-Ngọ (nhằm ngày 7/6/2014) tại thị trấn Thứ

Ba, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang, VN. Hưởng thọ 99 tuổi. Trước hết, Ban Tổ-Chức chúng tôi xin chia buồn cùng Đ/d Võ Tuyết Đông và tang quyến, và sau đó mời Đ/d Nguyễn Trung Hiếu hướng-dẫn lễ Lễ Cầu Siêu .

4. Sau phần hành lễ theo truyền thống PGHH, Đđ Lương Văn Chum, Trưởng-Ban Phổ-Thông Giáo-Lý, đọc bài *Sứ Mạng của Đức Thầy* do chính Ngài sáng tác.



Đ/d Lương-Văn-Chum đang đọc bài Sứ Mạng của Đức Thầy (do chính tay Ngài viết)

5. Kế tiếp, Đđ Nguyễn-Trung-Hiếu, Hội-Trưởng Ban Trị-Sự PGHH Toronto và Các Vùng Phụ Cận, thay mặt Ban Tổ Chức đọc diễn văn chào mừng quan khách và quý đồng đạo, sau đó nói về Ý Nghĩa của ngày Đại Lễ 18-5.



Đ/đ Nguyễn-Trung-Hiếu trình-bày Ý-nghĩa Ngày Lễ Khai-Sáng nền Đạo PGHH.

6. Kê đến là phần phụng ngâm Sám Giảng Thi Văn Giáo Lý PGHH của Đức Huỳnh Giáo-Chủ, bài **Viếng làng Mỹ-Hội-Đông** (trang 286 – 289 SGTVTB 2004) do đồng đạo Võ-Tuyết-Đông và Đ/đ **Giang-Ngọc-Hương** phụ trách, đã được mọi người lắng tâm theo dõi và tán thưởng nhiệt liệt.



Đ/đ Võ-Tuyết-Đông và Đ/đ Giang-Ngọc-Hương đang phụng ngâm Thi Văn GL của Đức Huỳnh Giáo-Chủ.

7. Kế tiếp, Ông Lê Minh Tuấn, Đại-Diện Liên-Minh Dân-Chủ Việt-Nam tại Canada được mời lên diễn đàn phát biểu cảm tưởng (xin xem bài đính kèm).

Sau khi dứt lời, ông đã được quan khách và đồng đạo nhiệt liệt hoan nghinh.

8. Kế tiếp, Ông Nguyễn Đức Miên, Đại Diện Giáo Hội Cao Đài Toronto phát biểu cảm tưởng. Ông nói rằng: Phật-Giáo Hòa-Hảo và Cao Đài là hai tôn giáo xuất phát từ VN, có nhiều điểm giống nhau, Ông ca ngợi tinh thần bảo vệ đất nước của Đức Huỳnh Giáo Chủ.

9. Tiếp theo chương-trình là phần phát biểu cảm tưởng của **Tỳ-Khuru Thích-Chân-Tuệ**, Chủ-Nhiệm Văn Phòng Phật Học Tịnh-Quang Canada.

10. Kế tiếp, một vị khách đặc biệt đến từ KW, đó là hiền tài **Nguyễn Tấn Phát**, Đại Diện Thế Đạo Cao-Đài Ontario được mời lên phát biểu cảm tưởng.

11. Sau cùng, đồng đạo Tôn-Ngọc-Quang, thay mặt Ban Tổ-Chức Đại Lễ đọc diễn từ cảm ơn quan khách, các thân hữu, đồng đạo, và đồng hương đã đến tham dự Đại Lễ. Ông cũng đã chân thành cảm ơn các thiện nguyện viên trong Ban Tổ chức đã bỏ công khó nhọc giúp cho buổi lễ được hoàn mãn, và ca ngợi Ban Âm Thực đã lo chu toàn và cung hiến thực phẩm chay cho ngày Đại Lễ. Ông mời quý quan khách, thân hữu, đồng đạo, và đồng hương lưu lại để dùng bữa cơm chay thân-mật trong tinh đồng hương và đồng đạo, và đây cũng là truyền thống của Đạo PGHH trong ngày Đại Lễ.

Buổi lễ đã kết thúc một cách tốt đẹp lúc 3 giờ chiều cùng ngày./.



Tiệc chay thân mật.

(Tuồng thuật bởi Ban Trị-Sự Phật-Giáo Hòa-Hảo
Toronto và Các Vùng Phụ Cận).

AN-ÚJ MỘT TÍN-ĐỒ

*Con thuyền bát-nhã sang sông,
Miệng ngoài gọi khách lòng trong ngại-ngùng.
Đã từng dựa kẻ nâu-sùng,
Cớ sao tâm trí còn từng ngoại-duyên.
Muôn lên tiên được cảnh tiên,
Nấc thang vinh-hạnh Thầy riêng cho mình.
Từ đây đến buổi thanh-bình,
Muôn người niệm Phật quả mình biết bao.
Trồng cây mà chẳng rập rào,
Để cho gió lại tạt vào gốc lay.
Lòng người chẳng ớt mà cay,
Bị câu tài-sắc đổi thay khôn lường.
Một mai đến số vô-thường,
Công kia với tội có lường kịp chăng?*

ĐỨC HUỲNH GIÁO CHỦ
Sàigòn, năm 1943



Tản Mạn Ngày Đại Hội & Đại Lễ tại San Jose năm 2014

- Nhật Giải -

Bước vào năm 2014 thế giới nhiều biến động, bên Đông Âu nước Ukraina bị chia cắt. Riêng Châu Á biển Đông nổi sóng. Giàn khoan Hải Dương 981 của Trung Quốc xâm nhập vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam. Chính quyền Cộng sản Việt Nam chưa có phản ứng quyết liệt nào với đàn anh Trung Quốc. Trái lại dân chúng trong và ngoài nước biểu tình phản đối Trung Quốc xâm phạm chủ quyền Việt Nam.

Trong bầu không khí ảm đạm, viễn ảnh một nước Việt Nam lệ thuộc Trung Quốc hiện ra một cách rõ ràng. Người tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo trong và ngoài nước đã làm lễ kỷ niệm 75 năm (1939-2014) ngày Đức Huỳnh Giáo Chủ khai sáng nền Đạo Phật Giáo Hòa Hảo. Do những hạn chế từ trong nước dưới chế độ độc tài đảng trị người tín đồ Phật Giáo Hoà Hảo đã âm thầm tổ chức Đại Lễ kỷ niệm ngày khai Đạo để tưởng nhớ công ơn giáo hóa của Đức Tôn Sư.

Ở hải ngoại, mỗi năm gần đến ngày 18 tháng 5 âm lịch người tín đồ dù xa cách quê hương vẫn luôn chuẩn bị tổ chức ngày Đại lễ một cách trang trọng. Theo qui định mỗi năm, Ban Trị Sự Trung Ương Hải Ngoại Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hảo sẽ tổ chức ngày Đại Lễ chung với một Ban Trị Sự Địa Phương đồng thời có phần tham dự các Ban Trị Sự khác từ xa qui tụ về. Đặc biệt năm nay ở San Jose Ban Trị Sự Giáo Hội PGHH miền Bắc

California nhận trách nhiệm tổ chức Đại lễ kỷ niệm 75 năm ngày Đức Huỳnh Giáo Chủ khai sáng nền Đạo Phật Giáo Hòa Hảo. Một hội trường khang trang với sức chứa 300 khách đã được thuê mượn từ nhiều tháng trước. Trong ngày Đại Lễ, hội trường được trang hoàng hoa tươi, ngôi Tam Bảo được thiết trí nơi trang trọng nhất. Quan khách và tín đồ trong vùng San Jose cùng các nơi khác ngồi chật cả hội trường. Buổi lễ kéo dài trên 2 giờ. Phần mở đầu là nghi thức cung thỉnh chân dung Đức Huỳnh Giáo Chủ vào hội trường. Cuối chương trình là dùng cơm chay.

Một nữ tín đồ đã lái xe trên 2 tiếng đồng hồ về đây dự lễ đã tâm sự: “Chưa bao giờ tôi có một ngày vui và hạnh phúc như hôm nay. Tôi gặp lại một vài người quen xa cách bao lâu nay tưởng chừng không bao giờ gặp lại, tôi hết sức vui mừng khi gặp lại họ. Và tôi cũng rất hạnh phúc khi được nghe bài nói về Ý Nghĩa ngày khai Đạo của Đức Thầy”. Nói chung tuyệt đại đa số người tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo đều hân hoan đón mừng ngày Đại Lễ đúng như câu Giảng:

“Tháng năm mười tám rở ràng,

Cùng xóm cuối làng ai cũng cười reo.”

Để chuẩn bị cho ngày Đại Lễ, Ban Tổ Chức đã bỏ nhiều công sức cũng như thời gian từ việc thuê phòng họp, đặt trước phòng trọ; đồng thời sắp xếp thời khóa biểu cho người đưa đón khách phương xa tại phi trường hay bến xe... Công việc bề bộn nhất và không kém phần quan trọng là chuẩn bị các buổi ăn sáng, trưa và tối cho ngày tiền Đại Hội, ngày Đại Hội, và buổi cơm trưa cho 300 thực khách tham dự ngày Đại Lễ. Lễ nào cũng vậy dù ít hay nhiều người tham dự, quý chị em phụ nữ trong ban ẩm thực vẫn luôn bận rộn về các thức ăn chay làm sao cho đầy đủ và phải hợp khẩu vị mọi người.

Hình như có một thông lệ, lần nào tham dự Đại Lễ 18/5 Ban Tổ Chức cũng dành riêng một bữa tiệc khoản đãi bà con ở nơi xa về tham dự. Một buổi tiệc nói lên tấm lòng hiếu khách và cũng là một dịp để hàn huyên tâm sự. Riêng lần này tại San Jose, Ông Bà Bác sĩ Huỳnh Thêm - Cố Vấn Ban Trị Sự Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hảo miền Bắc California - có nhã ý mời đồng đạo ở xa đến nhà hàng Dynasty dùng một bữa ăn tối, đây là một nhà hàng sang trọng nhất trong vùng. Sự quan tâm của Ông Bà Bác sĩ nói lên tình đồng đạo thật thấm thiết chân tình. Một bữa ăn để mở đầu câu chuyện, từ chuyện đòi cho đến chuyện đạo. Thực khách, người ở phương xa cũng như tại địa phương cảm thấy gần gũi nhau hơn, một bữa ăn nói lên nhiều ý nghĩa. Thức ăn dù có ngon, có cầu kỳ cũng không bằng mối tình đồng đạo được gắn chặt với nhau.

Một điều khá đặc biệt trong ngày Đại Hội Đạo năm nay diễn tiến thật suôn sẻ, những bất đồng quan điểm được giải quyết thỏa đáng, khác với những năm trước có những việc không giải quyết đưa đến tình trạng bế tắc. Năm nay Đại Hội Đạo bầu lại Hội Trưởng Trung Ương cho nhiệm kỳ V. Đồng đạo Nguyễn Văn Tạo Hội Trưởng Ban Trị Sự Arizona trúng cử nhiệm kỳ 2014-2017.

Buổi sáng của ngày tiền Đại Hội Đạo, các đồng đạo ở nơi xa hầu như đã đến từ ngày hôm trước. Do đó Ban Trị Sự Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hảo đã tổ chức một buổi viếng thăm Viện Bảo Tàng Thuyền Nhân và Việt Nam Cộng Hòa tại History Park San Jose. Nơi đây cũng vừa khánh thành một bia đá tưởng niệm các vị tướng lãnh tuần tiết trong ngày 30 -4-1975.

Viện Bảo Tàng Thuyền Nhân và VNCH là một tập hợp các sưu tầm của người Việt tị nạn tại Hoa Kỳ. Được

khánh thành vào tháng 8 năm 2007 từ nỗ lực của cơ quan IRCC do ông Vũ Văn Lộc điều hành.

Bộ sưu tập được chia là 3 thành phần:

1950-1975: VNCH vì cuộc chiến tự do.

1975-1996: Thuyền nhân và con đường tìm tự do.

1975-2007: Người Việt tị nạn ngày nay.

Trong khi tiếp phái đoàn Phật Giáo Hòa Hảo, Ông Vũ Văn Lộc cũng là nhà văn Giao Chi cho biết đây là lần đầu tiên Viện Bảo Tàng tiếp đón những vị chức sắc của Phật Giáo Hòa Hảo và cũng là những vị khách cao niên. Viện Bảo Tàng từ trước cho đến nay khách viếng thăm đa phần là các em học sinh tiểu học, trung học và một số sinh viên đại học./.

NHỚ NGÀY ĐẠI LỄ 18 THÁNG 5



CAO VĂN CHƠN

Hằng năm, khi mà tiết trời âm áp của mùa Xuân sắp hết, nhường lại cho những ngày nóng bức của mùa Hạ bắt đầu ...Bầu trời trở nên quang đãng. Lòng tôi lại nao nao nhớ đến ngày lễ Đạo, một ngày lễ trọng đại của người tín đồ Phật

Giáo Hòa Hảo: Đại Lễ 18/5 Âm lịch - Ngày khai Đạo Phật Giáo Hòa Hảo của Đức Huỳnh Giáo Chủ.

Mặc dù thời tiết tuy có khác với vùng nắng ấm hoa vàng Bắc Cali, nhưng tôi nghĩ rằng cùng thời gian này ở nhiều nơi trên thế giới, cũng như quốc nội, toàn thể tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo muôn người như một, đều chuẩn bị cho mình một tinh thần trách nhiệm, một tinh thần hân hoan và tổ chức ngày Đại Lễ 18/5, để nhớ đến vị Giáo Chủ đã ra công hoằng hóa và ban cho trần thế một nền Phật Học Dân Tộc: Phật Giáo Hòa Hảo.

Đã hơn bảy mươi năm trôi qua, theo sự thăng trầm của đất nước, nền Đạo Phật Giáo Hòa Hảo cũng bị ảnh hưởng như các tôn giáo khác, tuy nhiên có một điều phải công nhận là niềm tin tôn giáo của người tín đồ vẫn đứng vững và càng ngày càng phát triển theo thời gian, bằng chứng cụ thể đã được chứng minh là ngày Đại Lễ 18/5 năm Kỷ Mão (1999) tại quốc nội, đã qui tụ không dưới một triệu người về Thánh Địa Hòa Hảo để tham dự, mặc dù sau một thời gian dài bị bạo quyền ngăn cấm.

Đối với người tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo, dù sống

nơi nào - quốc nội hay hải ngoại, dù sống trong hoàn cảnh nào - tự do hay bị kềm kẹp, nhưng việc hành đạo của họ không bị giới hạn vì nơi thờ phượng tôn nghiêm của họ chính là ở gia đình - nơi họ đang cư ngụ, nên không một thế lực nào có thể ngăn cản được. Họ đã và đang thực hiện truyền thống tốt đẹp ngàn đời của tổ tiên và dân tộc để lại ... Hơn nữa, họ đã được tôi luyện và thấm nhuần qua những giáo lý nhiệm màu, đầy tình yêu thương sâu đậm, đầy lòng bác ái vị tha của vị Giáo Chủ siêu phàm, không những cho dân tộc giống nòi mà cả đến nhân loại chúng sanh nữa.

Đặc biệt, trong những ngày Đại Lễ 18/5, dù được tổ chức công khai hay âm thầm lặng lẽ, dù được một số đông tập thể tham dự hay một số ít đồng đạo tại tư gia, thì ý nghĩa thiêng liêng và cao quý nhất của ngày Đại Lễ vẫn là một tấm lòng: Một tấm lòng thành biết ơn và nhớ ơn vị Giáo Chủ khai Đạo.

Tham dự Đại Lễ 18/5 không có nghĩa là chúng ta có mặt để làm rình rang, để đọc những diễn văn hùng hồn, để phô trương lực lượng thân thể ngoài đời, để kéo bè kéo cánh, để gây thêm tiếng vang cho những mưu đồ bất chánh trong tương lai vì làm như vậy mất đi ý nghĩa của ngày lễ Đạo, và đánh mất niềm tin của bao nhiêu tín đồ, mặc dù họ không có phương tiện đến tham dự được, nhưng lúc nào họ vẫn hướng về và trông chờ nơi Đại Lễ những điều tốt đẹp, mà chúng ta phải thực hiện một tấm lòng thành, một tấm lòng chân thật của mỗi cá nhân tham dự, chúng ta phải rất trang nghiêm từ buổi đầu cho đến cuối cuộc lễ và làm theo đúng nghi thức truyền thống mà Đức Huỳnh Giáo Chủ đã chỉ dạy. Song song với sự trang nghiêm đó, tiềm thức của người tín đồ được khắc ghi thêm một lần nữa, những lời vàng ngọc của Ngài. Có như vậy, sự tham

dự của chúng ta mới có ý nghĩa, có như vậy chúng ta mới xứng đáng là người tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo biết nghe lời Thầy và làm theo những điều Thầy dạy.

Nhớ ngày Đại Lễ 18/5 là nhớ đến kỷ niệm của những ngày Đại Lễ năm xưa khi còn ở quê nhà, nơi mà chính chúng ta tận mắt nhìn thấy và tham dự, nơi mà hằng năm, có hàng vạn người, từ những vùng xa xôi hẻo lánh cho đến những đô thị tấp nập, kẻ trên sông người trên bộ, đổ xô về Thánh Địa Hòa Hảo, để hân hoan chào mừng ngày khai Đạo của Đức Huỳnh Giáo Chủ, như là một ngày Hội lớn của Dân Tộc

Ngày ấy rực rỡ trên sông, với muôn màu lấp lánh của những chiếc bè Thủy Lục, ngày ấy rực rỡ trên bộ, với đèn hoa đủ màu của những chiếc xe Dung Cộ, ngày ấy tấp nập, với rừng người nối tiếp nhau trên khắp nẻo đường nơi Thánh Địa, ngày ấy vang lên từ những loa phóng thanh những lời kinh, tiếng kệ chan chứa tình từ bi bác ái, lòng vị tha vô bờ bến...

Ngày ấy là những ngày 16, 17 và 18 của tháng 5 Âm lịch tại vùng Thánh Địa năm xưa. Ngày ấy, nay tuy không còn nữa, nhưng ngày ấy vẫn còn mãi mãi trong tâm tư của người tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo và ngày ấy sẽ trở lại, và chắc chắn phải trở lại như một định luật tự nhiên. Ngày ấy nhật định sẽ trở lại trong sự hoan ca của Đất Nước và Dân Tộc.

Nhân dịp kỷ niệm Đại Lễ 18 tháng 5, năm thứ 75 ngày Đức Huỳnh Giáo Chủ khai sáng nền Đạo Phật Giáo Hòa Hảo, tại San Jose, Bắc Cali năm nay, qui tụ hầu hết tất cả các Ban Trị Sự Giáo Hội PGHH trên đất nước Hoa Kỳ và Canada, là một niềm vinh hạnh lớn lao cho Giáo Hội PGHH hải ngoại chúng ta, tôi thiết tha kêu gọi tất cả đồng đạo hãy yêu thương lẫn nhau, xóa bỏ mọi tị hiềm nhỏ nhặt, để hướng về mục đích

cao thượng. Chúng ta hãy vì tiền đồ của Đạo Pháp, vì sự nghiệp chung của Dân Tộc mà quên đi những dĩ vãng không đẹp, để cùng nhau tiến lên, tay bắt mặt mừng, cùng nhau góp một bàn tay xây dựng lại tòa nhà Đạo Hạnh mà Thầy Tổ đã dày công hoằng hóa.

Hỡi những Đồng Đạo Niên Trưởng! những Đồng Đạo Trung Niên! những Đồng Đạo Trẻ! Giáo Hội đang cần kinh nghiệm, ý kiến cũng như sự hiểu biết và nhiệt tình của quý vị để phục vụ Đạo Pháp. Dù hoàn cảnh thế nào, chúng ta đừng thờ ơ với mỗi Đạo của chúng ta, vì không ai thương chúng ta bằng chính chúng ta, không ai lo cho Đạo Phật Giáo Hòa Hảo bằng chính người tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo!

Với ý nghĩa cao quý đó, hôm nay tôi ghi lại cảm nghĩ của chính mình để kính dâng lên quý đồng đạo với tất cả tấm lòng, thành tâm kính chúc quý vị và bửu quyến thân tâm thường an lạc, Đạo quả sớm viên thành và mong ngày Đức Tôn Sư sớm trở gót để dìu dắt chúng ta: "Đồng bay về Cực Lạc một đànang."

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật !
Nam Mô A Di Đà Phật !

San Jose, Tháng 6/2014
Cao Văn Chơn



ĐỨC HUỲNH GIÁO CHỦ đản sanh

PHAN THANH NHÀN



*Việt Nam xuất hiện Hạ Nguơn kỳ,
Thánh Tổ lâm phạm hiệp ngũ chi.
Ba tiếng Sấm vang khai địa huyết,
Bảy nguồn thủy dựng tảo sơn kỳ.*

*Rồng Mây, Phật hội Phong Thần mạng,
Sen nở, Long Hoa vạn quốc qui.
Ớ hỡi ! Lạc Hồng nền Bích Ngọc,
Vững lòng Chúa ản, hạnh duyên tùy.*

Bài thơ trên đây của A.T.Y tác giả quyển “Con đường nào?”, viết theo tài liệu quyển HUYỀN ĐIỀU THIÊN THỔ mà tác giả may mắn được một dị nhân tặng cho ở vùng Thất Sơn.

Nội dung bài thơ đã tóm lược những điều Sấm Giảng đã giải về cõi đời Hạ Nguơn, hiện tượng Sấm nổ, Hội Long Vân, Hội Long Hoa, Tam Giáo quy nguyên, Ngũ Chi phục nhứt, giống Hồng Lạc lập nên dòng Bích Ngọc sau này.

Cũng theo tác giả quyển “Con đường nào?”, xét qua phương diện địa lý nước Việt Nam:

“Nước Việt Nam có hai địa thế đặc biệt là hai mảnh đất phù sa do các sông lớn bồi đắp, Hồng Hà và Cửu Long Giang, lập thành Bắc Phần và Nam Phần Việt Nam. Nếu lấy khoa học địa lý mà xét thì cái đầu ở Nam, còn cái đuôi ở Bắc. Nước Việt Nam được thấm nhuần con sông lớn nhưt, dài nhưt thế giới. Nguồn nó bắt đầu tại núi Hy-mã-lạp-sơn (Tây Tạng) chạy sang bên Tàu, bỏ ngọn về Việt Nam, hả miệng ra biển Đại

Thanh. Miệng Cửu Long vừa kết tụ ngưng khí, đầu Cửu Long vừa hiện đủ hình, thì nước Việt Nam có Tổ xuất hiện, Thánh Nhân ra đời giúp chúng sanh vào đường hạnh phúc.

“Một con sông lớn như thế giới, khởi nguồn nơi dãy núi Tây Tạng cao nhưt, dài nhưt, lớn nhưt ở hoàn cầu, làm sao khởi linh thiêng lạ thường?”

“Khoa địa lý dạy rằng hể trong dòng sông bắt nguồn từ nơi đất địa hiểm linh, núi cao ngàn năm không người ở, rừng rậm ngàn năm không ai lui tới, phóng lượn sóng nghênh ngang ngàn thu không cạn thì con sông ấy sẽ kết tụ nơi huyết “Long Đảnh”, một địa huyết rất linh hiển phì nhiêu về vật chất, cao siêu tốt bực về tinh thần. Ngọn Cửu Long giang là một dòng Bảo giang oanh liệt, oai nghiêm, vừa tạo thành nên vạc hoàn toàn lối 100 năm nay. Kết liên với các núi, Cửu Long giang xuất hiện ra 12 huyết huyền diệu chầm đậm nét hùng vĩ trên địa cầu này.

“Bắt đầu khởi kết tụ ngưng khí Âm Dương xây nên địa huyết thứ nhưt tại Thất Sơn (Châu Đốc). Chỗ ấy ba huyết thiên tiên hiệp lại làm Nê Hoàn cung, xuất hiện đúng ngày linh hiển Tam Huê Tụ Đảnh mùi hương lạ kỳ bí mật bay ra từ núi Sam đến núi Tượng. Chỗ ấy là căn não, cốt tủy của Cửu Long tên nó được hưởng ứng theo luồng điện thiên nhiên, oai nghiêm, từ bi, hùng vĩ đời sau gọi là **Kim Thành huyết**. Đó là huyết Dương đã hiện, Cửu Long kết lần với hai cốt núi Âm Phong, cô độc, liên hiệp thành cặp mắt Hà Tiên và Phú Quốc là **Thủy Trung huyết**. Núi Điện Bà (Tây Ninh) là **Huỳnh Môn huyết**, hai đảnh núi ấy thuộc về Âm, kết tụ ngưng khí tại Trung ngưng tạo nên **Ấn Đường huyết** (Dương) để khai mở luồng điện quang cho các huyết kia vừa ngưng tụ tại lối miệt Long Xuyên,

Bình Mỹ (một dãy cù lao lớn chạy dài từ Bình Mỹ xuống gần đến Cần Thơ).

“Từ Kim Thành huyện phóng xuống mũi Cà Mau và núi Kỳ Vân, hai huyện dương nữa, một bên thì thành Sóng mũi Cửu Long chấm đến Cà Mau (tức là **Lâm Huyền huyện**), một bên thì Hàm rồng tại Kỳ Vân (tức là **huyện Bích Ngọc**). Đồng cân với hai huyện âm (**Thủy Trung huyện** và **Huỳnh Môn huyện**) hiện ra một huyện thứ sáu (**Bình Nam huyện**) tại núi Côn Nôn là chót lưỡi của Cửu Long.

“Sáu huyện Âm dương vừa kết tụ nguồn khí thì tại Trung Ương huyện, yết hầu Cửu Long, vừa khai mở gần Cần Thơ bây giờ, gọi là **Trung Ương Cửu Long huyện**. Lần lần ba cửa mở ra cửa Đại, Tiểu.v.v...vừa thành tựu (năm Nhâm Thìn 1892) khiến cho ba nguồn thủy dựng tại Bình Nam Châu chuyển động (lưỡi Cửu Long) làm cho các miền ở chánh cửa khẩu phải bị nạn lụt (Vàm Cỏ, Gò Công, Bến Tre và các cù lao nhỏ v.v...) ba ngày ba đêm. Đó là bảy huyện linh thiêng chánh gốc của xứ Việt Nam mới ngưng kết được lối 100 năm nay. Đứng giữa hoàn cầu sự linh thiêng tân tạo là đầu Cửu Long giang, một nguồn Bảo Giang thiên cơ đã định phải chói rạng sự huyền diệu nhưt hạng khắp bốn bề năm châu. Vì địa linh ấy mới sinh non kiết, các vị Thánh Tổ kim thời hể thuộc Âm mạng thì phải xuất hiện (chớ không phải Giáng Sanh) dạy đời trong ba huyện Âm (Thủy Trung huyện, Huỳnh Môn huyện và Bình Nam huyện), còn thuộc Dương thì phải xuất hiện ở Thất Sơn, Kỳ Vân và Cà Mau (Kim Thành, Bích Ngọc, Lâm Huyền huyện). Nhưng mặc dầu Âm hay Dương mạng, tại gần Cần Thơ cũng là kết tinh mới Trung Ương, yết hầu Cửu Long, lập nên tảng bình phân nguồn sống vật chất cho non dân, còn Kim

Thành huyết là nơi kết tụ tinh thần khiến cho Thánh Tổ sẽ lập căn bản, ban rải mùi Từ Bi, Bác Ái, Minh Triết cho chúng sanh.

“Bởi nguồn Thiên cơ định cho xứ Việt Nam được hưởng ân huệ của Cửu Long giang cho nên chúng ta phải rút địa thế mà toán ra thịnh suy, hưng kiết, vận mạng của một nước, một giống dân. Còn ngoài Bắc phần Việt Nam là cái đuôi Cửu Long lan tràn đến Vịnh Hạ Long là dứt tại cốt Hậu Đà của Long Vĩ huyết ngang Vinh lên Lạng Sơn, Cao Bằng, có nhiều hầm mỏ và các tiểu huyết, đã hiện ra từ 4.000 năm nay bây giờ đã gần tàn rụi, bao nhiêu đời oanh liệt các bậc tiền đế, tiền vương đều lần lượt ản vào mây mù tịch mịch của thời gian.

“Tạo hóa có một định luật bất tuyệt là vạn vật sanh hóa theo thời gian, hết... rồi đến sứt, hết thịnh tới suy, hết cao siêu đến hồi hỗn loạn. Cái luật tuần hoàn bí mật của giọt nước mưa luân chuyển từ nơi hải hà mênh mông không bờ bến, bay bổng lên tận trời xanh, ngưng kết mây mù, rơi tan xuống đất từ giọt nhỏ lẫn lộn qua các cảnh gió bụi, sạch trong, rồi đến lúc thoát vòng “Gian nan đau khổ” hiệp nhau thành một con sông lăn mau về biển cả, rồi cũng đến ngày kia bay trở lại lên trời biến chuyển theo luật tuần hoàn. Trời đất không ngừng không nghỉ. Chúng ta nào có biết đâu đời sống con người cũng như giọt nước mưa của vũ trụ? Nhưng lạ lùng thay! Hiện tượng của đất địa, san hà, hồ hải! Đó cũng là một sự “Sống” vô cùng bí mật của quả địa cầu này, và cũng là một “đòn cân” tạo hóa để bình phân thiên luật, điều hòa các tinh tú trong càn khôn vô tận.

“Việt Nam! Việt Nam! Việt Nam là một xứ tùy vận mạng thiên cơ địa hậu, sanh được ở chỗ linh huyết

thiên nhiên của tạo hóa, thật lành thay! Quý thay! Xứ tân tạo, nước tân tạo, dân tân tạo. Kỳ hương sẽ phương phát tại huyệt Kim Thành khiến cho chúng sanh trên hoàn cầu sẽ được hưởng mùi hạnh phúc ngàn thu. Đất phù nguyên vừa kết thành, tự nhiên các huyệt mạch được tích tụ khí ngưng thì Trời Đất, khiến cho tất cả con người (95 phần trăm) Nam phần Việt Nam xu hướng theo đường đạo hạnh. Vì sao? Bởi vì xứ Việt Nam là nơi Thánh Địa, tạo hóa đặt để Nam phần Việt Nam đúng theo luật vũ trụ và ở nhằm trụ cốt huyền diệu của trái đất này.

“Thất Sơn (bảy hòn núi sắp theo hình của huyệt tiên thiên trong thân thể con người) cho nên gọi là núi Bảo Sơn (hay là Bửu Sơn cũng vậy). Số bảy là số hóa sanh vô tận (Vô cực – Thái cực - Lương nghi - Tứ tượng, 3 trong rồi biến ra bảy, ngôi thứ tư Trời Đất đến bảy từng vũ trụ hóa sanh sẽ hiệp nhứt trong vô tận (chữ Án của Ấn Độ). Trong số bảy ấy phân ra hai giai đoạn. Thứ nhứt ngôi đầu tiên (A Di) là ngôi Âm Dương chưa phân định. Đến lúc Âm Dương vừa phân A Di vừa sáng tỏ thì chính trong ngôi ấy đã có hiện ra Tam Thanh (Huyền hóa Tam Thanh). Đó là Tam Thanh nhứt thể (một ba – ba một). Tam Thanh nhứt thể biến hiệp với khí ngưng thì biến thành cõi Trời phụ (nếu kể tam thanh là ba, thì $6+3=9$, còn nếu kể nhứt thể thì $6+1=7$). Ấy là những số huyền diệu bí mật thiên cơ. Một, Ba, Bảy, Chín thành Tam giác (Ba) tứ diện (Bốn) là hình thức của một người ngồi thiền đúng cách (Kiết già). Hiệp nhứt Trung Ương là thức tánh rồi hườn hư. Thật ra một sự bí mật của người tu hành đang tầm hiểu.

“Bởi vậy nước Việt Nam sanh vào một địa huyệt thật linh diệu vô cùng. (Thất Sơn, bảy núi, Dương và

Cửu Long, chín rồng, Âm). Sơn tiền điểm Long mạch, trong số bảy có sanh hóa, trong số chín Âm Dương kết tụ huân hư, thật là không có xứ nào được như vậy. Toán theo khoa học địa lý thì nhờ có sự huyền diệu trên đây, xứ Việt Nam trở nên một Thánh Địa, một nước chứa đầy dân tộc hiền hậu, thông minh, nhơn đức. Nhưng từ ngày bí mật của ngọn sông Cửu Long vừa thành lập bảy huyết chánh gốc đến nay (gần 100 năm), các huyết ấy khai mở mà con người Việt Nam đã tiến lần đến chỗ hiền nhân thánh triết.

“Cứ theo khoa học địa lý mà xét nước Việt Nam hẳn là một địa linh, các huyết vừa kết tụ trong vòng 100 năm nay. Ảnh hưởng của cuộc địa linh ấy đã gây nên một phong trào đạo hạnh chưa từng thấy.

“Phong trào đạo Tiên hồi 1880 (huyết vừa kết tụ tại Thất Sơn và Kỳ Vân), có nhiều nhân vật đặc quả Tiên ban như các vị: Phật Thầy, Cử Đa, ông Đanh, Đạo Nổi, Thầy Thím v.v... Từ năm 1800 đến 1920, thì có phong trào Thiên Chúa giáo sang qua lan tràn khắp xứ, kể đó có cuộc chấn hưng Phật Giáo, người chót được Sắc lệnh phổ thông ba năm là nhà Sư Nguyễn Kim Muôn (Sắc lệnh đây là Sắc lệnh của hội chư Phật chớ không phải bằng cấp thầy chùa). Sứ mạng Ngài có ba năm với pháp môn Tịnh Độ mà thôi. Trong thời kỳ ấy gần hết dân chúng miền Nam theo Tịnh Độ Cư Sĩ tu hành nhiệt tâm. Sớm chiều trong các làng đều nghe tiếng chuông mõ. Ba năm sứ mạng của Sư vừa dứt thì có hội Thần linh học gây dựng đạo Minh Lý rồi kế Cao Đài giáo tiếp theo bành trướng cơ quan Tam kỳ Phổ độ làm rúng động nhơn tâm, dân chúng tín ngưỡng theo hàng triệu. Như vậy còn chưa kể các vị tu Tiên, như Tây Ninh có Bà Cô, Nha Trang, Phan Thiết có Cô Tư Bè, Kỳ Vân có Cô Cậu, hiện nay vẫn còn linh diệu,

mỗi phái được hàng ngàn đệ tử.

“Kể thấy cuộc chấn hưng Phật Giáo ở tại Linh Sơn tự có cơ quan truyền bá bằng kinh sách; ông Minh Trí lập ra nhánh Lễ bá Lục phương. Phật học chùa lớn tại Phú định (Chợ Lớn) do ông Lâm văn Hậu chủ trương và các hội như Lương Xuyên và Phật Giáo, mùi Chơn lý của kinh Phật được đem ra học hỏi nhiệt thành; chùa lớn nhất ở tại Huế, bên nữ có Diệu Tịnh (Thích Nữ) lập chùa Từ Hòa, vận động phái nữ ra trường “Ni trường Phật Học” ngoài Huế, đi dất nữ lưu trên đường sáng suốt. Kế Diệu Tịnh có Võ phụng Kiều, pháp danh Diệu Minh, mở các am vân tại Mõ Cày (Bến Tre) truyền bá pháp luyện tinh thần và ăn hoa quả (cô dùng hoa quả trên ba mươi năm mà mập mập mạnh khoẻ như thường). Lối 1935 ông Bạch Liên tại Châu Đốc có lập chi nhánh Thông Thiên học do tận gốc bên Ấn Độ (Adyar Madras). Đồng thời ảnh hưởng Phật Tiên hiệp nổi lên, vị cầm đầu Giáo hội là ông HUỲNH PHÚ SỔ (bây giờ gọi là ĐỨC HUỲNH GIÁO CHỦ PHẬT GIÁO HÒA HẢO).

“Nhu chúng ta xét rõ, không nước nào mới trong vòng một trăm năm mà nổi lên hơn cả chục phong trào đạo đức rất nhiệt thành. Thứ nhất là từ 50 năm nay, người Việt Nam (riêng Nam phần Việt Nam) hết lòng lo tu niệm...

“Ấy là cũng nhờ một phần lớn ở địa lý, đất linh vào các vĩ tuyến địa cầu kết thành những huyết mạch cực kỳ huyền diệu về tinh thần đạo đức.

“Phần đất Việt Nam đóng vào 12 huyết sáng suốt (6 huyết chánh, 6 huyết phụ và huyết Trung Ương là huyết hội các huyết), mà số 12 huyết lại thuộc Tâm Điền huyết; cho nên khiến các hạng con người lần lần xu hướng vào đường đạo hạnh hết. Các huyết vừa kết

tự thì các Tôn giáo, Giáo hội mọc lên như nấm, nhân dân niệm Phật Trời vang lừng một cõi. Đến lúc cửa huyết Kim Thành, Bích Ngọc, Lâm Huyền khai mở trong ba tiếng Ngũ lôi vang động, bảy nguồn thủy dựng trào lên, thì Thánh Nhân xuất hiện ra đời đem mùi bác ái yêu thương nhơn vật vô cùng vô tận mà giúp chúng sanh vào đường hạnh phúc...

“Về dân tộc Việt Nam, chúng ta không phải xem xét nước da hay là giống sanh sản lai người ngoại quốc. Nhưng chúng ta có thể lấy nội dung tiến hóa theo chiều thiên cơ. Nhơn vật ở quả địa cầu này đã đến thời kỳ biến chuyển lần thứ ba (lần thứ nhì bên Âu Châu sụp đất Atlantide thành biển Océan Atlantique bây giờ có trên 12.000 năm). Giống dân thứ tư tiêu diệt, còn sống sót các giống dân phụ của giống dân thứ năm trở lại sanh sản rải rác dưới cõi trần, để ngày sau gây tạo nên hoàn cảnh, nhơn tâm và nòi giống của giống dân thứ sáu ra đời hiểu là giống dân Bích Ngọc, màu da trắng trong như ngọc bích, thông minh tiến hóa vô cùng, tự do dùng thân cảm tưởng trong Danh, Lợi, Tình mà lòng không mắc chấp...

“Trước khi giống dân thứ sáu ra đời, phải có một phong trào hỗn loạn (như khi xưa, mỗi lần tạo lập nền tảng cho giống dân mới, thì giống dân cũ sắp tàn, sự hỗn loạn tự nhiên phải có). Lịch sử hàng ghi chép những gương xưa, chúng ta thấy rõ. Kế thời tạo lập nền tảng cho giống dân mới, thì có Thánh Nhân ra đời dạy chúng sanh.

“Dân tộc Việt Nam theo thời cơ Thiên định có rất nhiều linh hồn thông minh, tài trí, đức hạnh của các giống dân phụ thứ năm chuyển kiếp làm con người, vì Nam phần Việt Nam là nơi địa huyết hợp với sự tiến hóa với các linh hồn ấy. Dầu rằng các linh hồn khắp

nơi hội hiệp ở tại Nam phần Việt Nam nhưng chẳng qua do luật Trời biến động khiến luồng Từ Ân xuyên tạc, Nguồn Ân Thánh Triết lâm phạm sẽ thu các linh hồn ấy vào hàng đệ tử cùng nhau tạo lập “Đài gương An Lạc”, đem hạnh phúc cho nhơn sanh. Vì dân tộc Việt Nam quan hệ vô cùng đến sự tiến hóa trên địa cầu này, cho nên Nguồn Ân Thánh Triết (hiện nay chứng quả Phật La Hán) phải tùng theo thiên cơ mà chuyển kiếp vào dân Việt Nam, lập đời mới, văn minh tuyệt diệu, vật chất và tinh thần phối hiệp, rồi Ngài sẽ đắc quả Bồ Tát vào cõi Trời Cực Lạc.

“Tuy biết rằng “Nguồn Ân” xuất hiện và tạo nên hạnh phúc ở Việt Nam, nhưng Ngài còn giúp đỡ cho cả thế giới. Ngài sở dĩ Giáng Sinh ở Việt Nam là “Vì nơi đây hợp với thiên cơ địa hậu, hoàn cảnh, nhơn tâm, nhưng Nguồn Ân vẫn là hạnh phúc chung cho nhơn loại, giúp chúng sanh thoát khỏi dòng lao khổ.

“Hạnh phúc thay dân Việt Nam!

“Hãy sửa soạn tâm hồn trong sạch lạy mừng Nguồn Ân cứu thế, muôn đời mới có một”.

Những điều sơ dẫn trên đây là nguyên lý để hiểu do đâu nước Việt Nam sẽ là cõi Trung Ương trong thời Thượng Ngươn và dân tộc Việt Nam sẽ dẫn đạo sau này, như Sấm Giảng đã từng cho biết:

***Nước Nam Việt nhằm cõi Trung Ương,
Sau sẽ có Phật Tiên tại thế.***

Hoặc là:

***Cõi Trung Ương luân chuyển phương Nam,
Mở hội Thánh chọn người trung hiếu.***

Hay:

***Cõi Trung Ương nhằm đất nước Việt Nam
Chọn một chàng tuổi trẻ tục phạm
Mượn tay gã tờ hoa Thần hạ bút***

**Khuyên bá tánh tâm Tiên rời tục
Chỉ máy Trời bày tỏ việc về sau
Gái cùng trai già trẻ bước vào
Đường trí huệ quy y gìn Đạo pháp**

Cũng như:

**Việt Nam là giống Hồng Bàng,
Không còn hung bạo lẫn loạn như nay.**

Đức Huỳnh Giáo Chủ Phật Giáo Hòa Hảo cho biết lần xuống thế kỳ này là Ngải vung lệnh của Phật Tổ:

**Ta vì vung Sắc lệnh Ngọc Tòa,
Đền Linh Khứu sơn trung chịu mạng.**

Ngải cho biết Ngải xuống thế gian để truyền diệu pháp cho người đời cải tà qui chánh:

**Ngọc Tòa Phật Tổ nấy sai Ta,
Xuống cứu thế gian nẻo vạy tà.
Hiệp sức tớ Thầy truyền diệu pháp,
Cho đời thấu rõ đạo Ma Ha.**

Theo như trong bài “Sứ mạng của Đức Thầy”, Đức Huỳnh Giáo Chủ cho biết, nguyên nhân Ngải lâm phàm:

- Về thời cơ: là cơ vận mạng của một nước và thế lực thịnh suy của nhân tâm cần đến sức lực của Thánh Nhân, Đức Huỳnh Giáo Chủ cho biết “Vì thời cơ đã đến, lý Thiên Đình hoạch định, cuộc nguy cơ thảm họa sắp tràn lan. Ta đây tuy không thể đem phép huệ linh mà cứu an tai họa chiến tranh tàn khốc do loài người tàn bạo gây nên...” và “...lòng đà quảng đại từ bi, hềm vì nỗi cảnh quốc phá gia vong, máy huyền cơ đã định, lòng thương trăm họ vương cảnh đồ lao, chi xiết xót thương chúng sanh vạn khổ”.

- Về hoàn cảnh: địa thế và xã hội thuận tiện để Thánh Nhân giáng trần, trên thì hạp lòng Trời, dưới thì hạp với chúng sanh để cho Ngải dạy dỗ được mau lẹ,

Ngài nói “Thiên Tào đã xét định khắp chúng sanh trong thế giới trong cái buổi Hạ Nguồn này, say mê vật dục, chìm đắm trong biển lợi danh, gây nên nghiệp quả, luật Trời đã trị tội, xét kẻ thiện căn thì ít, người tội ác quá nhiều, chư Phật mới nhủ lòng từ bi cùng các vị chơn Tiên lâm phạm độ thế, trước ra công cứu khổ, sau chỉ rõ cơ huyền, khuyên kẻ thế hướng thiện quày đầu, cải tà qui chánh thì mới mong Thiên Đình ân xá bớt tội căn để kịp đến Long Hoa châu Phật, trước biết rõ luật Trời thưởng phạt cùng hữu duyên nghe Phật pháp nhiệm mầu, kiến diện bậc Chơn Sư, tu hành mau đắc quả, sau làm dân Phật quốc hưởng sự thái bình”.

- Về cơ duyên: Thánh Nhân ra đời ở xứ nào có tiền duyên với Ngài, phần đông có chí tu hành, đến nấc thang tiến hóa cần thiết Ngài mới lâm phạm giúp đỡ, Ngài nhận rằng “Ai liễu Đạo nơi quốc độ nào thì cũng phải trở về quốc độ ấy mà trợ tế nhân dân, vì thế lòng từ bi bác ái cùng thù đáp những linh hồn đã trợ duyên trong nhiều kiếp giúp ta nương cậy tu hành, nên ngày 18 tháng 5 năm Kỷ Mão, Ta hóa hiện ra đời cứu độ chúng sanh”.

Ngài cũng cho biết:

Dạy Đạo chánh vì thương Nam Việt,

Ở Cao Miên vì mến Tàn Hoàng.

Trở về Nam đặng có sửa sang,

Cho thiện tín đợc rành chơn lý.

Đức Huỳnh Giáo Chủ cho biết, Ngài lâm phạm tại An Giang, nhằm vào lãnh thổ tỉnh Châu Đốc ở miền Nam nước Việt:

Tây phương trở gót quá xa đàng,

Thương xót Nam Kỳ lại An Giang.

Và chuyển kiếp vào một xác “thanh sắc trẻ” họ Huỳnh ở thôn Hòa Hảo. Chính với địa danh này Ngài

đặt cho nền Đạo của Ngài hoằng hóa là Phật Giáo Hòa Hảo:

**Hòa thôn Hảo cảnh xừ chi ta,
Tạm đất nơn sanh khởi ái hà.
Tạo xác Huỳnh danh thanh sắc trẻ,
Chờ thời Thiên định thiết hùng ca.**

Hoặc là:

**Kỷ Mão hạ san mượn xác trần,
Cảnh tình đồng loại lão khuyên dân.
Thậm thâm đây đó niềm liên ái,
Hợp tác cùng nhau nối bút thần.**

Ngài xuống trần để “nối bút thần” là tiếp tục công cuộc cứu thế của Ngài. Đây không phải là lần đầu tiên mà trong quá khứ Ngài cũng đã từng lâm phạm:

**Chim Ô đà dựa cầu Ngân,
Người xưa trở gót mấy lần không hay.**

Hoặc là:

**Lời khuyên xưa cũng một lần,
Nay mượn xác trần xuống bút ra cơ.**

Đức Huỳnh Giáo Chủ, tên tộc là Huỳnh Phú Sổ, sanh tại làng Hòa Hảo, quận Tân Châu, tỉnh Châu Đốc, ngày 25 tháng 11 năm Kỷ Mùi, nhằm ngày 15 tháng 1 năm 1920.

Ngài là trưởng nam của Đức Ông Huỳnh Công Bộ và Đức Bà Lê Thị Nhậm, một gia đình trung lưu, nhiều phúc hậu và nhiều uy tín với nhân dân địa phương.

Xưa kia vua Tịnh Phạn và hoàng hậu Ma Da đầy lòng nhân ái mới sanh được Đức Thích Ca thì ngày nay Đức Ông và Đức Bà hẳn cũng phải là bậc nhân từ đức hạnh mới sanh được Đức Thầy.

Từ lúc còn bé Ngài đã tỏ ra hơn người trong mọi phương diện, tánh Ngài điềm đạm, thường tìm nơi thanh vắng ngồi trầm tư mặc tưởng. Ngài có tánh hiếu

sanh, không bắt bướm, chuồn chuồn hay bắt dế chọi nhau. Những thú vui như đá cá lia thia, đá gà là những thú vui có ý sát sanh Ngài không thích.

Khi đến tuổi trưởng thành, hễ ai có đề cập đến vấn đề hôn nhân là bị Ngài phản đối ngay. Ngài thường tuyên bố thích sống độc thân để được tự do hoạt động.

Khi đến tuổi vào trường học, Ngài tỏ ra xuất sắc hơn chúng bạn, Sau khi đậu bằng Tiểu Học, Ngài phải thôi học vì bệnh hoạn. Kể từ đó Ngài đau ốm luôn, không mấy khi được khoẻ mạnh.

Sau khi thôi học về nhà, Ngài tỏ ra nhiều cử chỉ lạ thường, lúc thì nằm thim thíp, bỏ ăn, bỏ ngủ, lúc mạnh khoẻ như người không bệnh, đi đứng như thường, nói năng hoạt bát.

Mặc dù Đức Ông lo chữa chạy cho Ngài tận tình nhưng Ngài cứ nói rằng không có bệnh chi cả, vì nể Đức Ông, mới đi chạy thầy thuốc như vậy.

Có một điều làm cho người ta ngạc nhiên là một hôm Ngài đi lên đầu trên xóm dưới truyền rao, nếu có ai mắc bệnh chi, cứ đem lại cho Ngài chữa trị.

Ban đầu không ai tin Ngài có thể chữa bệnh, nhưng có một vài bệnh ngặt nghèo, hết phương cứu chữa, nghe Ngài nói chữa được, nên cũng liều đem đến, may ra có phép Tiên, phép Phật gì chẳng. Lạ lùng thay, bệnh nào Ngài chịu chữa cũng đều được lành mạnh.

Phương pháp chữa trị của Ngài hết sức giản dị; Ngài cho uống nước lã, hoặc giấy vàng xé nhỏ bỏ vào nước uống. Về phương thuốc thì dùng các thứ lá cây như lá xoài, lá ổi, lá mít..., các thứ bông như bông trang, bông thọ...Chỉ có bấy nhiêu dược liệu giản dị, không tốn tiền mà bệnh nào uống vào cũng khỏi. Một điều hết sức lạ thường là những người ghiền á phiện, ghiền rượu, chỉ uống nước lã mà bỏ được rượu, bỏ á

phiện mà không bị hành hạ chi cả.

Ngoài ra, Ngài cũng cho toa thuốc Bắc, ai có mắc bệnh, chỉ theo đó bỏ về sắc uống, rất có hiệu quả, bệnh nào cũng hết.

Ngài “*dùng huyền diệu của Tiên gia*” chữa bệnh một cách thần diệu như thế là để chứng tỏ Ngài không phải là hạng phàm nhơn. Xét ra, từ nhỏ đến lớn Ngài có học thuốc với ai đâu, thế mà Ngài bỗng dung chữa bệnh, mà chữa đâu hết đó.

Từ chỗ “Nghỉ sanh tín”, càng ngày tăng trưởng là do phương pháp chữa trị của Đức Huỳnh Giáo Chủ. Ngài chữa căn chớ không chữa quả, bệnh nào đau căn thì Ngài nhận chữa, còn bệnh nào đau quả thì Ngài từ chối. Như có lần có một bệnh điên chớ đến, Ngài cũng cho uống thuốc và làm cho con bệnh bớt điên, nhưng Ngài bảo thân nhân chớ về nhà rán cầu nguyện và làm phước may ra mới bớt. Điều này chứng tỏ rằng Ngài soi rõ căn quả của con bệnh; bệnh nào thuộc về căn, bệnh nào thuộc về quả. Việc này chứng tỏ Ngài là bậc siêu phàm mới có năng khiếu ấy.

Người đời nhận Ngài là đáng siêu phàm vì ngôn hành và phương pháp chữa bệnh của Ngài. Bởi lẽ nhờ được “*manh lành mà cảm lòng tử bi của chư vị với trăm quan*” nên đông đảo người đời qui ngưỡng theo Đức Huỳnh Giáo Chủ và đặt cả đức tin vào sự cứu độ của Ngài.

Ngoài việc chữa bệnh, Đức Huỳnh Giáo Chủ còn thuyết giảng những giáo lý cao siêu của đạo Phật “*cho kẻ có lòng mộ Đạo qui căn, gây gốc thiện duyên cùng Thầy Tổ*”. Phương pháp thuyết giảng của Ngài thu hút đông đảo người đời vì trong lời thuyết giáo có ẩn ý thiên cơ, thức tỉnh lòng người hầu ăn năn cải hóa làm lành lánh dữ. Lời nói của Ngài rất hấp dẫn, ai nghe

cũng cảm vì Ngài hết sức bình dị và luôn luôn khiêm tốn, không hề xưng hô lớn lối.

Sau một thời gian chữa bệnh và thuyết giảng đem niềm tin tưởng vào lòng người. Ngài cảm thấy cơ duyên đã đến cho Ngài thọ lấy Sắc lệnh Thiên Đình, mở cơ phổ hóa, giác tỉnh quần mê, hầu hoàn thành sứ mạng chọn người hiền đức đến Hội Long Hoa và lập đời Thượng Ngươn an lạc.

Ngài chọn ngày 18 tháng 5 năm Kỷ Mão (1939) tổ chức lễ cáo Hoàng Thiên để chính thức nhận lấy trách nhiệm.

Đã chữa bệnh, đã thuyết giảng, dù đã gây được niềm tin ở một số người, nhưng chưa chỉ pháp môn tu hành là điều mà những người muốn tu hành phải có để nương theo đó mà tu học hầu cho đắc quả Phật, Thánh, Tiên hay hoàn toàn giải thoát.

Thế nên sau khi làm lễ cáo Hoàng Thiên, Ngài viết Sám Giảng phổ truyền Giáo pháp của Ngài. Do nơi đó để người đời biết rõ Ngài là bậc Chơn Sư và Giáo pháp của Ngài là Chánh pháp. Ngài viết dễ dàng không cần giấy nháp “Miệng nhích môi đây văn tao nhã, Hạ bút thần thơ đã đề khai”. Tác phẩm của Ngài phần lớn thuộc loại văn vần với tác dụng để cho hạng dân quê ít học dễ đọc, dễ nhớ.

Từ đó Ngài trở thành một bậc thông minh đỉnh ngộ quán thông mọi việc. Chúng ta có thể nói rằng Ngài là một bậc “Thượng thông thiên văn, hạ đạt địa lý, trung quán nhân sự”.

Cũng có người còn nghi vấn, Ngài tuổi còn trẻ, không thấy học với ông thầy dạy Đạo nào mà bỗng nhiên đại ngộ. Câu chuyện sau đây chứng minh một điều “Không học mà thông”:

Năm Kỷ Mão (1939) một hôm Đức Huỳnh Giáo

Chủ thuyết pháp, bỗng có hai ông khách vào nhà, dáng điệu trí thức, lịch thiệp nhanh nhẹn. Sau khi nói xong thời pháp, Đức Thầy ôn tồn hỏi:

- Xin hai ông cho biết phương danh và đến với tôi có việc chi?

Một trong hai ông khách đáp:

- Chúng tôi là người mộ đạo, chuyên nghiên cứu về các đạo trên thế giới, nên đến đây xin được hỏi nhờ ông cho biết ông tu theo đạo nào?

Đức Huỳnh Giáo Chủ đáp:

- Tôi đạo Phật.

Ông khách tiếp:

- Thầy thọ giáo với ai và học những Kinh nào trong Tam Tạng giáo điển và tài học của Thầy đến bậc nào?

Đức Thầy trả lời:

- Tôi không thọ giáo với ai, cũng không học Kinh luật nào, còn sức học ngoài đời chỉ học đến Tiểu học.

Ông khách hỏi thêm:

- Thầy không thọ giáo với ai, không học Kinh luật nào, tài học cũng không cao, làm sao Thầy truyền giáo phổ thông đạo đức?

Đức Thầy đáp:

- Tôi hàng tiên hóa, Tôi đây có tâm Phật.

Nói đến đây Đức Thầy để bàn tay lên ngực, đoạn đưa ra, nói tiếp:

- Toàn thể chúng sanh đều có Phật tánh; sáng suốt là Phật, mê muội là chúng sanh.

Nói xong Đức Huỳnh Giáo Chủ hỏi lại hai ông khách:

- Hai ông hỏi tôi học Kinh luật nào, xin hai ông cho biết Đức Thích Ca Mâu Ni xưa học với ai? Nếu

không phải là bậc tiến hóa sáng suốt, tự tìm đạo để hiển cho trần thế?

Ông khách thứ hai nãy giờ ngồi yên, bây giờ hỏi:

- Thầy truyền đạo dạy dỗ chúng sanh, nếu chúng sanh không nghe theo mà còn làm điều tội lỗi Thầy có làm như Đức Chúa Giê-Su không? Dạy mà chúng sanh không nghe, cứ làm điều tội lỗi nên phải chịu gia hình nơi Thánh giá để chuộc tội cho chúng sanh?

Đức Huỳnh Giáo Chủ hỏi vặn lại:

- Đức Giê-Su ở ngôi vị cấp bậc nào?

Ông khách đáp:

- Ngài sáng lập tôn giáo độc thần, chủ trương có bậc chí tôn là Chúa Trời do Giê-Su khởi xướng.

Đức Huỳnh Giáo Chủ hỏi:

- Nếu Ngài là Chí Tôn, tha tội cho chúng sanh cũng bởi Ngài, thì Ngài chịu gia hình nơi Thánh Giá thế tội cho chúng sanh, là tội với ai?

Hai ông khách không đáp, còn Đức Huỳnh Giáo Chủ tiếp tục giảng Kinh!

Câu chuyện trên đây, chúng ta nên lấy đó làm kinh nghiệm. Mỗi khi muốn biện bác một việc gì ta cũng nên Chánh Kiến và khách quan dùng trí tuệ mà nhận định, không nên dựa vào sở học của mình mà nhận xét một cách qua loa, không tế nhị để phải khuất lý như hai ông khách đã nêu trên.

Các câu hỏi của hai ông khách đưa ra đó chỉ là một sự nhận định của kẻ phạm tình, thì dù có đa văn quảng kiến đến đâu cũng không thấu triệt được ý nghĩa thanh cao của người đã hoàn toàn thoát tục, như Ngài cho biết:

Nào ai biết tâm Ta đời bác lãm

Cũng như:

Tiếng riêng than tai nghe thánh thót

vì Ngài đã có Lục Thông.

Ngài đã khiêm tốn đổi lại cái gọi là “Sự Khôn” của người đời:

Ta cũng tỏ đôi lời khờ khạo

Ngắm cảnh đời tâm nào bắt cuồng

Hiệu Điên Khùng ban rải dư muôn

Khùng đạo đức Khùng câu tuyệt diệu

Khùng toán biết âm dương kết liễu

Khùng huyền cơ Khùng Đạo Thích Ca.

Hay là:

Người Khùng trí lại cuồng nông,

Cớ sao thế cuộc lâu thông cũng kỳ.

Theo lẽ thường của kẻ thế trí biện thông, là có học mới có biết, còn trường hợp của Ngài thì “Bất học nhi tri”, quán thông mọi lẽ, thấu triệt huyền cơ, tức là bậc toàn giác, toàn năng thì đâu thể đem cái sở học tầm thường của hàng hữu học mà so bì cho được!

Đức Huỳnh Giáo Chủ hỏi hai ông khách “Xin ông cho biết Đức Thích Ca Mâu Ni xưa học với ai? Nếu không phải là bậc tiền hóa sáng suốt tự tìm đạo để hiển cho trần thế? Nếu căn cứ vào sự học mới có biết thì Đức Thế Tôn có học với ai đâu? Ngài là bậc “Sinh nhi tri”, Đức Huỳnh Giáo Chủ xác định trong Sấm Giảng của Ngài:

Khi lớn lên cho người dạy chữ,

Lúc vào trường chẳng học mà thông.

Đức Huỳnh Giáo Chủ xuất hiện giữa cõi đời này với tư cách là một bậc Giác Ngộ hoàn toàn với đầy đủ hai chất liệu đại trí và đại bi, đến và đi duyên theo đại nguyện.

Chí nguyện của Ngài là độ tận chúng sanh, mặc

tình trước sự ghét ưa của sanh chúng:

***Quyết lòng độ tận trong sanh chúng,
Ai ghét ai ưa cũng mặc tình.***

Hoặc là:

***Có sông có núi cùng cây cỏ,
Độ tận chúng sanh khỏi đại khờ.***

Ngài sẵn sàng gánh chịu hết mọi tai nạn thế giới, san sát nỗi khổ đau của người có tâm lành một lòng lo tu tịnh:

***Nhìn dân châu lụy ử ê,
Biết sao trút hết gánh về Ta mang.
Mang cho hết tai nạn thế giới,
Kẻ tâm lành bớt đợi chờ trông.***

Hay:

***Nghiêng hai vai gánh nặng non sông,
Vớt trăm họ làm than bể khổ.***

Và chịu khổ thay cho bá tánh:

Ta chịu khổ, khổ cho bá tánh,

Một lời thệ nguyện cao cả là nếu như một ngày nào mà thế gian này còn đau khổ, thì ngày ấy Ngài chẳng vui riêng nơi cõi Tịnh Độ:

***Nếu thế gian còn chôn mê tân,
Thì Ta chẳng an vui Cực Lạc.***

Cho đến khi nào nền Đại Đạo được khai thông, bể trầm luân khô cạn sáu đàng, đuốc từ bi rọi khắp nhân gian thì ngày ấy Ngài mới trở về ngôi vị cũ:

***Nếu chùng nào khai thông Đại Đạo,
Đuốc từ bi rọi khắp dương gian.
Bể trầm luân khô cạn sáu đàng,
Tăng Sĩ mới trở về nơi thanh tịnh.***

Chùng nào chúng sanh hết trầm luân trong bể khổ, thế gian hết phiền não, ngày Chúa vững ngai vàng trong cõi đời Thượng Nguơn an lạc thì ngày đó Ngài

mới rời cảnh tục trở về cảnh Tiên:

Chúa vững ngai vàng Sãi mới yên,

Rời xa cảnh tục trở về Tiên.

Chẳng còn tham luyến nơi trần thế,

Vì cả thế gian hết não phiền.

Chí nguyện của Đức Tôn Sư Huỳnh Giáo Chủ thật là vĩ đại, chỉ hàng Đại Bồ Tát mới phát hoàng thế nguyện như thế.

Vì cứu độ, tiếp dẫn, thương tưởng chúng sanh, nên Ngài thị hiện thành vị Bồ Tát Thế Giới Ta Bà ngũ trước này. Nếu không có chúng sanh khổ nạn như chúng ta, Ngài đến thế giới khổ não này làm chi nữa “Lòng đà quảng đại từ bi hềm vì nỗi cảnh quốc phá gia vong, máy huyền cơ đã định, lòng thương trăm họ vương cảnh đồ lao, chi xiết xót thương chúng sanh vạn khổ”. Ngài đã giải thoát khỏi sanh tử “an nhàn của người liễu đạo, muôn ngày vô sự, lóng sạch phàm tâm, sao chẳng ngồi nơi ngôi vị hưởng quả bồ đề trường thọ mà còn len lỏi xuống chốn hồng trần đặng chịu cảnh khen chê?”. Ngài thị hiện xuống thế gian mang đến cho chúng sanh ánh sáng chân lý, chỉ cho chúng ta con đường chân chính giải thoát khổ đau, nhờ đó nhân gian mới có trí tuệ chân thật. Ân đức của Đức Tôn Sư Huỳnh Giáo Chủ đối với chúng ta như biển sâu không đáy.

Với chất liệu đại trí, Ngài có khả năng dẫn đường cho mọi người vượt ra khỏi đêm dài tăm tối:

Trong bá tánh sầu thành chất ngất,

Mãi nghi nan chẳng biết đàng nào.

Cho nên Ngài mới:

Khai ngọn đuốc từ bi chí thiện,

Tìm con lành dắt lại Phật đường.

Và làm nơi cho chúng ta nương tựa:

***Nay rừng bụi có người mở ngõ,
Thì nương theo dấu thổ đàn dê.***

Như trước kia có những việc không thể làm nổi, sau khi học tập và thực hành phương pháp giải thoát của Phật Đà, lại có khả năng làm hết sức dũng mãnh. Trước khi học Phật pháp, thân tâm đầy dẫy thống khổ, nhưng sau khi có học tập rồi cảm thấy dễ chịu, hoan hỉ. Đây là sức gia trì của Đức Tôn Sư ban cho chúng ta làm tăng trưởng năng lượng trong tâm. Người có học Phật pháp, hướng về con đường phía trước tràn ngập ánh sáng và hy vọng cho đến lúc mãn duyên trần vẫn được an ổn trong năng lượng gia trì của Phật pháp, nên không còn thống khổ và sợ hãi gì nữa:

***Phật từ bi độ tử độ sanh,
Là độ kẻ hiền lương nhơn ái.***

Đức Tôn Sư Huỳnh Giáo Chủ dùng tâm từ bi rộng lớn, cứu độ và gia hộ hết thảy chúng sanh, cho nên tuy Ngài vắng bóng, nhưng lúc nào Ngài cũng hiển hiện trong tâm chúng ta. Ngài có ân đức sâu nặng với chúng ta, như Ngài dạy:

“Phật cũng yêu hết chúng sanh, dầu kẻ ngu, người trí, yêu tất cả môn đồ (dầu kẻ biếng nhác với kẻ siêng năng). Bởi tại duyên nghiệp mỗi chúng sanh chẳng đồng nhau, tu cao thấp khác nhau, nhưng mỗi chúng sanh đều có Phật tánh. Vậy lòng từ bi của Phật là vì thương xót chúng sanh, lo dạy dỗ chúng sanh, nhưng mà sự gần gũi và ban phước huệ vẫn có khác, vì phải tùy theo mỗi kẻ tín đồ. Người tín đồ nào hằng ngày vâng lời Phật dạy, rón lo học hỏi, tìm kiếm đạo mầu, quý trọng chuyện lành thì Phật thường gần gũi hơn đũa đã dạy nhiều lần mà chẳng chịu nghe theo, và thường ban thưởng cho kẻ tín đồ nào quý trọng Kinh luật của Phật, chăm lòng giữ theo giới luật, cẩn thận

từ lời nói việc làm, đừng để cho người ta nhạo báng Phật hay chê bai Thầy của mình. Còn những kẻ tin đồ dối tu, chẳng vâng lời dạy, chẳng giữ giới luật thì trên là Đức Phật và dưới là ông Thầy của kẻ ấy, chỉ lấy lòng từ bi mà nhận sự trách cứ của kẻ ngoại đạo chớ không thể nào mà gần gũi và ban phước huệ cho kẻ chẳng thành tín kia đặng”. Và Ngài khuyên tấn “Thầy xét lại khẩu nghiệp của các trò nặng nề hơn hết. Hãy lấy gương trí huệ mà dọn sạch ma lòng, hãy lấy lòng khoan dung mà đối đãi lẫn nhau, hãy lấy lòng bác ái nhân đạo mà cư xử với mọi người. Cần hiểu cái lý vô ngã của nhà Phật. Hãy rán sức thi hành sẽ có Thầy ủng hộ”.

**Từ bi Trời Phật độ quần sanh,
Cứu khỏi tai ương vạn sự lành.
Đệ tử gọi nhuần ân đức cả,
Chung thân quyết chí dốc làm lành.**

Từ bi có sâu có cạn, nhưng nguyên tắc cứu khổ, ban vui vẫn bất biến. Hễ còn là chúng sanh trầm luân trong sanh tử, lúc nào cũng ở trong trạng thái bị ai thống khổ; đương nhiên họ là thành phần được chư Phật từ bi gia hộ. Chư Phật cho hết thấy chúng sanh địa vị bình đẳng, cứu độ bình đẳng. Chúng ta nên thành kính tiếp nhận tâm từ bi của chư Phật, đồng thời cũng phải có tâm từ bi cứu độ chúng sanh, được như vậy mới có khả năng lìa khổ được vui. Chư Phật xem chúng sanh như con. “Phật thương bốn đạo như con, Muốn cho bốn đạo lòng son ghi đời”. Trái với người đời, ai thương thì gần gũi, còn không thích thì xa lánh, trong mối quan hệ với nhau, luôn biểu hiện, hiện tượng thân sơ. Chư Phật đánh tan quan niệm thân sơ, dùng từ bi và trí tuệ sâu rộng của mình để cứu độ chúng sanh:

Nhân dân bá tánh cũng con lành,

Thầy dạy cho đều khắp chúng sanh.

Hoặc là:

***Giàu sang nghèo khó cũng người,
Nên ta thương hết dầu cười hay khen.***

Nhưng chúng ta phải hiểu cho thấu đáo, lời của chư Phật dạy về sự cứu độ:

***Cứu lương hiền chẳng cứu người hung,
Kẻ gian ác đến sau tiêu diệt.***

Chúng ta tự đặt mình trong định luật nhơn quả, làm mọi hạnh lành, tự nhiên chư Phật sẽ hộ trì không thể nghĩ bàn. Phật sẽ nương theo chánh hạnh cứu độ chúng ta. Bằng ngược lại oai đức từ bi của chư Phật tuy rộng lớn vô biên cũng không cứu nổi chúng ta. Lòng từ bi gia hộ của chư Phật đối với chúng sanh không phải vì chúng sanh có lòng tin nơi các Ngài. Điều quan trọng ở đây, chúng sanh làm hết các việc lành, tự nhiên nhận được quả báo lành. Nuôi dưỡng tâm lành, dầu không tin Phật, nhưng chư Phật cũng quan tâm gia hộ và tự nhiên sẽ được chư Phật tiếp dẫn quay về nương tựa nơi các Ngài:

***Ai mà sớm biết ăn năn,
Quỳ đầu hướng thiện bản tánh dứt dùm.***

Chư Phật cứu độ chúng sanh nhưng không ra ngoài quy luật nhơn quả; đây là biểu hiện lý tính trong từ bi. Cho nên người tu Phật chân chính, thực tập phương pháp giải thoát của Phật đà, phải thật tâm thực tập theo những gì chư Phật dạy, nhờ đó đạt được cứu cánh giải thoát thống khổ. Nếu chúng ta không nỗ lực thực tập theo những gì chư Phật dạy, chỉ mong chờ sự từ bi cứu độ của chư Phật, chư Bồ Tát, thì vĩnh viễn sẽ không có được sự cứu độ và vĩnh viễn xoay chuyển trong đường khổ nạn.

Phật đạo là con đường dẫn đến đời sống giải thoát

và giác ngộ. Giải thoát sanh tử, giác ngộ vô minh. Dù cho con người có giàu sang cách mấy mà chưa thấy được bờ sanh tử, thì vẫn còn mê mang, vẫn còn chuyển lưu trong vòng xoáy luân hồi và dù cho có trí mưu đến cỡ nào mà vẫn còn vọng tưởng, còn chấp ngã thì vẫn còn mù lòa trong tự tánh chân như của mình. Cho nên sứ mệnh của chư Phật ra đời là để dẫn đường cho mọi người đi đến phương trời cao rộng của giải thoát và giác ngộ của Phật đạo. Phật đạo là con đường duy nhất đoạn tận khổ đau sanh tử và dẫn đến đời sống tự giác, giác tha và giác hạnh viên mãn.

Hôm nay là ngày Đức Huỳnh Giáo Chủ dẫn sanh trở về khắp năm châu, tín đồ thọ nhận ân đức chiêu cảm của Ngài, hăng say tham gia mừng ngày Khánh Đản của Ngài, thành kính biểu thị niềm hoan hỷ của mình. Đây cũng là cơ hội để cho hàng tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo khắp nơi trên thế giới làm lễ kỷ niệm ngày Đản Sanh, nguyện tiếp tục thừa kế và phát huy nền Đạo cùng khắp Nhơn loại và muôn loài vạn vật, nhằm hàn gắn lại những gì bị đổ vỡ, dựng lại những gì bị xiêu vẹo, khai ngọn đuốc chánh pháp cho mọi người cùng thấy và chỉ đường cho mọi người cùng đi về nơi giải thoát và giác ngộ.

Trong ngày Đản Sanh của Đức Huỳnh Giáo Chủ, chúng ta chỉ có sắm hương, hoa thoi thì chưa làm tròn bổn phận. Chúng ta phải tưởng niệm đến công ơn của Đức Tôn Sư Huỳnh Giáo Chủ, còn phải tự xét mình đã xứng đáng làm người tín đồ của Ngài chưa, đã tiến bộ hơn trước chưa và chỉ khi nào chúng ta hoàn thiện hơn thì mới là đã và đang cúng dường chư Phật một cách cao thượng.

Bất cứ ngày giờ nào trong đời chúng ta nên mang Phật chất vào đời sống bằng cách sống vị tha, không

phân nhân ngã và phải biết thế giới này chỉ là tạm bợ mà thôi. Do đó chúng ta phải trồng hạt giống tốt để dù cho có đến thế giới nào đi nữa hoặc trở lại cõi này, cuộc sống của chúng ta vẫn luôn luôn tốt đẹp hơn, như lời Đức Huỳnh Giáo Chủ dạy:

Trồng bông kiểng giống chi hưởng nấy.

Hoặc là:

Trồng cây lành vị quả thơm tho,

Tuy không thấy mà sau chẳng mất.

Chúng ta tâm nguyện rằng đạo Phật Giáo Hòa Hảo, dù được đối đãi trọng hậu, người tín đồ cũng không lấy đó làm vinh quang; dù bị đối xử bạc đãi, người tín đồ không lấy đó làm tủi nhục vì như Đức Tôn Sư đã dạy:

Dù đời bạc đãi ngọn đèn cứ nêu.

Người tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo cảm thấy tủi nhục, khi cảm thấy tự mình không làm được gì đúng như vị Tôn Sư của mình từng chỉ dạy và Ngài đã từng làm tấm gương sáng cho chúng ta soi đường.

Hàng tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo, chúng ta khắp nơi, tùy theo cơ duyên và điều kiện của mình, cùng nhau đốt nén hương lòng, dâng lên cúng dường ngày Đản Sanh của Đức Tôn Sư Huỳnh Giáo Chủ, ngưỡng nguyện Ngài chứng giám./.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Tháng 11 niên Quý Tỵ 2013

PHAN THANH NHÂN

Tìm hiểu về LONG HOA ĐẠI HỘI

NGUYỄN VĂN HIỆP

Kính thưa chư Quý đồng đạo,

Nói đến Hội Long Hoa thì hầu hết tín đồ PGHH đều nghe, biết đến và thường hay nhắc nhở. Bởi vì, ba chữ Hội Long Hoa đã được Đức Thầy nhắc đi nhắc lại nhiều lần trong các quyển Sấm Giảng và Thi Văn Giáo Lý của Ngài.

Tuy nhiên, Hội Long Hoa là gì? Do ai lập ra và chủ trì? Xảy ra ở đâu và lúc nào? Làm thế nào để được tham dự? Đó là những câu hỏi mà Quý đồng đạo chúng ta thường hay bàn bạc và thắc mắc.

Sau đây, căn cứ vào Giáo lý của Đức Thầy, vào Tài liệu của các đồng đạo niên lão, chúng tôi xin mạn phép trình bày lại đề tài này như một đóng góp nhỏ nhoi vào việc tìm hiểu Giáo lý PGHH.

Trước hết, Hội Long Hoa theo định nghĩa của Cổ đồng đạo Thiện Tâm (trong quyển Sấm Giảng Thi Văn Toàn Bộ Chú giải, Quyển Thượng tập 1/3):

“**HỘI** là cuộc hội họp đông đảo. **LONG** là rồng, ám chỉ cho vị Vua Thánh (chánh vị Vương). **HOA** là các loại bông tốt đẹp. Người ta thường nói đẹp như hoa, ở đây chỉ cho người hiền lương, đức hạnh.

Vậy, **Hội Long Hoa** là do Tiên Phật lập ra để tuyển chọn bậc hiền tài và đức hạnh tốt đẹp, họp lại chào mừng Chúa Thánh đời Thượng Nguơn Thánh Đức tới đây.”

Theo Phật học Tự Điển của Đoàn Trung Còn, Hội Long Hoa là Hội thuyết pháp của Đức Phật sắp tới.

Đức Phật Thích Tôn có cho biết: Di Lạc Bồ Tát hiện nay ở tại nội viện nơi tầng trời Đâu Suất. Về sau đây, trải qua 56 ức 7 ngàn vạn năm, Ngài sẽ xuất hiện ở quốc độ này, tại trong rừng cây trở hoa. Nơi cội cây Long Hoa, Ngài sẽ khai Pháp hội, phổ độ nhơn loại và chư Thiên.

Trong kinh Phật có cho biết rằng: Ở khoản đời tiền kiếp có năm vị Phật là: Câu-lưu-tôn Phật, Câu-na-hàm Phật, Ca-Điếp Phật, Thích-Ca Mâu-Ni Phật và Di-Lặc Phật. Cứ theo lời Phật Thích-Ca mách trước thì sau này vào thời mạt-pháp sẽ có Phật Di-Lặc ra đời, là một vị Phật thứ năm để nối ngôi Phật Thích-Ca giáo-hóa chúng sanh.

Nhưng chừng nào Phật Di-Lặc ra đời thì cho đến nay chưa thấy Kinh nào định rõ ngày giờ.

Cũng theo Kinh điển Phật giáo thì mỗi khi có một vị Phật ra đời là có mở Hội để hóa độ chúng sanh. Chẳng hạn như trong quá khứ, Đức Nhiên Đăng Cổ Phật lập Hội Liên Trì, Đức Phật Thích Ca mở Hội Linh Sơn để cu hội các bực La Hán và Bồ Tát; còn sau này Đức Phật Di Lạc ra đời cũng sẽ lập Hội Long Hoa, (vì cho rằng Ngài ngồi dưới cội cây Long Hoa mà đắc đạo nên đặt tên là Hội Long Hoa).

Trong quyển Qui nguyên Trục chỉ, Đức Tông-Bồn cũng cho biết sau Phật Thích-Ca là đến Phật Di-Lặc ra đời, lập Hội Long-Hoa mở ra ba trường thuyết-pháp hóa-độ các bực A-La-Hán:

“Đức Di-Lặc Phật trong hội ban đầu nói pháp có 96 ức người đặng quả A-La-Hán, 36 muôn vị Thiên-nhân Bát-bộ phát tâm Bồ-đề, lại có nhiều người đặng bực Nhị thừa tứ quả. Đại hội thứ hai nói pháp, 94 ức người đặng chứng quả A-La-Hán, 64 ức vị Thiên-nhân Bát-bộ phát tâm Bồ-đề, lại có nhiều người

đặng bực Nhị thừa tứ quả. Đại hội thứ ba nói pháp, 92 ức người đặng quả A-La-Hán, 34 ức vị Thiên-nhân Bát-bộ phát tâm Bồ-đề, lại có nhiều người đặng bực Nhị thừa tứ quả.”

Với **Cao-Đài-Giáo** thì danh-từ **Hội Long-Hoa** không còn xa lạ nữa. Trong quyển **Đại-Thừa Chơn-Giáo**, danh-từ này được nhắc đến luôn, ngay trong bài **Thánh-tựa**, lời kêu gọi tha-thiết trước nhưt là:

Minh Chơn-Đạo thời-kỳ mặt-kiếp,
Thức-tỉnh đời cho kịp Long-Hoa.

Ngoài ra, **Cơ bút Đạo Cao Đài** cũng có nói rất nhiều về **Hội Long Hoa**. Đức **Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma-ha-tát**, tiên tri cho biết: Thời kỳ **Mặt pháp**, sẽ có **Ngôi Hai** giáng thế dạy **Đạo** và lúc **Long Hoa Đại Hội** khai mở sẽ có **Đức Đương Lai Hạ Sinh Di Lạc Tôn Phật** giáng thế sửa đời, trị dân.

Như vậy, **Hội Long Hoa** là một **Hội** lập ra trong thời kỳ tận diệt để chọn người hiền đức. Đây là cơ hội mấy muôn năm mới trở lại một lần. Người Việt Nam hữu phước lắm mới được cơ bút tiết lộ để biết trước mà lo tu tập trong Trường Thi chót này. Đây là kỳ thi chót, nếu ai không cải ác tùng thiện, chắc phải bị sa đọa muôn thuở:

“Rán tu kịp **Hội Long Hoa**,
Trễ rồi một kiếp đọa sa muôn đời.”

Riêng về **Tông phái Bửu Sơn Kỳ Hương** mà Sơ tổ là **Đức Phật Thầy Tây An** và các vị kế truyền hay hàng hậu bối sau này như **Ông Sư Vãi Bán Khoai**, **Ông Ba Thới**, **Tứ Thánh**, **Đức Huỳnh Giáo Chủ**, **Ông Thanh Sĩ**... cũng có nói rất nhiều về **Hội Long Hoa**.

Trong quyển "**Sấm Giảng Người Đời**", **Ông Sư Vãi Bán Khoai** cho biết: **Đời Hạ Ngươn** sắp mãn và thời gian rất gần sẽ khai diễn **Đại Hội Long Hoa**. Ông cho

biết Hội Long Hoa được mở ra để chọn người hiền đức và lập đời Thượng Nguơn vô cùng đẹp đẽ, một xã hội của người hiền, không còn kẻ ác:

“Bởi trần lỗi quá muôn phần,

Cho nên lập Hội Long Hoa chọn người.”

Hội Long Hoa là một trường thi để chọn người hiền, vì trước khi đến Long Hoa Đại Hội thế giới phải trải qua nhiều giai đoạn ghê gớm để báo hiệu thời Hạ Nguơn sắp chấm dứt.

Ông Sư Vãi Bán Khoai tiết lộ những hiện tượng xảy ra cho thế gian vào thời Hạ Nguơn như: Chiến tranh nổi lên khắp nơi gây cảnh con lạc cha, vợ lạc chồng, nhà cửa tan nát, thấy người chết như bèo trôi sông. Đa số là những người hung ác, không biết thức tỉnh lo tu tâm dưỡng tánh trong giai đoạn chuẩn bị dự Long Hoa, dù ăn năn cũng không còn kịp nữa:

“Phật Trời nói chẳng sai lời,

Long Hoa là Hội Phật Trời lập ra.

Lập rồi cái Hội Long Hoa,

Chọn người tu niệm đặng mà bao nhiêu?

Chọn lựa coi thử ít nhiều,

Người lành kẻ dữ còn tiêu kẻ nào?”

Ngoài cuộc tàn sát bởi chiến tranh gây ra, còn nhiều tai trời ách nước như nước lụt, bão tố, lửa cháy khắp nơi, ác thú xông ra ăn thịt người, lại còn có âm binh đến quấy nhiễu, gây ra nhiều chứng bệnh làm tan xương nát ruột biết bao nhiêu người xấu số.

Ông còn cho biết rằng: Trên trời có sấm nổ, làm kinh thiên động địa, nhiều hòn núi bị phá vỡ, nhiều cù lao, đất liền bị sụp, quả đất thay hình đổi dạng, chôn vùi cả lục địa và nổi lên lục địa mới (giống như Đại Hồng Thủy chôn vùi châu Atlantic dưới Đại Tây Dương).

Khi thời Thượng Nguơn lập ra, nước Việt Nam sẽ được diễm phúc nhất trên trái đất này là vì cơ Trời cho biết nước Việt Nam là cõi Trung Ương, là Trung Tâm của nền Văn Minh thời Thượng Nguơn sau này. Chính vì vậy mà Tiên, Phật giáng trần ở nước Việt Nam để phổ hóa chúng sanh.

Nói về Hội Long-Hoa, ông Ba Thới (tác giả bộ Kim Cổ Kỳ Quan) cho biết cuộc đời đã mỏng-manh lắm rồi. Cũng như ông Sư-Vãi Bán-Khoai, ông tiên đoán rồi đây Phật Trời sẽ mở Hội Long-Hoa, dựng bảng Phong-Thần chọn người hiền đức. Ông cũng nhận đó là một cuộc thi:

“Chí cầu may niệm Phật lần lần,

Lập đông mãi tiết Phong-Thần ứng khoa.”

Ông Ba Thới còn tiết lộ: Trong các Thiên tai Địa ách mà người đời phải chịu, kể ra cũng thảm khổ quá rồi, nhưng chưa quan-trọng bằng tiếng sấm nổ, bởi đó là sự biến chuyển của vũ-trụ càn-khôn. Tiếng sấm nổ ấy sẽ diễn ra nhiều cảnh-tượng:

1/- Làm thay đổi địa-hình: như nhiều cù-lao sụp đổ, nhiều biển nổi thêm hòn.

2/- Làm cho con người mê-mê bất tỉnh: Dầu cho có được tỉnh dậy đi nữa, ngay vợ chồng cũng không còn biết nhau. Đến lúc đó mới biết ai là người có căn tu.

Theo ông Ba Thới thì Nam kỳ có căn nhiều hơn hết. Những người có căn tu đều được Phật đến giải mê cho. Chẳng những thoát mê, mà những người hữu căn hữu phước còn thay hồn đổi xác nữa.

Ngoài quyển “Sấm Giảng 11 hồi” của Ông Sư Vãi Bán Khoai và quyển “Kim Cổ Kỳ Quan” của Ông Ba Thới, người đời còn được lưu truyền bộ Tứ Thánh, tác giả là các Đấng Thiêng Liêng mượn xác cậu bé chín

tuổi để nói ra lời thơ, ý Đạo, khuyên người đời nên hồi tâm hướng thiện vì đời Hạ Nguơn chấm dứt sắp gần kề. Đây là lời tự-thuật của đấng thiêng-liêng ấy:

“Thương dân khuyên nhủ hết tình,
Mượn xác chín tuổi một mình ra thơ.”

Thật là một điều mà người đời không ngờ. Càng làm cho người đời ngạc nhiên hơn nữa là những điều tiên-tri và khuyên răn của Tứ-Thánh, đem so sánh thì không khác với những điều mà Ông Su-Vãi Bán-Khoai hay ông Ba Thối đã cho biết.

TỨ THÁNH cho biết rằng rồi đây nhân loại sẽ thấy được Hội Long Hoa mở ra để chọn người hiền đức. Và trước khi xảy ra cuộc thi này, nhân loại phải trải qua bao nhiêu cảnh thảm khổ, nào là cảnh đói, cảnh quỉ vương quấy nhiễu, cảnh chiến tranh tàn khốc....qua những câu thơ lục bát diễn tả một cuộc đánh cờ để nói bóng gió về trận chiến này ở cuối đời Hạ Nguơn. Tuy Tứ Thánh có tiết lộ Thiên cơ, nhưng chẳng ai đoán nổi, vì lời thơ rất khó hiểu, có điều là Tứ Thánh cho biết, trong khi cuộc thế chiến diễn ra, có tiếng Sấm nổ trên trời thì tất cả các nước (18 nước) tham chiến đều ngẩn ngơ buông súng để ngạc nhiên nhìn thấy Vũ Trụ biến đổi:

“Trời ôi ! Sao ó biếng bay?
Xe kia biếng chạy, tại ai xe ngừng?
Súng sao biếng nổ không chừng?
Chư Bang thập bát ngập ngừng ngẩn ngơ.”

Tứ Thánh còn cho biết tương lai nước Việt Nam rất huy hoàng và cho rằng Đại Hội Long Hoa diễn ra ở tại Nam Bang:

“Núi rừng trở ngọc trở ngà,
LONG HOA lại trở trên Tòa Thượng Nguơn.
NAM BANG một lá quế đơn,

Năm Châu tựu hội THẤT SON đông vậy.”

(Bản đồ nước Việt Nam hình cong như chữ S giống hệt lá quế đơn chia hai Vô Cực thành Lương Nghi, Tứ Tượng).

Thêm vào đó, Ông Thanh-Sĩ còn cho biết cái trường thi đạo-đức ấy, cuộc Đại-Hội ấy sẽ mở tại Nhà-bàn:

“Long-Hoa Đại-Hội Nhà-bàn,

Thương thay những kẻ bạo tàn còn chi!”

Bởi Long-Hoa Hội là một trường thi chọn người hiền-đức, cho nên muốn đi đến phải là những bực trung lương đã sửa thân cải tánh. Bởi thế, ông Thanh-Sĩ thường khuyên:

“Rán mà cải tánh sửa thân,

Long-Hoa mới đặng hầu gần Phật Tiên.”

Nhưng chừng nào mới mở ra Hội Long-Hoa? Ông Thanh-Sĩ bảo hãy chờ cho sấm nổ thì sẽ rõ, vì tiếng sấm ấy sẽ làm lộ lâu đài cung điện.

Tuy nói ần-ước nào là đền đài châu báu còn ần trong lâm sơn, trong đá, nhưng rốt cuộc rồi, ông Thanh-sĩ cũng không thể giấu mà chỉ ngay ra:

“Long-Hoa riết tới cho bền,

Rõ ràng Bảy Núi lâu đền nguy nga.”

Nhưng cũng chưa rõ bằng câu sau đây:

“Chờ cho non Cẩm hóa lâu,

Phật ra công dụng phép màu mới an.”

Đặc biệt, trong Giáo lý PGHH, chúng ta thấy Đức Thầy cũng đã nhắc nhở rất nhiều lần về Hội Long Hoa.

Đức Thầy từng tiết lộ:

**“Hội Long Hoa chọn kẻ tu mi,
Người hiền đức đặng phò chơn chúa”.**

(Q.2, Kệ Dân)

Hay là:

**“Kịp mở Long-Hoa xây máy tạo,
Cho dân Hồng-Lạc thọ ân thừa.”**

(Dụng Kinh Quyền)

Ngài cho biết, sẽ có Tiên Phật giáng trần để lập Hội và đây là một cuộc thi cử chọn lọc, hiền còn dữ mất:

**“Long Hoa Tiên Phật đáo Ta bà,
Lừa lọc con lành diệt quỷ ma.”**

(Thức tỉnh một nữ tín đồ ở Bạc Liêu)

Và:

**“Lập rồi cái Hội Long Hoa,
Đặng coi hiền đức được là bao nhiêu.
Gian tà hồn xác cũng tiêu,
Thảm thương bá tánh chín chiều ruột đau.”**

(Q.3, Sám Giảng)

Cho nên Ngài thường giục thúc:

**“Trở chơn cho kịp Long Hoa,
Long Hoa có mặt ấy là hiền hơn.”**

(Thiên lý ca)

Hay:

**“Cuộc biến động nay mai nguy ngập,
Một Hội nầy rán lập thân danh.”**

(Đề chơn đất Bắc)

Sau cuộc sàng sảy, biến chuyển sẽ xảy ra, nào là cảnh của cải phút chốc tiêu tan, nào là cảnh giặc giã bốn phương nổi lên, nào là nạn đói xảy ra người người phải điêu linh; thảm cảnh này kéo dài từ khi bắt đầu xảy ra biến cố đến ngày lập đời Thượng Nguơn mới dứt:

**“Mai sau nhiều cuộc đất cày,
Đua nhau mà chạy lâu-đài cũng xa.”**

(Q.3, Sám Giảng)

***“Đến chùng đó bốn phương có giặc,
Khấp hoàn cầu thiết thiết tha tha.”***

(Q.2, Kệ Dân)

Rồi nào là nạn qui vương gây tai họa cho loài người mà theo lời Đức Thầy là do Trời mở cửa cho chúng:

***“Thời kỳ nầy nhiều qui cùng ma,
Trời mở cửa qui vương xuống thế.”***

(Q.4, GM Tâm kệ)

Qui vương biết tên họ từng người mà gọi để ám hại. Rồi nào nạn ác thú kỳ hình dị trạng sát hại dân sinh, nạn âm binh do bọn Bàn Môn Tả Đạo sai xuống để thi hành những tham vọng của chúng, nạn băng sơn, thủy kiệt, nạn động đất, hồng thủy, sóng thần chôn vùi hằng triệu người dưới làn sóng dữ:

***“Sau đến việc sơn-băng kiệt-thủy,
Khùng thảm-thương bá-tánh quá chùng.”***

(Q.2, Kệ Dân)

Hoặc là:

***“Ngọn thủy triều nô nức sục sôi,
Bầu trái đất một phen luân chuyển.”***

(Nang thơ cảm tú)

Khi các biên chuyên chấm dứt thì có tiếng sấm nổ và Đức Thầy quả quyết rằng sẽ có nhiều chuyện ly kỳ xảy ra ở Năm non Bảy núi. Đó là đèn đài, châu báu toàn bằng vàng lộ ra, các nước quá tham lam kéo đến gây ra cảnh giết chóc máu chảy thành sông:

***“Thất sơn tiếng nổ; Qui cổ diệt kim.
Cửu cửu y nhiên; Tình riêng tham báu.
Đổ máu tuôn rơi; Khùng mới nói chơi.
Chư bang hàng phục...”***

(Hố Hồ Khoan)

“Vang-vây sấm nổ chuyển-luân,

Kiếng-tiên lộ về vui mừng cha con.”

(Viếng làng Mỹ Hội Đông)

Hoặc là:

***“Lầu-đài núi Cẩm lộ nay mai,
Thức-tỉnh chúng-sanh mới tổ bày.”***

(Viếng non Ông Kết)

Hay:

***“Lao-xao bể Bắc non Tân,
Quân Phiên tham bấu xa gần cũng qua.”***

(Q.3, Sám Giảng)

Bấy giờ có phép lạ, Tiên Phật xuất hiện, chur bang hàng phục, không chiến mà thành, súng không thể nổ nữa. Ở Việt Nam có một vị Quân Sư thượng trí, có lục thông, ngồi một nơi mà thấy xa, nghe hết, biết cả ý muốn của con người. Cả 18 nước tham chiến phải phục tùng. Người hiền được thưởng, kẻ ác bị trừng phạt. Loài người còn sống sót sẽ thay hồn đổi xác nhờ phép Tiên, phép Phật, địa hình, địa vật đều đổi mới, cây cối tốt tươi, người hiền còn sống sót đều trẻ lại để hưởng đời Thượng Ngươn Thánh Đức:

***“Sau lập Hội thì già hóa trẻ,
Khấp hoàn-cầu đổi xác thay hồn.”***

(Q.2, Kệ Dân)

Thời kỳ này sẽ có Minh Vương cai trị thì đời mới an cư:

***“Đạo đời nào có tư riêng,
Minh Vương sửa trị mới yên Ngôi Trời.”***

Hay:

***“Đến chùng lập Hội mới mong,
Trở về chúa cũ, mới hồng xuê xang.”***

(Thiên lý ca)

Đó cũng chính là lúc Hội Long Hoa được thành lập. Thế nên Đức Thầy thường kêu gọi:

**“Mau chơn bước đến Long Hoa hội,
Châu Phật hòa vui cõi đại đồng.”**

(Cho Bà năm Cò ở Sài Gòn)

Nếu nghiên cứu qua Sám Giảng của Đức Thầy thì độ khoảng 10 ngàn năm, hoặc trên hay dưới con số đó là có một lần lập Hội như vậy để chọn lọc hiền còn dữ mất, lập lại đời Thượng Nguơn Thánh Đức:

**“Muôn thu thiên định nhứt kỳ,
Hạ nguơn sắc lệnh khai Kỳ Long Hoa”.**

(Thiên lý ca)

Hay:

**“Ngàn năm mới có một đời,
Tới chùng lập Hội, Phật Trời xử phân.”**

(Thiên lý ca)

Hoặc là:

**“Chớ mong yển thử ảm hà,
Mười ngàn năm lẻ cửa nhà đâu con...”**

(Thiên lý ca)

Qua phần trình bày trên, chúng ta thấy rằng Hội Long Hoa do Trời Phật lập ra, mục đích là để chọn người hiền đức phò Thánh Chúa trong thời Thượng Nguơn Thánh Đức, có nghĩa là sau khi thời Hạ Nguơn chấm dứt để tạo lập thời Thượng Nguơn, thì Hội Long Hoa sẽ do Đức Phật Di Lặc đứng ra triệu tập gồm những phần tử ưu tú của nhân loại, tức hạng người tu hành cao công quả, tài đức vẹn toàn để gánh vác non sông gấm vóc trong cảnh thái bình, thịnh trị dưới sự trị vì anh minh, đức độ của Minh Vương.

Tuy nhiên, khi nào mở Hội thì hầu như bất cứ ai trong chúng ta cũng không tài nào biết được. Chính Đức Thầy khi còn ở Tổ đình (vào khoảng cuối năm Kỷ Mão-1939), có một bà lão 80 tuổi hỏi Ngài cho biết xem bà có thể sống để coi hội Long Hoa chăng, thì

Ngài cũng chưa thể xác định:

***“Long Hoa hội ấy còn xa,
Rán mà tu niệm đặng nhờ thân sau.
Phải chi hội ấy hầu gần,
Thì Ông hà tất xuống trần làm chi?”***

(Hỏi Hội Long Hoa)

Dẫu vậy, Đức Thầy cũng hé lộ chút huyền cơ về thời điểm ngày Long Hoa mở hội trong bài Thay Lời Tựa: *“Thiên tào đã xét định, khắp chúng sanh trong thế giới trong cái buổi Hạ nguơn này, ...chư Phật mới nhủ lòng từ bi cùng các vị Chơn Tiên lâm phạm độ thế, ...thì mới mong Thiên Đình ân xá bớt tội căn để kíp đến Long Hoa châu Phật...”*. Rõ ràng, ngày khai diễn Hội Long Hoa sẽ là những ngày cuối của thời kỳ Hạ Nguơn mặt pháp này.

Còn về địa điểm thì đa số tín đồ PGHH đều tin tưởng là Hội Long Hoa sẽ được khai diễn ở miền Thất sơn, Nam Việt Nam (thuộc hai tỉnh Long Xuyên-Châu Đốc) mà Trung Ương là tại đỉnh núi Cẩm, và các vùng chung quanh nơi Đức Phật Thầy cho người cắm Năm Ông Thẻ từ hơn 160 năm trước để khoanh vùng. Cũng có người cho rằng Hội Long Hoa sẽ được diễn ra ở miền Trung Việt Nam (?) nhưng không ai dám xác quyết.

Ngoài ra, cố Đ/đ Thiện Tâm còn cho rằng LIÊN HOA HẢI HỘI (trong bài Ngũ Nguyên trước Ngôi Tam Bảo) đồng nghĩa với LONG HOA ĐẠI HỘI khi Chú giải như sau:

LIÊN HOA HẢI HỘI: Liên Hoa là hoa sen. Có nghĩa trong sạch và thanh tịnh. Chỉ cho người tu đăc Đạo; Hải Hội là hội lớn, chư Phật, Bồ Tát, Duyên Giác, Thinh Văn đều cu hội rất đông như biển không thể đếm hết con số. Hiểu chung từ ngữ “Liên Hoa Hải

Hội” là số người tu chứng, cu hội về đông như biển cả. Từ xưa, Đức Phật nào xuất thế cũng đều có cu hội số đệ tử thành Đạo, để xướng danh và thọ ký. Như thời Đức Thích Ca có lập “Linh Sơn Hội” để truyền tâm ấn cho Ngài Ca Diếp. Cho nên Đức Kim Sơn Phật hiện nay cũng sẽ có “Liên Hoa Hải Hội”. Và cố Đ/đ Thiện Tâm cũng cho biết Vị Phật chủ tọa Liên Hoa Hải Hội tới đây, đứng đầu chư Phật chứng đắc hiện tại, chỉ cho Đức Kim Sơn Phật. Mà hễ là tín đồ PGHH thì ai cũng biết Đức Kim Sơn Phật chính là ĐỨC TÔN SƯ kính yêu của chúng ta vậy.

Do đó, chúng ta không mấy ai ngạc nhiên vì biết rằng một trong những Sứ mạng thiêng liêng của Đức Thầy khi giáng phàm lần này, đó là lập Hội Long Hoa như Ngài tiết lộ trong bài Thay Lời Tựa: “*Phật Vương đà chỉ rõ máy diệu huyền chuyển lập hội Long Hoa, chọn những đáng tu hành cao công quả để ban cho xứng vị xứng ngôi, người đủ các thiện căn để giáo truyền Đại Đạo, định ngôi phân thứ gây cuộc Hòa Bình cho vạn quốc chư bang.*”

Có một Đồng đạo niên lão đang cư ngụ ở Tiểu bang Maryland, Hoa Kỳ sau gần 50 năm trì chay, diệt dục, công phu tu hành sớm tối, đã khẳng định với chúng tôi rằng Đức Thầy chúng ta chính là Bồ Tát Di Lặc hiện còn đang ở Cung Trời Đâu Suất và Ngài sẽ là vị Chánh Chủ Khảo trong trường thi sàng lọc này:

***“Đến kỳ thi danh Thầy chạm bảng,
Trên đài cao gọi các linh hồn.”***

(Nang thơ cảm tú)

Hoặc:

***“Lão đây vưng lệnh Phật tôn,
Lãnh cân thường phạt chư môn dữ lành.”***

(Thiên lý ca)

Hay là:

**“Có ngày mở rộng qui khôì,
Non thần vang chuyển Khùng ngòì xử phân.”**

(Bóng Hồng)

Đặc biệt, trong bài “Từ giã bốn đạo khắp nơi”,
Đức Thầy có tiết lộ:

**“Tới đây từ biệt khắp cùng,
Thầy lia khỏi xác Thiên cung phản hồi.”**

Điều này, khẳng định cho chúng ta biết rằng Đức
Thầy rời bỏ cõi Ta bà để trở về Thiên cung, phù hợp
với việc Bồ Tát Di Lặc cũng đang ở Cung Trời Đâu
Suất như trong Kinh điển nhà Phật ghi chép.

Ngoài ra, **“Đến hội trăm quan còn hiện được,
Thì ra xác thịt có cần đâu.”** có nghĩa là nếu một mai
cởi bỏ xác phàm này, chúng ta vẫn có thể tham dự
ngày Long Hoa Đại Hội, với điều kiện được Đức Thầy
tuyển chọn.

Do đó, nếu đã là tín đồ PGHH và phát tâm tu hành
y theo chánh pháp của Ngài (tức là học theo những bài
“học tử” mà Đức Thầy giảng dạy) thì lo gì không thi
đậu tức là sẽ có mặt trong ngày Long Hoa Đại Hội như
lời Ngài hứa hẹn:

**“Sớm, tối, đi, nằm y chánh pháp,
Thầy nguyện dắt đến cảnh Long Hoa.”**

(Cho Ô. HẠNH, rể của Ô. Võ-Văn-Giỏi)

Hay:

**“Mong cầu gặp Phật hội Long Hoa,
Con rón trì tâm niệm Phật Đà.”**

(Cho cô Hai Gương - Cần thơ)

Hoặc là:

**“Đôi gót theo Thầy nương Phật-cảnh,
Vui-vầy xem hội, hội Long-Hoa.”**

(Thức tỉnh một nữ tín đồ ở Bạc Liêu)

Đồng thời, sau hai thời cúng lạy mỗi ngày, nếu chúng ta chuyên tâm niệm Phật, làm lành lánh dữ, hành đúng theo 8 điều răn cấm của Đức Thầy và chiêm nghiệm rõ ràng bài Nguyện sau đây thì con đường đi dự Hội Long Hoa chắc chắn sẽ êm đềm tốt đẹp:

***“Mắt nhìn trần đở niệm Di Đà,
Nguyện vái thân nầy khỏi đọa sa.
Muôn đạo hào quang oai Đức Phật,
Soi đường mình thiện đến Long Hoa.”***

(Niệm Di Đà)

Trên đây chỉ là ý kiến thô thiển của cá nhân về Hội Long Hoa, chắc chắn trong một bài Góp Ý ngắn ngủi này sẽ có rất nhiều khiếm khuyết. Kính mong chư Quý đồng đạo khắp nơi vì tấm lòng thương Thầy mến Đạo mà hoan hỷ bổ sung để ý nghĩa của “Hội Long Hoa” được đầy đủ, rõ ràng và chính xác hơn. Chúng tôi vô cùng đội ơn và cảm kích.

Kính chúc Quý vị thân tâm thường an lạc, đạo quả sớm viên thành để hy vọng có mặt trong ngày Long Hoa Đại Hội, hầu diện kiến Đức Tôn Sư vô vàn yêu kính./.

Nam mô Bốn sư Thích Ca Mâu ni Phật !

Nam mô A Di Đà Phật !





CHỮ NHẪN TRONG GIÁO LÝ PHẬT GIÁO HOÀ HẢO

Nguyễn Hoài Ân

Trước khi đi vào chi tiết chữ Nhẫn trong Giáo Lý Phật Giáo Hòa Hảo. Tôi xin trình bày ý niệm tổng quát về chữ nhẫn. Nói đến nhẫn, người ta không khỏi nghĩ ngay đến sự nhịn nhục, kiên trì, chịu đựng trong cố gắng để vượt qua khó khăn, khắc phục trở ngại, bước qua sự ngăn cản, dấn lên cám dỗ để đạt đến một mục đích.

Từ ý niệm trên, ta nhận thấy từ học đường cho đến ngoài xã hội cả chốn thiền môn, ngay người tu hành, chữ nhẫn đóng một vai trò không kém phần quan trọng.

Người học trò muốn đạt được thành quả tốt phải cần mẫn siêng năng, chuyên cần học tập, kiên nhẫn vượt qua mọi khó khăn, cản trở, chú tâm học hành cho đến ngày đỗ đạt thành danh. Kẻ làm ăn buôn bán hay cày cấy phải cần mẫn, nhẫn nại, thức khuya dậy sớm để chăm sóc công việc đồng áng, ruộng vườn hay theo dõi thương trường. Xóm chòm có hoà thuận, yên vui, hạnh phúc, tay bắt, mặt mừng cũng cần phải có nhẫn. Người làm chánh trị hay kẻ gặp vận chẳng may, thời cơ chưa đến cũng cần phải có nhẫn để kiên trì bồi luyện bản thân, đào sâu thêm kiến thức, ẩn nhẫn chờ thời cho đến hồi gặp vận. Kẻ tu hành ở nơi am, cốc hoặc chốn thiền môn chữ nhẫn lại càng thêm quan trọng. Phải nhẫn để vượt qua mọi sự thách đố về vật chất, cám dỗ về thể xác, lung lạc về tinh thần, xao xuyến về tình

cảm. Nhờ có nhẫn để vượt qua mọi nỗi khó khăn thử thách trên, nhắm đường ngay nẻo thẳng theo lời Phật dạy mà đi tới cho đến ngày đắc quả Bồ Đề hay ít ra cũng tiêu trừ hết nghiệp duyên nơi trần thế.

Chữ nhẫn tổng quát ngoài đời là thế. Vậy chữ nhẫn trong Sáu Giảng và Thi Văn Giáo Lý của Đức Huỳnh Giáo Chủ thì sao? Ta hãy lắng đọng lòng nghe Ngài nói:

*Ai chữ mắng thì ta giả điếc,
Đợi cho người hết giận ta khuyển.
Chữ nhẫn hòa ta để đầu tiên,
Thì đâu có mang câu thù oán.*

(Q.4, tr.104)

Vậy chữ nhẫn là chữ quan trọng bậc nhất, đứng đầu trong các chữ, nếu ta muốn có hòa khí với nhau, tránh mọi sự hiềm thù gây gổ, làm mất lòng nhau. Không có nhẫn thì ắt không có hòa hay nói một cách khác. “Bất nhẫn ắt phải bất hòa.” Bất nhẫn lâu ngày sẽ gây ra chuyện mà hậu quả khó lường. Trong gia đình con cái bất nhẫn cha mẹ, có ngày phụ tử chia lìa. Vợ chồng bất nhẫn nhau, gia đình có ngày ly tán. Anh em bất nhẫn nhau, có ngày đưa đến sự tương tàn. Chòm xóm bất nhẫn nhau, ắt có ngày ấu đả. Người cùng chung một tôn giáo hay đoàn thể bất nhẫn nhau, có ngày đưa đến sự chia rẽ hay đổ vỡ. Dân bất nhẫn vua quan xã hội ắt phải tác loạn. Người dân lành bất nhẫn chế độ, chế độ có ngày sụp đổ. Các lân bang bất nhẫn nhau, ắt phải gây nên đại họa. Thế giới bất nhẫn nhau sẽ đưa đến chiến tranh tàn khốc.

Vậy có nhẫn ắt phải có hòa. Gia đình có yên vui hạnh phúc, trăm họ thái bình, người người an lạc, thế giới hoà bình đều do từ chữ nhẫn mà ra. Vì thế, Đức Huỳnh Giáo Chủ cất tiếng kêu khắp trong sanh chúng

cùng người tín đồ PGHH hãy rán nhẫn, dầu biết rằng nhẫn rất khó.

Rán nhẫn trăm phần dù khó nhẫn.

(Nhẫn Đợi Thời Cơ, tr.421)

Riêng những người tín đồ PGHH là những người cư sĩ tại gia, học Phật tu Nhân, hòa đồng trong xã hội, ngày ngày tiếp xúc với mọi người, nhập thế hành đạo, thực hành Tứ Đại Trọng Ân thì chữ nhẫn đóng một vai trò không kém phần quan trọng. Chữ nhẫn luôn phải nhập tâm chẳng khác chi là câu kinh nhật tụng. Để đối nhân, xử thế sao cho phải đạo làm người của một người cư sĩ tại gia. Muốn được như thế không phải là dễ, ai làm cũng được. Nếu ta không có nhẫn, mất lòng tự tin khó mà thành đạt. Ta phải tự biết khắc chế bản thân, kềm hãm nóng nảy, chế ngự tham, sân, si, hỷ, nộ để trở nên người hiền lương, nhân đức. Đó là hạng người khó kiếm trong đời cũng nhờ từ chữ nhẫn mà ra.

***Chữ thứ nhất Nhẫn Năng xử thế,
Là người hiền khó kiếm trong đời.***

(Q.4, tr.109)

Nhưng đây mới là bước đầu của chữ nhẫn mà thôi. Trong cách tu nhân, xử thế của người tín đồ PGHH, trong gia đình trên hết là cửu huyền thất tổ, tổ tiên, ông bà rồi mới đến cha mẹ. Ta chẳng những biết thương yêu, kính vì cha mẹ, nhẫn lòng làm theo, chịu ý sao cho cha mẹ được vui lòng mà còn phải biết ơn cửu huyền thất tổ, phượng thờ tổ tông, trọng kính ông bà và thêm phần hiếu đễ nữa. Ngoài ra, đạo vợ chồng phải gìn câu chung thủy, vẹn nghĩa bố kinh, nhẫn nhau trong sự tương kính, thật lòng thương yêu lẫn nhau, trên thuận, dưới hòa, tạo nên một gia đình hạnh phúc để làm gương cho con cháu về sau.

Nhẫn Phụ Mẫu gọi trang hiền sĩ,

Phận xứng tùy chồng vợ nhịn nhau.

(Q.4, tr.109)

Trong gia đình chữ nhẫn là như thế, còn trong chòm xóm, láng giềng, hương lân, xã hội chữ nhẫn thì sao? Ta hãy nghe Đức Huỳnh Giáo Chủ nói:

***Nhẫn Hương Lân cùng khắp đầu đầu,
Trên cùng dưới đều hòa ý hỷ.***

(Q.4, tr.109)

Thật vậy, chữ nhẫn sẽ mang đến sự hòa nhã vui vẻ cả làng, từ đầu thôn, đến cuối xóm, từ dưới lên trên, từ trên đến dưới, ai ai cũng được hài lòng. Nhưng chữ nhẫn ở đây, chữ nhẫn Đức Huỳnh Giáo Chủ nói là chữ nhẫn phải thật lòng, chữ nhẫn phải trong sạch, không vương chút bợn nhơ, phát xuất từ tận đáy lòng, từ con tim trong sạch. Nhẫn mà không tức tối, không giận hờn, không thù ghét, không oán hận. Chữ nhẫn ở đây khác với chữ nhịn. Ta có thể nhịn một người vì người đó mạnh hơn, có quyền thế hơn ta. Ta có thể nhịn họ một lần, hai lần hoặc ba lần.... khi có dịp thì ra tay báo oán. Vậy chữ nhịn chỉ là giai đoạn để qua cơn mà thôi, nhưng trong lòng đầy oán ghét hay theo đuổi hận thù. Trái lại, chữ nhẫn ở đây được lồng vào trong với tấm lòng từ bi bác ái, dĩ đức hiếu sanh, khoan hồng, đại độ, không oán, không thù, không hờn, không giận, không để vào lòng, tâm thanh bạch trinh nguyên như tờ giấy trắng.

***Chữ Nhẫn Giải trừ tâm trong trẻo,
Khuyên dương trần giữ phận làm đầu.***

(Q.4, tr.109)

Nếu ta gìn được chữ nhẫn với tấm lòng trong sạch, thanh cao, không nhơ nhớp bụi trần, không lòng oán hận, thì tâm ta được vui, lòng ta an nhiên tự tại, tức là ta đã tìm về được an lạc.

Nhẫn Tâm nọ ngày ngày an lạc.

(Q.4, tr.109)

Tâm ta được an lạc rồi, tánh tốt phát sinh, đạo hạnh lại tràn về, tinh thần trở nên khoan khoái sáng suốt, phân biệt được đầu chánh, đầu tà, đầu phải, đầu trái dễ dàng. Nhờ đó mà lòng ta phát khởi, tánh lành du nhập, xua đi thói hư, tật xấu, rửa sạch đam mê, trừ đi ngũ uẩn, diệt cả lục căn, lánh xa thập ác. Tâm ta bình tịnh, đức huệ hiện về, hồn ta được giác.

Nhẫn Tánh lành yên tịnh dài lâu.

(Q.4, tr.109)

Hay:

Nhẫn nhịn ắt không chuyện kéo dài,

Tiếng gọi hồn mê, hồn được giác.

(Tĩnh Bạt Trần Gian, tr.352)

Đó chính là điểm khởi đi của đức lành, mang nguồn Phật Pháp tẩm gội bản thân ta mà luôn cho cả đời và vạn vật được bình an.

Chữ Nhẫn Đức kể ra luôn thể,

Thì trong đời vạn sự bình an.

(Q.4, tr.109)

Chữ nhẫn Đức Huỳnh Giáo Chủ đã dạy nếu được mọi người làm theo, nhẫn để tu tâm, sửa tánh, răn lòng, hướng thiện thì nó quý vô cùng, hơn cả vàng ròng, kim cương hay đá quý vì cả trong bá tánh được hưởng câu hòa nhã. Không tranh đua, không hờn ghét, không giặc giã chiến tranh. Cả nhân loại như con một cha, nhà một chủ, như cùng chung một bụng mẹ sinh ra. Vì cha là trời, đất là mẹ, ngôi nhà chung là quả địa cầu này mà người chủ duy nhất là đấng Tạo Hóa.

Chữ Nhẫn Thành báu quý hiển vang,

Khắp bá tánh được câu hòa nhã.

(Q.4, tr.109)

Ngoài ra, Đức Huỳnh Giáo Chủ viết những câu khuyên người đời cần phải nhẫn, mặc dầu Ngài không dùng chữ nhẫn, nhưng chữ nhẫn xuyên qua hành động của những nhân vật trong truyện xưa, tích cũ còn lưu truyền hậu thế soi chung.

***Khương Tử Nha sông Vị còn phiền,
Câu không ngạnh chờ non phụng gáy.***

(Diệu Pháp Quang Minh, tr.291)

Hay:

***Chớ nóng nảy sân, si hư việc,
Hãy đợi thời vua Kiệt hồi qui.***

(Xuân Hạ tác cuồng tho, tr.282)

Làm người dân trong một nước, chẳng may gặp lúc đất nước truân chuyên, chánh quyền tàn bạo, cướp của hại người, sâu dân, một nước, lòng dân ta thán. Thì hãy tự liệu mình coi có đủ sức ra gánh vác việc nước, thay đổi thời cơ, khử gian, trừ bạo, an bang, tế quốc hay không? Nếu bằng không, thì hãy nhẫn để chờ đúng thời cơ đem tài ra cứu dân, giúp nước. Chẳng những đem lại kết quả tốt, khỏi mang chữ ưu phiền vào thân, làm hại cho mình mà còn thiết cho người.

***Làm dân bá nhẫn thị lương hiền,
Chữ nhẫn lời truyền Phật, Thánh, Tiên.
Gương trước Hón, Tàn, Hàn Tín nhẫn,
Đã không khổ nhục, khỏi ưu phiền.***

(Nhẫn Đợi Thời Cơ, tr.421)

Hay:

***Nhẫn nhẫn cho rồi câu bĩ cực,
Thời lai sẽ được cảnh tiêu dao.***

(Mấy Đoạn Tư Lòng, tr.383)

Người thông đạt được lý lẽ, thấu đáo được cơ huyền, nhẫn không phải là việc khó làm hay biến thành kẻ nhục chí mà là cơ hội để tôi luyện thêm ý chí, hun

đức tinh thần, đào sâu thêm tiềm năng hiểu biết, tu tập để trở thành một người đạo đức cư sĩ tại gia, xứng danh là một tín đồ PGHH.

Ngoài ra, nếu chúng sanh sinh ra trong cõi thế giới Ta Bà này biết ý thức thực hành chữ nhẫn với đầy đủ ý nghĩa của nó theo lời khuyên của Đức Huỳnh Giáo Chủ, chẳng những mang lại sự lợi ích cho riêng mình mà còn làm cho người người được an lạc, thế giới hòa bình, chiến tranh vắng bóng, đau khổ vơi đi, nhà nhà hạnh phúc, nụ cười sẽ tràn về trên khóe mắt, đôi môi của mọi người trong nhân loại.

Trước khi tái bút, tôi không quên gửi đến quý vị và quý đồng đạo lời cầu chúc thanh cao trong tinh thần chữ nhẫn với đầy đủ ý nghĩa của nó mà Đức Huỳnh Giáo Chủ đã dạy trong đời sống hằng ngày để tìm về nguồn chân hạnh phúc cho cá nhân, gia đình, xã hội và cho cả loài người.

Riêng người tín đồ PGHH chúng ta phải hằng tâm, tâm niệm lời dạy của đấng Tôn Sư trong tinh thần chữ Nhẫn là:

*Nhẫn năng xử thế thị nhơn hiền,
Nhẫn giải kỳ tâm thận thủ tiên.
Nhẫn giả hương lân hòa ý hỉ,
Nhẫn hòa phu phụ thuận tình duyên.
Nhẫn tâm nhứt nhứt thường an lạc,
Nhẫn tánh niên niên đắc bảo truyền.
Nhẫn đức bình an tiêu vạn sự,
Nhẫn thành phú quí vĩnh miên miên.*

San Jose. Mùa Thu ngày 7 tháng 10 năm 2013

NGUYỄN HOÀI AN

Ý NGHĨA VÔ VI

Mai Thanh Tuấn

Khởi từ nguồn
dòng suối Pháp sâu
thắm trong veo của
Đức Thích Ca,



cuồn cuộn chảy theo dòng thời gian ngót 25 thế kỷ, với giáo lý Học Phật Tu Nhân, Đức Huỳnh Giáo Chủ đã mang đến cho Phật giáo một luồng thanh khí mới ấm áp, mát mẻ và dịu dàng, tạo nên cho đời một sức sống mới, một tâm hồn và một con người mới đích thực trong hành động, trong sáng trong tư duy, hiện đại trong phong cách, thích nghi và kịp bước với thời đại. Giáo lý ấy vừa đơn giản về hình thức vừa dung dị về tinh thần, thực tế và chân lý, vừa thể hiện đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc. Qua đường hướng canh tân giáo điều, đổi mới phương pháp hành đạo bằng vào một tầm nhìn sâu sắc, rộng rãi, xác đáng, viên thông Ngài đã cho ra đời một nền Tôn giáo PGHH, tu hành tại gia với một sắc màu dung dị, đơn giản mà thâm trầm, nhẹ nhàng mà trong sáng. Hãy lắng lòng nghe chúng ta sẽ cảm nhận được những thông điệp diệu huyền từ những lời Đạo pháp như một dòng suối mát ngọt ngào gội rửa, tẩy trừ đi bao cái nhìn cầu kỳ, phức tạp, biến hình về bản nhiên thật sự của Chân lý do bản ngã chúng sinh:

**"Đạo vô vi của Phật ân cần,
Nói theo chí Thích Ca ngày trước."**

Nếu tìm hiểu ý nghĩa của hai từ Vô Vi qua sự trình bày trong Từ điển, chúng ta sẽ thu hoạch được rất nhiều những giá trị đạo lý sâu rộng cao siêu. Vô là không, Vi là làm là hành động, nhấn đến mọi hành động của tâm thức, của những tác ý hay nhân duyên. Hành động ở đây là sự kết thành lên bề mặt sự việc để cho ra các hình tướng hiện hữu của các pháp trên cuộc đời mà Vô Vi là trạng thái của sự không còn tồn tại những gì về các tướng được kết tạo thông qua những hành động, tác ý hay nhân duyên đó. Bản thân vốn dĩ là một thuật ngữ Phật học, Vô Vi đã bao hàm thống suất quá sâu rộng mênh mông mọi hiện tượng của tâm, cảnh là vạn pháp trong đời. Nếu không thấu triệt rõ ràng chúng ta rất dễ bị ngộ nhận rồi từ đó sanh ra những ý nghĩ và hành động sai lầm theo những ngộ nhận đó của ta.

Thoạt tưởng người ta cứ nghĩ Vô Vi là một trạng thái u tịch tuyệt đối không còn gì để có thể nghĩ thể bàn. Vô Vi ấy như là một bóng đêm mịt mờ sâu thẳm không thể hình dung, vô vị và khô khan mà chỉ có thể khi nào con người bước chân vào cửa tử không còn biết gì về sự có mặt của mọi người mọi vật trên thế gian thì mới thật sự thấu hiểu. Đây là sự ngộ nhận rất đáng thương mà người ta đã vô tình không hiểu được rằng Vô Vi là nghĩa của sự phản ảnh một cách trực tiếp lên tính chất vô hình của những vấn đề những sự vật khi nó còn hiện hữu rõ ràng trên thực tế. Nó cũng là tự thân của một pháp luôn song hành và tồn tại một cách âm thầm, sâu kín và lặng lẽ cùng các pháp tướng trên thế gian nhưng hiện diện với một trạng thái như là một tính chất Vô Vi không hình không tướng. Trái với các

Hữu Vi pháp.

Vạn pháp trong đời từ pháp thế gian cho đến pháp xuất thế gian đều được phân chia ra hai hiện tượng đối đãi nhau như vậy. Về pháp thế gian, Hữu Vi là các pháp vật chất có hình tướng mà chúng ta có thể tiếp xúc, va chạm hay di chuyển bằng tay chân hoặc bằng những phương tiện, thủ thuật con người. Trái lại Vô Vi là những pháp mà chúng ta không thể dùng cơ sở vật chất để có thể tác động vào ví như hư không là một hiện tượng hữu hình được tồn tại dưới dạng vô hình không thể di chuyển hay nắm bắt.

Về tâm, Hữu Vi là trạng thái của tâm thức còn xao động trên bề mặt ý thức như những dòng nước bị dao động xô xao, sóng gió ầm ĩ không ngừng. Còn Vô Vi là trạng thái của những tư tưởng đã lắng sâu vào dưới đáy hàm tàng của tâm thức, nơi đây không còn có sự hiện hữu của những phiền não vô minh khuấy nhiễu Tâm hồn, là trạng thái bình yên của một sự định tĩnh.

Về xuất thế gian, Vô Vi là những gì tồn tại dưới dạng siêu tâm thức vượt khỏi những ý thức bình thường của mọi người như Pháp thân của Phật là Vô Vi, Niết Bàn, Cực Lạc...cũng là Vô Vi chẳng hạn. Và nếu đi sâu vào những nghiên cứu, phân tích, tìm hiểu một cách chi li, sâu sắc, thâm thấu tế nhị hơn chúng ta còn bắt gặp trong những pháp Vô Vi xuất thế gian ấy được "tồn tại" ở hai mặt Hữu Vi và Vô Vi nữa. Ví như cảnh giới Niết Bàn gồm có Hữu Dur Y Niết Bàn thuộc về Hữu Vi và Vô Dur Y Niết Bàn thuộc về Vô Vi. Cảnh giới Cực Lạc về cõi nước, con người thuộc về Hữu Vi, bản thể tính chất để cấu tạo nên nó thuộc về Vô Vi pháp. Do thế mà hai từ Vô Vi là sự bao quát tất cả từ các pháp vô hình, siêu hình ngoài cõi thế gian, từ tâm thức mầu nhiệm và bản thể chân như vô cùng sâu kín. Muốn

nhận diện được nó chúng ta cần phải một phen truy tầm, nghiên cứu, quan sát cho thật tinh tế, tận tường.

Theo ý nghĩa "Đạo Vô Vi" của Đức Tôn Sư chúng ta thấy rõ được đường hướng Đạo pháp, ý thức và chủ đích mà Ngài đã truyền dạy cho người tín đồ để lấy đó làm kim chỉ nam hành trì trong cuộc đời hành đạo, là những gì Ngài đã tiếp nối ánh đuốc tuệ quang minh chiếu soi, bừng sáng rạng ngời của Đức Thế Tôn từ thuở mấy ngàn năm trước. Đó là Chánh pháp Vô Vi chân truyền cho chư lịch đại Tổ sư mà Ngài đã thể hiện một cách vẹn toàn phù hợp và mới mẻ, tuyệt vời ở cả ba phương diện của đạo: Tướng, Dụng và Thể.

Hãy giữ bỏ đi lớp vỏ phức tạp bên ngoài với quá nhiều màu sắc được tô đắp, vẽ vời lên bề mặt Tôn giáo mà theo dòng biến đổi của hoàn cảnh, thời gian đạo Phật đã bị thêm thắt, pha trộn, màu mè làm đổi thay đi diện mạo không còn được rõ ràng trong sáng như xưa. Chúng ta sẽ nhìn thấy, sẽ chiêm ngưỡng được một hình ảnh thật đẹp đẽ, tuyệt vời trong một dung mạo xinh xắn, giản dị, chân thật tự nhiên của Giáo pháp Đức Thích Ca. Ngày ấy, Đức Phật là một đấng Đại Từ đã lia bỏ bao nhiêu vinh hoa phú quý mơ màng trong cõi thế, xả thân đi tìm Chân lý cứu khổ cho chúng sinh. Sau bao nhiêu sự hi sinh, đánh đổi bằng đến cả sự sống chết của mình Ngài đã nắm lấy sự thành công, chứng quả Bồ Đề viên mãn. Nền Đạo pháp mà Ngài đã dốc lòng trao truyền cho chúng sinh đó là nền đạo của sự giác ngộ, của những hoa trái trí tuệ và từ bi. Y Bát và Tâm Pháp của Ngài đã trao cho vị Đại Đệ Tử đức độ, hiền lành là Tôn giả Ma Ha Ca Diếp. Và cũng những ngày ấy là những ngày tươi đẹp nhất trần gian khi mọi người được thừa hưởng dòng suối Pháp từ chính nơi Đức Phật, được ở bên Đấng Từ Bi để thừa hỏi, phụng

sự mọi điều. Khi ấy chỉ có Ngài với hình ảnh của Đấng Thế Tôn cứu khổ muôn loài trong chiếc y Bá Nạp đơn sơ, cũ kỹ phủ đầy bao lớp bụi thời gian với màu sắc thanh tịnh, từ bi, tỏa sáng những đức độ hi sinh dần thân vì đời, vì đạo, trên tay là một cái Bình Bát "cơm ngàn nhà" đơn giản, không xa hoa, không bày đặt cầu kỳ để làm miếng ruộng Phước điền cho chúng sanh được gieo trồng căn lành và phước đức nhân duyên. Chúng sanh đến qui y tu tập là những người đã cúi đầu bái ngưỡng trước tâm hạnh từ bi, giải thoát của Ngài, nhân đó mà cố gắng thiền định, hành trì theo Chánh pháp cho trí tuệ được phát khai, minh tâm kiến tánh, tỏ ngộ đạo Bồ Đề ngõ hầu thoát khỏi bao nhiêu sự giày vò, sai sử của những nghiệp ác, những phiền não, vô minh mà bước chân ly khai sáu nẻo luân hồi sinh tử. Chỉ có những thời gian lắng lòng thiền định nhiều hơn sau những buổi khất thực và thỉnh Pháp trở về. Không có trì tụng kinh kệ theo nhịp mõ tiếng chuông, không có những phiền toái Pháp sự bằng những hình thức phục vụ trai đám cúng cầu cho đàn na tín thí. Chỉ có hình ảnh của những chư Tăng thanh tịnh, xả ly không mong cầu không vật chất cao sang để tìm đường cứu khổ cho mình cho đời an lạc. Đẹp biết bao nhiêu khi chúng ta nhớ về những hình ảnh cao cả mà thân thiện, gần gũi đáng kính ấy!

Đức Huỳnh Giáo Chủ với đường hướng của một nền "**Đạo Vô Vi của Phật ân cần**" Ngài đã cương quyết loại bỏ đi những hình thức rườm rà vốn không phải là chân nguyên của đạo Phật, giải thoát đi chiếc áo màu sắc quá lòe lẹt bên ngoài mà không khéo sẽ gây ảnh hưởng nặng nề làm suy thoái và rối rắm cho niềm tin cũng như sự thiên lệch của mọi người khi tìm về chân lý. Ngài đã chủ trương đơn giản hóa hình thức

Tôn giáo cho người tín đồ. Từ những nghi thức thờ cúng, lễ bái thường hành cho đến cách thức trì hành giới luật và những pháp môn tu, tất cả đều rất giản dị, đầy đủ mà gọn gàng cô đọng. Về nghi thức thờ phượng hành lễ, Ngài hướng dẫn tín đồ:

***"Ngôi Tam bảo hãy thờ trần đỏ,
Tạo làm chi những cốt với hình."***

Khi cúng dường Tam bảo khác hơn những gì thông thường của mọi người đã nghĩ đã làm xưa nay Ngài dạy chúng ta chỉ nên dâng cúng bằng 3 món đơn giản thôi nhưng ý nghĩa rất tuyệt vời là ***"Bông, Nhang, Nước"***:

"Về cách cúng Phật chỉ nên cúng nước lạnh, bông hoa và nhang thơm. Nước lạnh tiêu biểu cho sự trong sạch, bông hoa tiêu biểu cho sự tinh khiết, còn nhang dùng để xông mùi uế trược."

Với phong cách đạo hạnh được biểu hiện từ những sắc phục và hình tướng của người tu, Ngài đã ân cần chỉ rõ ***"Tu đầu tóc không cần phải cạo, Miễn cho rời cái đạo làm người."*** để cho mỗi người tín đồ ý thức trách nhiệm và ý nghĩa của mục đích tu hành trong đường tu quan yếu là phải biết trở về bên trong tìm đường giải thoát, hóa giải bao sân si phiền não trong mình để có thể liễu ngộ đạo mầu mà cứu mình cứu đời đi đến cảnh giới an vui. Đây mới chính là mục tiêu tối cần duy nhất.

Qua đó Ngài đã tái hiện lại một cách tuyệt vời, thiết thực và sinh động những hình ảnh đạo đức cùng với những ý nghĩa, lý tưởng, cuộc đời của một đạo Phật cách nay hơn 2500 năm đúng đắn với những gì mà Đức Thế Tôn ngày xưa đã dạy:

"Đạo của Ta chỉ có một hương vị là giải thoát."

Thật vậy, đạo Phật là một nền đạo của chúng sanh

và vì chúng sanh đúng như hình ảnh xả thân của vị Giáo chủ của đạo, không thể là của riêng ai, không phải chỉ có những ai đã mặc vào người chiếc áo đạo thì mới tu hành được. Tất cả mọi người trên cuộc đời này dù kẻ ngu người trí, dù kẻ dốt nát người thông minh, giàu sang hay nghèo khó...người Việt Nam hay Ấn Độ, người Châu Á hay Châu Âu...tất cả đều có thể đến với vòng tay và tấm lòng bình đẳng, rộng mở bao la không phân biệt, kỳ thị chủng tộc hay đảng phái của đạo. Bởi vì mục đích của đạo Phật ra đời là để phục vụ hạnh phúc cho chúng sinh. Con đường mà đạo vạch ra là con đường của giác ngộ, từ bi và trí tuệ. Nếu khi nào con người có những nhu cầu cần thiết các yếu tố đó thì hãy tự nhiên đến lấy về làm sở hữu cho cuộc đời mình mà Đạo không hề bắt buộc, đòi hỏi hay điều kiện gì với ai. Nhưng cũng không ai được thẩm quyền dùng những hình thức áo đạo của mình mà cáo buộc, chỉ thị hay quyền hành để rồi tự do ban bố hay loại trừ những người đến với đạo như một sở hữu riêng tư. Ấy mới là những giá trị đích thực, vô tư và thiêng liêng của đạo!

Giữa thời đại khoa học phát triển ngày nay, trong khi cuộc sống của con người đang chạy đua với con số thời gian, có những lúc đồng hồ sinh học đã phải quay cuồng, rối tung lên vì phải hướng về cho quá nhiều chi tiêu vượt mức, đầu tư hao hụt, tốn kém thì giờ cho những kinh tế, lao động, tính toán vì sự sống của mình. Nếu bảo một khi đến với đạo là phải thể phát đáp y, phải chiều kinh sớm kệ, hình thức và qui tắc đủ điều thì có lẽ đạo chỉ có thể dành riêng cho một số người có đủ những điều kiện như trên kỳ dư chắc hẳn ai ai cũng phải lắc đầu thối thác mà từ biệt không dám nhận. Như thế làm sao đạo có thể tích cực mang lại lợi lạc đến cho khắp cả nhân sanh? Cho nên ĐHG

đã rất đúng đắn, thực tế và sâu sắc khi Ngài chủ trương một nền đạo tu hành không chú trọng gò bó, điều kiện trên hình thức! Ấy là cái nghĩa hình thức Vô Vi của PGHH đã trình bày cũng là cái Tướng Vô Vi của đạo.

Đứng về phương diện mặt Dụng của đạo, Đức Thầy đã dạy bảo ân cần cho mỗi người tín đồ về phương pháp tu hành là phải đi thẳng vào nội dung bên trong, lia tướng để trở về Tâm, lột bỏ mọi sự cố chấp phân biệt vướng mắc bên ngoài mà một lòng qui hướng về Vô Vi chánh pháp, trong ấy là sự vắng bóng lạnh lùng tuyệt đối của phiền não, vô minh, khước từ và kháng cự tuyệt đối sự có mặt đồng thời của bản ngã. Ngài vạch lối cho mọi người tín đồ:

***"Đạo Thích Ca nhiều nẻo cao sâu,
Hãy tìm kiếm cái không mới có...
... Khùng nói cho già trẻ làm tin,
Theo Lục Tổ chớ theo Thần Tú."***

Bước đi theo dấu chân thanh tịnh, nhiệm mầu mà Đức Lục Tổ đã đi qua, có được những giây phút đốn ngộ tự Tâm thì chúng ta sẽ được trở về trong sự bao dung, đồng tình và nhiệm thu của đạo. Con đường mà mỗi hành giả phải một phen bước qua để có thể nếm trải được bao hương vị tuyệt vời, thơm tho, nồng nàn ấy là con đường của Vô Tướng, Vô Trụ và Vô Niệm theo Pháp Bửu Đàn kinh. Vô Tướng là không còn tồn tại của các định kiến bản ngã thấp cao, Vô Trụ là không nhiễm ô sáu căn nơi sáu trần cảnh, Vô Niệm là lắng đọng và loại trừ triệt để bao vọng tưởng mê mờ trong tâm. Ấy là ba pháp Vô Vi của con đường thực hành Chánh đạo.

Là một người chân tu khi thực hiện những công hạnh giúp thế cứu đời bao giờ chúng ta cũng phải biết áp dụng bài học Vô Vi này trong mọi lúc. Bao giờ

cũng vậy nếu đã chấp nhận bố thí thì dù là Pháp thí hay tài thí, mục tiêu và ý nghĩa của nó luôn phải được phát khởi bằng tấm lòng từ bi muốn dâng hiến tình thương để mang đến hạnh phúc cho người cho đời. Không những chỉ trao tặng cho người những đạo lý, những vật chất qua tay mà chúng ta còn biết trao tặng họ cả tấm lòng từ bi thanh tịnh, an lạc của mình nữa. Như thế thì những công hạnh tu tập cho đời tu của chúng ta mới trở nên cao đẹp và ý nghĩa, giá trị hơn. Từ ấy hoa trái đạo màu sẽ nở ra, thơm tho, ngào ngạt mà tỏa hương khắp cả. Ý vị biết bao nhiêu khi chúng ta lắng nghe tấm lòng từ bi san sẻ của Đức Tôn Sư:

***"Giúp đời đừng để trả ơn,
Miễn tròn bốn phận hay hơn bạc vàng."***

Không phải vì danh vì lợi hay vì tình cảm cá nhân nào mà Ngài mới đem Đạo pháp đến cho nhân sinh, mà bao Pháp nhũ từ bi kia đã được khơi nguồn từ suối lòng vô ngã vị tha như những giọt mưa mát mẻ, chan hòa để thấm nhuần cho vạn vật, nào có sự phân biệt gì về cây cối lớn nhỏ, thấp cao hay kẻ lữ công lao gì với chúng sinh nặng nhẹ:

***"Lời thuyết Pháp chẳng vì nhân ngã,
Người nào đâu có Phật tánh là.
Xem kệ này như ngọc như ngà,
Phải nấy nở như cơn mưa thuận."***

Trong đạo Phật gọi những tâm hạnh cao siêu ấy là thuyết pháp vô trụ tướng, bố thí vô trụ tướng... Vì sao mọi người lại có sự so đo phân biệt, hơn thua khinh trọng nhau khi tất cả chúng ta đều có Phật tính. Phật tính ấy vốn là tự thể bình đẳng tương đồng trong khắp cả chúng sinh. Khác nhau ở chỗ chúng ta chưa chịu nhìn nhận, trở về cùng chung một cách sống. Không phải là sắc hay là không, tất cả chỉ là một tiến trình

tiếp nối sinh diệt không ngừng từ nơi bản thể. Sinh cũng chính là diệt, diệt cũng chính là sinh, tức thời đang sinh cũng là đang diệt, tức thời đang diệt cũng là đang sinh. Sắc tức là không, không tức là sắc cũng đều như vậy:

***"Nhân ngã, ngã nhân đừng cách biệt,
Sắc không, không sắc chớ lìa xa."***

Là một sứ giả Như Lai khi đã trót mang vào mình một sứ mệnh thiêng liêng cao cả, nếu ai cũng biết sống bằng tâm hồn vị tha cao đẹp ấy như một hoài bão và lý tưởng trong đời tu thì đạo pháp sẽ được sum mậu và tươi mát biết chừng nào. Mỗi người là một viên gạch, một vòng tay để nối liền những nhịp cầu cho vô lượng chúng sanh quay bước về bến giác. Đó là đạo lý của người tu hành theo công hạnh Vô Vi trong cái Dụng của đạo, là ý nghĩa **"Đạo Vô Vi"** thứ hai của Đức Thầy.

Tiến thêm một bước nữa ta sẽ đến cuối con đường trở về trong Bản Thể Vô Vi khi bình lặng lắng nghe những lời Ngài chỉ bảo:

***"Chuyện cao siêu Phật pháp còn dài,
Khó gặp chữ không không mà có."***

Đạo là một bản thể Vô Vi tuyệt đối hằng nhiên trong vạn hữu. Cũng là pháp tánh của vạn vật chúng sinh, xưa nay chưa từng đến đi hay dao động, sinh diệt bao giờ. Muốn bước được vào đây chúng ta phải trải qua nhiều công đoạn tu tập công phu lắm mới được, ngoại trừ những người căn khí lanh lợi có thể nhanh chóng đón ngộ tự tâm. Trước mắt chúng ta có hai chữ không mà mình phải thấu đạt. Một cái không là tướng, một cái không là tánh, một cái không là pháp, một cái không là tâm. Tướng tánh, tâm pháp, sự lý...khi được viên thông ấy cũng là lúc chúng ta được trở về chân

thể, là cái Đạo Vô Vi nhiệm màu của Đức Thầy.

Vạn pháp trên đời khi nhìn vào chân thể nó vốn chưa từng có tướng sanh diệt, lấy bỏ hay đến đi. Mọi sự chuyển động trên bề mặt vốn chỉ là cái tướng ảo hóa của nó, do bởi tiến trình nhân duyên được nối kết liên tục mà ta thấy vạn pháp hiện ra như là một vật chuyển động, linh hoạt, thay đổi không ngừng. Nhưng ngay nơi bản thể nó chưa từng có những ý nghĩa đó.

Không có quá khứ, hiện tại hay vị lai khi dòng thời gian là một con nước trôi đi mãi mãi không dừng. Quá khứ đã mất hút vào bóng đêm và chia tay vĩnh viễn với thời gian không thể trở lại, làm sao biết được cái mốc thời gian của ngày, tháng hay năm nào mới thật sự là quá khứ khi quá khứ lại tiếp nối, đẩy lùi và bị đẩy lùi những quá khứ và tự thân của quá khứ vào trong quá khứ xa xăm. Hiện tại đang có mặt mà thời gian lại không đứng yên thì hiện tại chớp mắt cũng đã trở thành quá khứ không còn. Thế thì hiện tại nhân đây đã không được thành lập. Vị lai phút chốc cũng trở thành hiện tại thì vị lai kia cũng đã không còn là cái nghĩa của vị lai. Nếu quả thật là vị lai thì vị lai phải mãi mãi là vị lai mới phải chứ, đằng này tự thân đã bị thay đổi thì vị lai kia vốn không có cái nghĩa thật sự là vị lai rồi. Ấy chỉ là một nhân duyên tạm thời tạm gọi, không thật thể mà chỉ là một hư danh. Thế là cái tướng của thời gian đã không được thành lập.

Trong tự thể Chân như ba thời quá khứ, hiện tại và vị lai đều nằm chung một chỗ chưa từng phân ly hay cách biệt. Cả ba đều chứa đựng và tồn tại chung cùng như nhất với nhau. Trong quá khứ vốn đã chứa đựng mầm hiện tại và vị lai...cũng như trong vị lai vốn cũng sẵn chứa đựng mầm móng của quá khứ và hiện tại.

Khi trông thấy chiếc thuyền đang bồng bênh trôi

qua trên mặt nước. Người ta bỗng hỏi có ai biết thuyền trôi hay nước trôi? Ấy là một câu hỏi thăm dò về sự thể nhập Chân lý. Đứng trên phương diện khoa học về hiện tượng vật lý ta sẽ có câu trả lời là nước đẩy thuyền trôi hay thuyền tự có một nguyên động lực để trôi, có thể là do gió thổi hay là do vận động máy móc. Nhưng đứng trên tầm quan sát bằng lăng kính của môn khoa học nghiên cứu về Chân lý bản thể thì đáp án lại là một câu trả lời khác hơn: không phải thuyền trôi cũng không phải là nước trôi. Mới nghe qua dường như đây là một nghịch lý không thể chấp nhận. Nhưng quả tình đó là một sự thật. Nếu ngày nào thấu triệt được nguyên lý về sự thật này, ngày ấy chúng ta sẽ hiểu được chân tướng vạn pháp trong vũ trụ bao la. Hiểu được cái Đạo Vô Vi tuyệt đối của Đức Thầy chúng ta giảng dạy.

Có lần khi Đại sư Hám Sơn liễu ngộ được điều này nhân trong lúc đi xa trở về quê bỗng nghe lũ trẻ chào đùa Ngài trong ngạc nhiên rồi cùng nhau chỉ chỗ:

"Ông ấy là người ấy nhưng không phải là người ấy."

Một câu nói rất lạ đã giúp Ngài phá vỡ cái nhìn thấu triệt được Chân lý. Ngài cũng là một vị sư mang tên là Hám Sơn, trước sau vốn chỉ là một mình Ngài nhưng Hám Sơn của hôm nay của một người năm, sáu mươi tuổi thật sự không phải là của một Hám Sơn ngày trước, của một người hai, ba mươi tuổi thôi. Tự tánh của vạn vật vốn bất di bất dịch chưa từng có đến đi. Không thể một con người ở 20 năm kia đi dài đến con người này được. Mà con người của 20 năm kia quả thật đã mất rồi khi con người của ngày sau hay của 20 năm sau hiện diện. Nếu có khả năng trở ngược về quá khứ ta sẽ bắt gặp được hình ảnh của ta ở 20 mươi năm

trước vẫn còn nguyên vẹn ở đó như thuở nào. Con người ngày nay và của ngày xưa tuy là một nhưng hoàn toàn không dính dáng. Tất cả đều đứng yên như chưa từng di chuyển hay trao đổi giao thoa nhau. Trong Chân thể vạn vật vạn pháp đều đứng yên một chỗ. Đức Phật đã nói một câu nói trong Nikaya rất hay:

"Làm sao có được hai lần tắm, trên một dòng sông để ngâm gội."

Mỗi người chúng ta đều có thể tắm mát nhiều lần trên một con sông, có điều là dòng nước của lần này hoàn toàn không phải là dòng nước của ngày hôm trước. Vạn pháp trong đời đều sanh diệt liên tục không ngừng, sát na này mất đi sẽ có sát na khác tiếp lại, không khí chỗ này mất đi sẽ có không khí khác hiện hữu thay vào. Chính vì quá trình sinh diệt liên tục trong từng sát na đó mà khi trông vào vạn vật ta mới thấy có tướng chuyển động như qua lại, đến đi.

Giống như khi ngắm nhìn những cơn sóng nổi đuôi nhau uốn lượn vào bờ, ta cứ ngỡ là sóng đi vào bờ nhưng kỳ thật sóng vẫn đứng một chỗ không hề di chuyển. Vì chúng đồng thời nhô lên rồi lặn xuống liên tục không dừng, quá khít khao nên đã thoát khỏi tầm kiểm soát của chúng ta khiến ta không phát hiện được chỗ hở và mức độ đứng yên của chúng. Như một nhà ảo thuật đã sử dụng tài tình hiện tượng vật lý này mà khiến cho mọi người khi nhìn vào hình ảnh của hiện vật bỗng trở nên khác đi, chứ kỳ thật đối với các nhà ảo thuật đó sự vật vẫn nguyên y là sự vật.

Ví như một người chuyên môn xử lý ảnh. Từ một tấm ảnh khi được ống kính chụp vào, bằng với những kỹ xảo điện ảnh hiện đại người ta có thể làm cho bức chân dung ấy cử động tay chân y như một người đang cử động. Đó là một kỹ thuật được kết nối từ nhiều góc

ảnh của một tấm chân dung lại với nhau mới tạo cho mình xem qua như một bức ảnh động thật. Từ những đoạn video vốn dĩ chỉ là những hình ảnh chết đứng yên, song vì quá trình tiếp diễn liên tục của nó mới tạo nên những bộ phim sống động của con người. Nếu cắt nhỏ chúng từng khúc từng đoạn tách rời ra thì chúng cũng chỉ như một bức ảnh bất động trên giấy không hơn không kém.

Như vậy thì thuyền hay nước đều vốn chẳng có đi vì tự thân của nó vốn không hề co giãn được. Do những yếu tố nhân duyên kết nối liên tục không ngừng mà chúng ta mới thấy được muôn pháp chuyển động. Bản thể Chân lý là cái tướng bất di bất dịch của vạn pháp. Dầu cho tam thiên đại thiên thế giới này đang quay lộn không ngừng nhưng bản chất và tự tính của vạn vật chưa từng di chuyển hay đổi thay. Đây là chỗ cơ mầu của Đạo lý của Chánh pháp Vô Vi mà chúng ta muốn liễu ngộ phải thấy rõ điều này. Đức Lục Tổ đã bảo:

"Chân như tự tánh khởi niệm, lục căn tuy hữu kiến văn giác tri, nhi chơn tánh thường tự tại. Cổ kinh viết: "năng thiện phân biệt chư pháp tướng ư đệ nhất nghĩa nhi bất động."

(Chân như tự tánh khởi niệm, sáu căn tuy thấy, nghe, hay, biết nhưng chân tánh vẫn thường tự tại. Cho nên kinh nói rằng: "Hay khéo phân biệt được các pháp tướng mà Đệ Nhất Nghĩa Đế (Chân tâm) chẳng hề lay động".)

Tại pháp hội Linh Sơn khi Đức Phật đưa cành hoa Sen lên và Ma Ha Ca Diếp chum chim mỉm cười trước sự ngỡ ngàng của đại chúng. Bởi vì không ai hiểu được thâm ý Đức Thế Tôn. Mọi người chỉ thấy cành hoa Sen chuyển động mà không hề thấy được cái bất

động của hoa Sen cũng như cái thấy bất động trong ta và bất động trong tất cả vạn vật. Chính Đại đức Ma Ha Ca Diếp đã thấy được điều này nên chi Ngài mới được Đức Phật truyền trao:

"Ngô hữu chánh Pháp Nhãn Tàng, Niết Bàn diệu tâm, vi diệu pháp môn, thật tướng vô tướng, kim phú Ma Ha Ca Diếp."

(Ta có chánh Pháp Nhãn Tàng, Niết Bàn diệu Tâm, là pháp môn vi diệu, thật tướng mà không tướng, nay truyền lại cho Ma Ha Ca Diếp.)

Người liễu ngộ được tự Tâm là người biết thực hành Đạo Vô Vi bao giờ cũng tùy duyên mà xử, tùy cảnh mà làm, đối với vạn pháp không hề có sự cố chấp nắm lấy hay lìa bỏ. Một khi trí tuệ thâm sâu đã chiếu kiến được lẽ thật bản nguyên của vạn pháp thì lòng ta sẽ bình yên một cách tuyệt vời. Cho dù ngoại vật có sai khiến, trói buộc hay khó dễ thế nào đi nữa, lòng chúng ta vẫn giữ được thái độ thản nhiên, tự tại thanh nhàn. Có lần Ngài Ngưỡng Sơn đã hỏi Tổ Qui Sơn:

"Khi muôn pháp cùng thời kéo đến, ta phải làm sao?"

Tổ bèn thản nhiên đáp:

"Xanh chẳng phải xanh, vàng chẳng phải vàng. Mỗi pháp đều có tự tính của nó, không can hệ gì đến ta,"

Thật tuyệt làm sao khi người hành đạo thấy được đạo lý đó. Vả như nếu có một lần khi bao nhiêu trần cảnh cùng ập về thách thức sự lay động của chúng ta. Khi ấy nếu mình biết rõ ràng được bản chất của vạn vật, xanh là xanh vàng là vàng, tự tính của chúng vốn là bất động, cái nào cũng vẫn nguyên vẹn là cái nào, không lẫn lộn không rối rắm lẫn nhau, cũng như Tâm của ta tự thể vốn cũng là bất động. Thế thì chúng là

chúng, mình là mình, giữa mình và chúng đều là một tự thể thanh tịnh nào có ăn nhập, trở ngại gì nhau. Cho nên chúng ta sẽ không thấy lạ khi Bạch Ẩn thiền sư thuở xưa khi đối với mọi sự vụ oan hay xung tụng Ngài vẫn tự nhiên mà thốt một câu nói:

"Thế à!"

Thế à nghĩa là vậy sao, là một câu hỏi mà Ngài muốn hỏi chúng ta đó. Ở trong lòng của Ngài khi đã trở về với bản thể làm gì có chuyện này là đúng, kia là sai, này là vinh, kia là nhục...Ngài thản nhiên lắm như là một người chẳng hiểu biết hay liên can gì đến bao nhiêu cái vui cái buồn mà chúng ta đang mang đến cho Ngài. Rồi trước những điều này như chưa từng một lần hay biết xảy ra, bất chợt Ngài mới hỏi chúng ta **"vậy sao"**, thật là tuyệt!

Nhưng nói thế đây không phải là trạng thái thụ động, ba phải, không trí tuệ, không nói không làm. Đã có nhiều người ngộ nhận về bản thể Vô Vi không hình tướng ở chỗ này không ít, mà từ đó phủ định tất cả rồi buông lơ không hành động, không tạo tác một điều gì cả trong đạo đức. Đó là một ý nghĩ sai lầm.

Chúng ta phải biết rằng trong tâm thể Vô Vi mình vẫn hành được vạn hạnh vạn pháp mà không hề lay động, ấy mới đúng nghĩa của sự tu hành. Đừng bao giờ nghĩ rằng Vô Vi là trạng thái chết chìm trong không tịch. Vắng lặng mà chiếu soi, chiếu soi mà luôn vắng lặng ấy mới là đạo lý này: "Tu vô tu tu, hạnh vô hành hạnh" là tu cái không tu, hành cái hạnh không làm, đó là một bước quay trở về Tâm thể. Lão tử đã nói: "Vi nhi vô vi" (làm như không làm) nếu đem chứng minh ở đây cũng là một điều rất hợp lý.

Suốt 49 năm trường thuyết Pháp cứu độ chúng sinh, Phật pháp minh mông có đến hằng vạn pháp, thế

mà Đức Thế Tôn đã nói Ngài chưa từng thốt một lời, nếu chúng ta không hiểu bởi vì Ngài đã thuyết Pháp bằng Tâm thể, từ trong tự tánh thanh tịnh do nhân duyên mà lưu xuất ra, như ánh trăng tự hiện trong nước, như dòng nước tự chảy xuống thấp, nào phải do trăng hay nước tự hiện, tự chảy vì tác ý gì đâu, bằng không thì mãi mãi câu tuyên ngôn Đạo lý bất hủ kia của Thế Tôn muôn đời sẽ trở thành một nghịch lý không thể tin, thể hiểu.

Ấy là cái nghĩa của Đạo Vô Vi:

"Vô vi tức thị vô trước, pháp thường tịch, tức Niết Bàn chi tánh."

(Vô Vi tức là không phân biệt nhiệm trước, các pháp thường, vắng lặng là tánh của Niết Bàn.)

Là con đường cứu cánh viên dung mà Đức Thầy đã dẫn:

***"Diên dẹp gác âm thanh sắc tướng,
Tâm Vô Vi kiểm cảnh Niết Bàn."***

Niết Bàn Vô Vi đó chính là Phật tính bất sanh bất diệt của chúng ta, cũng là chân thể bản nguyên như như của vạn vật. Đến đây cánh cửa nhiệm mầu vi diệu của một nền "Đạo Vô Vi" của Đức Thầy đã hé lòng mở ra, con đường phía trước là bến bờ chân lý rộng rãi thênh thang bao dung tất cả. Hãy tìm lấy sự giải thoát ngay nơi cõi đời sinh tử này, trong cái diệt ẩn chứa cái bất diệt, trong cái sanh vốn tồn tại cái vô sanh, giữa cõi đời vô thường sẽ cho ta cái lý chân thường vi diệu. Ấy là tất cả những đạo lý thâm mầu của ba chữ "Đạo Vô Vi" mà Đức Thầy trót đã "nói theo chí Thích Ca ngày trước" ./.



ĐỨC THẦY ĐI KHUYẾN NÔNG



HUỲNH CHI *sưu tầm*

Vào những năm 1944-1945, khi cuộc Đệ nhị Thế chiến đang trở nên khốc liệt thì tình hình kinh tế nước ta bị lâm vào tình trạng thê thảm. Hàng hóa từ bên ngoài không nhập cảng được, trở nên khan hiếm và đắt đỏ. Trong khi đó, lúa gạo vì không xuất cảng được nên bị mất giá, bán giá rẻ

mạt. Thời gian này, đồng bào miền Bắc chịu cảnh đói khổ vì theo lệnh bọn ngoại xâm phải nhổ lúa, trồng đay để phục vụ cho nhu cầu chiến tranh; gây nên nạn đói khủng khiếp, bi thảm nhất trong lịch sử cận đại khiến gần hai triệu đồng bào bị chết đói. Còn miền Nam thì người Pháp dùng lúa thay thế cho than để chụm trong các nhà máy phát điện. Chính vì thế, nông dân đâm ra chán nản bắt đầu bỏ ruộng hoang, tìm nghề khác sinh sống.

Để cứu vãn tình thế, người Nhật yêu cầu Đức Thầy đi Khuyến Nông khắp vùng châu thổ sông Cửu Long, bởi họ biết Ngài có ảnh hưởng rất lớn đối với đồng bào ở trong vùng này. Vì có nhiệm vụ thiêng

liêng đối với dân tộc, Đức Thầy nhân cơ hội này, nhận lời đi Khuyên Nông, để vừa khuyến khích đồng bào nỗ lực cày cấy và vừa củng cố hàng ngũ Phật Giáo Hòa Hảo.

Cuộc Khuyên Nông kéo dài gần hai tháng, từ ngày mùng 1 tháng 5 đến ngày 26 tháng 6 năm Ất Dậu (1945) gồm có 107 địa điểm khác nhau. Vì số người tham dự quá đông (có nơi lên đến hàng chục ngàn người) nên những buổi thuyết giảng của Đức Thầy thường phải tổ chức ở những nơi rộng rãi như sân Vận động, đình chùa hay rạp hát mới chứa hết.

Sau đây, là Bảng lịch trình ghi lại thời gian và địa điểm trong chuyến đi của Đức Thầy, căn cứ theo quyển “Đức Huỳnh Giáo Chủ” của Vương Kim (trang 129-137) và “Thất Sơn Mậu Nhiệm” của Dật Sĩ và Nguyễn văn Hào (trang 245-260). Tuy nhiên, dù hết sức cố gắng tìm tòi, chúng tôi cũng không làm sao tìm ra đủ 107 địa điểm mà Đức Thầy đi qua như các quyển sách trên cho biết. Cuối cùng, chúng tôi ghi nhận được 65 địa điểm mà thôi, vẫn còn hơn 40 nơi khác chưa tìm được.

Do đó, kính mong chư quý đồng đạo, quý độc giả khắp nơi vui lòng bổ cứu những điều còn thiếu sót hoặc sai trái được ghi trong lịch trình dưới đây để chi tiết chuyến Khuyên Nông của Đức Thầy được hoàn toàn đầy đủ và chính xác. Chúng tôi xin vô vàn cảm tạ sự đóng góp quý báu của quý liệt vị.

Trân trọng.

- Ngày Mùng 1-5 năm Ất Dậu (nhằm ngày 10-6-1945):

1- Cần Thơ, 2- Cái Răng, 3- Sóc Trăng, 4- Bãi Xào.

Từ căn nhà số 38 đường Miche (sau này là

đường Phùng khắc Khoan), Sài Gòn. Đức Thầy cùng phái đoàn gồm Ô. Lương Trọng Tường (lúc ấy là Chánh Thơ-Ký Ban Trị-Sự Trung-Ương PGHH thành-lập trong vòng tháng 5 dl 1945) và một vài tín đồ thân tín đi thẳng xuống Cần Thơ rồi trải qua một vài nơi khác như: Cái Răng, Sóc Trăng, Bã Xào.

- Mừng 6-5 năm Ất Dậu (15-6-1945):

5- Bạc Liêu

Sau khi thuyết giảng tại các nơi trên, Đức Thầy đến Bạc Liêu và nghỉ ngơi tại nhà ông Võ văn Giới (tức Ký Giới).

- Chiều ngày mừng 7-5 Ất Dậu (16-6-1945):

6- Đình Tân Hưng.

Đức Thầy thuyết giảng tại Đình Tân Hưng. Đình này thuộc Châu thành Bạc Liêu. Thính chúng đông nghẹt làm cho mấy người đi sau không thể vào nghe được. Tỉnh trưởng Truyện, Thẩm phán Nguyễn văn Đây, Dục sư Dương thành Quới, Trưởng tòa Le Mons, Tu sĩ Trần hữu Lân và nhiều nhà trí thức trong Tỉnh lỵ có đến dự thính. Sau hai giờ chăm chú nghe thuyết giảng, mọi người đều hoàn toàn thán phục tài hùng biện của Đức Thầy.

- Mừng 8-5 năm Ất Dậu (17-6-1945):

7- Vĩnh Châu.

Buổi sáng, Đức Thầy khuyến nông tại Vĩnh Châu. (Trước kia, Vĩnh Châu thuộc tỉnh Bạc Liêu rồi Hậu Giang. Ngày nay, huyện Vĩnh Châu trở thành thị xã Vĩnh Châu thuộc tỉnh Sóc Trăng).

8- Sóc Đồn

Buổi chiều, Ngài thuyết pháp ở Sóc Đồn, làng Hưng Hội.

- Mừng 9-5 năm Ất Dậu (18-6-1945):

9- Linh Quang Tự

Linh Quang Tự do Ông Chung Bá Khánh dựng lên trong đền điền của ông tại làng Vĩnh Lợi. Chính Đức Thầy đã đặt tên cho ngôi chùa này và có làm hai đôi liễn theo lời yêu cầu của Ông Khánh). Đức Thầy đi ghe vô chùa này, thuyết pháp và nghỉ trưa ở đây. Chiều lại, Đức Thầy trở về nhà ông Ký Giỏi (ở Bạc Liêu).

Sau đây là đôi liễn mà Đức Thầy đã viết (trong chuyến đi Khuyến Nông năm 1945) tại chùa Linh-Quang-Tự của ông Chung-bá-Khánh trong đền-điền của ông này thuộc làng Vĩnh-Lợi (theo lời yêu cầu của ông Khánh) như vậy:

A. Phật pháp khai thông, khổ hải trùng trùng tâm bất khiếp,

Trần duyên bế tắc, liên đài điệp điệp đạo vô cùng.

B. Phật pháp hồng khai, chuẩn tế thương sanh đẳng giác nạn,

Trần tâm tịnh tận, siêu thăng cực lạc tọa liên đài.

10- Hòa Bình, 11- Giá Rai, 12- Cà Mau.

Trong thời gian ở Bạc Liêu (3 ngày), Ngài có ghé nhà 1 vài tín đồ như Ô. Lâm ngọc Vàng, Bà Trần văn Minh, Ô. Đoàn văn Hoe, Ô. Trần văn Nhựt (Dật Sĩ), Ô. Trần văn Thăng và một số nhân viên quan trọng trong Cao Đài giáo như Y sĩ Nguyễn văn Tiềng và Ô. Cao triều Phát. Đồng thời, Ngài có đi qua vài nơi như: Hòa Bình, Giá Rai, Cà Mau...

- Ngày 12-5 Át Dậu (21-6-1945):

13- Vị Thanh, 14- Giồng Riềng.

Phái đoàn từ giã Bạc Liêu đi qua: Vị Thanh, Giồng Riềng và đến Rạch Giá.

- Ngày 16-5 Át Dậu (25-6-1945):

15- Rạch Giá

Đến Rạch Giá, Đức Thầy ở nhà Ô. Nguyễn công Hầu.

- Ngày 17-5 Ất Dậu (26-6-1945):

16- Kinh xáng Cái Sắn.

Kinh xáng Cái Sắn thuộc huyện Tân Hiệp, tỉnh Rạch Giá (nay là Kiên Giang).

- Ngày 18-5 Ất Dậu (27-6-1945):

17- Tân Hội

(xã Tân Hội thuộc huyện Tân Hiệp, Rạch Giá) Đức Thầy ở nhà Ô. Doãn thiện Kế (tức Chín Cày) rồi trở về lại Rạch Giá.

- Ngày 19 và 20-5 Ất Dậu (28 & 29/06-1945):

18- Rạch Giá (lần thứ 2)

Trong 2 ngày (19 và 20-5 âm lịch) ở Rạch Giá (lần thứ nhì) Đức Thầy diễn giảng tại rạp hát Hòa Lạc, Ngài còn đến thăm Đình thờ Quan Thượng Đẳng Đại thần Nguyễn Trung Trực và quan Phó cơ Điều tại làng Vĩnh Thanh Vân, trong Châu thành Rạch Giá.

- Ngày 21-5 Ất Dậu (30-06-1945):

19- Sóc Xoài, **20-** Ba Hòn, **21-** Hà Tiên, **22-** Châu Đốc.

Từ Rạch Giá, Đức Thầy đi qua Sóc Xoài, Ba Hòn bằng “Ca-nô” (tức ghe máy). Từ Ba Hòn, Ngài đi thẳng qua Hà Tiên. Tại đây, đã có sẵn xe của Ô. Phán Hồ Việt Long và thầy thuốc Đỗ văn Viễn chực chờ, rước về Châu Đốc.

Chính chiếc xe Renault số CL 609 màu đà của ông phán Hồ-việt-Long (Sa-Đéc) mới mua về đã được dùng để đưa Đức Thầy qua Càn-Thơ. Chiếc xe này sau lại cũng đã được dùng để đưa Đức Thầy từ Hà-Tiên về Châu-Đốc trong dịp Ngài đi Khuyến nông (1945) tại Hà-Tiên, Đức Thầy có nói: “Chiếc xe này có duyên với tôi”.



Chiếc xe này đã chở Đức Thầy trong thời gian đi truyền Đạo (1939-1947)

Thế rồi mùa thu 1945, chiếc xe ấy bị V.M. trưng-dụng. Khi quân Pháp lại Sa-Đéc V.M. lủi bỏ nó lại Cái-Tàu-Thượng. Lợi dụng sự ủng hộ của quân đội Pháp, ông Phạm-văn-Ngời đem nó về Sađéc sửa sang. Rồi ông Ngời lại phải bỏ nó trong một dịp chạy trên đường Vĩnh Long Sa-Đéc vì bị V.M tấn công bất ngờ. Sau vụ này, Ban Trị Sự PGHH tỉnh Sa-Đéc lấy lại được chiếc xe đã mấy lần thay chủ và gửi về Đức Ông để dành cho Đức Thầy sử-dụng.

Xem qua lịch sử chiếc xe Renault này, anh em cũng thấy rõ lời Đức Thầy tiên-tri rất đúng.

Khi xe về gần tới Châu Đốc thì được tin Hà Tiên bị Đồng Minh dội bom. Ngài vừa ghé nhà Ô. Phán Long thì chợ Châu Đốc có báo động. Sau đó, Đức Thầy đến nhà Ô. Đỗ văn Viễn dùng cơm và nghỉ đêm tại đây.

- Sáng 22-5 Át Dậu (1-7-1945):

23- Sân Vận Động Châu Đốc.

Ngài thuyết pháp khuyến nông tại sân Vận động Châu Đốc. Có nhiều nhà trí thức đến tham dự như: Tỉnh Trưởng Hồ tấn Khoa, Đốc công Trần văn Dương, Y sĩ Phạm văn Tiếc... và Quận Trưởng Nguyễn Minh Pháp thay mặt toàn thể thính giả lên diễn đài cảm ơn và nhiệt liệt ca ngợi Đức Thầy.

- Chiều 22-5 Ất Dậu (1-7-1945):

24- Bình-Di (Benghi) – Khánh Bình.

Tại Bình-Di thuộc quận Châu Phú Thượng (sau này đổi lại là quận An Phú), khi Đức Thầy thuyết giảng tại làng Khánh Bình, có ông Đạo Nổi vì cảm phục quá nên la lớn “Hoan nghinh !” Đức Thầy dạy qua phía ông ta nói lớn, tỏ ý rầy: “Đạo Nổi!” mặc dầu Ngài chưa biết ông ta lần nào.

Cũng trong dịp này, có vài ông Sãi ở Khánh An nằm mộng thấy Phật về thôn họ. Nhưng khi Đức Thầy đến (nhằm lúc dùng cơm), mấy ông Sãi vẫn tiếp tục bữa cơm, không đứng lên thi lễ. Đức Thầy mỉm cười nói với ông Hồ văn Lang (Hương Cả Lang): “Ngộ quá há ! Người ta trông Phật nhưng khi gặp, lại chẳng biết nhìn !”

Đến tối, Ngài mới về tới Châu Đốc.

- Ngày 23-5 Ất Dậu (2-7-1945):

25- Tịnh Biên, 26- Tri Tôn, 27- Thới Sơn, 28- Nhà Bàng, 29- Núi Sam.

Từ Châu Đốc, Ngài đi thẳng vô Tịnh Biên và khuyến nông tại đây. Trên đường về lại Châu Đốc, Ngài có ghé qua một vài nơi, như Tri Tôn (Xà-Tón), Thới Sơn, Nhà Bàng, núi Sam. Khi ghé lại Núi Sam, Ngài có viếng mộ Đức Phật Thầy Tây An, đi xung quanh với vẻ mặt buồn bã.

- Ngày 24-5 Ất Dậu (3-7-1945):

30- Chợ Cái Dầu.

Cuộc thuyết pháp khuyến nông được cử hành tại chợ Cái Dầu thuộc làng Bình Long (Châu Phú hạ - Châu Đốc).

- Ngày 25-5 Ất Dậu (4-7-1945):

31- Tân Châu.

Ngài thuyết giảng tại sân Vận động Tân Châu. Sau đó, Ngài dùng cơm trưa tại nhà Ô. Quan Hữu Kim.

- Ngày 26-5 Ất Dậu (5-7-1945):

32- Hồng Ngự.

Ngài thuyết giảng tại nhà Ô. Hương sư Nguyễn văn Sô, Hội trưởng BTS Quận Hồng Ngự - tọa lạc ở làng Thường Lạc, đối diện chợ Hồng Ngự.

Ngày chiều ngày hôm ấy, trên đường về Hòa Hảo, Ngài cho ghe máy ghé thăm Ô. Năm Hiệu (ở Chợ Vàm). Khi Ngài lên tới nhà thì Ô. Năm Hiệu đã tắt thờ trước đó 10 phút. Ngài dặn người trong gia đình Ô. Hiệu là ngày mai sau khi thuyết giảng ở Chợ Vàm sẽ về an táng. Ông Năm Hiệu, người làng Phú-An, có công đi theo Đức Thầy hỏi Ngài ở căn-phố đường Lefèvre (Sài-Gòn)

Đêm ấy, nghe tin Đức Thầy về Hòa Hảo, anh em tín đồ tụ lại đông đảo để muốn diện kiến Ngài. Họ xếp hàng từ nhà Đức Ông ra tới đường lộ lên đến Chợ Cái Tắc (Mỹ Lương). Đức Thầy vừa phải đi bộ vừa ngó qua ngó lại cho anh em thấy mặt Ngài nhờ ánh sáng của chiếc đèn “măng-xông” do một người xách theo.

- Sáng ngày 27-5 Ất-Dậu (6-7-1945):

33- Chợ Vàm (làng Phú An)

Đức Thầy lên diễn đài tại Sân Vận Động chợ Vàm, làng Phú An. Buổi trưa, Ngài dùng cơm tại nhà Ô. Hương hào Phi. (Hương Hào Phi tên thật là Huỳnh

Hữu Phi, sanh năm 1911, mất ngày mùng 6 tháng 7 âm năm 1995).

Trên đường về Hòa Hảo, Ngài có ghé đưa linh cữu Ô. Năm Hiệu ra phần mộ. (Trong quyển “Thất Sơn màu nhiệm” tác giả Nguyễn Văn Hầu & Dật Sĩ cho rằng Đức Thầy cầu nguyện cho Ô. Hiệu và đưa linh cữu đến phần mộ rồi mới đi Chợ Vàm).

- Chiều ngày 27-5 Ất Dậu (6-7-1945):

34- Hòa Hảo.

Ngài thuyết giảng tại đình làng Hòa Hảo.

- Từ ngày 28 đến ngày 29-5 Ất Dậu (7-7 đến 8-7-1945):

35- An Hòa Tự.

Trong mấy ngày ở Hòa Hảo, Đức Thầy có làm lễ đem lư hương từ Tổ Đình xuống chùa An Hòa Tự, hôm ấy nhằm ngày 29 tháng 5 năm Ất Dậu.

Ngài thỉnh lư hương (lư hương bằng sành sứ, đặt trên hương án trong lễ cáo hoàng thiên ngày Đức Thầy khai đạo) từ Tổ Đình xuống an vị nơi chánh điện An Hòa Tự. Hôm ấy khoảng 9 giờ sáng, Đức Thầy bưng lư hương, cùng đi bộ theo sau là các cụ khăn đóng áo dài chỉnh tề, trong đó có ông Nguyễn Duy Hình (Xã Hình), ông Nguyễn Chi Diệp (Quản Diệp) và một số tín đồ theo hầu chừng vài chục người. Đến nơi, Đức Thầy đi thẳng vào chùa, chính tay Ngài an vị lư hương và làm lễ nơi bàn Phật Tổ. Ngài nguyện: “Tôi sẽ đi xa vắng mặt một thời gian, gọi lại đây những người tâm đạo!”

– (Lời nguyện của Đức Thầy, lúc sau này hai ông Nguyễn Chi Diệp và ông Nguyễn Duy Hình thường nhắc lại).

- Mùng 1-6 Ất Dậu (9-7-1945):

36- Long Xuyên.

Ngài qua Năng Gù, nơi đây có xe của BTS tỉnh

Long Xuyên đón rước Ngài về tỉnh lỵ Long Xuyên. Ngài tới đây vào khoảng 11 giờ trưa và ở trọ nơi Khách sạn. Chiều hôm đó, Ngài dùng cơm tại nhà một bà Bang Trưởng cũng là tín đồ PGHH.

- Mừng 2-6 Át Dậu (10-7-1945):

37-Vĩnh Trạch, 38- Núi Sập.

- Mừng 3-6 Át Dậu (11-7-1945):

39- Chợ Mới.

Đức Thầy có đi ngang qua chùa Tây An Cổ tự ở thôn Long Kiến. Anh em tín đồ yêu cầu Ngài ghé lại viếng chùa xưa, nhưng Ngài không khứng. Lúc ghe máy vừa chạy ngang qua chùa, Ngài ra đứng trước ghe mà ngó cảnh chùa, rồi thốt ra những lời bỉ thiết *“Thuyền dòi mà bến không dòi!”*

- Mừng 4-6 Át Dậu (12-7-1945):

40- Mỹ Luông.

Ngài thuyết giảng tại Sân Vận Động xã Mỹ Luông, (nay thuộc huyện Chợ Mới, An Giang). Khoảng 3 giờ chiều trời đang nóng nực, mây đen phủ tới rồi mưa tuôn như cầm thùng đổ. Đến 4 giờ, mưa tạnh, màn trời trở nên trong sáng. Đức Thầy từ thuyền máy đi lên trước sự hân hoan chào đón của vô số người không thể tính đếm được. Sau đó, Ngài lên diễn đài và bắt đầu bài thuyết giảng của Ngài (xin xem chi tiết trong mẫu Chuyện Bên Thầy số 67).

- Sáng mừng 5-6 Át Dậu (13-7-1945):

41- Đốc Vàng (Tân Thạnh)

- Chiều mừng 5-6 Át Dậu (13-7-1945):

42- Mỹ Hội Đông

- Sáng mừng 6-6 Át Dậu (14-7-1945):

43- Mỹ Hội Đông.

Đức Thầy thuyết giảng tại Sân Vận Động làng này rồi về lại Long Xuyên.

- Chiều mừng 6-6 Ất Dậu (14-7-1945):

44- Mỹ Phước-(Long Xuyên)

Ngài thuyết giảng tại Công sở làng Mỹ Phước (Châu thành Long Xuyên).

- Mừng 7-6 Ất Dậu (15-7-1945):

45- Cái Sắn. Ngài đến Cái Sắn lần này là lần thứ nhì.

- Sáng ngày mừng 8-6 Ất Dậu (16-7-1945):

46- Thốt Nốt

- Chiều ngày mừng 8-6 Ất Dậu (16-7-1945):

47- Long Xuyên (lần thứ 2). Ngài trở về nghỉ tại Long Xuyên. Đến 11 giờ đêm hôm ấy, Ngài đi luôn về Cần Thơ.

- Mừng 9-6 Ất Dậu (17-7-1945):

48- Cần Thơ. Ngài thuyết giảng tại Sân Vận Đông Cần Thơ.

- Mừng 10-6 Ất Dậu (18-7-1945):

49- Xà No – Cái Tắc

Ngài ghé Xà-No thăm Hương Bộ Võ Mậu Thạnh rồi thuyết giảng tại Cái Tắc (nhà Ông Hội Đồng Lý Khắc Tính).

- Ngày 11-6 Ất Dậu (19-7-1945):

50- Phụng Hiệp (Ngã Bảy), **51-** Cái Răng.

Trong khi Đức Thầy khuyến nông tại Phụng Hiệp thì trời chuyển mưa, mây đen kìn kịt rồi mưa tuôn xối xả ở tại chợ, cách đó chừng 100 thước và vài nơi khác. Tuy nhiên, chỉ có vùng Đức Thầy đang thuyết pháp thì không có mưa.

- Ngày 12-6 Ất Dậu (20-7-1945) và các ngày sau đó..

52- Trà Môn (nay là Tân Quới, Bình Minh).

53- Ô Môn, **54-** Cờ Đỏ, **55-** Cần Thơ, **56-** Sa Đéc, **57-** Bình Tiên, **58-** Phú Long, **59-** Cao Lãnh.

Chính tại Sa Đéc, trong dịp đi Khuyến Nông này,

Đức Thầy đã viết ra bài “Phụ nữ ca diêu” (trong quyển SGTVTB ghi là ngày 28-7-45).

Theo lời Đồng đạo Mai văn Mên (CA) và Trần Phú Hữu (MD) cho biết thì trong thời gian ở Sa Đéc, Đức Thầy đã khuyến thuyết 3 nơi là Sân Vân Động Tỉnh, xã Bình Tiên và xã Phú Long.

- Ngày 20-6 Ất Dậu (28-7-1945):

60- Vĩnh Long (lần thứ 2)

Đến Vĩnh Long, Đức Thầy ở trong một Khách sạn. Các ông Hội đồng Nguyễn hữu Lễ, Nguyễn tiến Hương và Thông phán Nuôi túc trực ở đó với Đức Thầy.

- Sáng ngày 21-6 Ất Dậu (29-7-1945):

Buổi sáng, Đức Thầy thuyết khuyến tại sân Vận động Tỉnh Vĩnh Long. Trưa lại, anh em Thanh Niên Tiền Phong và tín đồ ở các nơi họp lại cầu mong Đức Thầy thuyết thêm 1 lần nữa. Lúc đó, gương mặt Đức Thầy trông thật là khả ái. Toàn thể thính chúng đều quỳ để lắng nghe, trong lúc trời lâm râm rớt hạt.

- Các ngày sau đó...

61- Tam Bình, 62- An Trường, 63- Trà Vinh, 64- Càn Long, 65- Bến Tre.

Tại Bến Tre có Võ phụng Kiều, pháp danh Diệu Minh (một Tu sĩ đã từng tuyệt cốc, chỉ ăn ròn trái cây) có đến viếng Đức Thầy và được Ngài cho bài thơ theo lời yêu cầu của cô.

Trên đường về Sài Gòn (ngày 26-6 âm), ngồi chung xe với Đức Thầy còn có Thi sĩ Việt Châu. Chính trên chuyến xe này, Đức Thầy đã viết bài “tặng Thi sĩ Việt Châu” và chấm dứt chuyến đi Khuyến Nông của Ngài bằng câu:

"Sài Gòn đến, trông lâu đã trở,

Đề huề nhau cửa mở xuống xe.
Khuyến nông chấm dứt mùa hè..."

*(Trên đường về Sài Gòn, tháng 6
năm Ất Dậu 1945)*

(Phụ chú 1: Có nhiều người khi đọc đến câu "Đề huề nhau cửa mở xuống xe" đã thắc mắc tại sao "cửa mở" thay vì "mở cửa". Xin được phép tạm giải thích như sau: Bởi vì khi nghe tin Đức Thầy trở về Sài Gòn, đã có nhiều tin đồn hay tin đến nơi tiếp đón. Khi xe chở Ngài vừa dừng lại thì có người tiến đến **mở cửa** mời Ngài xuống xe, chớ người trong xe không cần mở cửa, cho nên Đức Thầy dùng từ "**cửa mở**" là do vậy).

(Phụ chú 2: Trong phần Thi Văn Giáo Lý của Đức Huỳnh Giáo Chủ (trang 515, ấn bản 2004 và 2013) có bài "Yêu Nước", nội dung như sau:

"Yêu nước bao đành trợ mắt ngó,
Thương đời chưa vội ả non cao.
Quyết đem tâm sự tâu cùng Phật,
Coi lệnh từ bi dạy lẽ nào."

Phụng Hiệp, tháng tư Ất Dậu (1945).

Theo lời thuật lại của ông Mai Ngọc Quế, bài này Đức Thầy đọc tại Phụng Hiệp lúc đi Khuyến nông. Sau khi diễn thuyết, Đức Thầy hỏi câu này: "Tôi là một nhà tu hành, lẽ thì vào chốn non cao, núi thẳm tu tâm dưỡng tánh, có nào hôm nay lại xen vào chánh trị ? !". Không ai nói gì, Đức Thầy có vẻ buồn, cau chơn mày rồi ngâm bài thơ tứ tuyệt trên đây.

Tuy nhiên, theo chúng tôi nhận xét: Căn cứ theo lịch trình Đức Thầy đi Khuyến nông (như đã trình bày bên trên) thì Ngài đến Phụng Hiệp vào ngày **11-6 năm Ất Dậu**, trong khi đó Ban Biên Tập (năm 1965) lại ghi chú bài thi này Đức Thầy viết vào **tháng tư Ất Dậu (1945)** trong lúc đi Khuyến nông tại Phụng Hiệp là

không hợp lý, vì không phù hợp với thời gian tính. Kính mong Quý cao đồ và quý vị cao minh vui lòng bỏ chính, xin chân thành đa tạ.

Sau đây là một vài chi tiết có đề cập đến chuyện đi Khuyên nông của Đức Thầy:

1.- Ai đã từng dõng gót theo Ngài trong cuộc Khuyên nông năm 1945, trong vòng 2 tháng với không biết bao nhiêu lý luận khác nhau, đều phải công nhận Ngài là bậc "**mồm sông bút sấm**".

Những cuộc thuyết pháp kể trên, nếu cộng **với 107 lần chu du khuyên nông thuyết giáo** trên gần khắp miền Nam năm 1945, chúng ta có thể nói Ngài đã trải qua trên một ngàn lần thuyết pháp quan trọng với hàng ngàn đề tài khác biệt. Và nhờ những cuộc thuyết pháp này mà người mộ đạo quy căn, ngày càng đông thêm không xiết nói. (Trích từ bài Khải Ngôn trong quyển SGTVGL toàn bộ của ĐHGHC).

2.- Đây là dịp Đức Thầy trở lại miền Tây và gặp lại tín đồ sau hai năm xa cách nên các tín đồ PGHH đã vô cùng vui mừng, tiếp đón vô cùng trang nghiêm, long trọng. Họ dựng các Khải Hoàn Môn, bày các hương án dọc hai bên đường để bày tỏ lòng tôn kính, các tín đồ nam phụ lão ấu đứng chờ cả buổi, cả ngày hai bên đường để mong được gặp vị Giáo Chủ đáng yêu đáng kính của họ.

Có người ghi nhận là Đức Thầy được đón tiếp "còn hơn cuộc tiếp rước quan Toàn Quyền đi kinh lý". Dịp này số tín đồ quy y, gia nhập PGHH gia tăng mạnh mẽ và một không khí yêu nước, yêu đồng bào, tích cực sản xuất và chuẩn bị hành động cứu quốc lan tràn sôi nổi khắp miền Tây. Tinh thần này đã tỏa ra sôi sục từ bài Khuyên Nông của Ngài:

"Kẻ phu tá cũng là trọng trách,

*Cứu giống nòi quét sạch non sông,
Một phen vác cuốc ra đồng,
Thề rằng ruộng phải được trồng lúa khoai.
Mưa nắng ấy đâu nài thân xác,
Chỉ hy sinh dầu thóc cũng cam."*

Lời Hịch khuyến nông này cũng là lời hịch kêu gọi tín đồ sẵn sàng đứng lên như ông Lê Minh Điều tự thuật: "Tôi là người làm ruộng ở Sa đéc và có tham gia phong trào Bảo An PGHH. Khi nghe được bài Khuyến Nông của Đức Thầy, chúng tôi thảo luận với nhau và đồng ý rằng thời cuộc đã đến lúc xoay chuyển, cho nên Đức Thầy mượn cơ hội khuyến nông để kêu gọi tín đồ hãy sẵn sàng để hy sinh cho đất nước". (Trích từ quyển "Bồ Tát Huỳnh Phú Sổ và Phật Giáo thời đại" của TS Lê Hiếu Liêm).

3.- Chuyện Bên Thầy (Mẩu chuyện thứ 67)

Vào ngày mùng 4 tháng 6 năm Ất Dậu, Đức Thầy thuyết giảng ở sân vận động xã Mỹ Luông, Chợ Mới, Long Xuyên. Hai giờ chiều hôm ấy tôi có mặt tại vị trí. Lòng nôn nao trông ngóng vì bấy lâu nay chưa gặp Đức Thầy lần nào, mặc dù tôi đã qui y từ bốn năm trước. Nay là ngày tôi thỏa mãn nhứt vì được trực tiếp nghe lời thuyết giáo của Ngài.

Khoảng 3 giờ chiều trời đang nóng nực, mây đen phủ tới, ai ai cũng tản mác tìm nhà ẩn trú, rồi một đám mưa thật lớn như cầm thùng đổ. Qua bốn giờ, mưa tạnh, màn trời trở nên trong lạng, người ta kéo nhau trở lại sân vận động. Từ hai bên đường xuống đến bến tàu, nơi nào cũng đông nghẹt, không thể đếm lường con số được. Dầu vậy, nhưng chẳng hề nghe tiếng động hay tiếng nói chuyện lớn, tất cả đều trong tư thế nghiêm trang chờ đón.

Từ thuyền máy, Đức Thầy vừa đi vừa chào đáp

mọi người cho đến khi bước lên diễn đàn Ngài xây mặt bốn phía, chào đồng bào bằng cách hai bàn tay nắm chặt vào nhau, đầu hơi cúi. Đoạn Ngài cất tiếng nói, giọng Ngài nghe thanh âm như chuông đồng. Tôi ngồi cách rất xa vẫn nghe được rõ ràng, lời lẽ của đấng Từ Bi tuôn ra như suối đổ, mà sức nhớ của kẻ phàm phu này có hạn, nên nơi đây tôi chỉ sơ lược những gì còn nhớ rõ mà thôi.

Đức Thầy bắt đầu thuật lại cảnh đói miền Bắc:

“Có nhiều làng dân chúng chết chỉ còn lại thừa thớt, hết lúa khoai rau cỏ và thịt cá, gia súc, người ta hái lá cây mà ăn. Phái đoàn cứu trợ nhìn hai bên đường thấy vườn tược cây cối đều xơ xác còi cọc. Tại một đồng rơm trên mười người nằm chết chung quanh, miệng còn ngậm vài cọng rơm. Cũng có nhiều người đi chưa tới đồng rơm đã ngã chết dọc đường, thậm chí người ta còn ăn cả da giày da dép, nằm liệt hai bên lộ.

Cảnh rừng rợn hơn tại góc vườn nọ, năm bảy người ngồi chung quanh một cái nồi lớn đang đun sôi bốc hơi nghi ngút, đó không phải nồi cháo rau chi cả, mà chính là thịt người, do các đứa trẻ cha mẹ chết hết, không ai đùm bọc, bị những người ấy bắt làm thịt nấu ăn.

Ngài còn kể lại một thảm trạng bi đát. Là sau hè một cái nhà nhỏ, bà mẹ đem chôn sống một đứa con 6 tuổi, bởi bà thấy mình sắp chết. Nếu để con ở lại, người ta cũng bắt làm thịt mà ăn, nên bà chôn con trước rồi bà chết theo. Song vì sức yếu quá, bà chỉ đào được cái lỗ sâu chừng ba bốn tấc, rồi nhận đứa bé xuống lấp đất lại. Đôi mắt bà đăm lệt, lòng như đứt từng đoạn ruột, đứa bé biết mẹ chôn sống mình, nên kêu khóc với mẹ:

- Mẹ ơi! Con sống đây, sao mẹ nỡ chôn con!?

Bà mẹ vừa đùa đất xuống vừa khóc:

- Mẹ thương con mẹ mới chôn con!

Đứa bé cố ngoi lên và kêu một lần nữa:

- Mẹ ơi! Con còn sống đây mẹ!

Bà mẹ lập lại mấy tiếng:

- Mẹ thương con mẹ mới chôn con!!!

Rồi từ đó người ta chỉ còn nghe hai tiếng đứt quãng.. .Mẹ ơi!!!. . .Con ơi!!! . . .cho đến khi đứt hẳn, bà mẹ ngã gục bên đứa con! Rồi mẹ con cùng chết!”

Nghe Đức Thầy thuật tới đây tự dung nước mắt tôi trào ra dù là trong lứa tuổi 19 của hàng nam tử. Từ trước chưa lần nào bị xúc động như thế, tôi liền đưa mắt nhìn chung quanh thấy ai nấy cũng đều gục mặt, lấy khăn chặm nước mắt. Có nhiều bà nhiều cô khóc ra tiếng, bỗng nghe Đức Thầy kêu lớn lên ba tiếng:

- ĐÓI! ĐÓI! ĐÓI!

Mọi người đều giựt mình im lặng và hướng về diễn đàn, Đức Thầy liền cất giọng:

- Hỡi đồng bào! Hỡi đồng bào! Thần chết đã tràn vào Trung Bắc!

Ngài vừa đọc vừa giải thích hết bài. Tiếng Ngài nghe vừa vang rền cao vút, vừa thanh âm thâm trầm, thật là khó tả, cả mấy ngàn người đều im phăng phất để lắng nghe từ tiếng.

Ngài vừa đọc vừa thuyết giảng đến hết bài khuyên nông, rồi Ngài kêu gọi đồng bào hãy xây lung đoàn kết nỗ lực cấy cày và nhắc đến câu: “Ai ơi đừng bỏ ruộng hoang, Bao nhiêu tấc đất tấc vàng bấy nhiêu” Ngài còn khuyên tấn mỗi người trong bốn đạo phải tuyệt đối thi hành hai phương diện: Phải cần kiệm sốt sắng lo làm ăn và lo tu hiền chơn chất. Kế đó, Ngài đọc bài "Đính chánh" để khuyến cáo đồng bào hãy cảnh giác, đừng để lầm lý thuyết vu vơ, những mối manh mê tín không

đúng với chân lý của Đạo Phật.

Suốt hai tiếng đồng hồ Đức Thầy nói, tiếng Ngài càng lớn và thanh âm, lưu loát chẳng hề lạc giọng.

Trên đường về ai nấy đều trầm trở thán phục và tiếc uổng không làm sao nhớ cho hết lời thuyết giảng của Ngài./.

ĐI KHUYẾN NÔNG VỀ

Lìa Sài Gòn trong vòng hai tháng,
Khi lộn về tiệm quán tanh-banh.
Bởi chung pháo lũy phi hành,
Quảng bom mù quảng tan-tành còn chi.
Động lòng của kẻ từ-bi,
Tây-Phương tâu lại A-Di Phật-Đà.
Rằng: bên thế-giới ta-bà,
Chúng-sanh tàn-sát cũng là vì tham.
Di-Đà mở cuộc hội-đàm,
Cùng chư Bồ-Tát quyết đăm phép lành.
Tịnh bình rưới khắp chúng-sanh,
Làm cho giác-ngộ hiền lành như ta.
Công-đồng hoạch-định san-hà,
Nước ai nấy ở nhà nhà tự-do.

Đức Huỳnh Giáo Chủ

Sài Gòn, tháng 6 năm Ất Dậu (1945)

TỰ LUẬN GIẢI TRÊN BƯỚC ĐƯỜNG TU

NGUYỄN PHÚC LẠC

Vật chất là một nô bộc tốt nhưng là một chủ nhân xấu, rất xấu. Người ta vô tình quá chú trọng đến tiền bạc mà quên rằng đồng tiền có hai mặt. Nhiều người cho rằng sử dụng vật chất là để phát huy tôn giáo, giúp đỡ tín đồ có nơi tu học. Dĩ nhiên, mục đích rất tốt đẹp, nhưng quá chú trọng vào hình tướng sẽ đưa đến sự xao lãng vấn đề tinh thần.

Tu hành chân chính là tự mình cất bước. Thiên đàng không phải là nơi mà ta có thể về đến, cũng không thể mong dâng cúng vài thứ mà được các vị Thần che chở. Giải thoát chỉ đến bằng sự tinh tấn riêng của từng người... Hãy lấy niềm tin làm bạn đồng hành; tận dụng các cơ hội sẵn có để sửa mình hầu giải thoát cho chính mình.

Con đường tu có trăm nẻo đi, nhưng tất cả đều đưa đến mục đích giải thoát. Sự lựa chọn con đường nào hoàn toàn tùy thuộc cá nhân, nhưng cần suy gẫm cẩn thận để khỏi sai lầm. Tu hành chân chính dựa trên căn bản "tự biết mình". Người tu phải dẹp bỏ tự ái, ngã mạn, mặc cảm, không hổ thẹn ngã lòng để tinh tấn tiến bước.

Định trí suy nghĩ là một việc nhưng suy nghĩ chơn chính, đứng đắn lại là một việc khác. Chỉ khi nào cả ba: thể xác, vía và trí được kiểm soát thì ta sẽ hòa hợp làm một, và con người sẽ tiến đến một giai đoạn mới trở nên bậc Chơn Tiên. Khi đó con người bước vào đời sống trường cửu của tinh thần.

Sống thuận theo thiên ý là bơi xuôi dòng, nghịch

thiên ý là ngược dòng. Đa số con người thường chơi vui, không như quyết, lúc chìm đắm, khi nổi trôi; có lúc ngược dòng hoặc xuôi dòng vì chưa ý thức sáng suốt để nhận định con đường phải theo... Tiếc thay con người chỉ thích ai nói gì thuận theo ý mình, đúng với điều mình mong ước, chứ không thích những điều "đúng sự thật", không thích "bị đánh thức"...

Hiểu biết rằng chọn lý luôn luôn ẩn tàng khắp nơi. Tôn giáo chỉ là những con đường khác nhau đưa đến chọn lý.

Quyền năng không bao giờ là một cứu cánh, một mục đích. Sự tham luyện, vọng tưởng sẽ đưa người có quyền năng vào ma đạo. Người tu hành cần ý thức rõ rệt rằng chỉ khi nào Nhân Ngã hoàn toàn bị tiêu diệt thì con người mới thoát khỏi ảo ảnh của màn vô minh, và thực sự chứng nghiệm chọn lý. Quyền năng càng cao ta cần phải lập hạnh nghiêm khắc cảnh giác các ảo ảnh vô minh.

Một người lợi dụng sự ngu dốt, yếu đuối của kẻ khác để thu lấy lợi lộc về tiền bạc hay thỏa mãn tham vọng cá nhân tức là đang đi trên con đường tà đạo. Nếu người ấy có chút quyền năng thì y trở nên ghê gớm thế nào?

Chánh đạo cũng là việc sử dụng những quyền năng của mình để phụng sự nhơn loại. Kẻ phụng sự dứt tuyệt các thú vui về giác quan, từ bỏ mọi tôn kính chánh đáng mà y có quyền thụ hưởng, dẹp bỏ cái phàm ngã cá nhân, mà chỉ chú trọng đến mục đích là đạt đến toàn thiện.

Tà đạo là sử dụng quyền năng qua các hình thức lễ nghi, cúng bái trợ lực để tạo nên các đoàn thể qua hình thức có thể là vật chất hay một tổ chức có mục đích riêng tư thấp hèn. Họ đặt đủ các ngôn từ hoa mỹ, thù

gắm dệt hoa vào Giáo điều để tin đồ quay cuồng trong ngôn ngữ mà xa lánh chơn lý thực tế. Dần dần các chơn lý cao đẹp bị bao phủ bằng các hình thức mê tín dị đoan, các điều xằng bậy, và đưa vào chỗ suy tàn.

Luật thiên nhiên đã dạy "Đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu". Một người sáng suốt đâu thể đi theo kẻ u-mê... Một tu sĩ thông hiểu đạo lý phải làm chủ lấy mình để cầu giải thoát chớ đâu phải lo lôi kéo đệ tử cho đông, xây cất cơ sở cho đẹp để tự hào về các thành quả ấy. Bởi như thế là phô trương bản ngã, kiêu căng thì làm sao giải thoát được.

Khi sanh ra đời, mỗi cá nhân đều mang sẵn một tài sản khác nhau, đó là "nghiệp báo". Tài sản này có thể tốt đẹp do các nguyên nhân hợp với thiên ý, hoặc xấu xa bởi các lỗi lầm trong tiền kiếp.

Đời là một bài học vô cùng quý giá mà ai ai cũng cần phải học. Cởi đời đây những vô thường, khi thế này, lúc thế khác chớ đâu mãi êm xuôi bằng phẳng!

Biết mình ở đâu và đi đến đâu là câu hỏi quan trọng của mọi người trên đường đạo. Việc tu hành cũng như thế, người tu lúc nào cũng luôn tự hỏi về mình để kịp thời sửa sai các lỗi lầm thông thường vì sai một ly đi một dặm...Đường tu cũng thế, một ý nghĩ sai lầm có thể khiến ta đi vào tà đạo lúc nào không hay, hối không kịp.

Giữ tiền bạc, của cải hay danh vọng có thể ví như đeo gông vào người rồi nhảy xuống sông sâu, chắc chắn sẽ chìm chớ làm sao bơi lội cho được. Đường tu hành cho rằng tiền bạc, vật chất, danh vọng là trở lực lớn cho người tu...Tu hành nghiêm túc phải tuyệt sở hữu, lúc nào cũng tự mình kiểm thảo hằng giờ, hằng phút vì "sai một ly là đi một dặm"../.

LUẬN GIẢI VỀ HỌC PHẬT TU NHƠN

HỌC PHẬT, theo Đức Huỳnh Giáo Chủ dẫn giải, gồm có: Bát Chánh Đạo, Tứ Diệu Đế, Bát Nhân, Thập Nhị Nhơn Duyên, Đường Trung Đạo, Trì Niệm Lục tự Di Đà...đã được Đức Huỳnh Giáo Chủ thuyết giải bằng nhiều cách trong Sám Giảng, Thi Văn và Văn xuôi. Ta cần đọc đi đọc lại để thâm nhuần suy gẫm đối chiếu với bản thân hầu bồi đắp những "nhân lành" mình có, đồng thời cải sửa những "nhân dữ" đã trót mang hay lỡ tạo để lần hồi đạt "nhân quả thiện mỹ".

Phần TU NHƠN đã được Đức Huỳnh Giáo Chủ giảng dạy trọn vẹn từ luân lý trong gia đình đến cả sự giao tiếp thông thường ngoài xã hội đúng theo lẽ công bằng đượm tình đạo nghĩa từ cao xuống thấp - từ thấp lên cao; từ trên xuống dưới - từ dưới lên trên; từ bậc đồng giai cấp chồng vợ, bè bạn, láng giềng.v.v...Nói tiếp đến tứ đại trọng ân gồm có:

- 1.- Ân Tổ Tiên Cha Mẹ,
- 2.- Ân Đất Nước,
- 3.- Ân Tam Bảo,
- 4.- Ân Đồng Bào và Nhơn Loại.

Xét nghĩ Học Phật Tu Nhơn cần phải liên kết trợ ứng cho nhau thì mới đạt đến kết quả vững chắc lâu bền, khỏi bị vấp ngã giữa chừng. Nếu tách rời sẽ gây ra biệt phân nhơn ngã, cứ cho cái ta là đúng người khác là sai, rồi sanh ra cố chấp tranh luận, đổ ky, chia rẽ, ích kỷ tư tâm do màn vô minh che mờ căn trí. Thí dụ: Ta đứng vào nghiệp vụ "Ân Đất Nước" được bầu giữ chức vụ lãnh đạo Quốc Gia mà không có trợ ứng của Bát Chánh Đạo, Bát Nhân, Trì Giới thì nghiệp vụ cao quý ấy sẽ dễ bị hư hoại vì tham danh, háo lợi, vì

thành kiến cố chấp, sân hận đâm ra si mê tạo nên thù hằn chiến tranh gieo họa cho đất nước, đồng bào, rộng thêm là nhờn loại. Điều này xảy ra hằng ngày trên thế giới, tại nhiều quốc gia.

Tóm lại, liên kết Học Phật Tu Nhon như bàn tay túm lại mới cầm lấy được đồ vật; xòe ra thì chỉ ứng dụng rờ cho biết mà thôi.

Đã biết liên kết Học Phật Tu Nhon là một ứng dụng tối cần, nhưng có điều không kém thiết yếu là ta nên suy nhận ra ta đang đứng vào vị thế nào (xuất gia khác tại gia; có gia đình thế nhĩ khác độc thân; tuổi già khác tuổi thanh xuân.v.v...) rồi từ đó, tùy khả năng trình độ ta có mà thích nghi tiến hóa từ bậc thấp kém lên lên thanh cao. Ví như ngoài đời vào trường nhập học ai cũng mong ước thành đạt Bác sĩ, Kỹ sư mà trình độ vừa xong Trung học lại muốn gấp qua năm sau tốt nghiệp Bác sĩ, Kỹ sư thì hẳn nhiên sẽ thất vọng rồi sanh tâm vị kỷ, so đo đố kỵ, mặc cảm, lần hồi sẽ buông trường bỏ học. Tu mà lâm vấp chùng ấy thì sẽ dễ phé Đạo quên Thầy. Đức Huỳnh Giáo Chủ đã nhủ khuyên:

..."Chữ tu hãy rán miệt mài,

Đừng kể vắn dài đừng nệ mau lâu..."

Đạo như cái đèn dầu. Hành đạo như thắp đèn. Đèn không châm lửa thắp sáng thì chỉ gọi danh cái đèn mà vô nghĩa vì chung quanh vẫn tối tăm. Vậy ta "CÓ ĐẠO" mà "KHÔNG HÀNH" thì được gọi suông là "Người Có Đạo" chớ thật chẳng có lợi ích chi cho mình cả. Trong sách về Phật kể:"Trong thời gian chu du thuyết pháp, Đức Phật Thích Ca đã không ngớt căn dặn các môn đồ rằng: Các bậc Như Lai chỉ làm cái việc chỉ đường thôi, mỗi người phải tự mình đi đến, chớ không ai đi thế cho ai được." Tương tự như thế,

Đức Huỳnh Giáo Chủ dạy rất chi tiết: "*Một: đừng y lại vào kẻ mạnh; Hai: đừng y lại vào sự cứu vớt của Thần Thánh; Ba: đừng y lại vào sự bình vực của Thầy mình. Luôn luôn, lúc nào cũng phải nhớ câu Nhơn Quả của Phật dạy; nếu Nhơn toàn thiện thì Quả cũng sẽ do đó được toàn thiện vậy. Kẻ nào hành động ngông cuồng, không suy xét cẩn thận để đến đời thất bại đem đến sự khó khăn, khổ não rồi trách cứ kẻ mạnh sao không cứu mình, Thầy sao không giúp mình, Trời Phật sao không độ mình, thì sự làm lạc ấy rất đáng thương hại.*" Ở một đoạn khác, Đức Huỳnh Giáo Chủ giải lý thêm: "*Mỗi người nên lấy trí thông minh nhận xét Đạo lý hay lời nói của Thầy mình, chớ đừng lấy đức tin thọ lãnh những lời nói đó trong khi mình chưa hỏi tường tận. Như thế, mình mới có thể tấn hóa trên con đường Đạo đức.*"...

Ta có thể suy ra là cần phải biết hoài nghi. Hoài nghi giúp cho ta nhìn mọi sự việc bằng mắt của mình, nghe bằng tai của mình, xét đoán theo trí sáng suốt của mình. Được có như vậy mới giúp ích cho ta tăng trưởng tinh tấn, tránh mắc phải các tệ nạn dễ tin, dễ nghe thuyết lý của hạng tá danh Đạo Pháp để đầu tư tín ngưỡng; khỏi bị mời đi tìm Bà này ban cho phép lành, Cô kia truyền cho tấm ấn, Ông nọ ghi danh trình lên thượng giới, và lắm điều mê hoặc khác.

Tu chơn chánh không có tham cầu mà phải tự biết xét nghĩ theo chơn lý Phật Pháp là: Chỉ có ta làm điều tội lỗi, chỉ có ta làm cho ta ô nhiễm, thì chỉ có ta tránh điều tội lỗi, chỉ có ta gội rửa cho ta. Trong sạch hay ô nhiễm đều tự nơi ta. Như vậy, hiển nhiên dầu là Đức Phật chỉ thuyết hướng thiện cho ta chớ không thể dùng quyền lực chi để rửa sạch bợn nhơ của kẻ đắm chìm mãi trong sai quấy. Đức Huỳnh Giáo Chủ đã báo nhắc

thiết thực:

"Đạo với lý từ đây nhiều chỗ,
Phải lọc lừa cho kỹ mà nhờ.
Chọn nơi nào đạo chánh phượng thờ,
Thì mới được thân sau cao quý.
Nhìn Phật Giáo mà tìm cái lý,
Coi tại sao ta phải tu hành,
Niệm Di Đà rán niệm cho rành."...

Hay là:

"Bây giờ bất luận người nào,
Không dùng của thế sắc màu cũng không.
Nói cho bốn đạo rõ lòng,
Ấy là chơn chánh mới hòng vinh vang."...
..."Tu mà muốn cho được giàu sang,
Với quyền tước là tu dối thế."

tiếp: Ngài còn nhắc khuyên rất tha thiết hữu tình, kể

..."Xin đừng đeo đấm lợi danh,
Bỏ trôi đạo đức hư danh dạy truyền."...
..."Sớm chiều bình đẳng chớ lời,
Thường hành như vậy nhớ lời đừng sai."...

Qua mấy đoạn nhắc khuyên vừa nêu của Đức Thầy, ta hãy bình tâm suy gẫm công bằng đối chiếu bản thân, tự phán xét về ta để phản tỉnh cho chính mình: đáng mừng vui hay đáng hối hận; đừng bận tâm về lời bình phẩm khen chê của người khác, vì thường tình trên cõi đời người ta có thể né lánh tiếng chê, tạo dựng lời khen bằng nhiều mưu lược mách khéo mua chuộc, điều ngoa xảo trá. Tuy nhiên, thiện ác, đúng sai, vui buồn, sướng khổ đều do duyên nghiệp, ta luôn kiên định nhớ mấy câu Đức Thầy khuyên giải:

"Luật non quả thật là cao viển,
Suốt cổ kim chẳng lọt một ai."...

Hoặc là:

..."Trốn người khỏi, trốn Trời sao khỏi."...

Kết thúc rớt ráo luận giải Học Phật Tu Nhơn, xin trích đoạn Đức Huỳnh Giáo Chủ đã tóm gọn nơi bài: **TRONG VIỆC TU THÂN XỬ KỶ:** "*Các người nên hiểu biết phận sự con người phải làm gì trong kiếp sống và tìm kiếm chơn tánh của mình.*"...

Nam Mô Bồn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật.

NGUYỄN PHÚC LẠC

Để cho việc phát hành Tập san Tinh Tấn được liên tục, không bị gián đoạn vì thiếu ngân quỹ, yêu cầu Quý đồng đạo, Quý Ban Trị Sự và Ban Đại Diện địa phương vui lòng tài trợ ấn phí (chí phí trung bình là \$150.00 USD đối với mỗi Ban Trị Sự địa phương cho mỗi số báo phát hành).

Xin chọn 1 trong 2 cách viết Check hay Money Order ngay phía sau hàng chữ ***Pay to order of*** là:

PGHH

hoặc bằng tiếng Anh:

HOA HAO BUDDHIST CONGREGATION

Phân ***Memo*** chi phiếu, xin ghi: **Quỹ Tập san Tinh Tấn.**

Mọi chi phiếu gửi về Thủ Bồn BTS/TUHN xin theo địa chỉ sau đây:

PGHH

1263 CARDINAL ST.

TRACY, CA.95376

USA

Chân thành cảm ơn chư Quý vị.



TỊNH ĐỘ VĨNG SANH



Đàm Liên Tịnh Giả

Lời Giới Thiệu

*Tập **Tịnh Độ Vãng Sanh** của Đàm Liên là một tập sách đáng kể vô cùng giá trị, đóng vai trò quan trọng, trong Pháp Môn Tịnh Độ.*

Tác giả khéo léo, chọn lọc, biên soạn từng giai đoạn, nguồn gốc xa xăm của Tịnh Độ tông.

Trích dẫn đường lối, thuyết minh, khai thị của đức Thích Ca Mâu Ni, qua những phương hướng Tịnh Độ vãng sanh, trình bày cảnh giới trang nghiêm, cùng với những đời sống nhân dân xứ Cực Lạc. Do đức Phật từ phụ A Di Đà hóa độ.

Những thành công rực rỡ của các vị Sư Tổ, Đại Sư trong pháp giới Tịnh Độ Tông.

Giai đoạn sáng tác Đàm Liên, công phu giải thích sâu rộng, vạch rõ đường nẻo vãng sanh tam yếu, chí nguyện chân thành; lập hạnh bền vững. Cách thực hành trì danh niệm Phật cùng với những sự huyền diệu của Pháp trì danh.

Công năng đóng góp và xây dựng cho hành giả một hướng đi vững chắc, một tường thành lũy sắt công hạnh siêu thoát, một nghị lực mạnh mẽ, diệt trừ vọng niệm, tạp chướng, hôn trầm v.v... Sau cùng đến mục: Liên hệ lúc mệnh chung là điều đáng chú ý.

Sách chia làm sáu chương, bố cục rạch rẽ, văn chương ngọt ngào, mạch lạc, giản dị, hướng dẫn rạch

ròi, khiến cho người đọc say mê phấn khởi, biết hoan hỷ nhận xét, hoặc kiểm điểm công đức hành trì của mình, có thể vãng sanh vào hàng Tam Bối hay Cửu Phẩm. Nếu xét mình chưa được tròn đầy thì tự lập hạnh cố gắng thêm.

Qua lời phát nguyện của Đàm Liên, nguyện đem công đức tạo luận, hồi hướng nguyện cầu bốn phương Liên Hữu cùng pháp giới chúng sanh cùng sanh Phật quốc, đồng ngộ Phật tâm, đồng thành Phật quả.

Thật là chân thành sáng sủa, chứng tỏ rõ ràng lòng yêu nhân loại một cách thiết tha!

Đạo tâm của Đàm Liên rộng rãi, bao la, chẳng riêng lo mình mà còn cầu mong cả chúng sanh, liên hữu đồng thể vãng sanh yên vui Cực Lạc.

Nhân danh một tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo, đang hành trì Tịnh Độ, tôi xin long trọng kết luận.

Tập **Tịnh Độ Vãng Sanh** của Đàm Liên là một tác phẩm có thể gọi là vô giá, đầy đủ chất cũng như lượng. Chẳng riêng phục vụ một mục tiêu, mà còn bao hàm sâu rộng trong lãnh vực Tịnh Độ Tông.

Xứng đáng là một pháp bửu, một kho tàng, một tài liệu quý giá. Chẳng phải dành riêng cho giới tu học, lại là cơ sở cho cả những nhà nghiên cứu về môn Tịnh Độ.

**Viết tại Thánh Địa Phật Giáo Hòa Hảo
Thanh Tâm Nguyễn Văn Khiêm.**

Khải Ngôn

Diệu thể Chơn Như của chúng sanh xưa nay vốn lạng lẽ sáng soi, tùy duyên bất biến, các đức tánh

Như Lai đồng với chư Phật chẳng khác. Ngộ được bốn nguyên ấy tức ta là Phật.

Đức Thích Tôn ra đời chính vì mục đích khai ngộ cho chúng sanh được vào **Như Lai Tri Kiến**. Bao nhiêu phương tiện pháp đức Phật tuyên nói, nhằm hướng thẳng chúng sanh về mục đích siêu thượng ấy mà thôi. Nhập vào **Tri Kiến Như Lai** tức là ta nhìn lại mặt mũi của mình, sống thực với Phật Tánh chơn Như cố hữu của mình. Phật Tánh của ta cùng Bản Thể chư Phật chẳng phải một, chẳng phải khác, nó bình đẳng ví như là hư không vậy.

Trong các pháp tu tập từ kim ngôn Phật thuyết, pháp môn Tịnh Độ thường được coi là thắng phương tiện của Như Lai, chúng sanh nào phụng hành nhất định sẽ sớm được giải thoát thành Phật. Tịnh Độ là một yếu pháp thường được mười phương chư Phật ca ngợi tuyên bày, chín giới chúng sanh thấy đồng thích hợp.

Nhận về cơ cảm thì nay là thời cùng mạt, chúng sanh phần nhiều là hàng độn căn nghiệp nặng tâm tạp, huệ thiếu tình sâu, phúc sơ đức mỏng, lại gặp nhiều chiến cuộc thiên tai. Nếu nương theo pháp môn thuần tự lực tu hành đến nghiệp dứt tình không chứng chơn giải thoát, thì phỏng trong chúng sanh có mấy ai được viên mãn? Kinh Đại Tập, đức Như Lai huyền ký:”*Đời Mạt pháp ục ục người tu hành, song khó được một người ngộ đạo, chỉ nương nơi pháp môn niệm Phật mà thoát khỏi luân hồi...*”

Đức Kim Sơn Phật (1939-1947) Ngài là Cổ Phật lâm phạm, vốn đã am tường cơ cảm thời tiết, Ngài

nhận thấy trong thời kỳ cùng cơ tận pháp, chiến tranh tàn khốc của buổi Hạ nguơn, chỉ có pháp Tịnh Độ vãng sanh là một phương tiện tối hậu để đưa chúng sanh từ bờ mê sang bến giác. Thế nên công việc hằng ngày của đức Giáo Chủ là:

***“Chí toan gieo giống Bồ Đề,
Kiếm người lương thiện dắt về Tây Phang”.***

Và:

***“Phổ tế chúng sanh qua bể khổ,
Di Đà miệng niệm lánh trần gian”.***

Hoài bảo của Ngài là làm cho tất cả chúng sanh trong cõi Ta Bà này đồng được sanh sống bên cõi Cực Lạc Tây Phương. Nên hằng nguyện ước.

***“Ước trăm họ nhẹ mình có cánh,
Đồng bay về Cực Lạc một đàn”.***

Ngài là một trong những vị đại giác đại ngộ từ Tây Phương Cực Lạc trở lại hoàng độ chúng sanh, nên tỏ ra rành rẽ đường đi nước bước. Như đã nói:

***“Tìm Cực Lạc đây rành đường ngộ,
Hãy mau mau tu tỉnh mới mau”.***

Lời nói trên đây của đức Giáo Chủ, nếu ta để công nghiên cứu trong toàn bộ Giáo Lý Phật Giáo Hòa Hảo, ta sẽ thấy lời nói Ngài quả không hư dối, vì Ngài chỉ dạy trong đó rành rẽ tỏ tường về pháp Tịnh Độ vãng sanh. Như đã viết:

***“Cứ nhất tâm Tín, Nguyện, Phụng hành,
Được cứu cánh về nơi An Dưỡng.”***

Tu môn Tịnh Độ ta sẽ được mười điều lợi ích vĩ đại:

1.-Mau được thành Phật, vì là môn Đốn Giáo.

- 2.-Giải thoát rốt ráo, vì là môn Viên Giáo.
- 3.-Hành một pháp được dung thông các pháp, vì là pháp tổng trì.
- 4.-Hành một hạnh mà nhiếp cả các hạnh Ba La Mật, vì là hạnh Đại Thừa.
- 5.-Chỉ niệm sáu chữ hồng danh mà phúc đức thiện căn được đầy đủ, vì là tu công đức.
- 6.-Dầu chưa hoàn toàn dứt nghiệp mà vẫn được giải thoát, vì là pháp đối nghiệp vãng sanh.
- 7.-Trình độ thăng liệt, trí ngu thế nào cũng được cứu thoát, vì là pháp đối cơ.
- 8.-Chỉ hành trì trong một kiếp mà được hoàn toàn siêu thoát ngoài tam giới, vì là con đường tu tắt.
- 9.-Chư Phật thương hộ niệm khỏi bị tà quái yêu ma nhiễu hại, thẳng đến quả vị Bồ Đề, vì là pháp tự lực gồm tha lực.
- 10.-Bất cứ thời đại nào, hoàn cảnh nào cũng vẫn hành trì kết quả, vì là thắng phương tiện pháp.

Tập **Tịnh Độ vãng sanh** này ra đời, chúng tôi chỉ tha thiết mong đạt được hai việc:

1/-Mang lại cho pháp giới chúng sanh tròn đầy nhân và quả Tịnh Độ.

2/-Tiếp nối Phật trí không để bị diệt, hầu được phần nào đền Phật ân chi đức.

Ngoài ra chúng tôi không có ý gì khác hơn.

Tiếc vì chúng tôi là hạng người ít học, thêm trí đức kém cỏi nên sự trình bày cả văn lẫn ý đơn giản thô sơ. Ngưỡng mong các bậc cao minh trí thức, các hàng huynh trưởng uyên thâm Phật pháp cảm thông và chỉ cho chúng tôi những chỗ khuyết điểm, để

chúng tôi kịp thời chỉnh đốn hầu giúp cho tập sách được thêm hoàn hảo.

Nếu tập **Tịnh Độ vãng sanh** này không có trái ý Phật, tôi xin nguyện cầu Tây Phương Tam Bảo xót thương thăm hộ trì được lưu thông, làm lợi cho các chúng hữu tình trong vạn nẻo.

*Nam Mô A Di Đà Phật.
ĐÀM LIÊN TỊNH GIẢ
Kính ghi*

Lời Phát Nguyện

Kính lạy Tây Phương Giáo Chủ A Di Đà Phật!

Kính lạy Ta Bà Giáo Chủ Thích Ca Mâu Ni Phật!

Kính lạy Tôn Sư Giáo Chủ Kim Sơn Phật!

Cúi xin xót thương thọ ký: Con đem công đức tạo luận, hồi hướng nguyện cầu bốn phương Liên Hữu, cùng pháp giới chúng sanh đồng sanh Phật quốc, đồng ngộ Phật tâm, đồng thành Phật quả.

ĐÀM LIÊN

CHƯƠNG MỘT

Dò Nguồn Tịnh Độ

Tìm Cực Lạc đây rành đường ngõ

Hãy mau mau tu tỉnh mới mau

(Kệ Dân)

Nguồn Gốc Xa Xăm

Tịnh Độ vãng sanh xuất phát từ đức Phật A Di Đà, đức Từ Phụ Thích Ca Mâu Ni giới thiệu, đức Kim Sơn Giáo Chủ xương minh.

Người học Phật phải đem tuệ giác quá khứ vào hiện tại, dùng ánh sáng hiện tại soi đường cho tương lai. Bồn phận của thế hệ hiện tại phải làm gạch nối cho hai thời kỳ đã qua và sắp đến. Nguồn sinh sống của chúng ta quay về quá khứ bao nhiêu là ban tình thương cao thượng cho tương lai bấy nhiêu, đó là nghĩa chính của mạch sống tinh thần giác ngộ

Muốn đem đời sống hiện tại về quá khứ, ta hãy quay về nguồn xưa gốc cũ, cũng như muốn biết nguyên lai về Tịnh Độ, ta hãy tìm lại căn tích của đức Phật A Di Đà Giáo Chủ cõi Tây Phương Cực Lạc.

Hễ là Phật tức các Ngài có đến vô lượng kiếp tu hành, không thể nào nói đặng, đây căn cứ vào các Kinh từ kim ngôn Phật thuyết, chúng tôi xin lược thuật bốn kiếp quá khứ của đức A Di Đà Phật như sau:

1.- THÁI TỬ THẮNG CÔNG ĐỨC

Trích thuật theo Kinh:

“Nhứt Hương Xuất Sanh Bồ Tát”

Cách đây rất lâu xa thuộc về thời quá khứ, nhằm thuở đức Phật Bảo Công Đức Tinh Tú Kiếp Vương Như Lai ra đời có một vị thái tử tên là Bất Tử Nghì Thắng Công Đức. Năm Thắng Công Đức vừa tròn 16 tuổi, Ngài đến đánh lễ thỉnh pháp với đức Phật bảo Công Đức Tinh tú Kiếp Vương Như Lai, được đức Như Lai giảng cho nghe Kinh”**Pháp Bản Đà La Ni**”.

Khi nghe được diệu pháp, thái tử phát Đại Bồ Đề Tâm, từ ấy Ngài tinh tấn tu hành một lòng không thối chuyển trải qua bảy muôn năm chẳng hề ngủ nghỉ hay nằm dựa. Bởi sức tu dũng mãnh ấy thái tử dứt nghiệp, lần lượt diện kiến chín mươi ức trăm nghìn đức Phật. Bao nhiêu Kinh pháp của Phật dạy truyền, thái tử luôn phụng hành, và Ngài đều thể nhập lý mầu tất cả. Rồi sau đó thái tử xuất gia làm sa môn, thọ cụ túc giới, hằng tu tập “**Pháp Bản Đà La Ni**” đến chín muôn năm và cực lực giảng truyền chánh pháp hóa độ chúng sanh.

Lòng đại bi là động cơ chính thái tử tinh tấn tu hành, giáo hóa chúng sanh không kể lao nhọc. Trong suốt cuộc đời hoằng truyền Phật pháp, thái tử độ được tám mươi ức na do tha người phát Bồ Đề Tâm, trụ vào bậc bất thối. Do công đức hành trì tinh tấn và hóa tha vĩ đại ấy, thái tử Thắng Công Đức đã vào ngôi Chánh Đẳng Chánh Giác Vô Thượng Bồ Đề từ lũy kiếp đến nay.

Thái tử Thắng Công Đức nói trên là tiền thân của Đức Từ Phụ A Di Đà Giáo Chủ cõi Tây Phương Cực Lạc.

2.-BỒ TÁT SA DI

Trích thuật theo Kinh:

“Diệu Pháp Liên Hoa”

Về thời quá khứ cách đây rất lâu xa, có một đức Phật ra đời hiệu là Đại Thông Trí Thắng Như Lai. Đức Đại Thông Trí Thắng Phật lúc còn ở ngôi vương quốc. Ngài có đến mười sáu người con trai. Lúc vua lia ngôi báo xuất gia tu vào ngôi Chánh Giác, bây giờ mười sáu vị vương tử đồng đến đánh lễ Phật, thỉnh cầu diệu pháp và xin được xuất gia làm sa di. Từ khi được Đức Đại Thông Trí Thắng Phật cho phép xuất gia, mười sáu vị Bồ Tát sa di thường thân cận với đức Phật nghe pháp và một lòng tinh tấn tu hành, lần lượt đều chứng nhập diệu lý, thân thông tự tại.

Sau khi Đức Đại Thông Trí Thắng Như Lai diễn giảng Kinh *“Diệu Pháp Liên Hoa”* cho mười sáu vị Bồ Tát sa di cùng chúng hội, Ngài liền nhập vào đại định trong tịnh thất.

Trong lúc đức Như Lai nhập định, mười sáu vị Bồ Tát sa di luân lưu thăng tòa diễn giảng rộng nghĩa Kinh *“Pháp Hoa”* trong khắp bàn nhơn bá tánh lợi chúng hữu tình. Mỗi vị sa di đều độ được vô lượng chúng sanh vào chánh quả. Bởi công đức tinh tấn tu hành và giảng luận Kinh *“Pháp Hoa”* hiện nay mười sáu vị sa di nói trên đều thành Phật, đang ngự đạo tràng trong các cõi giáo hóa chúng sanh. Vị sa di thứ chín thành Phật hiệu A Di Đà Giáo Chủ cõi Tây Phương, vị thứ mười sáu thành Phật hiệu là Thích Ca Mâu Ni Giáo Chủ cõi Ta Bà.

Theo trên đây vị sa di thứ chín hồi thời đức Đại

Thông Trí Thắng Như Lai là tiền thân của đức Từ Phụ A Di Đà Phật Giáo Chủ cõi Cực Lạc Tây Phương.

3.- VUA VÔ TRÁNH NIỆM

Trích thuật theo Kinh: “Bi Hoa”

Thời quá khứ, cách đây hằng sa kiếp trước có vị chuyển luân vương tên là Vô Tránh Niệm. Vua có một vị quan đại thần tên là Bảo Hải, người rất tin mộ Phật Pháp. Bấy giờ nhằm đức Bảo Tạng Như Lai trụ thế. Một hôm vua nghe tin đức Phật Bảo Tạng thuyết pháp tại vườn Diêm Phù gần bên thành, Ngài cùng quan đại thần Bảo Hải đến đạo tràng lễ Phật nghe pháp. Sau thời pháp ấy vua sanh tâm hoan hỷ, cung kính thỉnh Phật vào thành để vua được dâng lễ cúng dường, nghe pháp ba tháng. Trong thời gian rước Phật về vương cung, vua tỏ ra vô cùng kính trọng đức Như Lai, Ngài luôn luôn ân cần đánh lễ, cúng dường, cầu pháp không hề có tánh bê trễ biếng lười. Các thời thuyết pháp tại vương cung, đức Bảo Tạng Phật hằng khuyên vua nên phát Bồ Đề Tâm cầu đạo Vô Thượng Chánh đẳng Chánh Giác.

Một hôm đức Bảo Tạng Phật phóng hào quang vô lượng, soi khắp các thế giới trong mười phương chư Phật, cho chúng hội đồng chiêm ngưỡng. Khi ấy đại thần Bảo Hải tâu với vua: **“Nay bệ hạ nhờ oai thần của Phật, được thấy các cảnh giới trang nghiêm, vậy bệ hạ muốn cầu lấy thế giới nào?”**

Bấy giờ vua dùng dung mạo đoan chính đánh lễ Phật, quì gối chấp tay phát lời đại nguyện, cầu xin tu

hành sau khi thành Phật, quốc độ nhân dân của Ngài, toàn được trang nghiêm thanh tịnh và cực kỳ vui đẹp. Do nhân duyên nói trên, sau vua Vô Tránh Niệm thành Phật hiệu là A Di Đà Giáo Chủ cõi Tây Phương Tịnh Độ.

Theo đây, vua vô tránh niệm tức là tiền thân của đức Từ Phụ A Di Đà Phật.

4. PHÁP TẠNG TỶ KHEO

Trích thuật theo Kinh:

“Cổ Am Vương” và “Vô Lượng Thọ”

Cách đây rất lâu xa về thời quá khứ có nước tên là Diệu Hỷ, vua nước ấy tên là Kiều Thi Ca. bấy giờ có một đức Phật trụ thế chuyển pháp lợi sanh hiệu là Thế Tự Tại Vương Như Lai. Vua Kiều Thi Ca đang trị vì thiên hạ bốn bể âu ca, nhân dân an cư lạc nghiệp. Bỗng nhiên vua phát Tâm Bồ Đề, xuất gia đầu Phật thọ giới tỳ kheo, hiệu là Pháp Tạng, Pháp Tạng tỳ kheo đối trước đức Thế Tự Tại Vương Như Lai Ngài phát 48 lời đại nguyện, nội dung 48 lời nguyện này, khi thành Phật Ngài sẽ dùng công đức trang nghiêm một quốc độ hoàn toàn vui đẹp để nhiếp độ pháp giới chúng sanh. Mỗi nguyện đều nói: Nếu chẳng được như vậy Ngài chẳng thành Phật.

Hạnh nguyện của Ngài Pháp Tạng tỳ kheo đã thành tựu, nay Ngài được thành Phật hiệu là A Di Đà, hiện giáo hóa chúng hội tại đạo tràng Bốn Quốc Tây Phương.

Những truyện tích chúng tôi lược thuật, đó là trong muôn ngàn tiền thân của đức A Di Đà. Do các chuyện quá khứ này mà ta biết được căn nguyên về

pháp môn Tịnh Độ.

DUYÊN DO ĐỨC THÍCH CA KHAİ THỊ PHÁP MÔN TỊNH ĐỘ

Pháp môn Tịnh Độ vốn là tạng bí mật, trong các Thánh hội đàm Kinh không ai biết để thừa hỏi, mà chính Đức Phật tự thuyết. Sở dĩ Đức Như Lai tự thuyết hóa tạng pháp bí mật này là bởi các duyên do:

1.- Vì muốn tất cả chúng sanh đồng thành Phật.

Mục đích Đức Như Lai thị hiện trong cõi đời là khai ngộ để chúng sanh nhập vào Tri Kiến của Phật. Dấu cho chư Phật mười phương giảng sanh cũng không ngoài ý nghĩa ấy.

Bởi thế cho nên, sau khi vào ngôi Chánh Giác, Đức Thích Tôn nghĩ ngay đến việc hoằng độ chúng sanh. Từ khi thành Phật đến khi nhập Niết Bàn khoảng 49 năm trụ thế, đức Như Lai luân lưu giáo hóa khắp mọi tầng lớp chúng sanh. Đức Phật sanh tại bên tàng cây, thành đạo bên gốc cây, vào Niết Bàn giữa hai thân cây trên con đường hóa đạo của ngài.

Đạo Phật đầu tiên phát huy tại rừng vắng rồi truyền sang đến thủ phủ, Kinh thành và từ nơi đây lan tỏa đi cùng nơi khắp chốn. Từ giai cấp vua quan đến thứ dân, từ giàu sang quyền quới đến cùng đinh nô bộc, nam nữ trẻ già đều được đức Phật bình đẳng hóa độ. Hễ Phật đến đâu thì đạo của Ngài được truyền sang đến đó, Ngài thuyết pháp cho ai thì kẻ ấy trở thành Phật tử ngoan đạo bên cạnh Ngài. Từ buổi thuyết pháp sơ khai tại vườn Lộc Giả, đức Phật

hóa độ nhóm năm anh em của ông Kiều Trần Như vào hàng Tăng lữ, rồi chẳng mấy lâu Ngài qui nạp đến một ngàn hai trăm năm mươi (1.250) vị trong đoàn Tăng chúng. Thế rồi đạo cứ mãi lan dần... chiếc y vàng phát phối tung bay trong vạn nẻo! Thế mà vẫn chưa vừa lòng, có lần đức Như Lai trình trọng tuyên bố trước đại đa thính chúng: ***”Nếu còn một chúng sanh nào chưa thành Phật, thì ta thệ chẳng thành Phật”***. Lời nói này của đức Như Lai đã hùng biện chứng minh lòng đại bi của Phật muốn đưa tất cả chúng sanh đồng vào biển giác, không nỡ nhìn thấy một chúng sanh nào còn bị trôi giạt lênh đênh trong biển trần sanh tử.

Các Pháp đức Phật đưa ra, có Pháp hợp với thượng cơ không hợp với hạ căn, hoặc hợp hạ căn không hợp với thượng cơ; có pháp độ được ba bậc Thánh (Thanh Văn, Duyên Giác Bồ Tát) không hóa độ được sáu cõi phàm (Trời, Người, A Tu La, Ngạ Quỷ, Súc Sanh, Địa Ngục), hoặc độ được sáu cõi phàm mà hóa không đặng ba hàng Thánh; có pháp độ được hàng thượng lưu trí thức, không độ được kẻ hạ liệt tối tăm, hoặc độ được kẻ hạ liệt tối tăm, không độ được hàng thượng lưu trí thức v.v...

Riêng về pháp môn Tịnh Độ là pháp tu đặc biệt độ khắp ba căn(1) nhiếp chín lớp chúng sanh (2) đồng về một nẻo (3). Một pháp môn mà Bồ Tát thích ưa, ngạ quỷ súc sanh nương tựa, thảng liệt đồng hành, hạ cơ thượng căn chung hưởng, mười phương các đấng Như Lai tán thán, ba đời chư Phật ngợi khen!

Thế cho nên, đức Thích Tôn vì lòng bi mẫn khai

thị Tịnh Độ pháp mầu hòng đưa tất cả chúng sanh sáu nẻo, Thánh quả ba đường, thượng, hạ, trí ngu đồng vào một Như Lai Tri Kiến.

Ấn Quang Đại Sư một cao tăng Trung Quốc, Ngài tiếp nối Liên Tông chư Tổ, Đại Sư cũng công nhận rằng chỉ có Pháp môn Tịnh Độ mới cứu được khắp trong các giới chúng sanh, nếu ai nường tựa phụng hành sẽ được chắc chắn viên thành Phật quả. Khi nói đến sự cứu cánh mầu nhiệm của pháp môn Tịnh Độ, Đại Sư viết: *”Cửu giới chúng sanh rời pháp môn này (Tịnh Độ) thời không thể viên thành Phật quả, thập phương chư Phật bỏ pháp môn này thời quyết không độ khắp quần sanh”*. Và một đôi liễn sau đây của Đại Sư, Ngài thường ngâm trước đại chúng:

“Pháp môn cao cả, lợi khắp ba căn, nhân đây chín phẩm đồng về, mười phương khen ngợi”.

“Phật nguyện rộng sâu, không từ một vật, nên được ngàn Kinh đều chỉ, muôn luận tuyên bày”.

2.- Vì muốn chúng sanh sớm vào ngôi Chánh Giác.
Bởi chúng sanh đa bệnh nên Phật pháp có lập nhiều phương để tùy cơ phổ hóa. Chung qui pháp nào

cũng đưa chúng sanh về mục đích: cắt đứt mọi khổ đau, đồng hưởng chân giải thoát. Đầu tiên bởi trình độ chúng sanh bất nhất nên Phật quyền mà lập tam thừa, rồi sau đó muốn đưa mọi người đến chỗ chứng đắc tối hậu trong Phật pháp nên Ngài phá tam thừa đưa thẳng một con đường duy nhất là kiến tánh thành Phật.

Trong các pháp tu tập dù là đại thừa hay tiểu thừa gì cũng vậy trước phải ngộ tâm, sau dùng Định Huệ làm chỉ nam thực hành. Bởi tu Chỉ mà được Định, do tu Quán nên phát Huệ. Từ Định Huệ hành giả lần lượt tận trừ các hoặc nghiệp, đến khi nghiệp dứt tình không tức mới được chứng chơn giải thoát, bằng còn hoặc nghiệp dẫu cho tí ti đi nữa thì vẫn phải nằm bờ sanh tử thọ quả luân hồi. Các nhà tu thiền định dùng Chỉ Quán phá Kiến Hoặc khó ví như chặn dòng nước cuốn, hướng chi là dứt tư hoặc ư? Đó là chưa nói đến cái khó của việc dứt trừ Vô Minh Hoặc, Trần Sa Hoặc là lớp mê mờ thuộc về lý và rất tế nhị hơn! Có khi hành giả phải tiếp nối tu tập đến hàng sa kiếp mới dứt được các hoặc nghiệp để dự vào ngôi Thánh. Hàng Nhị Thừa mỗi khi vào dục thai, sanh trong dục giới còn phải bị mê căn trí nói chi đến hạng phàm phu! Nếu do túc nghiệp mà sanh trong cõi Ta Bà này, gặp chướng duyên thối thất đạo tâm thì nhiều, còn trợ duyên tu tiến thì rất ít. Cho nên, trong các phép tu tập từ phàm đến Thánh thật khó lắm ư!

Duy có yếu pháp Tịnh Độ là phương pháp đối nghiệp vãng sanh, một lối tu thẳng tắt, giản dị mà chống được siêu phàm nhập Thánh dứt nẻo luân hồi. Người tu pháp môn Tịnh Độ dù là họ chưa tận trừ được hoặc nghiệp, nhưng nếu họ có một đức tin pháp họ đang hành cho thật vững chắc, một bản nguyện vãng sanh thành khẩn thiết tha và lập hạnh niệm Phật cho được chí thành, đến lúc mệnh chung họ sẽ không mất chánh niệm, bấy giờ họ được từ lực đức Phật A Di Đà tiếp dẫn vãng sanh về Bốn Quốc Cực

Lạc. Khi đã được vãng sanh, từ đây không còn bị thối chuyển, đời đời gần Phật nghe pháp và thường kết bạn lành cùng Bồ Tát, tu tập thẳng đến vô sanh, lên ngôi Chánh Giác giáo hóa chúng sanh. Tu pháp Tịnh Độ bảo đảm chỉ hành trong một kiếp vãng sanh, và khi vãng sanh thì chỉ còn một lần Liên Hoa hóa thân là chứng đến quả vị Phật. Điều này các Kinh Tịnh Độ có nói rõ và trong hiện tại đức Kim Sơn Phật Giáo Chủ nền Phật đạo vị nhân sanh, Ngài cũng đã công nhận:

*“Cả vũ trụ khắp cùng vạn vật,
Dù Tiên, phàm, ma quỷ, súc sanh.
Cứ nhất tâm tín nguyện phụng hành,
Được cứu cánh về nơi an dưỡng.
Chỉ một kiếp Tây Phương hồi hướng,
Thoát mê đồ dứt cuộc luân hồi.”*

Thuốc không lựa giá mắc rẻ miễn trị hết bệnh là thuốc hay, pháp không luận thấp cao nếu độ đặng chúng sanh là pháp diệu. Tịnh Độ vãng sanh quả là diệu pháp, một phương tiện tối thắng, mà giản dị dễ hành, lại kết quả được bảo đảm ngàn nhất.

Chính vì quá thương xót chúng sanh, đức Như Lai muốn cho các giống hữu tình sớm được thành Phật, nên Ngài mới mở bày Tịnh Độ khai thị pháp mầu.

3- VÌ MUỐN CHÚNG SANH THỜI MẠT PHÁP ĐƯỢC GIẢI THOÁT THÀNH PHẬT.

Theo lời huyền ký của đức Như Lai trong Kinh “*Vô Lượng Thọ*”, sau đến thời mạt pháp các Thánh

Kinh của Phật đều bị diệt hết, chỉ còn tập Kinh “**Vô Lượng Thọ**” lưu lại một trăm năm. Vào thời cùng tận, nếu ai nghe được Kinh “**Vô Lượng Thọ**” rồi sanh tâm hoan hỷ tin mộ, phát nguyện cầu sanh về cảnh giới Cực Lạc của đức Vô Lượng Thọ Phật (Phật A Di Đà) y theo Kinh niệm Phật tu hành, nhất định được độ thoát sanh tử.

Sau khi Phật nhập diệt trong vòng 500 năm đầu, mọi người Phật tử đều hăng hái tu cầu Chánh Giác và đều được giải thoát, nên gọi là thời kỳ **Giải Thoát Kiên Cố**. Đến 500 năm thứ hai, mọi người Phật tử bấy giờ họ chỉ tranh nhau về thiền định, không còn nói đến giải thoát như thời kỳ đầu, nên gọi là thời **Thiền Định Kiên Cố**. Rồi 500 năm thứ ba, trong hàng Phật tử chỉ còn ham mộ đa văn quảng kiến, họ tranh với nhau chỗ học rộng nghe nhiều, nên gọi là thời kỳ **Đa Văn Kiên Cố**; 500 năm thứ tư, trong cửa thiền tranh với nhau về việc tạo chùa xây tháp, nên gọi là thời kỳ **Tháp Tự Kiên Cố**. Sau hết 500 năm thứ năm Phật tử chỉ còn tranh đấu nhau về ảnh hưởng hơn thua, nên gọi là thời kỳ **Tranh Đấu Kiên Cố**.

Trong thời kỳ thế kỷ 20 này, sự tranh đấu càng quyết liệt hơn! Người tu hiện đại đạt đến thiền định còn là rất hiếm, nói chi được giải thoát thành đạo như xưa...!

Thật vậy, thời nay chúng sanh phần nhiều là nghiệp nặng tâm tạp, lại thêm sống trong xã hội rối ren và tín ngưỡng vô cùng phức tạp, nếu y theo các pháp để tu tập có thể tạo phúc đức cho đời sau thì

đặng, bằng nói để giải thoát trong kiếp này thì không. Chỉ có pháp môn Tịnh Độ mới là chỗ nương tựa để cho chúng sanh được giải thoát trong thời kỳ cùng mạt này. Tịnh Độ là yếu pháp nâng đỡ chúng sanh sau hết. Chính vì đức Như Lai muốn chúng sanh trong buổi cùng mạt này cũng tu hành được giải thoát thành Phật, nên Ngài truyền dạy yếu môn Tịnh Độ.

Kinh “***Đại Tập***” có chép: “***Mạt thế có ức ức người tu hành không có một người được giải thoát; chỉ nương pháp môn niệm Phật mà ra khỏi luân hồi***”.

Ngài Thiên Như là một thiền sư đặc đạo cũng đã dạy chúng: “***Mạt pháp về sau các Kinh điển diệt hết, chỉ còn lưu lại bốn chữ “A Di Đà Phật” để cứu độ chúng sanh. Nếu kẻ nào không tin, tất sẽ bị đọa địa ngục***”.

(1) Ba căn là: thượng căn, trung căn, hạ căn.

(2) Chín lớp chúng sanh là: 1) Bồ Tát, 2) Duyên Giác, 3) Thanh Văn, 4) Trời, 5) Người, 6) A Tu La, 7) Ngạ Quỷ, 8) Súc Sanh, 9) Địa Ngục.

(3) Đồng về một nẻo là đồng thời đều thành Phật.

(Phụ chú: Trên đây là phần đầu của quyển “Tịnh Độ Vãng Sanh” do Đàm Liên Tịnh Giả biên soạn. Những phần sau sẽ được lần lượt đăng tải trên Ts Tinh Tấn vào những số kế tiếp.

Nội dung quyển sách vô cùng giá trị cho những ai đang hành trì theo Pháp môn Tịnh độ, sách gồm trên 200 trang vừa được một nhóm Tín đồ PGHH ở San Jose, CA. phát tâm ấn tống.

Quý độc giả và quý đồng đạo muốn có quyển sách này để nghiên cứu và tu tập, xin vui lòng liên lạc với Tập san Tinh Tấn qua số điện thoại (916) 731-8331 hoặc (408) 464-9265. Thành thật cảm ơn).





TRĂNG ĐẠO SÁNG HỒNG RỤNG HƯƠNG MÂY

Sông Hậu sông Tiền hoa ngát bay,
Thơm tho mùi Đạo ngát hương mây.
Vèo loang nắng lụa lời Kinh Giảng,
Chìm sáng trăng mơ ý tỏa đầy.
Nô nức trong lòng tình biếc mộng,
Bao la thương mến thuở nào phai.
Muôn trùng ngưỡng mộ hoa đăng hội,
Son sắt hồn xuân nhớ mãi ngày.

Son sắt hồn xuân nhớ mãi ngày,
Triệu người vụt tỉnh giấc mơ say.
Lòng yêu đạo cả không mà có,
Tim nhịp luân hồi ghen đắng cay.
Linh cảm mùi phương mờ cát bụi,
Kinh hoàng tận thể cuộc vắn xoay,
Ngày mai ngày một đời nghiêng loạn,
Trăng Đạo sáng hồng rụng hương mây.

Trăng Đạo sáng hồng rụng hương mây,
Mười năm khói lửa ngụt phương này.
Máu hòa giữ nước cho thanh lặng,
Nhưng nhớ Người đi bật ải ngoài !

Từng nén hương lòng đêm khẩn nguyện,
Mong Người xa thắm chứng niềm tây.
Triệu hồn hóa bướm tương tư mất,
Khổ chịu sông Hằng lệ thấm vai.

Khổ chịu sông Hằng lệ thấm vai,
Tháng năm mười tám nhớ đêm ngày.
Mùa xưa phát nguyện hồn cho Đạo,
Tâm sự buông chìm trong đắng cay.
Lạc mấy phương chiều dăng lặn đặng,
Lối buồn trêu khói xóa như mây.
Nắng thơm hương cũ trôi quê Đạo,
Hồn ngẩng về xa nhưng nhớ ai ?

Hồn ngẩng về xa nhưng nhớ ai ?
Niềm tin trao gửi khói hương bay.
Nghe đau vời vợi gầy năm tháng,
Đất lệch sao nghiêng tín mộ dài ?
Tình vẫn một phương vui vẹn Đạo,
Ý đời trăm tưởng ngút ngàn mây.
Bình minh mơ một chân trời sáng,
Lặng dứt phong yên thế giới này.

Lặng dứt phong yên thế giới này,
Thơm nồng hoa Đạo ngát hương bay.
Đạo tô thanh sử màu tươi thắm,
Nước nhuộm hoàng hôn nắng ngập đầy.
Tám cõi thương về trắng Thánh Địa,
Một nhà Đạo hạnh tiếp triền mây.
Tháng năm mười tám mừng ngày Đạo,
Sông Hậu sông Tiền hoa ngát bay...

GIANG-CHÂU *mùa Giáo Lễ 18-5*



CHIỀU NÀO QUA THÁNH ĐỊA

Em muốn về thăm Long Xuyên, Châu Đốc.
Rời qua đò viếng Thánh Địa, Thất Sơn...
Làng Hòa Hảo nhận ánh hoàng hôn
Chiều gió lộng lao xao cành so đũa.

Cảnh quê xinh đẹp nắng vàng trải lụa
Cô lái đò tà áo gió tung bay
Nón bài thơ che đôi má hây hây
Tay vững mạnh đẩy mái chèo xuôi nước

Đôi vai mỏng, tóc xỏa mềm óng mượt
Màu da ngăm thắm đậm tuổi xuân hồng
Cất giọng hò theo gió tỏa trên sông
Nước lồm bồm theo nhịp chèo đưa đầy

Tiếng ơi, ơi... khách trẻ đò gọi, vẫy...
Ghe xa bờ, bỏ lại bên Năng Gù
Sau rặng cây, bóng núi Sập âm u
Xuồng lướt tới nhấp nhô theo sóng bủa

Cây me keo lá vàng bay tua tua
Mây giăng giăng ráng đỏ phía trời tây
Ánh tà dương lấp loáng mặt sông đầy
Bóng điều bay chập chờn trong gương nước

Tàu xin xịt kéo đoàn ghe dài thướt
Chiếc chở đầy lu hủ với nồi niêu...

Đồ gồm tráng men, sáng loáng nắng chiều
Tô, chén, đĩa... bằng sành chõng trên nóc

Những mui ghe dựng sào tre chót vót
Cột bên trên: Chuối, khóm, mía, dứa, khoai...
Vật treo cao, người nhìn thấy biết ngay
Những sản phẩm đất lành cần đem bán

Màn đêm xuống, bóng trăng vừa ló dạng
Thằng bù nhìn, canh rầy gió phát phơ
Tắm mát đêm trăng thôn nữ đào tơ
Chiếc gào khóa ánh trăng lồng bóng nước

Nỗi niềm riêng... không làm sao quên được
Kỷ niệm xưa mãi tiềm ẩn trong lòng...
Đò Năng Gù chờ chuyến cuối sang sông
Anh lính chiến... chung thuyền trên bến vắng

Những cánh thư... âm lòng theo ngày tháng
Bôn ba xuôi ngược, chưa dịp hẹn hò...
Giặc cưỡng chiếm... bao kẻ chẳng được no
Tháng tư đen... không còn tin tức nữa!

Lúc chạy loạn, lạc xứ người đất hứa...
Mấy mươi năm rồi, số kiếp long đong
Nỗi niềm riêng vẫn khắc khoải trong lòng!
Em nhớ mãi... chiều nào qua Thánh Địa!

DU' THỊ ĐIỂM BUỒN

Email: dtdbuon@hotmail.com

ĐT: (530)822 5622



MONG NGÀY TÁI NGỘ

Ngày qua thắm thoát thoi đưa,
Trò mong tái ngộ cho vừa nhớ thương.
Đàn đầu gảy khúc đoạ trường,
Nhớ Thầy dạ tứ vấn vương đêm ngày.

Sáu mươi bảy năm vắng Ngài,
Bóng Thầy kính mến ái hoài đợi trông.
Chúng con đồng đạo thành lòng,
Cầu trên chư Phật kính mong Thầy về.

Độ người thoát tục vượt mê,
Qua bờ giác ngộ tựa kê chân như.
Tu tâm, tập tánh Kim Sư (1)
Quần tiên phó hội Lư Bồng vị ngôi.

Long Hoa tọa chủ Thầy ngôi,
Chọn người hữu đức, độ người chân tu.
Xướng danh các bậc hiền nhu,
Phước nhiều thọ hưởng, tội thì giảm khinh.

San Jose mùa Hè, năm 2014

Nguyễn Hoài Ân

(1) Kim Sư: Kim Sơn Phật và Thầy.



NHỚ THẦY

Hôm nay ngày lễ Father's day*
Nổi nhớ Thầy xưa lại trở về.
Hồi tưởng đến ngày tu học đạo,
Quay về dĩ vãng dạ nhiều khê.
Ân sâu chẳng trả công truyền giáo,
Nghĩa nặng không đền dạ tái tê.
Mong tưởng có ngày ơn báo đáp,
Nào hay trọn kiếp vẫn chưa hề.

San Jose, 15 / 6 / 2014

Nguyễn Hoài Ân

*(Father's day 15/6/2014 trùng với
ngày 18/5 âm)

BỬU SƠN KỶ HƯƠNG

BỬU quới Kim Sơn hiệu Phật gia,
SƠN truyền chân lý đạo ông bà.
KỶ nhân hóa độ miền Nam địa,
HƯƠNG tỏa thơm nồng đạo Thích Ca.

BỬU ngọc Sơn Tiên tiếng thốt ra,
SƠN truyền chỉ nẻo thoát ta bà.
KỶ bay phát phối Long Hoa hội,
HƯƠNG thoảng Nam kỳ diệt khổ đa.

Nguyễn Hoài Ân

PHẬT GIÁO HÒA HẢO ĐỨC HUỖNH GIÁO CHỦ

PHẬT truyền ban ĐỨC chuyển pháp luân,
GIÁO lý sắc HUỖNH thuận đượm nhuần.
HÒA thông chơn GIÁO thuần chánh đạo,
HẢO chuyên tâm CHỦ thoát trầm luân.

PHẬT ân ban ĐỨC độ quần sanh,
GIÁO pháp ánh HUỖNH chuyển đạo lành.
HÒA quang liễu GIÁO thanh tâm hạnh,
HẢO qui tự CHỦ nguyện chí thành.

PHẬT quang phổ ĐỨC pháp Thích Ca,
GIÁO đạo sắc HUỖNH khắp Ta Bà.
HÒA lưu Thánh GIÁO Ma Ha thể,
HẢO thông huyền CHỦ thuyết bình hoà.

PHẬT truyền Thánh ĐỨC Bát Nhã ca,
GIÁO pháp danh HUỖNH đến mọi nhà.
HÒA bình thiện GIÁO Ma Ha đức,
HẢO gìn tâm CHỦ rục thiền hoa.

BỮU HÒA 27-6-2014



CÔNG TÁC ĐIỀU VIẾNG

Kiều Lê

Kính gửi: - Ban Trị Sự Trung Ương Phật Giáo Hòa Hảo Hải Ngoại.

- Quý Ban Trị Sự địa phương trực thuộc Trung ương.

- Chư Đồng đạo hải ngoại.

Kính thưa quý vị!

Chúng tôi vừa làm xong chuyến công tác "Đền ơn Đáp nghĩa" những bậc tiền bối hy sinh vì đạo, có công với đạo nhân dịp Lễ Kỷ niệm khai sáng PGHH 18/5 năm 2014. Đạt kết quả tốt cho sự điều viếng này hoàn toàn nhờ vào sự hỗ trợ tài chánh của quý vị.

Tiếc thay! Còn thiếu bốn tấm hình thờ trong số các vị tiền bối hy sinh. Chúng tôi cũng quyết tâm, hể lần nào đến là hỏi hình. Bà nhà kia nói: Hồi còn sống Ông Cha của chúng tôi không chịu chụp hình kỷ niệm. Con trai Ông Giáo Tập thì trả lời: Ông cụ tôi có chụp hình nhưng tấm hình ấy giờ người anh em đang giữ. Ông hứa đi lấy về để sẵn lần sau đến là có. Tính đã ba lần rồi mà nay vẫn chưa có.

Tục ngữ Việt Nam có câu "Ăn trái nhớ kẻ trồng cây, uống nước nhớ người đào giếng", nếu quên đi cái lệ của người uống nước, ăn trái chắc chắn sẽ gặp phải sự rủi ro giếng khô, cây chết. Nhờ tầng lớp người ăn trái uống nước biết đề cao công quả của tiền nhân mà quyết tâm bảo vệ cây nguồn, sự nghiệp còn mãi mãi cho con cháu đời sau và sau nữa.

Đến nhà thân nhân của vị tiền bối nào con cháu của các vị tiếp tình nồng hậu. Chúng tôi cảm nhận được niềm hãnh diện và sự sung sướng dâng lên ánh

mắt của những người thân yêu trong gia đình các vị ngay khi chúng tôi đến tỏ lòng kính mộ sự hy sinh cao vời của Ông Cha họ. Trừ một vài gia đình thân nhân của các tiền bối đã không chịu nổi sức uy hiếp của công an địa phương trả giá... từ chối tiếp chúng tôi qua tấm chân tình của người uống nước nhớ nguồn.

Viết bài "Tế chiến sĩ trận vong ở Vườn Thơm", Đức Thầy có đoạn:

***"Thiệt chẳng hổ giống dòng Nam Việt,
Tùng nêu cao khí tiết Lạc Hồng.
Đã mang lấy nợ non sông,
Quyết lòng báo quốc tồn vong sá gì.
Gương yêu nước đáng ghi đáng nhớ,
Chỉ hy sinh nhắc nhở mai sau."***

Trước những tấm gương yêu nước phải được "nhắc nhở mai sau", Đức Thầy khuyên:

***"Kẻ chết đã an rồi một kiếp,
Người sống còn tái tiếp noi gương."***

Những tiền bối đã hy sinh vì đạo, không vì sự hy sinh qua trả giá bằng máu lệ mà sự nghiệp PGHH không có người kế tục. Nếu được "người sống còn tái tiếp noi gương" thì đoạn đường không bỏ trống khi các tiền bối nằm xuống con cháu sẽ đứng lên đi tiếp cái gánh của Ông Cha.

Trong hiện tình PGHH ngày nay có rất nhiều đồng đạo đi tù vì muốn bảo vệ đạo nhà trước sức đàn áp tôn giáo của chánh quyền cộng sản. Xét cần có thêm tài chánh hỗ trợ những huynh đệ nhập vai "người sống còn tái tiếp noi gương" bị đưa đẩy vào tù. Chúng tôi biết quý vị cũng khá bận rộn vì phải siêng vận động nhiều sức đóng góp "tiền tình" ở những nhà hảo tâm để có chút quà chia sẻ nỗi đau của những huynh đệ hiện trong vòng lao lý. Chúng tôi thật ái mộ quý vị vô cùng.

Chuyến công tác "Đền ơn đáp nghĩa" nhân mùa Lễ Đạo 18/5-2014 với kết quả tốt đẹp, chúng tôi xin gửi lời cảm ơn quý vị. Kính chúc quý vị xác thể an khương tâm thân minh mẫn vững tiến trên đường đạo hạnh.

17/6/2014

Lê Minh Triết, Tô Văn Mãnh, Trương Kim Long, Võ Văn Bửu.



Tường Trình về Quỹ ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA (từ ngày 01-2-2014 đến ngày 31-05-2014)

A- Tồn Quỹ 31-01-2014: 0.00 CAD và 0.00 USD

B- Đóng góp của Quý Đồng-đạo, các Ban Trị-Sự và Ban Đại-Diện địa-phương kể từ ngày 01-2 đến 31-05-2014:

1. Nguyễn Phước & Duyên (Rockville, MD – 02/25) 50 USD
2. Nguyễn Hoài Ân (San Jose, CA – 4/23) 30 USD
3. Đồng-đạo BTS PGHH Florida (5/05) 200 USD
4. Trương Ngọc Thung (Richmond, VA 5/06) 100 USD
5. Đ/đ BTS Toronto & Vùng Phụ Cận (5/12) 780 CAD
6. BS. Mã Xái (Gainesville, FL – 5/27) 200 USD
7. Nguyễn Phước & Duyên (Rockville, MD – 05/28) 50 USD

Cộng chung: 780.00 CAD và 630.00 USD (*)

(*) Đổi 580.00USD = 630.00 CAD ngày 29/5/2014.

Tổng Cộng: 1,410.00 CAD và 50.00 USD

C- Chi ra:

1. Đền Ơn Đáp Nghĩa (30-5-14, 900 + 23 c. phí) -923 CAD
2. Đền Ơn Đáp Nghĩa (31-5-14, 450 + 14 c. phí) -464 CAD
3. Cước phí gửi Đền Ơn Đáp Nghĩa (NVL, 5/30) -3.00 USD

Tổng Cộng: -1,387.00 CAD và -3.00 USD

D- Tồn Quỹ 31-05-2014: 23.00 CAD và 47.00 USD

Chúng tôi đã cố-gắng Tường-trình về Quỹ Đền Ơn Đáp Nghĩa rất cẩn-thận và chính-xác. Tuy nhiên, Nếu Quý vị thấy có bất cứ sơ sót nào, xin vui lòng liên lạc với:

Đ/đ **Phạm-Lệ-Chi**, Thủ Bồn BTS\TUHN\GHPGHH
Số điện thoại: **209-814-3800**,

E-mail: lechi.luu@sbcglobal.net

để chúng tôi kịp thời điều chỉnh. Cảm ơn Quý Đồng-đạo.

Tường-trình
Quỹ Ân-Hành Tập-San TINH-TẤN
Cập nhật từ ngày 01-2-2014 đến ngày 31-05-2014

A- Tồn Quỹ (31-01-2014): \$790.00 CAD và \$926.44 USD

B- Đóng góp của Quý Đồng-đạo, các Ban Trị-Sự và Ban Đại-Diện địa-phương kể từ ngày 01-2 đến 31-05-2014:

- | | |
|---------------------------------------|---------|
| 1. Lê Ngọc Thanh (Dallas, TX – 02/05) | 30 USD |
| 2. Võ Minh Xuân (Olympia, WA – 4/23) | 50 USD |
| 3. Võ Tài Năng (Olympia, WA – 4/23) | 50 USD |
| 4. Đồng-đạo BTS PGHH Florida (5/05) | 300 USD |
| 5. Nhất Tâm (Hillsboro, OR – 5/27) | 50 USD |

Tổng cộng: 0.00 CAD và 480.00 USD

C- Chi ra:

1. Tiền cước phí gọi TSTT số 23 (4/07) -345.47 USD
2. Ân phí TSTT số 23 (trả check 5/02) -1,500.00USD

Tổng cộng: 0.00 CAD và -1,845.47 USD

Tồn Quỹ (29-05-2014): 790.00 CAD (*) và -439.03 USD
(*) Đổi 630.00 CAD = 580.00 USD ngày 29/5/2014.

D- Tồn Quỹ (31-05-2014): 160.00 CAD và 140.97 USD

Tất cả mọi đóng góp nhận được sau ngày **31-5-2014** sẽ được tường-trình trong Tập-San TINH-TẤN SỐ 25. BTS TUHN chân thành cảm tạ lòng hảo tâm của Quý Đồng-đạo, các Ban Trị-Sự và Ban Đại-Diện địa-phương đã góp phần duy-trì Tập-San TINH-TẤN, Cơ-quan Thông-tin, Liên-lạc, và Phổ-truyền Giáo-lý của Giáo-Hội Phật-Giáo Hòa-Hảo.

Phạm Lệ Chi, Thủ Bồn BTS/TUHN

Tường-Trình về Quỹ Điều-Hành
Ban Trị-Sự Trung-Uơng Hải-Ngoại GH PGHH
(từ ngày 01-02-2014 đến ngày 31-05-2014)

A- Quỹ Điều-Hành (ngày 31-01-2014):

-\$140.18 CAD và \$6,207.96 USD

B- Đóng góp của Quý Đồng-đạo, các Ban Trị-Sự và Ban Đại-Diện địa-phương kể từ ngày 01-2 đến 31-05-2014:

1. Nguyễn Văn Chi (El Monte, CA – 4/23) 50.00 USD

Tổng cộng: 0.00 CAD và 50.00 USD

C- Chi ra:

1. Văn phòng phẩm cho Chánh Thư-Ký (4/14)-500.00 USD

2. Tiền chi-phí for filing Tax Return (5/25) -665.00 USD

3. Bank service fees (5/31) -3.00 USD

Tổng cộng: 0.00 CAD và -1,168.00 USD

D- Tồn Quỹ Điều-Hành (ngày 31-05-2014):

-\$140.18 CAD và \$5,089.96 USD

Kính thưa: Quý Đồng-đạo, Quý Ban Trị-Sự và Ban Đại-Diện địa-phương,

Chúng tôi đã cố-gắng Tường-trình về Quỹ Điều-hành rất cẩn-thận và chính-xác. Tuy nhiên, nếu Quý vị thấy có bất cứ sơ sót nào, xin vui lòng liên lạc với:

Đ/đ Phạm-Lê-Chi,

Thủ Bồn BTS/TUHN/GHPGHH

Số điện thoại: 209-814-3800

E-mail: lechi.luu@sbcglobal.net

để chúng tôi kịp thời điều chỉnh.

Chân thành cảm tạ Quý Đồng-đạo



THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Ban Trị Sự Trung Ương Hải Ngoại
Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hảo vô
cùng xúc động nhận được tin Bào
huynh của Đ/đạo Nguyễn Anh Dũng,
Hội Trưởng BTS/PGHH Houston (TX) là:

Đồng đạo NGUYỄN ANH TUẤN

Sanh ngày 31/12/1948 (tuổi Mậu Tý)
tại quận Chợ Mới, tỉnh An Giang – Việt Nam.

Từ trần ngày 8 tháng 4 năm 2014. (nhằm ngày
mùng 9 tháng Ba năm Giáp Ngọ) tại Tiểu bang
Maryland – Hoa kỳ.

Hưởng thọ 67 tuổi

Xin thành kính Phân Ưu cùng Đồng đạo Nguyễn
Anh Dũng và tang quyến.

Chúng tôi thành tâm Cầu nguyện cho **Cố Đồng
đạo NGUYỄN ANH TUẤN**, nhờ ơn Đức Phật từ bi
cứu độ vong linh được thoát chốn Mê đồ, Vãng sanh
miền Cực Lạc. Nam mô A Di Đà Phật !

**BAN TRỊ SỰ TRUNG ƯƠNG HẢI NGOẠI
BAN TRỊ SỰ & BAN ĐẠI DIỆN ĐỊA PHƯƠNG
BAN BIÊN TẬP TẬP SAN TINH TÂN**



THƯ ĐÁP

Tòa soạn T/san Tinh Tấn đã nhận được rất nhiều bài thơ của Ý Nga, bài viết của Vũ Nguyễn, bài Pháp luận của VP/Phật Học Tinh Quang... Tuy nhiên, vì nội dung không thích hợp với chủ trương của tờ báo hoặc không biết được ý kiến của tác giả nên chúng tôi không dám phổ biến. Đề nghị lần sau, nếu quý tác giả muốn đăng tải bài viết của mình, xin vui lòng cho biết để chúng tôi quyết định.

Ngoài ra, chúng tôi cũng đã nhận được một số tác phẩm giá trị của tác giả Đàm Liên Tịnh Giả biên soạn và gửi tặng cho Ts Tinh Tấn. Chúng tôi bắt đầu trích đăng phần I quyển "Tịnh Độ Vãng Sanh" trong số 24 này và sẽ tiếp tục đăng tải phần còn lại vào những số báo kế tiếp. Thành kính tri ân Tác giả Đàm Liên và xin gửi lời cầu chúc tốt đẹp nhất của chúng tôi.

Ts Tinh Tấn còn nhận được bài viết "Tâm và Trí" của Đồng đạo Trương Văn Thọ (MS) nhưng vì số trang tờ báo có hạn nên xin hẹn số báo sau, kính mong tác giả vui lòng thông cảm.

Land Printing

7386 Stockton Blvd #E

Sacramento CA 95823

Tel.: 916.395.7884

Email: Landmultiservices@gmail.com

BAN TRỊ-SỰ TRUNG-ƯƠNG HẢI-NGOẠI
GIÁO-HỘI PHẬT-GIÁO HÒA-HẢO
4141 11th Avenue
Sacramento, CA 95817 – USA

BTS PGHH Arizona
2229 W Bethany Home Road
Phoenix, AZ 85015

BTS PGHH Houston
13627 Tonnochy Drive
Houston, TX 77083

BTS PGHH Calgary
1830 52nd Street SE, Suite
207
Calgary, Alberta T2B 1N1
Canada

BTS PGHH Richmond
5115 Millrace Circle
Richmond, VA 23234

BTS PGHH Bắc California
3450 McKee Road
San Jose, CA 95127

BTS PGHH Sacramento
10450 Calvine Road
Sacramento, CA 95829

BTS PGHH Nam California
2114 W McFadden Avenue
Santa Ana, CA 92704

BTS PGHH Stockton
2965 Saxton Drive
Stockton, CA 95212

BTS PGHH Dallas
6724 Silvercrest Drive
Arlington, TX. 76002

BTS PGHH Toronto
130 Bowles Drive
Ajax, Ontario L1T 4C2
Canada

BTS PGHH Florida
2973 Bradford Circle
Palm Harbour, FL 34685

BTS PGHH Washington DC
11514 Laurel Bowie Road
Laurel, MD 20708

BTS PGHH Georgia
768 N Indian Creek Drive
Clarston, GA 30021

BTS PGHH Washington State
9402 11th Ave. SW
Seattle, WA. 98106

BDD PGHH Oklahoma
5825 NW 90th Street
Oklahoma City, OK 73132

Lời Vàng của Đức Huỳnh Giáo Chủ:

"Tháng năm mười tám rõ ràng,
Cùng xóm cuối làng ai cũng cười reo.
Xuông trần nhằm buổi nạn eo,
Gẫm trong dân sự còn nghèo chữ tu.
Hạ ngươn sanh chúng ám u,
Tây Phương sắc lệnh vân du Nam Kỳ.
Mượn nhằm một xác nhu mì,
Giảng dân sáu tháng vậy thì xem sao."

(trích một đoạn trong bài DẶN DÒ BỒN-ĐÀO, do Đức Huỳnh Giáo-Chủ viết lối tháng 2 Canh-Thìn 1940)



Tân Hội Trưởng Nguyễn Văn Tạo và Cựu Hội Trưởng Nguyễn Trung Hiếu, đang cung nghinh chân dung Đức Huỳnh Giáo Chủ vào Hội Trường trong ngày Đại Lễ 18/5 năm 2014, tổ chức tại Thành phố San Jose, Hoa Kỳ.